

THE INTERNATIONAL BESTSELLING AUTHOR

Cecelia Ahern

Nếu em thấy anh bây giờ

"Độc đáo và quyến rũ
trong sự hòa trộn ấn
tượng giữa **Harry Potter**
và những cuốn sách
dành cho thiếu nữ."

— **Library Journal**




nhà nam



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

Table of Contents

CHƯƠNG 1
CHƯƠNG 2
CHƯƠNG 3
CHƯƠNG 4
CHƯƠNG 5
CHƯƠNG 6
CHƯƠNG 7
CHƯƠNG 8
CHƯƠNG 9
CHƯƠNG 10
CHƯƠNG 11
CHƯƠNG 12
CHƯƠNG 13
CHƯƠNG 14
CHƯƠNG 15
CHƯƠNG 16
CHƯƠNG 17
CHƯƠNG 18
CHƯƠNG 19
CHƯƠNG 20
CHƯƠNG 21
CHƯƠNG 22
CHƯƠNG 23
CHƯƠNG 24
CHƯƠNG 25
CHƯƠNG 26
CHƯƠNG 27
CHƯƠNG 28

CHƯƠNG 29

CHƯƠNG 30

CHƯƠNG 31

CHƯƠNG 32

CHƯƠNG 33

CHƯƠNG 34

CHƯƠNG 35

CHƯƠNG 36

CHƯƠNG 37

CHƯƠNG 38

CHƯƠNG 39

CHƯƠNG 40

CHƯƠNG 41

CHƯƠNG 42

CHƯƠNG 43

Mục lục



Cecelia Ahern (30/09/1981) là con gái của thủ tướng Ailen Bertie Ahern. Cô đã theo học chuyên ngành Truyền thông tại trường Đại học Griffith Dublin; từng là ca sĩ trong một ban nhạc có tiếng tăm của Ailen và là người đồng sáng lập kiêm chịu trách nhiệm sản xuất của chương trình truyền hình *Samanth Who?* của đài ABC.

Tác phẩm đầu tay của Ahern, *PS, I Love You* (2004), là cuốn sách bán chạy nhất ở Ailen, Anh, Mỹ, Đức và Hà Lan; được xuất bản tại hơn 40 quốc gia và đến cuối năm 2007 đã được dựng thành phim. Tác phẩm thứ hai, *Where Rainbows End* (2004) cũng trở thành cuốn sách bán chạy nhất ở Ailen và Anh; đồng thời nhận được giải thưởng CORINE của Đức (2005). *If You Could See Me Now* (Nếu em thấy anh bây giờ) (2005) là cuốn tiểu thuyết thứ ba của Ahern, và hiện nay cũng đang được hãng Disney dựng thành phim. Các tiểu thuyết khác của cô là *A Place Called Here* (2006), *Thanks for the Memories* (2008). Ngoài ra, cô còn viết truyện ngắn và phụ trách nhiều chuyên mục trên các báo và tạp chí.

Cecelia Ahern đã được tòa soạn báo hàng đầu của Anh - Glamour - trao tặng danh hiệu Nhà văn nữ của năm 2008.

CHƯƠNG 1

Tôi trở thành bạn thân của Luke vào một sáng thứ Sáu của tháng Sáu. Chính xác là chín giờ mười lăm phút sáng, và tôi biết đích xác thời gian là vì lúc ấy tôi nhìn đồng hồ. Chẳng hiểu vì sao tôi làm thế, vì tôi không cần phải có mặt ở bất kỳ nơi đâu vào bất kỳ thời điểm cụ thể nào. Song tôi tin điều gì cũng có lý do của nó, có lẽ vì vậy nên khi đó tôi xem đồng hồ chỉ là để sau này có thể kể lại cho các bạn nghe câu chuyện của mình một cách chính xác. Chẳng phải khi kể chuyện thì các chi tiết là rất quan trọng đó sao?

Tôi mừng là đã gặp Luke sáng hôm đó vì tôi hơi buồn khi phải chia tay cậu bạn thân cũ, Barry. Cậu ấy không thể nhìn thấy tôi nữa. Nhưng điều đó phỏng có quan trọng gì, cái chính là giờ đây cậu ta thấy vui hơn, tôi cho đấy mới là điều quan trọng. Chia tay bạn thân là một phần công việc của tôi. Điều đó chẳng vui vẻ gì cho cam, nhưng tôi tin mọi thứ đều có mặt tích cực của nó, vì vậy tôi đã nhìn sự việc này theo chiều hướng là nếu mình không rời xa những người bạn thân, thì làm sao có những người bạn mới được. Mà kết bạn lại là phần công việc tôi thích nhất. Có lẽ đó là lý do tôi được đề nghị nhận công việc này.

Chúng ta sẽ hiểu về công việc của tôi ngay thôi, nhưng trước hết tôi muốn kể cho các bạn nghe về buổi sáng đầu tiên tôi gặp cậu bạn thân Luke của mình.

Tôi khép cánh cổng dẫn vào vườn trước nhà Barry và bước đi, rồi hoàn toàn chẳng vì lý do gì cả, tôi rẽ trái ở khúc ngoặt đầu tiên, rồi rẽ phải, rồi lại trái, đi thẳng một đoạn, lại rẽ phải và dừng lại bên cạnh một khu dân cư mang tên Fuchsia Lane⁽¹⁾. Hẳn cái tên đó bắt nguồn từ những cây hoa vân anh mọc khắp nơi này. Ở đây chúng mọc hoang dại. Xin lỗi, khi nói “đây” thì có nghĩa là tôi ám chỉ một thị trấn mang tên Baile na gCroíthe thuộc hạt Kerry. Nó nằm ở Ailen.

Baile na gCroíthe từng được dịch ra tiếng Anh là Hartstown, tuy nhiên nếu dịch trực tiếp từ tiếng Ailen thì nó có nghĩa là Thị trấn của Trái tim. Theo tôi thì cái tên này nghe hay hơn.

Tôi thấy mừng được trở lại đây; khi mới vào nghề tôi đã có vài việc ở đây, nhưng lâu rồi tôi chưa quay lại. Làm nghề này, tôi được đi khắp nước, thậm chí có lúc còn ra cả nước ngoài, khi bạn bè dẫn tôi theo đi nghỉ, những dịp chỉ chứng tỏ rằng dù ở bất cứ nơi đâu bạn cũng luôn cần một người bạn thân.

Fuchsia Lane có mười hai ngôi nhà, mỗi bên sáu ngôi, và chẳng nhà nào giống nhà nào. Đoạn đường cụt này quả thực rất đông đúc người qua lại. Bạn hãy nhớ cho rằng đó là một buổi sáng thứ Sáu, và vào tháng Sáu nữa, nên trời nắng đẹp, sáng sủa, và tất cả mọi người đều phấn chấn. À, không phải *tất cả mọi người*.

Rất đông trẻ con đang chơi đùa ngoài đường, đạp xe, đuổi bắt, chơi lò cò, ném lon và vô số trò khác. Bạn có thể nghe thấy tiếng chúng cười và la hét đầy phấn khích. Có lẽ chúng vui vì cũng được nghỉ học. Mặc dù trông đứa nào cũng hay nhưng tôi không bị thu hút. Chúng không liên quan đến công việc của tôi.

Một người đàn ông đang cắt cỏ trong khu vườn trước nhà, một phụ nữ tay đeo đôi găng to xù lấm đất đang chăm sóc luống hoa. Mùi cỏ mới cắt tỏa ra ngai ngái, tiếng kéo cắt, cắt, xén, tia nghe như tiếng nhạc trong không trung. Ở khu vườn bên cạnh, một anh chàng đang huýt sáo một bản nhạc mà tôi không quen, tay cầm vòi phun nước rửa xe và ngắt những đám bột xà phòng trôi xuống thành xe, để lộ lớp vỏ sạch bong. Thỉnh thoảng anh ta hướng vòi phun nước vào hai cô bé con mặc đồ bơi sọc đen vàng. Trông chúng như hai con ong nghệ khổng lồ. Tôi thích thú nghe tiếng chúng cười khúc khích.

Trên lối đi bên cạnh, một cô bé và một cậu bé đang chơi lò cò. Tôi quan sát chúng một chút nhưng chẳng đứa nào phản ứng với tôi, nên tôi lại tiếp tục đi. Tôi đi qua đám trẻ con đang chơi trong vườn nhưng không ai nhìn

thấy hoặc mời tôi chơi cả. Mọi người đi xe đạp, ván trượt, hoặc những chiếc xe điều khiển từ xa vèo vèo lướt qua, không hề biết đến sự hiện diện của tôi. Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng đến Fuchsia Lane có thể là một sai lầm, điều đó khá kỳ lạ vì thường tôi chọn địa điểm rất chuẩn và ở đây có rất nhiều trẻ con. Tôi ngồi trên bức tường bao quanh vườn của ngôi nhà cuối cùng và nghĩ lại xem mình đã rẽ nhầm từ chỗ nào.

Sau vài phút, tôi đi đến kết luận rốt cuộc mình đã đến đúng nơi cần đến. Rất ít khi tôi rẽ nhầm. Tôi quay người đối diện với ngôi nhà sau bức tường. Trong vườn chẳng thấy có động tĩnh gì, nên tôi ngồi quan sát ngôi nhà. Nhà có hai tầng và một gara, với một chiếc xe đắt tiền đang đỗ bên ngoài, phản chiếu ánh mặt trời trên lớp sơn sáng loáng. Tấm biển treo trên tường khu vườn ghi “Nhà Fuchsia”, một cây hoa vân anh đang nở leo lên bức tường, bám vào những viên gạch nâu phía trên cửa ra vào và vươn lên tận mái nhà. Ngôi nhà trông thật đẹp. Một số chỗ được xây bằng gạch nâu, phần còn lại được sơn màu mật ong. Vài khuôn cửa sổ hình vuông, số còn lại hình tròn. Thực sự độc đáo. Cửa ra vào có màu hoa vân anh với hai ô trên cùng dài lấp lánh mờ, năm đám cửa bằng đồng thau to tướng với hộp thư ở bên dưới; trông giống như hai con mắt, mũi và cái miệng đang mỉm cười với tôi. Tôi vẫy tay cười lại, phòh xa. Vậy đấy, thời nay bạn chẳng thể chắc được điều gì sẽ xảy ra.

Đúng lúc tôi đang ngắm nghía khuôn mặt trên cánh cửa ra vào đó thì nó mở ra và bị đóng sập lại giập dứ bởi một cậu bé đang chạy ra ngoài. Tay phải cậu cầm chiếc xe cứu hỏa lớn màu đỏ còn tay trái là xe cảnh sát. Tôi thích những chiếc xe cứu hỏa màu đỏ; chúng là thứ tôi thích nhất. Cậu bé nhảy qua bậc thềm chạy ra bãi cỏ và trượt bằng hai đầu gối. Vết bùn cỏ dính đầy trên móng quần thể thao của cậu khiến tôi buồn cười. Các vết bùn cỏ rất thú vị vì không bao giờ giặt sạch được. Tôi với cậu bạn cũ Barry rất hay chơi trò này. Dù sao thì cậu bé đã bắt đầu cho chiếc xe cứu hỏa đâm vào xe cảnh sát và giả tiếng ồn ào huyên náo. Cậu bắt chước rất giống. Barry và tôi cũng hay chơi như thế. Thật thú vị khi đóng giả những gì không thường xảy ra trong đời thật.

Cậu bé cho xe cảnh sát đâm vào chiếc xe cứu hỏa màu đỏ khiến anh lính cứu hỏa đang bám vào chiếc thang bên thành xe văng ra. Tôi cười to và cậu nhìn lên.

Đúng là cậu ấy đang nhìn tôi. Nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Chào cậu,” tôi bối rối hắng giọng và đổi chân. Tôi đang đi đôi giày thể thao Converse màu xanh mà tôi thích nhất, trên mũi giày cao su trắng vẫn còn vết bùn dính phải khi tôi cùng Barry trượt trên bãi cỏ. Tôi bắt đầu cạ mũi giày vào bức tường gạch để vết bùn bong ra và cố nghĩ xem phải nói gì tiếp theo. Mặc dù kết bạn là việc tôi thích nhất, nhưng tôi vẫn hơi hồi hộp một chút. Luôn luôn có một khả năng đáng sợ rằng người bạn không thích tôi và điều đó khiến tôi hơi run. Từ trước tới nay tôi vẫn gặp may nhưng sẽ thật ngốc nghếch nếu cho rằng lần nào cũng được như thế.

“Chào cậu,” cậu bé đáp lại trong khi lắp anh lính cứu hỏa vào chiếc thang.

“Cậu tên gì?” Tôi hỏi, đá chân vào bức tường trước mặt và cạo cạo phần mũi cao su. Vết bùn vẫn tro ra đó.

Cậu bé nhìn tôi một lúc, từ đầu xuống chân, như đang cân nhắc xem có nên cho tôi biết tên hay không. Đây là phần tôi ghét nhất trong công việc của mình. Thật khó chịu khi bạn muốn làm quen với ai đó mà họ thì lại không muốn. Thịnh thoảng điều này cũng xảy ra nhưng cuối cùng họ luôn thay đổi hẳn ý kiến, vì dù có nhận thức được hay không thì họ vẫn muốn tôi ở bên họ.

Cậu bé có mái tóc bạch kim và đôi mắt to màu xanh da trời. Tôi đã từng nhìn thấy khuôn mặt cậu ở đâu đó, nhưng không chắc là ở đâu.

Cuối cùng cậu ta cũng cất tiếng. “Tớ tên Luke. Còn cậu?”

Tôi thọc tay sâu hơn vào túi và tập trung vào việc đá chân phải vào tường. Những mảnh gạch nhỏ vỡ ra rơi xuống đất. Không nhìn cậu bé, tôi trả lời: “Ivan.”

“Chào Ivan.” cậu cười. Răng cửa của cậu bị sún.

“Chào Luke,” tôi cười lại.

Rằng tôi thì đầy đủ cả.

“Tớ thích chiếc xe cứu hỏa của cậu. Bạn thân của... cậu bạn thân hồi trước của tớ, Barry, cũng có một chiếc giống như thế, bọn tớ hay chơi lắm. Nhưng cái tên của nó đến là ngớ ngẩn, vì có lái được qua lửa đâu, nó cháy ra ngay,” tôi giải thích, vẫn xọc tay vào túi, hai vai so lại che cả tai. Tư thế đó khiến tôi nghe không rõ nên tôi rút tay ra khỏi túi để xem Luke nói gì.

Luke lăn tròn trên thảm cỏ. “Cậu cho cái xe cứu hỏa đi qua *lửa* ư?” Cậu ta cười nắc nẻ.

“Ừ, chẳng phải tên nó là xe cứu *hỏa* đấy thôi?” Tôi cãi lại.

Luke nằm ngửa lên trời, huơ huơ chân và huýt lên chế giễu. “Không phải, cậu đúng là đồ ngốc! Xe cứu hỏa dùng để *dập* lửa!”

Tôi nghĩ một lát. “Ừm, tớ sẽ nói cho cậu biết cái gì dập được lửa nhé, Luke,” tôi giải thích với vẻ thần nhiên. “Là nước đấy.”

Luke vỗ nhẹ vào đầu, hét vang “Ừ nhì!” Cậu nheo mắt lại và ngã lăn ra thảm cỏ.

Tôi bật cười. Luke thật là ngộ.

“Cậu vào đây chơi cùng tớ không?” Cậu ta nheo mắt dò hỏi.

Tôi cười ngoác miệng. “Có chứ Luke. Chơi là tớ thích nhất đấy!” Và tôi nhảy qua tường nhập hội với cậu trên bãi cỏ.

“Cậu mấy tuổi rồi?” Cậu ta nhìn tôi dò hỏi. “Chắc cậu phải lớn bằng bác gái tớ,” cậu ta nheo mày, “mà bác tớ chẳng thích chơi xe cứu hỏa đâu.”

Tôi nhún vai. “Thế thì bác cậu là một bà khốt nhoẹt hát!”

“*Nhoẹt hát!*” Luke hét lên thích thú. “Nhoẹt hát là cái gì?”

“Là người *nhạt hoét*,” tôi nói, chun mũi lại phát âm từ đó như thể nó là một thứ bệnh. Tôi thích nói ngược như vậy, cứ như tạo ra ngôn ngữ mới vậy.

“Nhặt hoét”, Luke nhại lời tôi và chun mũi lại “uuuu.”

“Thế cậu thì bao nhiêu tuổi?” Tôi hỏi Luke trong khi cho chiếc xe cảnh sát đâm vào xe cứu hỏa. Chàng lính cứu hỏa lại văng ra khỏi chiếc thang. “Trông cậu giống như bác gái *tớ ý*,” tôi cũng ra vẻ nhận xét, và Luke lại cười lẩn ra. Cậu cười rất to.

“*Tớ* mới có sáu tuổi thôi, Ivan ạ! Mà *tớ* cũng chẳng phải là *con gái*!”.

“Ồ.” Tôi làm gì có bác gái, tôi chỉ nói thế để chọc cười Luke thôi. “Sáu tuổi không phải là *mới có* đâu.”

Đúng lúc tôi đang định hỏi cậu ta thích nhất bộ phim hoạt hình nào thì cửa ra vào bật mở và tôi nghe thấy một tiếng hét to. Mặt Luke trắng bệch, và tôi ngược nhìn theo ánh mắt cậu.

“SAOIRSE, TRẢ CHỊ CHÌA KHÓA NGAY!” Một tiếng thét vô vọng vang lên. Một người phụ nữ lao ra khỏi nhà, mặt cô ta đỏ bừng bừng, vẻ kích động, mắt long lên, mái tóc dài màu hung đỏ không chải bết thành từng lọn quanh mặt. Một tiếng quát nữa từ ngôi nhà vọng ra khiến cô ta vấp chân phải bậc thềm. Cô ta chửi thề, bám vội vào tường để giữ thăng bằng. Ngược mắt lên, cô ta nhìn chăm chăm về phía cuối vườn nơi tôi và Luke đang ngồi. Cô ta ngoác miệng cười để lộ hàm răng vàng khắp khềnh.

Tôi hơi chuôi về phía sau. Tôi để ý thấy Luke cũng vậy. Cô ta giơ hai ngón tay cái lên cầu nhàu, “Hẹn gặp sau, nhóc con.” Cô ta rời khỏi bức tường, khẽ vẩy tay rồi bước vội đến chiếc xe đang đỗ trên lối đi.

“SAOIRSE!” Tiếng hét lại vang lên từ trong nhà. “EM MÀ BƯỚC LÊN XE LÀ CHỊ GỌI CẢNH SÁT ĐẤY!”

Người phụ nữ tóc đỏ khịt mũi, ấn khóa điện, chiếc xe nháy đèn và phát ra một tiếng bíp. Cô ta mở cửa xe, trèo vào, bị va đầu vào thành xe, chửi thề lần nữa rồi đóng sầm cửa lại. Từ cuối vườn tôi cũng nghe được tiếng cửa khóa. Mấy đứa trẻ con đang chơi bên đường cũng ngừng lại dán mắt vào cảnh tượng đang diễn ra trước mắt.

Cuối cùng chủ nhân của giọng nói bí ẩn cũng chạy ra ngoài với chiếc điện thoại trong tay. Trông cô rất khác người phụ nữ kia. Tóc cô được cột lại gọn gàng sau gáy. Cô mặc chiếc quần tây màu xám, không hề ăn nhập với cái giọng cao vút mất bình tĩnh mà cô vừa thốt ra. Mặt cô cũng đỏ bừng và hơi thở gấp gáp. Ngực cô phập phồng vì thở gấp trong khi cố gắng chạy hết tốc lực trên đôi giày cao gót để đến chỗ chiếc xe hơi. Cô nhảy từng từng quanh chiếc xe, đầu tiên thử kéo tay nắm cửa, và khi thấy cửa đã khóa, cô dọa sẽ gọi 999.

“Chị gọi cảnh sát đấy, Saoirse,” cô đe, huơ chiếc điện thoại ngoài cửa xe phía người lái.

Bên trong xe, Saoirse cười nhả nhở rồi khởi động máy. Giọng người phụ nữ cầm điện thoại như vỡ ra khi cô cố nài người kia ra khỏi xe. Cô nhảy hết chân này sang chân kia, trông cứ như bên trong cơ thể có một người khác đang phồng lên, cố thoát ra ngoài, giống như Người Khổng lồ Xanh.

Saoirse rồ ga phóng qua lối đi dài rải sỏi. Đến nửa đường, cô ta đi chậm lại. Người phụ nữ cầm điện thoại chùng vai xuống, có vẻ nhẹ nhõm. Nhưng thay vì dừng lại hẳn, chiếc xe bò từ từ trong khi kính xe phía người lái hạ được hạ xuống và hai ngón tay thò ra ngoài, giơ cao một cách kiêu hãnh cho mọi người nhìn rõ.

“À, như thế là cô ấy sẽ trở lại trong hai phút,” tôi nói với Luke và cậu ấy nhìn tôi có vẻ lạ lùng.

Người phụ nữ cầm điện thoại kinh hãi nhìn theo trong khi chiếc xe lại rồ ga phóng đi, suýt đâm phải một đứa bé trên đường. Vài sợi tóc thoát ra khỏi túm tóc gọn gàng, như thể muốn tự mình đuổi theo chiếc xe.

Luke lặng thinh cúi đầu lấp chú lính cứu hỏa vào chiếc thang. Người phụ nữ thở hắt ra tuyệt vọng, giơ hai tay lên trời rồi dậm bước đi. Một tiếng “cách” vang lên khi gót giày cô bị mắc giữa những viên sỏi trên lối đi. Người phụ nữ kéo mạnh chân, càng lúc càng bức bối, và cuối cùng chiếc giày cũng văng ra, nhưng gót thì mắc lại trong khe hở.

“Chết tiệt!” Cô hét to. Khập khiễng bên gót cao bên gót thấp, cô quay lại hiên trước. Cánh cửa màu hoa vân anh đóng sập lại và cô khuất trong ngôi nhà. Hai ô kính, nằm đăm cửa và hộp thư lại mỉm cười với tôi và tôi cũng cười lại.

“Cậu cười với ai thế?” Luke hỏi tôi với vẻ băn khoăn.

“Cái cửa,” tôi đáp, cho rằng đó là câu trả lời rất hiển nhiên.

Cậu ta chăm chăm nhìn tôi vẫn với cái vẻ băn khoăn đó, rõ ràng đang nghĩ rất lung về những gì vừa nhìn thấy và về nụ cười kỳ quặc tôi dành cho cái cửa.

Qua tấm kính ở cửa ra vào, chúng tôi có thể nhìn thấy người phụ nữ cầm điện thoại đang đi đi lại lại trong phòng.

“Cô ấy là ai thế?” Tôi hỏi, quay về phía Luke.

Cậu mất bình tĩnh thấy rõ.

“Bác tớ đấy,” cậu gần như thì thầm. “Bác ấy đang nuôi tớ.”

“Ra thế,” tôi nói. “Thế còn người trong xe?”

Luke từ từ đẩy chiếc xe cứu hỏa trên mặt cỏ, khiến những lá cỏ nằm rạp xuống. “À, cô ấy à. Đây là Saoirse,” cậu nói rất nhỏ. “Cô ấy là mẹ tớ.”

“Ồ.” Sự im lặng bao trùm, và tôi biết cậu đang buồn. “Seersha⁽²⁾,” tôi nhắc lại cái tên, rất thích phát âm từ này, cứ như thể một tiếng thở mạnh, hay tiếng cây cối trò chuyện với nhau trong cơn gió lộng. “Seeeeer-ssshaaaaa...” Cuối cùng tôi dừng lại khi Luke nhìn tôi một cách khó hiểu.

Tôi ngắt một bông mao lương hoa vàng để dưới cằm Luke. Một chút ánh vàng lướt qua làn da xanh xao của cậu. “Cậu thích bố⁽³⁾,” tôi kết luận. “Vậy Saoirse không phải là bạn gái của cậu hả?”

Khuôn mặt Luke đột nhiên bừng sáng và cậu cười khúc khích. Tuy nhiên không còn phấn khởi như trước.

“Thế cậu bạn Barry mà cậu nhắc đến là ai vậy?” Luke hỏi, lấy chiếc xe của cậu đâm vào xe của tôi còn mạnh hơn lúc trước.

“Cậu ấy là Barry McDonald,” tôi cười, nhớ lại những trò Barry và tôi thường chơi cùng nhau.

Mắt Luke sáng lên. “Barry McDonald học ở lớp tớ đấy!”

Tôi liền nhớ ra. “Tớ biết tớ đã nhìn thấy cậu ở đâu rồi mà Luke. Hồi trước tớ vẫn gặp cậu hàng ngày khi tớ đi học với Barry.”

“Cậu đi học với Barry à?” Cậu ngạc nhiên hỏi.

“Ừ, đi học cùng Barry thích lắm,” tôi cười.

Luke nheo mắt, “Nhưng tớ có nhìn thấy cậu ở đó đâu.”

Tôi bật cười. “Phải, *tất nhiên* cậu không *nhìn thấy* tớ rồi, cậu ngốc ạ.” Tôi trả lời với vẻ thản nhiên.

CHƯƠNG 2

Trống ngực Elizabeth đập thành thịch trong khi cô đi đi lại lại trên hành lang lát gỗ thích, chân đã xỏ một đôi giày khác. Điện thoại kẹp chặt giữa tai và vai, tâm trí cô ngổn ngang suy nghĩ khi cô lắng nghe tiếng điện thoại reo trong tai.

Cô dừng bước đủ lâu để nhìn vào hình phản chiếu của mình trong gương. Đôi mắt nâu mở to kinh hoàng. Hiếm khi cô cho phép mình trông xộc xệch như thế này. *Quá mất kiểm soát.* Những lọn tóc màu nâu sôcôla đã tuột ra khỏi mớ tóc vấn cao kiểu Pháp, khiến cô trông như vừa thò tay vào ổ điện. Mascara bết lại dưới mi mắt; son môi đã mờ, chỉ sót lại vết kẻ môi màu mận, phần nền thì chỉ còn bám vào những khoảng khô trên làn da màu ôliu. Chẳng còn vẻ chín chu thường ngày. Điều này làm tim cô đập nhanh hơn, nỗi sợ càng lớn.

Thở đi nào, Elizabeth, thở đi, cô tự nhủ. Cô đưa bàn tay run rẩy cào mớ tóc bù xù, bắt những sợi tóc khó bảo nắm xếp xuống. Cô lấy ngón tay ướt lau mascara, mím môi lại, vuốt áo vest cho thẳng rồi hắng giọng. Chẳng qua là một khoảnh khắc mất tập trung thôi mà, chỉ vậy thôi. Sẽ không lặp lại. Cô đổi điện thoại sang tai trái và nhận ra vết hằn của chiếc khuyên tai Claddagh trên cổ. Cô đã kẹp điện thoại quá chặt.

Cuối cùng cũng có người trả lời và Elizabeth quay lưng lại chiếc gương để giữ vững sự tập trung. Quay lại công việc.

“Xin chào, Cảnh sát Baile na gCroíthe xin nghe.”

Elizabeth cau mày khi nhận ra giọng nói trong điện thoại. “Chào chị, Marie, Elizabeth đây... một lần nữa. Saoirse biến mất với cái xe rồi,” cô dừng lại, “một lần nữa.”

Tiếng thở dài khe khẽ vang lên từ đầu dây bên kia. “Từ bao giờ, Elizabeth?”

Elizabeth ngồi xuống bậc thang cuối cùng và trả lời những câu hỏi thường lệ. Cô nhắm mắt lại, chỉ định để chúng nghỉ một chút, nhưng khi nhận ra sự dễ chịu khi không phải nhìn thấy những gì trước mặt thì cô cứ nhắm như vậy. “Mới cách đây năm phút thôi.”

“Được rồi. Cô ấy có nói sẽ đi đâu không?”

“Mặt trăng,” cô trả lời bình thản.

“Sao cơ?” Marie hỏi.

“Chị nghe tôi nói rồi đấy. Nó nói là sẽ lên mặt trăng,” Elizabeth cá quyết. “Có vẻ như những người ở trên đó sẽ hiểu nó.”

“Mặt trăng,” Marie nhắc lại.

“Đúng vậy,” Elizabeth trả lời, cảm thấy khó chịu. “Chị có thể thử tìm trên đường cao tốc xem. Tôi cho là nếu muốn lên mặt trăng thì đây là đường ngắn nhất, đúng không? Tuy nhiên tôi không biết chắc chắn nó sẽ đi theo hướng nào. Chắc là hướng nào đó lên phía Bắc, tôi nghĩ thế. Có thể nó sẽ đi theo hướng Đông Bắc lên Dublin, hoặc, ai mà biết được, có thể đi về Cork; có lẽ họ có máy bay để chở nó ra khỏi trái đất này. Dù nó có đi đường nào thì tôi cũng sẽ kiểm tra đường cao tốc...”

“Bình tĩnh nào, Elizabeth; chị biết tôi phải hỏi mà.”

“Tôi biết.” Elizabeth cố gắng tự trấn tĩnh. Cô đã lỡ một cuộc họp quan trọng. Quan trọng đối với cô, quan trọng đối với nghề thiết kế nội thất của cô. Cô trông trẻ của Luke đã đến thay cho cô vú nuôi Edith của thằng bé. Edith xin nghỉ từ mấy tuần trước để bắt đầu chuyến du lịch ba tháng vòng quanh thế giới mà suốt sáu năm qua cô vẫn đem ra dọa Elizabeth, để lại người trông trẻ thiếu kinh nghiệm dưới sự điều khiển của Saoirse. Cô gái đã hoảng sợ gọi đến công ty cho Elizabeth... một lần nữa... và Elizabeth phải dừng mọi công việc lại... một lần nữa... và chạy vội về nhà... một lần nữa. Nhưng cô không còn ngạc nhiên là việc này đã xảy ra... một lần nữa. Mặc dù vậy, cô đã từng ngạc nhiên rằng, ngoài chuyến đi Australia gần đây, Edith vẫn đến làm việc hàng ngày. Trong sáu năm qua, cô đã giúp Elizabeth

trông coi Luke, sáu năm đầy biến động, tuy nhiên sau tất cả những năm tháng trung thành của Edith, gần như ngày nào Elizabeth cũng chờ cú điện thoại hoặc lá thư xin nghỉ việc của cô. Là vú em của Luke có nghĩa là phải đeo theo vô số gánh nặng. Và mặt khác, là mẹ nuôi của Luke cũng vậy.

“Elizabeth, chị vẫn ở đó chứ?”

“Vâng.” Cô mở mắt ra. Cô đã mất tập trung. “Xin lỗi, chị vừa nói gì nhỉ?”

“Tôi hỏi cô ấy lấy chiếc xe nào.”

Elizabeth đảo mắt làm mặt hề với chiếc điện thoại. “Vẫn cái đó, Marie ạ. Vẫn cái xe chết tiệt của tuần trước, tuần trước nữa, và tuần trước trước nữa,” cô cáu kỉnh.

Marie vẫn không thôi, “Có nghĩa là chiếc...”

“BMW”, cô ngắt lời. “Vẫn là chiếc BMW 330 Cabriolet màu đen trời đánh thánh vật ấy. Bốn bánh, hai cửa, một vô lăng, hai kính chiếu hậu, đèn và...”

“Một con gà gô trên cây uyên ương,” Marie ngắt lời. “Tình trạng thế nào?”

“Sáng bóng. Tôi vừa mới rửa xe mà,” Elizabeth xằng giọng.

“Tốt, vậy Saoirse thì trong tình trạng nào?”

“Như mọi khi.”

“Say xin.”

“Đúng tình trạng ấy đấy.” Elizabeth đứng dậy đi dọc hành lang dẫn tới bếp. Nơi trú ẩn ngập tràn ánh sáng của cô. Tiếng gót giày gõ trên đá cẩm thạch vang vọng trong căn phòng trống trải trần cao. Mọi thứ đều gọn ghẽ đầu vào đó. Căn phòng nóng bức vì ánh mặt trời chiếu qua cửa kính nhà vườn. Đôi mắt mệt mỏi của Elizabeth nhắm lại vì chói. Căn bếp sáng loáng không một vết bẩn, bề bếp bằng đá granit đen lấp lánh, đồ đạc bằng crôm phản chiếu ánh sáng ban ngày. Thép không gỉ và gỗ óc chó. Cô đi thẳng đến

máy pha cà phê. Cứu tinh của cô. Cần tiêm năng lượng vào cơ thể rã rời, cô mở tủ bếp lấy một chiếc cốc cà phê nhỏ màu be. Trước khi đóng tủ lại, cô xoay một chiếc cốc để tay cầm hướng về cùng bên với những chiếc còn lại. Cô kéo ngăn đựng dao dài bằng thép, để ý thấy có một con dao trong ngăn đĩa bèn đặt nó về đúng chỗ, lấy một chiếc thìa rồi đóng ngăn kéo lại.

Cô liếc thấy một chiếc khăn nhỏ vắt xộc xệch trên tay cầm bếp điện. Cô ném chiếc khăn nhàu nhĩ vào phòng giặt, lấy một chiếc khăn sạch đang để ngay ngăn trong tủ, gấp làm đôi thật cân đối rồi vắt lên tay bếp. Mọi thứ đều có chỗ của nó.

“Vâng, từ tuần trước đến giờ tôi vẫn chưa thay biển số nên đúng vậy, nó vẫn là số đó thôi,” cô chán nản trả lời một câu hỏi vô nghĩa khác của Marie. Cô đặt cốc cà phê đang bốc hơi nghi ngút lên miếng lót màu cẩm thạch để bảo vệ mặt bàn bằng kính. Cô vuốt quần cho phẳng, nhặt một sợi vải trên áo vest vứt đi rồi ngồi trong nhà kính nhìn ra khu vườn trải dài và những ngọn đồi xanh uốn lượn xa xa dường như kéo đến vô tận. Bốn mươi sắc độ xanh, vàng và nâu.

Cô hít thật sâu mùi cà phê ngào ngạt tỏa ra từ chiếc ly còn đang bốc khói và ngay lập tức cảm thấy được hồi sinh. Cô hình dung em gái mình phóng như bay trên đồi trong chiếc xe mui trần của cô, hai tay giơ lên trời, mắt nhắm, mái tóc đỏ như lửa tung bay trong gió, tin rằng mình đang được tự do. Trong tiếng Ailen Saoirse có nghĩa là tự do. Cái tên đó đã được mẹ cô chọn trong nỗ lực vô vọng cuối cùng mong sao cho bốn phận làm mẹ mà bà căm ghét trở nên ít giống một sự trừng phạt hơn. Ước vọng của bà là cô con gái thứ hai sẽ đem đến cho bà tự do, thoát khỏi gông cùm của hôn nhân, bốn phận làm mẹ, trách nhiệm... thực tế.

Mẹ cô gặp cha cô khi bà mười sáu tuổi. Bà đang trên đường du lịch xuyên qua thị trấn cùng một đám nhà thơ, nhạc công và những kẻ mộng mơ thì gặp anh nông dân Brendan Egan trong một quán rượu địa phương. Ông hơn bà mười hai tuổi và bị mê hoặc bởi cung cách hoang dã bí ẩn và bản chất vô tư lự của bà. Bà được tặng bốc. Và thế là họ lấy nhau. Khi bà mười

tám tuổi, họ đã có đứa con đầu tiên, Elizabeth. Hóa ra mẹ cô là người không thể khuất phục được, bà càng ngày càng bức bối với việc bị cầm chân trong cái thị trấn ngái ngủ lọt thỏm giữa những ngọn đồi nơi bà chỉ có ý định ghé qua. Một đứa trẻ quấy khóc và những đêm mất ngủ chỉ khiến tâm trí bà càng ngày càng trôi xa. Những giấc mơ về tự do của bản thân trộn lẫn với thực tại và bà bắt đầu mất tích mỗi lần một vài ngày. Bà đi thám hiểm, khám phá những miền đất khác, những con người khác.

Elizabeth, mười hai tuổi, tự chăm sóc mình và người cha lặng lẽ ủ ê, không hỏi bao giờ mẹ về vì tận đáy lòng cô biết cuối cùng bà cũng sẽ trở về, má ửng hồng, mắt long lanh, nói không ngừng về thế giới và những điều kỳ thú của nó. Bà sẽ như làn gió hè mát mẻ thổi vào cuộc sống của họ, mang theo niềm hy vọng và sự phấn khích. Ngôi nhà gỗ của họ dường như luôn đổi khác mỗi khi bà trở về; bốn bức tường hút lấy nguồn hứng khởi từ bà. Elizabeth sẽ ngồi ở cuối giường mẹ, lắng nghe kể chuyện, say sưa thích thú. Không khí đó chỉ tồn tại vài ngày cho đến khi mẹ cô nhanh chóng chán kể chuyện cũ và lại mong tìm kiếm những câu chuyện mới.

Mẹ cô thường mang về những vật lưu niệm như vỏ sò, đá hay lá cây. Elizabeth vẫn còn nhớ một chiếc bình cắm những nhành cỏ tươi dài đặt giữa bàn ăn, như thể chúng là thứ thực vật đặc biệt nhất trên đời vậy. Khi được hỏi chúng đã được ngắt từ cánh đồng nào, mẹ cô chỉ nháy mắt và chỉ vào mũi cô, hứa hẹn rằng một ngày nào đó Elizabeth sẽ hiểu. Cha cô lặng lẽ ngồi trong chiếc ghế cạnh lò sưởi, đọc báo nhưng không bao giờ lật trang. Ông cũng lạc trong thế giới chuyện kể của mẹ cô như chính cô vậy.

Khi Elizabeth được mười hai tuổi, mẹ cô lại mang thai, và mặc dù mang tên Saoirse, đứa trẻ mới sinh đã không đem đến thứ tự do mà người mẹ mong mỏi, và vì thế bà lại lên đường cho cuộc thám hiểm mới. Và không trở lại. Cha cô, ông Brendan, chẳng hề quan tâm đến sinh mệnh bé nhỏ đã khiến người vợ ra đi, nên chỉ lặng lẽ ngồi chờ bà trong chiếc ghế cạnh lò sưởi. Đọc báo nhưng không bao giờ lật trang. Hàng năm trời. Mãi mãi. Không bao lâu sau Elizabeth càng lúc càng thấy mệt mỏi vì phải chờ đợi người mẹ trở về và Saoirse trở thành trách nhiệm của cô.

Saoirse thừa hưởng mái tóc hung đỏ và nước da sáng đậm chất Celtic của người cha, trong khi Elizabeth là hình ảnh của người mẹ. Da màu ôliu, tóc sôcôla, mắt hơi đen; dòng dõi Tây Ban Nha từ ngàn năm trước. Elizabeth càng ngày càng giống mẹ và cô biết cha mình khó đối mặt với điều đó. Chính vì thế cô cảm thấy căm ghét chính bản thân mình, và bên cạnh nỗ lực đối thoại với cha, cô còn cố gắng hơn nữa để chứng tỏ với ông và với chính bản thân rằng cô không hề giống mẹ một chút nào - rằng cô có khả năng là người trung thành.

Mười tám tuổi, khi Elizabeth tốt nghiệp trung học, cô lâm vào tình thế tiến thoái lưỡng nan khi phải chuyển đến Cork học đại học. Một quyết định buộc cô phải gom hết mọi dũng khí của mình. Cha cô coi việc cô đi học như một sự bỏ rơi; ông coi bất kỳ mối quan hệ thân thiết mà cô thiết lập với bất kỳ ai cũng là sự bỏ rơi. Ông thêm khát sự quan tâm, luôn đòi hỏi phải được là người duy nhất trong cuộc đời của các con gái, như thế điều đó sẽ ngăn không để chúng rời xa ông. Vậy đấy, ông gần như đã thành công và chắc chắn ông chính là một phần lý do khiến Elizabeth ít giao tiếp xã hội và không có nhiều bạn bè. Cô thường xuyên bỏ đi khi cuộc chuyện trò xã giao mới bắt đầu, biết rằng mình sẽ phải trả giá cho bất kỳ khoảng thời gian không cần thiết nào tiêu tốn ngoài trang trại bằng những lời lẽ sâu thẳm và ánh mắt bất bình. Dù sao thì trông coi Saoirse và đi học cũng đã chiếm hết thời gian của cô rồi. Brendan buộc tội cô giống mẹ, tự cho mình là kẻ bề trên đối với ông và Baile na gCroíthe. Cô thấy thị trấn nhỏ này quá tù túng, còn ngôi nhà trang trại buồn tẻ này thì luôn chìm trong bóng tối, không hề biết đến ý niệm về thời gian. Dường như chiếc đồng hồ quả lắc trên hành lang cũng đang chờ mẹ cô trở về.

“Thế còn Luke, nó đâu?” Marie hỏi trong điện thoại, lập tức đưa Elizabeth quay lại hiện tại.

Elizabeth trả lời chua chát. “Chị nghĩ Saoirse sẽ mang nó theo sao?”

Im lặng.

Elizabeth thở dài. “Nó vẫn ở đây.”

Cái tên Saoirse có ý nghĩa nhiều hơn là một từ để chỉ em gái Elizabeth. Nó hàm chứa một bản sắc, một cách sống. Tất cả ý nghĩa của cái tên đã được truyền vào máu cô ta. Cô ta sôi nổi, độc lập, hoang dã và tự do. Cô ta trở thành bản sao của người mẹ mà cô ta không còn nhớ, giống bà tới nỗi Elizabeth có cảm giác như cô đang trông nom mẹ mình vậy. Nhưng Saoirse luôn tuột khỏi tầm mắt cô. Saoirse có thai vào năm mười sáu tuổi, và không ai biết cha đứa trẻ là ai, kể cả chính cô ta. Khi có con rồi cô ta cũng chẳng buồn đặt tên cho nó, nhưng cuối cùng cũng gọi đứa bé là Lucky. Một điều ước khác. Vậy là Elizabeth gọi thẳng bé là Luke. Và một lần nữa, ở tuổi hai mươi tám, Elizabeth lại chịu trách nhiệm về một đứa trẻ.

Khi Saoirse nhìn Luke, trong mắt cô ta không có lấy một chút cảm giác thừa nhận nào. Elizabeth kinh ngạc nhận thấy nó không hề có sự ràng buộc hay liên hệ. Elizabeth chưa từng có ý định sinh con - trên thực tế cô tự cam kết với chính mình là sẽ không bao giờ có con. Cô đã tự nuôi mình và người em gái; cô không có ý định nuôi nấng thêm ai nữa. Đã đến lúc chăm sóc bản thân. Nhưng ở tuổi hai mươi tám, sau khi học hành cật lực ở phổ thông và đại học, cô đã mở được công ty thiết kế nội thất của riêng mình. Sự chăm chỉ của cô đồng nghĩa với việc cô là người duy nhất trong gia đình có khả năng đem đến cho Luke một cuộc sống tốt đẹp. Cô đã đạt được những mục tiêu của mình bằng cách luôn tự kiểm soát, duy trì trật tự, không lơ là với bản thân, luôn thực tế, tin vào thực tại chứ không phải những giấc mơ, và trên hết là chuyên tâm và cần mẫn. Mẹ và em cô đã dạy cô rằng cô sẽ chẳng đi đến đâu nếu theo đuổi những mơ mộng viễn vông và hy vọng hão huyền.

Giờ đây cô đã ba mươi tư tuổi, sống một mình với Luke trong ngôi nhà yêu dấu của cô. Ngôi nhà cô đã tự mua, tự thanh toán mọi chi phí. Ngôi nhà đã được cô biến thành chốn ẩn náu của mình, nơi cô có thể rút về và tìm thấy cảm giác an toàn. Cô vẫn cô đơn, vì tình yêu là một trong những cảm xúc mà ta không thể kiểm soát được. Mà cô lại cần kiểm soát được bản thân. Cô đã từng yêu, được yêu, từng nếm trải sự mộng mơ và cảm giác đang nhảy múa trong không trung. Cô cũng đã biết thế nào là ngã xuống đất

một cách đau đớn. Việc gánh trách nhiệm nuôi nấng đứa con người em gái đã đẩy tình yêu của cô ra đi, và từ đó cô không có thêm mối tình nào nữa. Cô đã học cách để không mất kiểm soát đối với cảm xúc của mình lần nữa.

Cánh cửa ra vào đóng sầm lại và cô nghe thấy tiếng đôi chân nhỏ lạch thịch chạy xuống hành lang.

“Luke!” Cô gọi, lấy tay che ống nghe.

“Gì ạ?” Thăng bé ngây thơ hỏi, đôi mắt xanh và mái tóc vàng thấp thoáng sau cửa.

“Dạ, chứ không phải là gì ạ,” Elizabeth nghiêm khắc chỉnh lại. Giọng cô lộ rõ thứ quyền uy chuyên nghiệp đã tích lũy được sau bao nhiêu năm.

“Dạ,” thăng bé nhắc lại.

“Con đang làm gì thế?”

Luke bước vào hành lang và Elizabeth lập tức nhìn thấy hai đầu gối lấm bùn của thăng bé.

“Con với Ivan đang chơi máy tính thôi mà,” nó giải thích.

“Ivan và con,” cô chỉnh lại, và tiếp tục lắng nghe Marie ở đầu dây bên kia đang điều xe cảnh sát đi. Luke nhìn bác mình rồi quay trở lại phòng trẻ em.

“Chị giữ máy một lúc nhé,” Elizabeth hét vào ống nghe, cuối cùng cũng để ý đến những gì Luke vừa nói. Cô nhảy ra khỏi ghế, va phải chân bàn và làm đổ cà phê lên mặt kính. Cô chửi thề. Chân ghế bằng sắt đen đập xuống mặt đá cẩm thạch. Áp điện thoại vào ngực, cô chạy dọc hành lang dài đến phòng trẻ em. Cô thò đầu ngó vào góc phòng và thấy Luke đang ngồi trên sàn, mắt dán vào màn hình tivi. Trong ngôi nhà này, cô chỉ cho phép đồ chơi của Luke ở đây và trong phòng thăng bé. Việc chăm sóc một đứa trẻ không làm thay đổi con người cô như nhiều người vẫn tưởng; thăng bé không khiến các quan niệm của cô trở nên mềm mại hơn chút nào. Cô đã tới nhà rất nhiều bạn bè của Luke, đến đón hoặc đưa thăng bé, thấy đồ chơi bừa bãi khắp nơi, ngáng ngã tất cả những ai dám bước qua chúng. Cô từng

miễn cưỡng uống cà phê cùng các bà mẹ trong khi ngồi trên những chú gấu nhồi bông, xung quanh là chai lọ, thức ăn và tã lót. Nhưng không phải trong nhà cô. Cô cho Edith biết các nguyên tắc ngay từ những ngày đầu làm việc và Edith đã tuân theo chúng. Khi lớn lên và hiểu tính bác mình, Luke ngoan ngoãn tuân theo mong muốn của cô, chỉ chơi bời trong căn phòng dành riêng cho cậu.

“Luke, Ivan là ai thế?” Elizabeth hỏi, đưa mắt tìm kiếm quanh phòng. “Con biết là không được đưa người lạ vào nhà mà,” cô lo lắng nói.

“Cậu ấy là bạn mới của con,” thằng bé trả lời, lơ đãng, không rời mắt khỏi chàng đô vật cuộn cuộn cơ bắp đang đờ ngả đối thủ trên màn hình.

“Con biết là bác nhất định phải gặp bạn con trước khi con đưa họ về nhà mà. Thế cậu ấy đâu?” Elizabeth hỏi, đẩy cửa bước vào phòng Luke. Cô cầu Chúa sao cho cậu bạn này khá hơn thằng bé quý sứ lần trước đã dùng bút dạ vẽ hình gia đình hạnh phúc của nó lên tường khiến cô phải sơn đè lên.

“Ở kia ạ.” Luke hất hàm về phía cửa sổ, mắt vẫn không dịch chuyển.

Elizabeth bước về phía cửa sổ nhìn ra khu vườn trước nhà. Cô khoanh tay lại. “Cậu ấy đang trốn à?”

Luke nhấn nút Tạm dừng trên bàn phím và cuối cùng cũng rời mắt khỏi hai anh chàng đô vật trên màn hình. Cậu nhăn mặt bối rối. “Cậu ấy đấy thôi!” Cậu chỉ vào chiếc đệm nhồi hạt xốp dưới chân Elizabeth.

Mắt Elizabeth mở to chăm chăm nhìn chiếc đệm. “Đâu?”

“Ngay đấy ạ,” thằng bé nhắc lại.

Elizabeth chớp mắt nhìn thằng bé. Cô giơ tay dò hỏi.

“Bên cạnh bác, trên cái đệm nhồi hạt xốp ấy ạ.” Luke nói to hơn vẻ lo lắng. Cậu nhìn chăm chăm vào chiếc đệm nhồi bằng nhung màu vàng như thể cố bắt bạn mình xuất hiện.

Elizabeth dõi theo ánh mắt Luke.

“Bác thấy cậu ấy không?” Thằng bé buông cái điều khiển xuống và vội đứng lên.

Tiếp theo là một khoảng im lặng nặng nề mà trong đó Elizabeth có thể cảm nhận được sự ghét bỏ Luke dành cho cô đang toát ra từ thằng bé. Cô có thể đoán được nó đang nghĩ gì: tại sao bác ấy không nhìn thấy cậu ta, tại sao bác ấy không thể cùng chơi dù chỉ một lần này thôi, sao bác ấy không bao giờ có thể giả vờ được? Cô nuốt cục nghẹn trong cổ họng và nhìn quanh phòng xem liệu có phải mình đã vô tình không nhìn thấy người bạn đó không. Không có gì.

Cô khom người xuống ngang tầm thằng bé và đầu gối kêu lên răng rắc. “Trong phòng này không có ai ngoài bác và con,” cô thì thầm nhỏ nhỏ. Không hiểu sao nói nhỏ khiến mọi chuyện dễ dàng hơn. Dễ dàng hơn cho cô hay cho Luke thì cô không biết.

Má Luke ửng hồng và ngực nó phập phồng nhanh hơn. Thằng bé đứng ở giữa phòng, xung quanh là dây bàn phím máy tính, đôi tay nhỏ bé buông thõng, vẻ bất lực. Tim Elizabeth đập thành thịch trong lồng ngực khi cô lặng lẽ cầu khẩn, *xin đừng giống mẹ con, xin đừng giống mẹ con*. Cô biết quá rõ thế giới tưởng tượng có thể cuốn ta đi đâu.

Cuối cùng Luke không kiềm chế được nữa, cậu nhìn chăm chăm vào khoảng không, ra lệnh, “Ivan, cậu nói gì với bác tớ đi!”

Một khoảng im lặng khi thằng bé nhìn vào khoảng không, rồi cười khanh khách. Nó quay lại nhìn Elizabeth, nụ cười nhanh chóng biến mất khi không thấy cô phản ứng lại. “Bác không nhìn thấy cậu ấy à?” Cậu hét lên lo lắng. Rồi nhắc lại với vẻ giận dữ hơn, “Tại sao bác không nhìn thấy cậu ấy?”

“Được rồi, được rồi!” Elizabeth cố gắng không hoảng loạn. Cô đứng thẳng người lên. Ở chiều cao này thì cô có thể kiểm soát được. Cô không thể nhìn thấy cậu bạn đó và đầu óc cô không cho phép cô giả vờ. Cô muốn ra khỏi phòng thật nhanh. Cô nhắc chân định bước qua chiếc đệm nhồi hạt xốp nhưng rồi dừng lại, chuyển sang đi vòng qua nó. Tới cửa, cô nhìn

quanh một lần cuối để xem có phát hiện ra anh bạn Ivan không. Không thấy gì cả.

Luke nhún vai, ngồi xuống và tiếp tục chơi trò đấu vật.

“Bây giờ bác đi chuẩn bị món pizza đây, Luke.”

Im lặng. Cô còn có thể nói gì được nữa? Chính trong những khoảnh khắc như thế này cô nhận ra rằng đọc tất cả các sách hướng dẫn chăm sóc con cái trên thế giới cũng chẳng giúp ích nhiều. Chăm sóc tốt con cái là việc xuất phát từ trái tim, thuộc về bản năng, và đây không phải lần đầu tiên cô lo rằng mình đang làm Luke thất vọng.

“Thức ăn sẽ xong trong hai mươi phút nữa,” cô kết thúc câu chuyện một cách vụng về.

“Sao cơ?” Luke ấn nút Tạm dừng và hướng mặt về phía cửa sổ.

“Bác nói thức ăn sẽ xong trong hai mươi...”

“Không, không phải bác,” Luke nói, lại bị cuốn vào thế giới trò chơi điện tử. “Ivan cũng muốn ăn. Cậu ấy bảo pizza là món cậu ấy thích nhất.”

“Ồ.” Elizabeth bắt lực nuốt nước bọt.

“Vớ ôliu,” Luke tiếp.

“Nhưng Luke này, con ghét ôliu mà.”

“Vâng, nhưng Ivan thích. Cậu ấy bảo đấy là thứ cậu ấy thích nhất.”

“À...”

“Cám ơn bác,” Luke nói với bác mình, mắt nhìn chiếc đệm nhồi hạt xốp, giơ hai ngón tay cái lên, mỉm cười rồi quay đi.

Elizabeth chậm chạp rời khỏi phòng trẻ em. Cô nhận ra mình vẫn đang áp điện thoại trước ngực. “Marie, chị vẫn ở đó chứ?” Cô cắn móng tay và nhìn chăm chăm vào cánh cửa phòng trẻ em đã khép lại, băn khoăn không biết phải làm gì.

“Tôi nghĩ chị cũng lên mặt trăng mất rồi. Tôi đang định cho xe đến nhà chị đây,” Marie cười khề.

Marie tưởng nhầm sự im lặng của Elizabeth là do tức giận và vội xin lỗi. “Dù sao thì chị đã đúng, Saoirse đã lên đường đến mặt trăng nhưng thật may cô ấy lại quyết định dừng giữa đường để nạp năng lượng. Đúng hơn là tự nạp năng lượng cho mình. Người ta phát hiện thấy xe của chị đang chặn giữa đường, máy vẫn nổ và cửa xe phía người lái mở toang. May cho chị là Paddy đã tìm thấy nó trước khi có ai đó đến nâng đi mất.”

“Để tôi đoán nhé. Chiếc xe đỗ ngoài quán rượu.”

“Chính xác.” Marie ngừng lại. “Chị có muốn kiện không?”

Elizabeth thở dài. “Không. Cảm ơn nhé, Marie.”

“Không thành vấn đề. Chúng tôi sẽ cử ai đó mang xe tới cho chị.”

“Thế còn Saoirse?” Elizabeth đi đi lại lại trên hành lang. “Nó đâu rồi?”

“Chúng tôi sẽ giữ cô ấy ở đây một thời gian, Elizabeth ạ.”

“Tôi sẽ đến đón nó,” Elizabeth nói nhanh.

“Không,” Marie cả quyết. “Tôi sẽ nói với chị về chuyện này sau. Cô ấy cần phải bình tĩnh lại trước khi đi bất kỳ đâu.”

Elizabeth nghe thấy từ trong phòng trẻ em vọng ra tiếng Luke đang cười và nói chuyện một mình.

“À, chị Marie,” cô nói với một nụ cười yếu ớt, “nhân lúc chúng ta đang nói điện thoại thế này, nhờ chị nói ai mang xe đến cho tôi thì dẫn theo luôn một chuyên gia tâm lý nhé. Có vẻ như bây giờ Luke đang tưởng tượng ra những người bạn...”

Trong phòng trẻ em Ivan đang trợn mắt rồi vặn người lún sâu hơn trong chiếc đệm nhồi hạt xốp. Anh đã nghe cô nói chuyện điện thoại. Ngay từ khi anh bắt đầu công việc này, các bậc phụ huynh đã gọi anh như vậy và nó thực sự làm anh khó chịu. Chẳng có gì là tưởng tượng về anh hết.

Chẳng qua họ không thể nhìn thấy anh mà thôi.

CHƯƠNG 3

Luke thật tử tế vì hôm đó đã mời tôi ăn trưa. Khi nói pizza là món mình thích nhất, tôi cũng không nghĩ là sẽ được mời ở lại ăn. Nhưng làm sao bạn có thể nói không với món *pizza* vào ngày *thứ Sáu* chứ? Đó là lý do để ăn mừng đúp. Mặc dù vậy, từ việc xảy ra ở phòng trẻ em, tôi có cảm giác bác cậu ta không thích tôi cho lắm, nhưng tôi cũng chẳng lấy thế làm ngạc nhiên vì thường sự việc vẫn diễn ra như vậy. Lúc nào các bậc phụ huynh cũng nghĩ dành thức ăn cho tôi là phí phạm, vì cuối cùng họ luôn phải đổ đi. Nhưng thật khó cho tôi - ý tôi là, bạn cứ thử ăn tối trong khi bị kẹp ở một góc bàn bé tí xiu và tất cả mọi người đều nhìn chăm chăm vào bạn, bản khoản không biết thức ăn có biến mất hay không đi. Thường thì tôi bị căng thẳng đến mức chẳng thể ăn được và đành phải bỏ thức ăn lại trên đĩa.

Không phải tôi đang than vãn gì - được mời dùng bữa là vui rồi, nhưng người lớn chẳng bao giờ dành cho tôi phần thức ăn bằng những người khác cả. Thậm chí chẳng bao giờ bằng một nửa của người khác và họ luôn nói những điều đại loại như, “Ồ, mẹ nghĩ là hôm nay Ivan không đói đâu.” Ý tôi là, làm sao họ biết chứ? Thậm chí họ chẳng bao giờ hỏi. Trong giờ ăn tôi còn thường xuyên bị kẹp giữa bạn thân của mình và một ông anh hay bà chị khó chịu nào đó chỉ chực lấy trộm thức ăn của tôi khi không ai trông thấy.

Họ cũng quên đưa cho tôi khăn ăn, dao đĩa và chắc chắn không hề hào phóng trong khoản rượu rồi. (Đôi khi họ chỉ đưa cho tôi một cái đĩa không và bảo bạn tôi rằng người vô hình thì ăn thức ăn vô hình. *Xin người*, thế cơn gió vô hình thì thổi vào những cái cây vô hình chắc?) Thường thì tôi được một cốc nước và đây là trong trường hợp tôi hỏi xin bạn tôi một cách lịch sự. Người lớn nghĩ việc tôi muốn uống nước khi ăn là kỳ cục, và họ thậm chí còn khó chịu hơn nếu tôi xin đá. Ý tôi là, dù sao đi nữa đá cũng không mất tiền và ai lại không muốn một cốc nước mát lạnh vào ngày nóng nực chứ?

Thông thường thì các bà mẹ là người hay nói chuyện với tôi. Họ chỉ hỏi mà chẳng nghe câu trả lời, hoặc giả vờ như tôi đã nói một điều gì đó để chọc cười người khác. Họ thậm chí còn nhìn vào ngực tôi trong lúc nói chuyện, như thể trông chờ tôi chỉ cao có một mét thôi vậy. Đúng là máy móc. Nói để các bạn biết nhé, tôi cao một mét tám và ở nơi tôi sinh ra thật sự không có khái niệm “tuổi”; chúng tôi được sinh ra như thế nào thì sau này vẫn như vậy, chỉ phát triển về mặt tinh thần chứ không phải thể xác. Chỉ có não của chúng tôi phát triển thôi. Cho nên bây giờ não của tôi khá to đấy, nhưng luôn còn chỗ để nó phát triển thêm nữa. Tôi đảm nhận công việc này từ rất, rất lâu rồi và đã làm rất tốt. Tôi chưa làm người bạn nào phải thất vọng.

Các ông bố thì lúc nào cũng thì thảo với tôi khi họ nghĩ là không ai nghe thấy. Chẳng hạn lần tôi và Barry nghỉ hè ở Waterford, lúc chúng tôi đang nằm trên bãi biển ở Vịnh Brittas và có một cô gái mặc bikini đi qua. Bố Barry thăm thì với tôi, “Không thể bỏ qua được Ivan ạ.” Các ông bố luôn cho là tôi đồng ý với họ. Họ luôn nói với bạn thân của tôi là tôi bảo họ những điều đại loại như, “Ăn rau tốt lắm đấy, Ivan bảo bố nhắc con ăn xúp lơ đi,” và những thứ ngớ ngẩn tương tự. Các bạn thân của tôi biết quá rõ tôi chẳng bao giờ nói kiểu như thế.

Nhưng người lớn là thế đấy.

Mười chín phút và ba mươi tám giây sau, Elizabeth gọi Luke ra ăn tối. Bụng tôi đang sôi sùng sục và tôi thực sự thèm pizza. Tôi theo Luke đi dọc hành lang dài dẫn tới bếp, nhìn vào mọi căn phòng trên đường đi. Ngôi nhà thật sự yên ắng và tiếng bước chân của chúng tôi vang vọng. Phòng nào cũng màu trắng hoặc be và sạch sẽ đến mức tôi bắt đầu cảm thấy lo lắng về chuyện ăn pizza, vì tôi không muốn làm vung vãi ra nhà. Từ những gì tôi nhìn thấy thì không những trong ngôi nhà này chẳng có dấu hiệu nào chứng tỏ có trẻ em sinh sống mà trong ngôi nhà này còn chẳng có dấu hiệu nào chứng tỏ có *bất kỳ ai* sinh sống. Không có cái mà ta gọi là không khí gia đình.

Mặc dù vậy, tôi thích căn bếp. Nó được mặt trời sưởi ấm và vì được bao bọc bởi kính nên khiến ta có cảm giác như đang ngồi trong vườn. Kiểu như đang đi picnic. Tôi để ý thấy bàn ăn được dọn cho hai người nên đứng chờ xem mình sẽ ngồi vào chỗ nào. Đĩa ăn rất to, màu đen bóng loáng, bộ đồ ăn sáng lấp lánh dưới ánh nắng chiếu qua khung cửa sổ, và hai chiếc ly pha lê phản chiếu sắc cầu vồng lên chiếc bàn. Ở giữa bàn có một tô xa lát và một bình đựng nước chanh đá. Mọi thứ đều được đặt trên những miếng lót màu cẩm thạch đen. Nhìn vào những thứ tinh tươm đó, tôi sợ cả việc làm bẩn khăn ăn.

Chân ghế của Elizabeth di trên mặt sàn khi cô ngồi xuống. Cô trải khăn ăn trên đùi. Tôi để ý thấy cô đã thay bộ đồ màu nâu sôcôla cho hợp với mái tóc và tôn nước da lên. Chân ghế của Luke cũng tạo ra tiếng kêu khi cậu ngồi xuống. Elizabeth lấy chiếc đĩa và thìa lớn để múc xa lát và bắt đầu lấy rau và cà chua bi cho vào đĩa của mình. Luke nhìn cô rồi cau mặt lại. Trên đĩa của cậu là một miếng pizza Margarita. Không ôliu. Tôi thọc sâu tay vào túi và lúng túng chuyển từ chân này sang chân kia.

“Chuyện gì thế, Luke?” Elizabeth hỏi, rưới nước sốt lên món rau diếp.

“Chỗ của Ivan đâu ạ?”

Elizabeth dừng lại, vặn chặt nắp lọ nước sốt và để lại vào giữa bàn.

“Nào, Luke, đừng có ngốc nữa,” cô nói một cách mềm mỏng, không nhìn cậu. Tôi biết cô không dám nhìn.

“Con không ngốc,” Luke cau mặt. “Bác nói Ivan có thể ở lại ăn tối mà.”

“Phải, nhưng Ivan *đâu?*” Cô cố gắng giữ giọng ôn hòa trong khi rắc phô mát nghiền lên đĩa xa lát. Tôi chắc cô không muốn chuyện này biến thành vấn đề nghiêm trọng. Cô sẽ dừng chuyện này lại ngay lập tức và không nói năng gì thêm về những người bạn vô hình nữa.

“Cậu ấy đang đứng ngay cạnh bác đấy.”

Elizabeth ném phịch dao đĩa xuống bàn và Luke nhảy phắt lên ghế ngồi. Cô định bắt thẳng bé thôi nói chuyện này, nhưng bị tiếng chuông cửa ngăn

lại. Ngay khi cô rời bếp, Luke đứng lên đi lấy một chiếc đĩa trong tủ. Một chiếc đĩa lớn màu đen giống hệt hai chiếc kia. Cậu đặt một miếng pizza vào đĩa, lấy bộ dao nĩa, khăn ăn và đặt lên miếng lót thứ ba bên cạnh cậu.

“Chỗ của cậu đấy, Ivan,” cậu vui vẻ nói và cắn một miếng pizza. Một miếng pho mát tan chảy nhỏ xuống cằm cậu, trông như sợi dây màu vàng.

Nói thật là tôi sẽ chẳng ngồi vào bàn nếu bụng không sôi sùng sục giục tôi ăn. Tôi biết Elizabeth sẽ khó chịu, nhưng nếu tôi ăn thật nhanh trước khi cô quay lại bếp, thì thậm chí cô cũng chẳng biết.

“Cậu muốn một ít ôliu không?” Luke hỏi, lấy tay áo lau khuôn mặt nhoe nhoét cà chua.

Tôi bật cười và gật đầu. Miệng chảy nước miếng.

Elizabeth vội vã quay lại đúng lúc Luke đang vớ lên giá bếp.

“Con làm gì thế?” Cô hỏi, lục tìm gì đó trong ngăn kéo.

“Lấy ôliu cho Ivan,” Luke giải thích. “Cậu ấy thích ăn pizza với ôliu, bác nhớ không?”

Cô ngó sang bàn và thấy nó đã được dọn cho ba người. Cô dụi mắt mệt mỏi. “Nghe này Luke, con không nghĩ như thế là phí phạm à, lấy ôliu ăn với pizza? Con ghét ôliu và bác sẽ lại phải vứt đi thôi.”

“Không ạ, sẽ không phí đâu vì Ivan sẽ ăn hết mà, phải không Ivan?”

“Chắc chắn rồi,” tôi nói, liếm môi và xoa xoa cái bụng đang sôi.

“Sao?” Elizabeth nhướn mày. “Cậu ấy bảo sao?”

Luke nhăn mặt. “Nghĩa là bác cũng không *nghe thấy* cậu ấy nói gì à?” Cậu nhìn tôi rồi lấy ngón tay vẽ thành vòng tròn quanh thái dương, ra dấu bác cậu không bình thường. “Cậu ấy bảo là chắc chắn cậu ấy sẽ ăn hết.”

“Cậu ấy lịch sự quá nhỉ,” Elizabeth lầm bầm, tiếp tục lục lợi ngăn kéo. “Nhưng con phải đảm bảo không làm rơi vụn bánh ra ngoài đấy nhé vì nếu không thì đây sẽ là lần cuối cùng Ivan ăn cùng chúng ta đấy.”

“Đừng lo, Elizabeth ạ, tôi sẽ chén sạch sành sanh,” tôi nói, cắn một miếng. Tôi không chịu nổi việc không được ăn với Luke và bác cậu ta nữa. Cô có đôi mắt buồn, đôi mắt nâu thật buồn, và tôi tin mình sẽ làm cô vui nếu ăn hết những vụn bánh cuối cùng. Tôi ăn vội ăn vàng.

“Cám ơn Colm,” Elizabeth mệt mỏi nói, đón lấy chùm chìa khóa xe từ tay viên cảnh sát. Cô chậm chạp đi vòng quanh chiếc xe, kiểm tra kỹ càng lớp sơn.

“Không hề hấn gì,” Colm nói trong lúc quan sát cô.

“Dù sao thì cũng không phải là với chiếc xe,” cô cố gắng đùa, đập đập vào nắp đậy máy ô tô. Cô luôn cảm thấy xấu hổ. Ít nhất mỗi tuần một lần cô lại có chuyện với cảnh sát và mặc dù họ luôn tỏ ra chuyên nghiệp và lịch sự, cô vẫn không tránh khỏi xấu hổ. Khi có mặt họ cô càng cố ra vẻ “bình thường” để chứng tỏ rằng đó không phải là lỗi của cô, và không phải *tất cả* gia đình này đều dở hơi hết rồi. Cô lấy khăn giấy lau những vết bùn khô trên vỏ xe.

Colm mỉm cười buồn bã. “Cô ấy bị giam rồi Elizabeth ạ.”

Elizabeth ngẩng phắt đầu lên, vẻ cảnh giác cao độ. “Colm,” cô nói, choáng váng, “tại sao?” Họ chưa bao giờ làm vậy. Từ trước tới nay họ chỉ cảnh cáo Saoirse rồi cô ta ở đâu thì thả cho cô ta về chỗ đấy. Như vậy là không đúng luật, Elizabeth biết thế, nhưng trong một thị trấn nhỏ nơi tất cả mọi người đều quen biết nhau như thế này, lúc nào họ cũng để mắt tới Saoirse, ngăn không cho cô ta làm những việc quá ngớ ngẩn. Nhưng Elizabeth e rằng Saoirse đã bị cảnh cáo quá nhiều lần rồi.

Colm bối rối vặn chiếc mũ lưỡi trai màu xanh nước biển trong tay. “Cô ấy lái một chiếc xe ăn trộm trong lúc say rượu, Elizabeth ạ, và thậm chí cũng chẳng có bằng lái nữa.”

Nghe những điều này, Elizabeth rùng mình. Saoirse là một mối nguy hiểm. Tại sao cô cứ khẳng khẳng bảo vệ em mình? Đến khi nào thì những lời lẽ này mới thấm vào cô và cô sẽ chấp nhận những gì họ nói là đúng: rằng em gái cô sẽ không bao giờ trở thành thiên thần mà cô mong đợi?

“Nhưng chiếc xe không bị lấy trộm,” Elizabeth lắp bắp, “tôi bảo nó là nó có...”

“Đừng thế nữa, Elizabeth.” Giọng Colm nghiêm nghị.

Cô phải lấy tay che miệng để không nói tiếp. Cô thở thật sâu và cố gắng lấy lại bình tĩnh. “Nó có phải ra tòa không?” Giọng cô như tiếng thì thầm.

Colm nhìn xuống đất và dùng chân di chuyển một cục đá. “Có. Giờ cô ấy không chỉ tự hủy hoại bản thân. Cô ấy là mối đe dọa đối với người khác.”

Elizabeth nuốt nước bọt một cách khó nhọc và gật đầu. “Một lần nữa thôi, Colm,” cô hít thở sâu, cảm thấy lòng kiêu hãnh của mình đang tan ra. “Chỉ cần cho nó một cơ hội nữa thôi... xin anh.” Từ cuối cùng làm cô đau đớn. Mọi đốt xương trong người cô đều cầu xin anh. Elizabeth chưa bao giờ nhờ vả ai. “Tôi sẽ để mắt tới nó. Tôi hứa sẽ không rời mắt khỏi nó một phút. Nó sẽ trở nên tốt hơn, anh biết mà. Nó chỉ cần có thời gian để giải quyết ổn thỏa mọi chuyện thôi.” Elizabeth có thể cảm thấy giọng mình đang run rẩy. Đầu gối cô rung lên khi phải cầu xin họ em gái.

Giọng Colm đượm vẻ buồn bã. “Chuyện đã xong rồi. Giờ thì chúng tôi chẳng thể thay đổi được nữa.”

“Hình phạt sẽ là gì?” Cô cảm thấy phát ốm.

“Tuỳ thuộc vào thẩm phán hôm xử án. Đây là lần vi phạm đầu tiên của cô ấy - ờ, lần vi phạm đầu tiên *được biết đến*. Có thể thẩm phán sẽ nhẹ tay, cũng có thể không.” Anh nhún vai rồi nhìn xuống tay. “Và cũng còn phụ thuộc vào những gì người cảnh sát bắt giữ cô ấy nói.”

“Vì sao?”

“Vì nếu cô ấy chịu hợp tác và không gây khó khăn thì chuyện có thể khác, nhưng cũng có thể...”

“Có thể không phải vậy,” Elizabeth lo lắng nói. “Thế nào? Nó có hợp tác không?”

Colm khẽ cười. “Để bắt được cô ấy ngồi yên phải cần đến hai người đấy.”

“Chết tiệt!” Elizabeth chửi thề. “Ai bắt nó vậy?” Cô cắn móng tay.

Colm im lặng một lúc trước khi nói. “Tôi.”

Cô há hốc miệng. Từ trước tới nay Colm luôn nhẹ tay với Saoirse. Anh là người luôn bên vực cô ta, vì thế việc anh quyết định bắt giữ Saoirse khiến Elizabeth không nói được nên lời. Cô lo lắng cắn phía trong miệng và cảm thấy vị máu trôi xuống cổ họng. Cô không muốn mọi người bắt đầu cảm thấy không còn hy vọng gì ở Saoirse nữa.

“Tôi sẽ cố hết sức để giúp cô ấy,” anh nói nhỏ. “Chỉ cần giữ cô ấy tránh xa mọi rắc rối cho đến khi phiên tòa diễn ra mấy tuần nữa.”

Elizabeth, người vừa nhận ra mình đã nín thở trong vài giây, thở hắt ra. “Cám ơn anh.” Cô chẳng thể nói gì hơn. Dù cảm thấy nhẹ nhõm hơn nhiều, cô vẫn biết đó chẳng phải thắng lợi gì. Lần này thì không ai có thể bảo vệ em gái cô được nữa; nó sẽ phải đối mặt với những hậu quả mà nó gây ra. Nhưng làm thế nào cô có thể trông mong đến việc để mắt tới Saoirse trong khi cô không biết phải bắt đầu tìm nó ở đâu? Saoirse không thể ở cùng cô và Luke được - nó quá thiếu kiểm soát nên không thể ở cạnh thằng bé - còn cha cô thì từ lâu đã bảo Saoirse hãy dọn ra ngoài ở luôn đi.

“Tốt hơn tôi nên để cô lo việc đó,” Colm nhẹ nhàng nói, đội mũ rồi bước đi trên con đường rải sỏi.

Elizabeth ngồi ngoài hiên, cố giữ cho đầu gối khỏi run, đưa mắt nhìn chiếc xe lăm bùn của mình. Tại sao Saoirse lại phải làm hỏng mọi thứ như vậy? Tại sao mọi thứ... mọi *người* mà Elizabeth yêu quý đều bỏ đi chỉ vì em gái cô? Cô cảm thấy những đám mây trên cao đang dồn lên vai mình tất cả những gì ở giữa cô và chúng, và cô lo lắng không biết cha mình sẽ làm gì khi họ đưa Saoirse về trang trại của ông. Sẽ mất khoảng năm phút trước khi ông gọi điện than phiền với Elizabeth.

Trong nhà, điện thoại bắt đầu reo và tim Elizabeth càng thêm nặng trĩu. Cô đứng dậy, chầm chậm quay gót bước vào nhà. Khi cô tới cửa thì tiếng chuông dừng và cô thấy Luke đang ngồi trên bậc cầu thang, ống nghe áp vào tai. Cô tựa vào khung cửa gỗ, khoanh tay quan sát Luke. Một nụ cười kín đáo nở trên khuôn mặt cô. Thằng bé lớn rất nhanh và cô có cảm giác bị tách rời khỏi toàn bộ quá trình đó, như thể nó đang làm tất cả mọi việc mà không có sự giúp đỡ của cô, không có sự chăm sóc mà cô biết mình nên trao nhưng lại cảm thấy khó mà tìm ra được. Cô biết mình thiếu thứ tình cảm đó - đôi khi không hề có tình cảm gì - và ngày nào cô cũng ước bản năng làm mẹ sẽ đến với mình cùng những thứ giấy tờ cô phải ký. Khi Luke bị ngã xây xước đầu gối, phản ứng tức thời của cô là rửa sạch và băng bó vết thương. Đối với cô như thế là đủ, không có chuyện tung tung nó trên tay đi khắp phòng để dỗ nó nín, hay đánh xuống đất như Edith làm.

“Chào ông ạ,” Luke nói lễ phép.

Nó ngừng lại để nghe ông ngoại nói ở đầu dây bên kia.

“Cháu đang ăn trưa với bác Elizabeth và cậu bạn thân mới của cháu tên là Ivan.”

Ngừng.

“Bánh pizza pho mát cà chua nhưng Ivan thích ăn cùng ôliu.”

Ngừng.

“Ôliu ông ạ.”

Ngừng.

“Không, cháu không nghĩ ông có thể trồng ở trang trại đâu.”

Ngừng.

“Ô-L-I-U.” Thằng bé đánh vần thật chậm rãi.

Ngừng.

“Ông chờ cháu một tí, Ivan đang bảo cháu cái gì ấy ạ.” Luke ôm ống nghe trước ngực và chăm chú nhìn vào khoảng không. Cuối cùng nó đưa

ống nghe lên tai. “Ivan nói ôliu là một loại quả nhỏ nhiều dầu và có một hạt. Ở vùng cận nhiệt đới người ta trồng nó để lấy quả và dầu.” Thăng bé lại nhìn ra xa và có vẻ như đang lắng nghe. “Có rất nhiều loại ôliu.” Nó ngừng nói, nhìn vào khoảng không rồi quay lại với cái ống nghe. “Ôliu khi còn xanh thì luôn có màu xanh nhưng khi đã chín thì màu xanh hoặc đen.” Thăng bé nhìn ra xa và lại lắng nghe sự yên lặng. “Hầu hết ôliu chín cây được dùng để lấy dầu, số còn lại được ướp muối hoặc nước muối rồi đóng hộp cùng dầu ôliu hoặc dung dịch muối hay dấm.” Thăng bé lại nhìn vào khoảng không. “Ivan, dung dịch muối là gì?” Một thoáng im lặng rồi Luke gật đầu. “À ra thế.”

Elizabeth nhướn mày và thầm cười bối rối. Luke trở thành chuyên gia về ôliu từ khi nào thế không biết? Chắc thăng bé đã học những điều này ở trường; nó vẫn giỏi nhớ những thứ như vậy. Luke ngừng lại và lắng nghe đầu dây bên kia. “Vâng, Ivan cũng muốn gặp ông lắm ạ.”

Elizabeth trợn mắt xông lại phía Luke phòng khi nó nói thêm điều gì đó. Bình thường cha cô cũng đã nhiều chuyện rồi đầu lắm rồi, không cần phải giải thích về sự tồn tại, hoặc không tồn tại, của một cậu bé vô hình nữa.

“Chào bố,” Elizabeth nói, chộp lấy ống nghe. Luke lê chân quay lại bếp. Tiếng động đó lại làm cảm giác khó chịu bùng lên trong Elizabeth.

“Elizabeth,” giọng nói xa cách lạnh lùng vang lên, đậm đặc chất địa phương, “Ta vừa về và thấy em gái cô đang nằm trên sàn bếp. Ta đã thúc ửng vào người nó nhưng chẳng biết nó sống hay chết nữa.”

Elizabeth thở dài. “Chuyện đó chẳng có gì hay ho cả, và em gái con là con gái *của* bố đấy, bố biết mà.”

“Này, đừng nói với ta cái giọng đó,” ông thô bạo nói. “Ta muốn biết cô định làm gì với nó. Nó không ở đây được đâu. Lần trước nó đã thả hết gà ra khỏi chuồng và ta phải mất cả ngày mới bắt chúng về được. Với cái lưng và hông như bây giờ thì ta không làm việc đấy được nữa đâu.”

“Con biết, nhưng nó cũng không ở đây được bố ạ. Nó sẽ làm phiền Luke.”

“Thằng bé có biết mấy về mẹ nó đâu mà thấy phiền chứ. Một nửa thời gian con bé còn chẳng nhớ đã đẻ ra nó nữa là. Cô không thể có toàn quyền với thằng bé được, cô biết mà.”

Elizabeth giận dữ cắn lưỡi. “Một nửa thời gian” là nhận xét quá hào phóng. “Nó không đến đây được bố ạ,” cô nói kiên nhẫn hơn mức mình đang cảm thấy. “Lúc trước nó đã đến đây và lại lấy xe đi. Colm vừa mới mang chiếc xe về cách đây vài phút thôi. Lần này chuyện thật sự nghiêm trọng đấy.” Cô hít thở sâu. “Họ đã bắt giữ nó.”

Cha cô yên lặng một lát rồi tặc lưỡi. “Thế cũng chẳng sao. Vụ này sẽ ích lợi nhiều cho nó đấy.” Ông nhanh chóng chuyển đề tài. “Sao hôm nay cô không đi làm? Chúa chỉ cho chúng ta nghỉ ngơi ngày Chủ nhật thôi.”

“Chính là chuyện con muốn nói đấy. Đối với con hôm nay thực sự là một ngày quan trọng về công...”

“Thôi được rồi, em gái cô sống lại rồi và lại đang cố đẩy lũ bò ở ngoài kia đi đấy. Bảo Luke thứ Hai đến với đứa bạn mới của nó nhé. Chúng ta sẽ dẫn nó đi thăm trang trại.”

Tiếng cạch vang lên và đường dây hoàn toàn im lặng. Xin chào và tạm biệt không phải sở trường của cha cô; ông vẫn cho rằng điện thoại di động là thứ công nghệ tương lai như của người ngoài hành tinh được tạo ra nhằm phá rối loài người.

Elizabeth gác máy và quay lại bếp. Luke ngồi một mình ở bàn, đang ôm bụng cười ngặt nghẽo. Cô ngồi xuống ghế tiếp tục ăn xa lát. Cô không phải là kiểu người có hứng thú với chuyện ăn uống; cô chỉ ăn để sống thôi. Những bữa tối kéo dài lê thê làm cô chán ngán và cô chưa bao giờ thấy ngon miệng - cô lúc nào cũng mãi băn khoăn lo lắng về chuyện gì đó hoặc quá bồn chồn đến nỗi chẳng thể ngồi yên mà ăn được. Cô nhìn vào chiếc đĩa đối diện và ngạc nhiên thấy nó trống trơn.

“Luke?”

Luke ngừng nói chuyện một mình và nhìn cô. “Gì ạ?”

“Dạ,” cô sửa. “Có chuyện gì với miếng pizza trên đĩa vậy?”

Luke nhìn vào chiếc đĩa trống trơn, nhìn lại Elizabeth như thể cô bị điên và cắn một miếng pizza của cậu. “Ivan ăn hết rồi ạ.”

“Không được vừa ăn vừa nói như thế,” cô mắng.

Cậu nhè thức ăn ra đĩa. “Ivan ăn hết rồi ạ.” Cậu lại cười ngật nghèo trước chỗ thức ăn mới ở trong miệng cậu giờ đang nằm trên đĩa.

Đầu Elizabeth bắt đầu đau nhức. Cái gì đã nhập vào thằng bé thế? “Thế còn ôliu thì sao?”

Cảm thấy cô đã bực mình, Luke chờ cho đến khi đã nuốt hết thức ăn mới nói. “Cậu ấy cũng ăn hết rồi ạ. Con đã nói với bác cậu ấy thích ôliu nhất mà. Ông muốn hỏi xem có thể trồng ôliu trong trang trại được không,” Luke cười khoe cả lợi.

Elizabeth cười đáp lại. Thậm chí cha cô sẽ chẳng biết quả ôliu là gì nếu nó có đến trước mặt ông và tự giới thiệu. Ông không quan tâm đến những thức ăn “khác thường” đó; gạo là thứ thức ăn xa lạ nhất của ông, vậy mà ông còn than phiền là hạt gạo nhỏ quá và sẽ tốt hơn nếu ông ăn “khoai tây vụn”.

Elizabeth thở dài trong lúc đổ chỗ thức ăn thừa của mình vào thùng rác, không quên kiểm tra xem Luke có vứt pizza và ôliu vào đó không. Chẳng thấy gì. Luke thường lười ăn và phải cố lắm mới ăn hết được một miếng pizza to, đừng nói là hai. Cô đoán vài tuần nữa sẽ tìm thấy nó mốc meo đâu đó sau một cái tủ. Nhưng nếu thằng bé ăn hết chỗ thức ăn đó thì nó sẽ đau bụng cả đêm và Elizabeth lại phải dọn dẹp hậu quả. Một lần nữa.

“Cám ơn, Elizabeth.”

“Không có gì, Luke.”

“Hả?” Luke nói, thò đầu ra từ góc bếp.

“Luke, bác đã bảo cháu rồi, phải nói bác bảo gì ạ, không phải là hả.”

“Bác bảo gì ạ?”

“Bác nói là không có gì.”

“Nhưng con còn chưa cảm ơn mà.”

Elizabeth để đĩa vào trong chiếc máy rửa bát và đứng thẳng dậy. Cô xoa xoa chỗ xương sống bị đau. “Có, con đã nói rồi. Con nói, ‘Cảm ơn bác Elizabeth.’”

“Không, con không nói,” Luke nhăn mặt.

Elizabeth bắt đầu thấy sôi máu. “Luke, không đùa nữa nghe chưa? Chúng ta đã đùa suốt bữa ăn rồi, giờ thì con thôi cái trò giả vờ được rồi đấy. Đồng ý không?”

“Không. Là Ivan nói cảm ơn mà bác,” thằng bé cúi kính đáp.

Cô rung mình ớn lạnh. Cô không nghĩ trò này có gì hay. Cô sập mạnh cửa máy rửa bát, quá chán nản đến mức chẳng buồn trả lời thằng cháu nữa. Tại sao nó không thể, dù chỉ một lần, không làm cô khó xử?

Elizabeth đi lướt qua Ivan tay cầm tách cà phê, mùi nước hoa và cà phê hạt xộc vào mũi anh. Cô ngồi vào bàn ăn, hai vai chùng xuống và lấy tay ôm đầu.

“Ivan, đi nào!” Luke nôn nóng gọi vọng ra từ phòng trẻ em. “Lần này tớ sẽ cho cậu làm Viên Đá!”

Elizabeth lặng lẽ rên rỉ với chính mình.

Nhưng Ivan không thể di chuyển. Đôi giày thể thao Converse màu xanh của anh đã chôn chặt xuống sàn bếp cẩm thạch.

Elizabeth đã nghe thấy anh nói cảm ơn. Anh biết điều đó.

Anh chậm chạp đi vòng quanh cô vài phút, thăm dò phản ứng của cô đối với sự hiện diện của anh. Anh búng tay ngay cạnh tai cô, nhảy về phía sau và quan sát. Không có gì. Anh vỗ tay và giậm chân. Tiếng động vang lên rất rõ trong căn bếp rộng nhưng Elizabeth vẫn ngồi ở bàn, hai tay ôm đầu. Không phản ứng gì hết.

Nhưng cô đã nói, “Không có gì.” Sau mọi nỗ lực tạo ra tiếng động xung quanh cô, anh bối rối phát hiện ra mình thất vọng sâu sắc khi cô không cảm thấy anh. Rốt cuộc, cô cũng chỉ là một vị phụ huynh và ai thềm quan tâm đến việc các bậc phụ huynh nghĩ gì chứ? Anh đứng sau lưng và nhìn xuống đỉnh đầu cô, tự hỏi tiếp theo mình có thể gây ra tiếng động gì. Anh thở hắt ra.

Bỗng nhiên Elizabeth ngồi thẳng dậy, rùng mình và kéo khóa chiếc áo khoác lên cao.

Và anh *biết* cô đã cảm thấy hơi thở của anh.

CHƯƠNG 4

Elizabeth quần chiếc áo ngủ chật hơn rồi buộc lại ở eo. Cô khoanh đôi chân dài và rúc vào chiếc ghế bành lớn trong phòng khách. Mớ tóc ướt bọc trong khăn bông được búi cao trên đỉnh đầu; da cô tỏa ra mùi sữa tắm lạc tiên. Cô cầm chặt một tách cà phê nóng hổi có kèm một chút kem, nhìn chăm chăm vào tivi. Thật ra là cô đang chán đến phát ốm. Tivi đang phát chương trình cải tạo nhà mà cô thích nhất, và cô thích xem người ta biến những căn phòng tồi tàn nhất trở thành những nơi duyên dáng và tinh tế.

Từ khi còn là đứa trẻ, cô đã muốn cải tạo mọi thứ mình chạm vào. Trong lúc chờ mẹ về, cô giết thời gian bằng cách rải hoa cúc trang hoàng bàn ăn, rắc trang kim lên chiếc thảm chùi chân gần cửa ra vào, tô điểm mặt sàn lát đá hoa màu xám đục của ngôi nhà gỗ bằng một vệt giấy màu lấp lánh, trang trí khung ảnh bằng hoa tươi và rắc cánh hoa lên ga trải giường. Cô cho rằng đó là bản tính thích cải tạo của cô, luôn muốn thứ tốt đẹp hơn những gì mình có, không bao giờ dừng lại, không bao giờ thỏa mãn.

Cô cũng cho đó là cái cách thức trẻ con cô dùng để cố gắng giữ chân người mẹ. Cô nhớ mình đã từng nghĩ có lẽ ngôi nhà càng đẹp thì mẹ sẽ ở lại càng lâu. Song hoa cúc trên bàn được thưởng thức không quá năm phút, trang kim trên thảm nhanh chóng bị giẫm lên, hoa quanh khung ảnh không thể sống sót vì thiếu nước, còn những cánh hoa trên giường bị gạt xuống sàn trong giấc ngủ chập chờn của mẹ cô. Khi người mẹ bắt đầu chán những thứ cô làm, Elizabeth lập tức nghĩ đến một thứ gì đó sẽ thật sự thu hút và duy trì được sự chú ý của mẹ, một thứ gì đó khiến mẹ cô lưu tâm lâu hơn năm phút, thứ gì đó mà mẹ cô yêu thích đến mức không thể từ bỏ. Elizabeth không bao giờ nghĩ rằng đáng lẽ chính cô, con gái của mẹ, phải là thứ đó.

Khi lớn hơn, cô bắt đầu thích khám phá vẻ đẹp trong những vật dụng quanh mình. Cô thường xuyên thực hành với những món đồ trong trang trại cũ của cha mình. Giờ đây cô yêu những tháng ngày lao động khi cô có thể sửa chữa được những chiếc lò sưởi cũ, lật những tấm thảm lâu năm để lộ

mặt sàn nguyên thủy đẹp đẽ. Ngay trong nhà mình, cô cũng luôn thay đổi mọi thứ, sắp xếp lại, và cố gắng cải thiện. Cô cố gắng vươn tới sự hoàn mỹ. Cô thích đặt ra mục tiêu cho mình, đôi khi là những nhiệm vụ bất khả thi, để chứng minh với bản thân rằng bên dưới những thứ tưởng chừng xấu xí luôn ẩn giấu một vẻ đẹp.

Cô yêu công việc của mình, yêu cảm giác mãn nguyện nó mang lại, và với những khu nhà mới mọc lên ở Baile na gCroíthe và các thị trấn lân cận, công việc này mang lại cho cô một cuộc sống rất đảm bảo. Nếu có gì mới, công ty của Elizabeth là địa chỉ được các chuyên gia phát triển bất động sản lựa chọn. Cô luôn tin chắc rằng thiết kế tốt sẽ nâng cao chất lượng cuộc sống. Cô tán thành không gian đẹp, thiết thực và tiện nghi.

Phòng khách nhà cô sử dụng màu sắc và chất liệu nhẹ nhàng. Đệm da lộn và thảm len mềm; cô thích chạm vào và cảm nhận mọi thứ. Căn phòng có tông màu cà phê kem nhạt, và cũng giống tách cà phê trong tay cô, chúng giúp cô giữ cho đầu óc sáng suốt. Trong một thế giới mà hầu như mọi thứ đều lộn tung phèo, một ngôi nhà yên bình là thứ vô cùng cần thiết đối với sự minh mẫn của cô. Nó là nơi ẩn náu, là tổ ấm của cô, nơi giúp cô trốn khỏi những chuyện nhọc lòng bên ngoài cánh cửa. Ít nhất trong nhà mình, cô có thể nắm quyền kiểm soát. Không giống những gì xảy ra trong cuộc đời cô, với ngôi nhà này cô được quyền quyết định mời ai vào, ở bao lâu và ở chỗ nào. Chẳng như trái tim cô, nó tùy ý mời người vào mà không cần xin phép, giữ họ ở một vị trí đặc biệt mà cô không can thiệp được, và ước mong họ ở lại lâu hơn họ dự kiến. Không, khách nhà Elizabeth chỉ có thể đến và đi theo sự chỉ đạo của cô. Và cô đã lựa chọn giữ khoảng cách với họ.

Cuộc họp ngày thứ Sáu mang tầm quan trọng sống còn. Cô đã dành hàng tuần chuẩn bị, cập nhật hồ sơ, làm chương trình chiếu slide, tập hợp các bài báo và ảnh tạp chí về những nơi cô thiết kế. Cả sự nghiệp của cô được gói gọn trong một quyển danh mục để thuyết phục khách hàng. Một tòa tháp cổ vươn cao trên sườn đồi nhìn xuống Baile na gCroíthe sắp bị phá đi để lấy chỗ xây khách sạn. Suốt thời Viking, nó đã bảo vệ thị trấn nhỏ bé

này trước những kẻ tấn công, nhưng đến giờ thì Elizabeth chẳng thấy có lý do nào để nó tồn tại, vì nó không đẹp mà cũng không có bất kỳ giá trị lịch sử nào. Khi những chiếc xe buýt, chật ních các vị khách du lịch đến từ khắp nơi trên thế giới với cặp mắt háo hức, đi thăm Baile na gCroíthe, người ta thậm chí còn chẳng thèm nhắc đến tòa tháp. Chẳng ai tự hào hay quan tâm đến nó. Nó chỉ là một đồng đá vỡ vụn, đổ nát, ban ngày là nơi tụ tập của đám thanh niên trong làng còn ban đêm là chốn đi về của những kẻ say, Saoirse thuộc cả hai nhóm đó.

Nhưng rất nhiều người dân thị trấn đã đấu tranh không cho xây dựng khách sạn, tuyên bố tòa tháp ẩn chứa một câu chuyện thần bí và lẫm liệt. Người ta bắt đầu lan truyền câu chuyện cho rằng nếu tòa tháp bị phá thì mọi tình yêu sẽ không còn. Câu chuyện đã thu hút sự chú ý của báo lá cải và những chương trình về đời sống và cuối cùng các chuyên gia phát triển bất động sản nhìn thấy ở đó một mỏ vàng còn lớn hơn mong đợi. Họ quyết định khôi phục tòa tháp trở lại hình dáng ban đầu vào thời hoàng kim của nó và xây khách sạn bên cạnh, lấy tòa tháp làm điểm nhấn lịch sử cho sân khách sạn, và bằng cách đó giữ tình yêu sống mãi trong Thị trấn của Trái tim. Ngay lập tức có rất nhiều người từ khắp cả nước muốn đến nghỉ tại khách sạn gần ngọn tháp được tình yêu phù hộ.

Elizabeth không tin câu chuyện đó. Cô cho nó là một câu chuyện kỳ quặc được bịa ra bởi những người dân thị trấn vốn lo sợ sự thay đổi và muốn giữ tòa tháp lại trên núi. Đó là câu chuyện nhằm thu hút khách du lịch và những kẻ mộng mơ, nhưng cô không chối cãi rằng thiết kế nội thất cho khách sạn là công việc hoàn hảo đối với cô. Khách sạn không lớn, nhưng sẽ cung cấp việc làm cho người dân Hartstown. Hơn nữa, nó chỉ cách nhà cô vài phút và trong thời gian thực hiện dự án cô sẽ không phải lo lắng về việc ở xa Luke quá lâu.

Trước khi Luke chào đời, Elizabeth rất hay đi xa. Cô chẳng bao giờ ở lại Baile na gCroíthe quá vài tuần và thích được tự do đi đây đó, thực hiện nhiều dự án ở nhiều hạt khác nhau. Dự án lớn gần đây nhất đã đưa cô tới New York, nhưng ngay khi Luke chào đời, tất cả chuyện đó đã kết thúc. Khi

Luke còn nhỏ, Elizabeth không thể tiếp tục công việc vòng quanh đất nước, chứ đừng nói là nước ngoài. Khoảng thời gian đó thật khó khăn, cố gắng tạo lập công việc làm ăn ở Baile na gCroíthe và cố gắng làm quen với việc lại nuôi dạy một đứa trẻ. Cô chẳng có lựa chọn nào khác ngoài thuê Edith, vì cha cô không giúp đỡ, còn Saoirse thì chắc chắn không có chút hứng thú nào. Giờ đây khi Luke lớn hơn và đã đến trường, Elizabeth phát hiện ra tìm việc gần nhà càng lúc càng khó khăn hơn. Làn sóng xây dựng ở Baile na gCroíthe cuối cùng sẽ lắng xuống và trong cô luôn thường trực một nỗi lo không biết liệu có khi nào sẽ chẳng còn việc gì mà làm hay không.

Đáng lẽ cô không nên bỏ lỡ cuộc họp ngày thứ Sáu. Không ai trong văn phòng có thể trình bày về khả năng thiết kế nội thất của cô một cách thuyết phục hơn chính bản thân cô. Nhân viên của cô gồm cô lễ tân Becca và Poppy. Becca là cô bé mười bảy tuổi vô cùng rụt rè, đến làm việc cho Elizabeth trong năm học cuối cấp để lấy kinh nghiệm, rồi không muốn quay lại trường nữa. Cô bé là người chăm chỉ, kín đáo và ít lời, những đức tính mà Elizabeth thích. Elizabeth lập tức nhận cô sau khi Saoirse, người Elizabeth thuê làm việc bán thời gian, làm cô thất vọng. Thực ra Saoirse còn *hơn* cả làm cô thất vọng, Elizabeth đã tuyệt vọng đến mức phải vội vàng tìm người thay thế. Để dọn dẹp hậu quả. Một lần nữa. Việc giữ Saoirse ở gần cô suốt ngày nhằm giúp cô ta tự lập lại chỉ đẩy cô ta ra xa hơn, và hạ gục cô.

Ngoài ra còn có Poppy hai mươi lăm tuổi, mới tốt nghiệp trường nghệ thuật, đầy những ý tưởng sáng tạo không chút khả thi và sẵn sàng tô điểm thế giới bằng một màu sơn cô vẫn chưa phát minh ra. Trong văn phòng chỉ vãn vẹn ba người, nhưng Elizabeth cũng hay thuê bà Bracken, một thiên tài may vá sáu mươi tám tuổi, bà chủ một cửa hàng rèm thảm trong thị trấn. Bà ta hay gắt gỏng đến mức khó tin và nhất quyết bắt mọi người phải gọi là *bà Bracken* chứ không phải Gwen, để tưởng nhớ tới người chồng quá cố là *ông Bracken*, người Elizabeth cho rằng chưa chắc đã được đặt tên thánh. Và cuối cùng là Harry, người đàn ông năm mươi hai tuổi làm đủ mọi công việc lặt vặt, người có thể làm đủ mọi thứ từ treo tranh cho tới mắc dây điện cho

cả tòa nhà nhưng lại không thể hiểu nổi khái niệm một phụ nữ độc thân có sự nghiệp, chưa nói đến một phụ nữ độc thân, có sự nghiệp và một đứa con không phải của cô ta. Tùy vào túi tiền của khách hàng, Elizabeth có thể làm tất cả mọi việc từ thuê thợ sơn và chuyên gia trang trí cho tới tự tay làm tất cả. Nhưng đa phần cô thích tự làm. Cô muốn được chứng kiến sự đổi thay diễn ra ngay trước mắt mình và bản tính của cô là thích tự sửa chữa mọi thứ.

Việc Saoirse xuất hiện ở nhà Elizabeth sáng hôm đó cũng không có gì là lạ. Cô ta thường đến khi đã say mèm và bị đánh đập, sẵn sàng mang đi mọi thứ cô ta vớ được - dĩ nhiên là mọi thứ có thể bán được, đương nhiên không bao gồm Luke. Thậm chí Elizabeth không biết Saoirse có còn nghiện rượu nữa hay không; đã lâu lắm rồi cô không nói chuyện với em. Cô đã cố gắng giúp em gái từ khi cô ta mười bốn tuổi. Cứ như thể có một cái công tắc trong đầu Saoirse đã được bật lên khiến cô ta lạc vào một thế giới khác. Elizabeth đã thử gửi em đến nhân viên tư vấn, trung tâm cai nghiện, bác sĩ, cô cho em tiền, tìm hộ việc làm, thuê Saoirse làm việc cho mình, chấp nhận cho ở nhờ, thậm chí thuê cả căn hộ cho Saoirse. Cô đã thử làm bạn, thử làm kẻ thù của em mình, đã cười đùa cùng cô ta và mắng mỏ cô ta, nhưng chẳng ích lợi gì. Saoirse đã lạc lối, lạc đến một thế giới nơi chẳng còn ai khác là quan trọng nữa.

Elizabeth không thể không nghĩ tới sự trở trêu trong cái tên của em gái. Saoirse không tự do. Có thể em cô cảm thấy mình tự do, muốn đến thì đến, muốn đi thì đi, không ràng buộc bởi bất cứ ai, bất cứ cái gì, bất cứ nơi nào, nhưng cô ta làm nô lệ cho thói nghiện ngập của mình. Mặc dù vậy, cô ta không nhận ra điều đó, và Elizabeth cũng không thể giúp cô ta nhận ra điều đó. Cô không thể hoàn toàn quay lưng lại với em gái, nhưng cũng đã cạn kiệt mọi sức lực, ý tưởng và sự tin tưởng dành cho niềm tin rồi Saoirse sẽ thay đổi, cô đã mất đi những người yêu, người bạn bởi sự kiên trì của mình. Họ tức giận khi ở bên cạnh và chứng kiến cô bị lợi dụng hết lần này đến lần khác, cho đến khi không thể nán lại trong cuộc đời cô nữa. Song trái ngược với suy nghĩ của họ, Elizabeth không cảm thấy mình là nạn nhân. Cô luôn

làm chủ được mình. Cô biết mình đang làm gì cũng như tại sao lại làm thế, và cô kiên quyết không bỏ rơi một thành viên trong gia đình. Cô sẽ không giống mẹ mình. Cô đã nỗ lực suốt cả cuộc đời để cố gắng không trở thành một người như thế.

Elizabeth đột ngột nhấn phím Câm trên chiếc điều khiển tivi và căn phòng rơi vào yên lặng. Cô ngả đầu sang một bên. Cô nghĩ mình lại nghe thấy tiếng gì đó. Sau khi nhìn quanh phòng và thấy mọi thứ vẫn yên ổn, cô lại bật tiếng lên.

Nó lại xuất hiện.

Cô tắt tiếng tivi lần nữa và đứng lên khỏi ghế.

Giờ là 10h15 và trời vẫn chưa tối hẳn. Cô nhìn ra khu vườn sau nhà, trong bóng tối cô chỉ có thể thấy những bóng đen mờ mờ. Cô vội kéo rèm lại và ngay lập tức cảm thấy an toàn hơn trong cái kén màu kem và be của mình. Cô lại thắt chặt chiếc áo ngủ và ngồi xuống ghế bành, khoanh chân sát hơn và vòng tay ôm đầu gối đầy phòng thủ. Chiếc đi văng bọc da màu kem trông không đang nhìn cô chăm chăm. Cô rùng mình lần nữa, chỉnh âm lượng tivi to hơn, rồi uống một ngụm cà phê lớn. Thứ chất lỏng sẫm màu chảy xuống họng giúp cô thấy ấm hơn, và cô lại cố gắng chìm vào thế giới truyền hình.

Cả ngày hôm nay cô đã có cảm giác rất kỳ cục. Cha cô luôn bảo rằng khi ta cảm thấy ớn lạnh ở sống lưng thì có nghĩa là có ai đó đang làm ta rùng mình. Elizabeth không tin chuyện đó nhưng khi nhìn màn hình tivi, cô quay đầu lại với chiếc đi văng bọc da dành cho ba người, cố gắng xua tan cảm giác có một cặp mắt đang quan sát mình.

Ivan quan sát cô tắt tiếng tivi một lần nữa, đặt vội cốc cà phê lên chiếc bàn bên cạnh và nhảy ra khỏi ghế như đang ngồi phải đinh. Cô lại nghe thấy rồi, anh nghĩ. Đôi mắt cô mở to hoảng hốt nhìn quanh phòng. Một lần nữa Ivan lại tránh và nghiêng hẳn người về phía góc đi văng. Chiếc quần jeans của anh cọ vào lớp da sột soạt.

Elizabeth nhảy tới đối diện với chiếc đi văng.

Cô chộp lấy chiếc cời lửa bằng sắt đen từ chiếc lò sưởi lớn bằng đá cẩm thạch và khua khoắng quanh chỗ đứng. Những ngón tay siết chặt chiếc cời lửa đến mức các đốt trắng bệch ra. Cô rón rén đi quanh phòng, mắt long lên sợ hãi. Lốp ghế da anh ngồi lại kêu sột soạt và Elizabeth quay phắt về phía đi vắng. Ivan nhảy ra khỏi chỗ ngồi và lẩn vào góc phòng.

Anh trốn sau tấm rèm quan sát cô vừa lật tấm đệm ra khỏi ghế vừa cầu nhàu về chuột. Sau mười phút lục soát đi vắng, Elizabeth đặt tấm đệm về chỗ cũ và xếp lại ngay ngắn.

Cô bồn chồn cầm cốc cà phê lên và đi vào bếp. Ivan bám sát cô; anh đi gần đến nỗi những lọn tóc mềm mại của cô cù vào mặt anh. Mái tóc cô thoảng mùi dừa và làn da thơm mùi hoa quả.

Anh không thể hiểu tại sao lại bị cô thu hút. Anh đã theo dõi cô từ sau bữa trưa thứ Sáu. Luke liên tục rủ anh chơi hết trò này đến trò khác còn Ivan thì chỉ muốn ở cạnh Elizabeth. Ban đầu chỉ nhằm tìm hiểu xem cô có nghe thấy hoặc cảm thấy anh nữa không, nhưng sau vài giờ thì anh thấy cô thật hấp dẫn. Cô ngăn nắp như bị ám ảnh. Anh để ý thấy cô không thể rời căn phòng để trả lời điện thoại hoặc mở cửa nếu mọi thứ chưa được sắp xếp gọn gàng và lau chùi sạch sẽ. Cô uống rất nhiều cà phê, hay nhìn xa xăm ra vườn, nhặt những sợi vải tưởng tượng trên gần như đủ mọi thứ. Và cô suy nghĩ. Anh có thể nhìn thấy điều đó trên mặt cô. Lòng mày cô nhú lại khi đang tập trung, còn nét mặt thì luôn thay đổi như thể trong đầu cô đang diễn ra một cuộc đối thoại. Dựa trên sự thay đổi trên trán cô thì có vẻ những cuộc đối thoại đó thường bị biến thành cuộc tranh luận.

Anh để ý thấy cô luôn bị vây kín trong sự yên lặng. Chưa từng có bất kỳ tiếng nhạc hay âm thanh nào để làm nền giống như hầu hết mọi người, không tiếng đài om sòm, cửa sổ cũng không mở để đón những thanh âm mùa hè - tiếng chim hót và tiếng máy cắt cỏ. Cô và Luke chẳng mấy khi chuyện trò với nhau, nếu có nói thì hầu như chỉ là cô ra lệnh cho Luke, cậu xin phép cô, chẳng có gì thú vị. Điện thoại hiếm khi reo, cũng chẳng ai ghé

thăm. Dường như những cuộc đối thoại trong đầu cô đã đủ để lấp đầy sự im lặng của cô.

Anh dành gần hết ngày thứ Sáu và thứ Bảy để đi theo cô, ngồi cả tối trên chiếc đi văng bọc da màu kem quan sát cô theo dõi chương trình tivi duy nhất mà cô có vẻ thích. Họ cười phá lên cùng lúc, lau bầu khó chịu cùng lúc và họ có vẻ hoàn toàn tâm đầu ý hợp, dù cô không biết anh đang ở đó. Đêm qua anh đã quan sát cô ngủ. Cô thao thức suốt đêm - chỉ ngủ khoảng ba đến bốn tiếng là cùng; thời gian còn lại cô dành để đọc sách, nhưng chỉ sau năm phút là đặt cuốn sách xuống, nhìn chăm chăm vào khoảng không, lại cầm sách lên, đọc vài trang, đọc lại chính những trang đó, lại đặt sách xuống, nhắm mắt lại, mở mắt ra, bật đèn lên, vẽ phác thảo đồ nội thất và các căn phòng, nghịch thuốc vẽ, bảng màu, những mảnh vải, rồi lại tắt đèn.

Chỉ quan sát cô từ chiếc ghế nhồi rơm trong góc phòng cũng khiến Ivan phát mệt. Những chuyến đi đến bếp lấy cà phê chẳng giúp được gì cho cô. Sáng Chủ nhật cô dậy sớm, dọn dẹp, hút bụi, lau chùi ngôi nhà vốn đã chẳng có lấy một vết bẩn. Cô dành cả buổi sáng cho việc đó trong khi Ivan chơi đuổi bắt với Luke trong vườn sau. Anh nhớ Elizabeth đã rất bối rối khi nhìn thấy Luke chạy quanh vườn vui cười và la hét một mình. Cô ngồi xuống bàn ăn với họ, quan sát Luke chơi bài, lắc đầu và lộ rõ vẻ lo lắng khi cậu kiên nhẫn giảng giải luật chơi một cách vô cùng chi tiết cho khoảng không trước mặt.

Đến chín giờ tối khi Luke đi ngủ, Ivan đọc cho cậu nghe câu chuyện về Tom Thumb nhanh hơn bình thường rồi vội vàng tiếp tục theo dõi Elizabeth. Anh có thể cảm thấy càng lúc cô càng trở nên bồn chồn hơn.

Cô rửa kỹ tách cà phê, đảm bảo nó đã sạch tinh trước khi đặt vào máy rửa bát. Cô lấy khăn lau khô bồn rửa rồi ném chiếc khăn vào giỏ đựng đồ trong phòng giặt. Cô nhặt những sợi vải tưởng tượng ra khỏi một vài vật dụng trên đường đi của mình, nhặt những mảnh vụn trên sàn, tắt tất cả đèn rồi lại bắt đầu quy trình đó trong phòng khách. Cô đã lặp lại chính xác những gì đã làm trong hai đêm trước.

Nhưng lần này trước khi rời phòng khách, cô đột ngột dừng lại, khiến Ivan gần như đâm bổ vào lưng cô. Tim anh đập rộn lên. Lẽ nào cô đã cảm thấy anh?

Cô từ từ quay lại.

Anh sửa lại chiếc áo đang mặc cho ngay ngắn.

Khi cô đứng thẳng trước mặt, anh mỉm cười. “Xin chào,” anh nói, cảm thấy vô cùng bối rối.

Cô mệt mỏi dụi mắt rồi lại mở mắt ra. “Ôi, Elizabeth, mày điên rồi,” cô thì thầm. Cô căn môi và hướng về phía Ivan.

CHƯƠNG 5

Elizabeth biết ngay lúc đó cô đã mất trí rồi. Nó đã xảy ra với mẹ và em gái cô, và giờ tới lượt cô. Trong mấy ngày vừa qua, cô cảm thấy bất an đến không ngờ, như thể có ai đó đang theo dõi cô. Cô đã khóa hết cửa, kéo hết rèm, bật chuông báo động. Đáng lẽ như thế là đủ rồi nhưng giờ cô quyết định đi xa hơn một bước.

Cô xông qua phòng khách đâm bổ đến chỗ lò sưởi, chộp lấy que cời sắt, hùng dũng bước ra khỏi phòng, khóa cửa và lên gác. Cô nhìn chiếc cời lửa nằm trên chiếc tủ đầu giường, đảo mắt rồi tắt đèn đi ngủ. Cô đã mất trí rồi.

Ivan xuất hiện từ phía sau chiếc đi văng và nhìn xung quanh. Anh đã nấp vào đó vì tưởng Elizabeth định xông vào mình. Anh đã nghe tiếng cô khóa cửa sau khi lao ra. Anh chưng hửng vì một sự thất vọng mà anh chưa từng cảm thấy trước đây. Cô vẫn không nhìn thấy anh.

Bạn biết đấy, tôi không có phép thần thông. Tôi không thể khoanh tay, gật đầu, lập lòe lúc ẩn lúc hiện, biến mất rồi lại hiện ra trên nóc tủ sách hoặc bất cứ thứ gì. Tôi không sống trong một chiếc đèn, không có đôi tai nhỏ tức cười, không có bàn chân lông lá to tướng hay đôi cánh. Tôi không đưa tiền để đổi lấy răng lung lay, không đặt quà tặng dưới gốc cây hay giấu những quả trứng sôcôla. Tôi không biết bay, đi trên tường nhà cao tầng hay chạy nhanh hơn tốc độ ánh sáng.

Và tôi không mở được cửa.

Phải có ai đó mở hộ tôi. Người lớn thấy đó là điều đáng buồn cười nhất và cũng đáng xấu hổ nhất khi con họ thể hiện như vậy trước mặt người khác. Tôi không cười người lớn khi họ không thể trèo cây hay đọc ngược bảng chữ cái bởi vì đơn giản theo quy luật tự nhiên thì đó không phải khả năng của họ. Nó đâu có khiến họ trở thành quái vật.

Vì thế tối đó Elizabeth không cần phải khóa cửa phòng khách trước khi đi ngủ làm gì vì đằng nào thì tôi cũng chẳng xoay được nắm cửa. Như đã

nói, tôi không phải siêu nhân; sức mạnh đặc biệt của tôi là tình bạn. Tôi lắng nghe và hiểu những gì người khác nói. Tôi hiểu giọng điệu của họ, từ ngữ họ dùng để tự diễn đạt, và quan trọng hơn, tôi nghe thấy những điều họ *không* nói.

Vì thế tôi đó tất cả những gì tôi có thể làm là nghĩ về người bạn mới của tôi, Luke. Thịnh thoảng tôi cần phải làm việc này. Tôi phác ra trong đầu những điểm chính để có thể lập báo cáo gửi người phụ trách. Họ cần lưu mọi báo cáo để phục vụ cho mục đích đào tạo. Chúng tôi thường xuyên có người mới. Thực tế là khi ở giữa bạn bè là lúc tôi đang thuyết trình.

Tôi cần phải nghĩ xem tại sao tôi lại ở đây. Điều gì đã khiến cho Luke muốn gặp tôi? Cậu ấy sẽ được những gì từ tình bạn của chúng tôi? Công việc này được tiến hành rất chuyên nghiệp và chúng tôi phải luôn luôn cung cấp cho công ty một tiểu sử tóm tắt của bạn mình và liệt kê ra ý định và mục tiêu của chúng tôi. Từ trước đến nay tôi đều có thể xác định được vấn đề ngay lập tức, nhưng trường hợp này thì hơi rắc rối một chút. Bạn biết đấy, trước đây tôi chưa bao giờ làm bạn với người lớn. Ai đã từng làm việc đó thì sẽ hiểu tại sao. Họ chẳng có gì thú vị cả. Họ cứng nhắc tuân theo thời gian biểu, quan tâm đến những thứ vô nghĩa nhất trên đời, như tiền thế chấp và bản kê tài khoản ngân hàng, trong khi ai cũng biết rằng trong phần lớn thời gian chính những người xung quanh mới làm chúng ta cười. Họ lúc nào cũng làm việc, không chơi bời, trong khi tôi làm việc chăm chỉ, thực sự như vậy, nhưng chơi là chuyện tôi thích nhất.

Chẳng hạn như Elizabeth; cô nằm trên giường lo lắng về thuế xe và hóa đơn điện thoại, các cô trông trẻ và màu sơn. Nếu không sơn tường màu hoa mộc lan được thì bạn lúc nào cũng có thể dùng hàng triệu màu khác; nếu không trả được tiền điện thoại thì bạn chỉ việc viết thư cho họ. Người ta thường quên mất mình có sự lựa chọn. Và họ quên mất là những thứ này thật sự không quan trọng. Lẽ ra họ nên quan tâm đến những thứ họ có chứ không phải những thứ họ không có. Nhưng tôi lại đi chệch chủ đề rồi.

Tôi hơi lo về công việc của mình khi bị khóa trong phòng khách đêm hôm đó. Đây là lần đầu tiên chuyện này xảy ra. Tôi lo vì không hiểu nổi tại sao mình lại ở nơi này. Luke có hoàn cảnh gia đình đặc biệt nhưng điều đó cũng là bình thường và tôi có thể nói cậu ta vẫn cảm thấy được yêu thương. Cậu vui vẻ và thích chơi đùa, đêm ngủ say, ăn tốt, cậu có một cậu bạn dễ thương tên là Sam và khi cậu nói chuyện tôi cố gắng lắng nghe để xem có hiểu những gì cậu không nói ra hay không nhưng chẳng có gì cả. Cậu thích sống cùng bác mình, sợ mẹ cậu và thích nói chuyện về cây cỏ với ông ngoại. Nhưng việc Luke ngày nào cũng nhìn thấy và muốn chơi với tôi cho thấy tôi cần phải ở đây vì cậu.

Mặt khác, bác của cậu không bao giờ ngủ ngon, ăn rất ít, luôn bị bao vây bởi một sự im lặng âm ỉ đến điếc tai, cô không có ai thân thiết để nói chuyện, dù sao thì đó cũng là điều tôi nhận thấy, và cô *không* nói *xa hơn* những gì cô nói thành lời. Cô đã nghe thấy tôi nói cảm ơn một lần, cảm thấy hơi thở của tôi vài lần, nghe thấy tôi cựa quậy trên ghế da nhưng cô không nhìn thấy tôi mà cũng chẳng thể chịu nổi việc tôi có mặt trong nhà cô.

Elizabeth không muốn chơi.

Hơn nữa cô lại là người lớn, cô khiến tôi lo lắng bồn chồn và cô sẽ chẳng nhận ra nổi các trò vui cho dù nó có đập thẳng vào mặt cô, cứ tin tôi đi, vào dịp cuối tuần, tôi đã đẩy lần cổ tạo sự vui vẻ cho cô rồi. Vì thế chắc không phải tôi ở đây để giúp cô. Chuyện này chưa từng xảy ra.

Người ta thường nhắc đến tôi như một người bạn vô hình hoặc tưởng tượng. Cứ như thế tôi được bao bọc bởi một bức màn huyền bí dày đặc nào đó. Tôi đã từng đọc những cuốn sách do người lớn viết, hỏi tại sao bọn trẻ nhìn thấy tôi, tại sao suốt một thời gian dài chúng đã tin vào tôi đến thế, rồi đột ngột dừng lại và quay về với cách xử sự như trước kia? Tôi đã từng xem các chương trình tivi tranh luận về chuyện tại sao trẻ em lại sáng tạo ra những người như tôi.

Vậy thì để tôi nói một cách nghiêm túc cho tất cả các bạn nghe, tôi không phải người vô hình hay tưởng tượng. Tôi luôn ở đây, đi lại khắp nơi như tất cả các bạn. Và những người như Luke không lựa chọn việc nhìn thấy tôi, đơn giản là chúng tự nhiên nhìn thấy tôi. Chính những người như các bạn và Elizabeth đã *lựa chọn* việc không nhìn thấy.

CHƯƠNG 6

Ánh nắng xuyên qua cửa sổ phòng ngủ chiếu vào mặt Elizabeth, đánh thức cô dậy lúc 6h8phút sáng. Cô luôn mở rèm khi ngủ. Thói quen bắt nguồn từ việc lớn lên trong trang trại. Nằm trên giường, cô có thể nhìn xuyên qua cửa sổ ngôi nhà gỗ xuống con đường trong vườn và nhìn ra đến cổng trước. Phía sau nó là con đường làng dài khoảng một dặm chạy thẳng từ trang trại. Elizabeth có thể nhìn thấy mẹ cô trở về sau những chuyến phiêu lưu của bà, đi bộ trên đường ít nhất hai mươi phút trước khi tới nhà. Cô có thể nhận ra kiểu nhún nhảy đó từ cách xa hàng dặm. Khoảng thời gian hai mươi phút đó tưởng như vô tận đối với Elizabeth. Con đường có cách để dồn dập sự hồi hộp trong cô, gần như trên người cô vậy.

Và cuối cùng cô cũng nghe thấy âm thanh quen thuộc đó, tiếng cổng trước cọt két. Những chiếc bản lề gỉ sét như một ban nhạc chào mừng tâm hồn tự do của mẹ cô. Đối với Elizabeth, chiếc cổng là thứ cô vừa yêu vừa ghét. Cũng như đoạn đường rất dài kia, nó như đùa cợt cô vậy, và có những ngày nghe tiếng kẹt cửa, cô chạy ngay ra xem ai tới, để rồi trái tim chùng xuống khi thấy đó chỉ là người đưa thư.

Elizabeth luôn khiến bạn bè chung phòng tại trường đại học và người yêu khó chịu vì cứ nhất quyết để rèm mở. Cô không biết tại sao mình lại khẳng khái như vậy; chắc chắn không phải để tỏ ra như cô vẫn đang chờ đợi. Nhưng giờ đây khi đã trưởng thành, chiếc rèm để mở là cái đồng hồ báo thức; như vậy cô biết ánh sáng sẽ không cho cô quay lại giấc ngủ sâu. Ngay cả trong giấc ngủ cô cũng có cảm giác đề phòng, và chủ động. Cô lên giường để nghỉ ngơi, không phải để mơ.

Cô há miệng ngáp dài trong căn phòng tràn ngập ánh sáng, các mạch máu trên đầu chạy rần rật. Cô cần cà phê, nhanh. Ngoài cửa sổ tiếng chim hót vang vọng trong sự tĩnh lặng của đồng quê. Xa xa đâu đó có tiếng một con bò đáp lại. Bất chấp vẻ đẹp của buổi sáng nơi thôn dã, Elizabeth không chờ đợi gì ở ngày thứ Hai này. Cô đã cố gắng dàn xếp lại cuộc họp với các

chuyên gia phát triển khách sạn, một nhiệm vụ khó khăn vì sau khi báo chí xông xáo về chiếc tổ tình yêu mới trên đỉnh núi thì người từ khắp thế giới đã bay đến đây háo hức chia sẻ ý tưởng thiết kế. Điều này làm Elizabeth khó chịu; đây là lãnh địa của cô. Nhưng đó không phải vấn đề duy nhất của Elizabeth.

Luke được ông ngoại mời đến trang trại chơi cả ngày. Elizabeth có phần vui mừng trước việc này. Điều làm cô lo lắng là ông mong ngóng một cậu bé sáu tuổi nữa có tên là Ivan. Sáng nay cô sẽ phải nói chuyện này với Luke, vì cô hoảng sợ nghĩ tới chuyện sẽ xảy ra khi Luke nhắc về người bạn tưởng tượng với cha cô.

Ông Brendan đã sáu mươi năm tuổi, cao lớn, trầm lặng và ủ ê. Tuổi tác không làm ông vui vẻ hơn; thay vào đó nó mang đến sự cay đắng, oán giận và bối rối. Ông là người hẹp hòi, không sẵn lòng cởi mở hay thay đổi. Nếu sống theo cách đó giúp ông hạnh phúc, thì ít nhất Elizabeth cũng cố gắng thông cảm cho bản tính khó chịu của ông, nhưng theo cô thấy thì cách nhìn nhận của ông đã chống lại ông và khiến cuộc sống của ông càng thêm khốn khổ. Ông lạnh lùng, ít khi mở miệng trừ khi nói về lũ bò hay cây cối, chẳng bao giờ cười, và bất cứ khi nào cho rằng có ai đó đáng để ông mở lời, thì ông lại lên lớp người ta. Ông cũng không cần người ta trả lời. Ông không nói để đối thoại. Ông nói để khẳng định. Ông rất ít khi ở bên Luke vì ông không có thời gian cho những chuyện thần tiên vớ vẩn, những trò chơi ngốc nghếch vô nghĩa của trẻ con. Điểm duy nhất mà Elizabeth có thể nhận thấy ông thích ở Luke là cậu là một cuốn vở trắng, sẵn sàng tiếp nhận thông tin và chưa có đủ kiến thức để tranh luận hoặc phê phán. Cha cô không có chỗ cho truyện cổ tích và thần tiên. Cô cho rằng đó là điểm chung duy nhất giữa cô và cha.

Cô ngáp rồi đuổi người, vẫn không thể mở mắt ra trước ánh sáng chói chang, cô quờ quạng quanh chiếc tủ đầu giường tìm cái đồng hồ báo thức. Mặc dù sáng nào cũng dậy vào một giờ cố định nhưng cô không bao giờ quên đặt đồng hồ báo thức. Tay cô đập vào một cái gì đó cứng, lạnh và nó rơi bộp xuống sàn. Trái tim ngái ngủ của cô đập thót lên sợ hãi.

Ngó qua thành giường, cô nhìn thấy chiếc cời lửa bằng sắt đang nằm trên tấm thảm trắng. Thứ “vũ khí” này nhắc cô phải gọi Rentokil đến diệt chuột. Suốt mấy ngày cuối tuần cô đã cảm thấy sự hiện diện của chúng trong nhà, cô đã tưởng tượng ra chúng đang ở trong phòng ngủ của mình, đến nỗi mấy đêm nay cô không sao ngủ được, mặc dù với cô mất ngủ không phải chuyện lạ.

Sau khi đã tắm rửa mặc quần áo chỉnh tề và đánh thức Luke dậy, cô xuống cầu thang vào bếp. Vài phút sau, với ly cà phê trong tay, cô quay số gọi Rentokil. Luke mắt nhắm mắt mở bước vào bếp, mái tóc bạch kim bù xù, áo phong màu da cam thò một nửa ra ngoài chiếc quần soóc đỏ. Bộ quần áo được bổ sung đôi tất cộc cạch và đôi giày thể thao phát sáng theo bước chân cậu.

“Ivan đâu ạ?” Cậu chệnh choạng hỏi, nhìn quanh bếp như thể trước đây chưa bao giờ tới phòng này. Sáng nào cậu cũng như thế; phải mất ít nhất một tiếng đồng hồ để hoàn toàn tỉnh ngủ mặc dù cậu đã ra khỏi giường và mặc quần áo chỉnh tề. Những buổi sáng mùa đông u ám thì còn lâu hơn. Elizabeth cho rằng có lẽ phải đến tận lúc ngồi học ở trường khi trời đã sáng bảnh ra, thằng bé mới nhận ra mình đang làm gì.

“Ivan đâu ạ?” Cậu hỏi lại.

Elizabeth đưa ngón trỏ lên môi, rồi đưa mắt ra hiệu cho cậu yên lặng, vì cô đang nghe người phụ nữ của công ty Rentokil nói. Cậu biết không được ngắt lời khi cô đang nói chuyện điện thoại. “Vâng, tôi cũng mới phát hiện ra từ cuối tuần này thôi. Đúng ra là từ trưa thứ Sáu, nên tôi không biết...”

“IVAN!” Luke gọi to, và bắt đầu tìm dưới bàn ăn, sau rèm, sau cửa. Elizabeth nhướng mày. Lại cái trò âm ỉ này nữa.

“Không, tôi chưa nhìn thấy...”

“IVANNNN!”

“... con nào cả nhưng tôi cảm thấy chắc chắn là chúng có ở đây.” Elizabeth ngừng lời, và đưa mắt tìm Luke để cố gắng nhắc cậu lần nữa.

“IVAN, CẬU Ở ĐÂU THẾ?” Luke gọi.

“Phân chuột à? Không, không có phân,” Elizabeth nói, bắt đầu thấy bức.

Luke ngừng hét và đóng tai lên nghe. “CÁI GÌ CƠ? TỚ KHÔNG NGHE RÕ CẬU NÓI GÌ.”

“Không, tôi không có cái bẫy chuột nào cả. Chị nghe này, tôi rất bận, tôi không có thời gian cho hai mươi câu hỏi đâu. Chị có thể cử ai đó đến tự kiểm tra không?” Elizabeth ngắt lời.

Luke đột ngột chạy khỏi bếp và phóng ra hành lang. Cô nghe tiếng cậu đập cửa phòng khách. “CẬU LÀM GÌ Ở TRONG ĐÓ THẾ IVAN?” Cậu kéo tay nắm cửa.

Cuối cùng cuộc đối thoại của Elizabeth cũng kết thúc và cô đập máy xuống. Luke đang hét hết cỡ qua cánh cửa phòng khách. Máu trong người cô sôi lên.

“LUKE! VÀO ĐÂY NGAY!”

Tiếng đập cửa phòng khách lập tức ngừng lại. Cậu chậm chạp lê vào bếp.

“KHÔNG LÊ CHÂN NHƯ THẾ!” Cô quát.

Cậu nhấc chân lên và cái đèn ở đế giày lại phát sáng mỗi bước cậu đi. Cậu đứng trước mặt cô, nói khẽ và ngây thơ hết mức với cái giọng thanh thanh của mình. “Sao đêm qua bác lại nhốt Ivan trong phòng khách?”

Im lặng.

Cô phải chấm dứt chuyện này ngay bây giờ. Cô quyết định chọn thời điểm này để ngồi xuống và nói chuyện với Luke để rồi sau đó thằng bé sẽ phải tôn trọng những mong muốn của cô. Cô sẽ giúp nó hiểu thực tế và chấm dứt nói về những người bạn vô hình.

“Ivan muốn biết tại sao bác lại mang cái cờ lửa vào phòng ngủ?” Cậu nói thêm, cảm thấy tự tin hơn một chút khi thấy cô không quát nữa.

Elizabeth nổi khùng. “Con không được nói về cái cậu Ivan này nữa, có nghe thấy không hả?”

Khuôn mặt Luke trắng bệch.

“CÓ NGHE THẤY KHÔNG HẢ?” Cô hét. Cô không để thằng bé có cơ hội trả lời. “Con cũng biết rõ như bác là *không có cái thứ nào* giống như cậu Ivan đó. Cậu ta *không* chơi đuối bắt, không ăn pizza, *không* có trong phòng khách và *không* phải bạn con, vì cậu ta *không tồn tại*.”

Mặt Luke méo xệch như sắp khóc.

Elizabeth nói tiếp, “Hôm nay con sẽ đến chỗ ông và nếu ông nói với bác là con nhắc đến Ivan, thì con sẽ gặp *rắc rối to* đấy. Con có hiểu không?”

Luke bắt đầu khóc khe khẽ.

“Con có hiểu không hả?” Cô nhắc lại.

Thằng bé chậm chạp gạt đầu trong khi nước mắt chảy xuống má.

Máu trong người Elizabeth không còn sôi lên sùng sục nữa, cổ họng cô bắt đầu đau vì quá to. “Giờ thì ngồi xuống bàn đi và bác sẽ mang ngũ cốc ra cho con,” cô nói nhẹ nhàng. Cô lấy hộp Coco Pops. Thường thì cô không cho thằng bé ăn bữa sáng bằng đồ ngọt như thế này nhưng cô cũng đã không nói chuyện với thằng bé về Ivan theo cách đã định. Cô biết cô không giữ được bình tĩnh. Cô ngồi ở bàn nhìn thằng bé đổ Coco Pops vào bát ngũ cốc, thấy tay nó run run khi cầm hộp sữa nặng. Sữa đổ ra ngoài. Cô tìm mình không quát nó một lần nữa dù tối qua cô đã lau bàn cho đến lúc sáng bóng lên. Có điều gì đó trong câu nói của Luke khiến cô cắn cá nhưng cô không nhớ được đó là gì. Cô tì cằm lên tay, quan sát thằng bé ăn.

Nó nhai từ từ. Buồn bã. Im lặng giữa mỗi miếng. Cuối cùng, sau vài phút, thằng bé lên tiếng. “Chìa khóa phòng khách đâu hả bác?” Nó hỏi, tránh không nhìn vào mắt cô.

“Luke, không được nói lúc đang nhai như thế,” cô nói nhỏ. Cô rút chìa khóa phòng khách ra khỏi túi, bước tới cánh cửa ra vào trên hành lang và

xoay chìa trong ổ khóa. “Nào, bây giờ thì Ivan tha hồ tự do *rời khỏi* nhà nhé,” cô đùa, và ngay lập tức hối hận vì câu nói đó.

“Chưa đâu ạ,” Luke buồn bã nói vọng từ bàn ăn. “Cậu ấy không thể tự mở cửa được.”

Im lặng.

“Cậu ấy không thể?” Elizabeth nhắc lại.

Luke lắc đầu như thể cậu vừa nói điều bình thường nhất trên thế gian. Đó là điều kỳ cục nhất Elizabeth từng nghe. Một cậu bạn tưởng tượng kiểu gì mà lại không thể đi xuyên qua tường và cửa? Thôi được, cô đã không mở cửa, cô đã khóa nó lại và như thế cũng ngớ ngẩn chẳng kém. Cô quay lại bếp để lấy đồ đi làm. Luke đã ăn xong ngũ cốc, đặt bát vào máy rửa bát, rửa tay, lau khô và bước về phía cửa phòng khách. Cậu xoay nắm đấm, đẩy cửa mở, tránh sang một bên, cười ngoác miệng với không khí, đặt một ngón tay lên môi, tay kia chỉ về phía Elizabeth rồi khúc khích cười một mình. Elizabeth nhìn thẳng bé đầy sợ hãi. Cô đi dọc hành lang và đứng cạnh Luke ở cửa. Cô nhìn vào phòng khách.

Trống rỗng.

Người phụ nữ ở hãng Rentokil đã nói bình thường thì chuột không vào nhà trong tháng Sáu và khi Elizabeth nhìn khắp phòng khách đầy hoài nghi, cô tự hỏi vậy thì không biết tất cả những tiếng động chết tiệt đó từ đâu ra.

Tiếng Luke cười cắt ngang dòng suy nghĩ của cô. Liếc mắt sang phía bên kia hành lang, cô thấy cậu đang ngồi ở bàn, đung đưa chân vui vẻ và làm mặt hề với không khí. Đối diện với cậu là một chiếc ghế được dọn thêm và bát Coco Pops mới đổ ra.

“Cậu này, bác cậu khó tính nhỉ,” tôi thì thầm với Luke ở bàn, cố gắng múc một muỗng đầy Coco Pops khi cô không để ý. Tôi thường không phải thì thầm khi ở gần các ông bố bà mẹ nhưng vì cô đã nghe thấy tiếng tôi vài lần trong mấy ngày vừa rồi nên tôi không định liều nữa.

Luke cười khúc khích gật đầu.

“Lúc nào bác cậu cũng thế à?”

Cậu lại gật.

“Thế bác ấy không bao giờ chơi trò chơi hay ôm hôn cậu à?” Tôi vừa hỏi vừa quan sát Elizabeth tỉ mỉ lau từng ly từng tí cái bệ bếp vốn đã sáng bóng, dịch chuyển thứ này qua trái nửa phân, thứ kia qua phải nửa phân.

Luke nghĩ ngợi một lúc rồi nhún vai. “Không nhiều.”

“Nhưng thế thì chán chết đi được! Cậu không thấy khó chịu à?”

“Edith nói là trên đời cũng có một số người không hay ôm hôn cậu hoặc chơi với cậu nhưng vẫn rất yêu cậu. Chỉ là họ không biết cách nói ra thôi,” cậu cũng thì thầm lại.

Elizabeth nhìn cậu lo lắng.

“Edith là ai thế?”

“Chị vú của mình.”

“Chị ấy đâu?”

“Đang đi nghỉ rồi.”

“Thế ai sẽ trông cậu khi chị ý đi nghỉ?”

“Cậu,” Luke cười

“Thế thì giao kèo nhé,” tôi nói, nắm bàn tay lại. Luke tóm lấy tay tôi. “Chúng mình làm thế này nhé,” tôi giải thích, rồi lắc lư đầu và cả người giống như đang lên cơn co giật. Luke phá lên cười và làm theo tôi. Chúng tôi càng cười to hơn khi Elizabeth dừng lau dọn để nhìn chăm chăm. Mắt cô mở to.

“Cậu hỏi nhiều quá đấy,” Luke thì thầm

“Cậu trả lời nhiều quá đấy,” tôi cãi lại, và hai chúng tôi lại cười.

Chiếc BMW của Elizabeth lắc lư chạy dọc con đường mấp mô dẫn tới trang trại của cha cô. Cô giận dữ siết chặt vô lăng khi những đám bụi từ mặt đường bay lên rồi bám lấy hai bên thành xe mới rửa. Cô không thể hiểu nổi

làm sao mình có thể sống ở cái trang trại này suốt mười tám năm. Không có thứ gì giữ được sạch sẽ. Những bông hoa vân anh đại nhảy múa trong làn gió nhẹ, vẫy chào họ từ bên đường. Chúng xếp thành hàng trên con đường dài hàng dặm như đèn dẫn đường, cọ vào cửa xe, tì mặt vào tấm kính để xem ai đang ở bên trong. Luke hạ cửa sổ xe xuống để cho những bông hoa hôn vào tay nhồn nhột.

Cô cầu cho không có chiếc xe nào đi tới vì con đường chỉ vừa đủ cho cô đi, chẳng có chỗ mà tránh xe ngược chiều. Muốn nhường đường thì chỉ có cách lùi nửa dặm quay về điểm xuất phát. Nhiều khi có cảm tưởng đây là con đường dài nhất thế giới. Cô có thể nhìn thấy đích vậy mà cứ luôn phải lùi lại trước khi có thể tới nơi.

Hai bước tiến và một bước lùi.

Như khi còn nhỏ, cô nhìn thấy mẹ từ cách xa cả dặm nhưng bắt buộc phải chờ đợi hai mươi phút từ lúc mẹ cô nhún nhảy trên đường cho tới khi Elizabeth nghe thấy tiếng cửa cọt kẹt quen thuộc.

Nhưng tạ ơn Chúa, vì họ xuất phát chậm nên bây giờ không có chiếc xe ngược chiều nào. Lời nói của Elizabeth rõ ràng như nước đổ lá khoai vì Luke nhất định không chịu ra khỏi nhà cho tới khi Ivan ăn xong chỗ ngũ cốc. Sau đó nó còn khăng khăng bắt cô phải nhấc ghế trước lên để Ivan trèo vào ngòai phía sau.

Cô liếc nhanh về phía Luke. Nó ngồi ở ghế trước, đã thắt dây an toàn, tay thò ra ngoài cửa sổ, ngân nga bài hát mà nó đã hát đi hát lại cả kỳ nghỉ cuối tuần vừa rồi. Trông nó có vẻ vui. Cô hy vọng trò đóng kịch của thằng bé sẽ không kéo dài lâu nữa, ít nhất là không phải khi nó đang ở nhà ông ngoại.

Cô có thể thấy cha cô đứng ở cổng, chờ đợi. Một khung cảnh quen thuộc. Một hành động quen thuộc. Chờ đợi là sở trường của cha cô. Ông mặc chiếc quần nhung kẻ mà Elizabeth có thể thề là ông đã mặc từ thời cô còn bé. Hai ống quần nhét vào đôi ủng xanh Wellington lấm lem bùn đất ông thường đi trong nhà. Chiếc áo xám bằng vải cotton được can những

mảnh vải hình thoi xanh lục và da trời đã bạc màu, có một lỗ thủng ở chính giữa để lộ màu xanh của chiếc áo pô-lô mặc bên trong. Chiếc mũ bằng vải tuyết đội chặt trên đầu, chiếc gậy bằng cành mận gai bên tay phải giúp ông đứng thẳng, bộ râu hoa râm viền trên mặt và cằm. Cặp lông mày hoa râm mọc rậm rịt, khi ông nheo mắt lại thì chúng dường như che hoàn toàn đôi mắt xám của ông. Chiếc mũi choán hết khuôn mặt, với hai lỗ mũi lớn đầy lông xám. Những nếp nhăn sâu hằn trên khuôn mặt, đôi tay to như hai cái xẻng, vai rộng như thung lũng Dunloe. Ông đã làm cho ngôi nhà gỗ phía sau dường như nhỏ lại.

Luke ngừng ngân nga trong miệng ngay khi nhìn thấy ông ngoại và rút tay vào trong xe. Elizabeth dừng xe, tắt máy rồi nhảy ra ngoài. Cô đã nghĩ ra một kế. Luke vừa ra khỏi xe thì cô đã đóng cửa và khóa lại trước khi thằng bé có cơ hội kéo ghế dọn đường cho Ivan chui ra. Mặt Luke nhăn lại khi nó nhìn Elizabeth rồi quay lại phía chiếc xe.

Chiếc cổng phía bên ngoài ngôi nhà gỗ kêu cọt két.

Bụng Elizabeth nôn nao.

“Buổi sáng,” một giọng trầm cất lên. Đây không phải lời chào. Đây là câu khẳng định.

Môi dưới của Luke run run và cậu tì cả mặt lẫn tay lên mặt kính ở ghế sau. Elizabeth hy vọng bây giờ thằng bé sẽ không quấy ầm lên.

“Con không chào ông ngoại à, Luke?” Elizabeth nghiêm nghị hỏi, hoàn toàn ý thức được rằng chính mình cũng chưa chào ông.

“Cháu chào ông ạ.” Giọng Luke run run. Khuôn mặt vẫn tì lên cửa kính.

Elizabeth định mở cửa xe để tránh thằng bé làm ầm lên nhưng rồi quyết định thôi. Nó cần phải vượt qua giai đoạn này.

“Thế còn đứa kia đâu?” Brendan hỏi lớn.

“Đứa kia nào ạ?” Cô cầm tay Luke cố kéo nó ra xa chiếc xe. Đôi mắt xanh của thằng bé nhìn cô khẩn khoản. Tim cô chùng xuống. Thằng bé biết rõ không nên gây chuyện ầm ỹ.

“Thằng bé con biết về các loại rau nước ngoài ấy.”

“Ivan,” Luke buồn bã nói, nước mắt ứa ra.

Elizabeth nhảy vào, “Ivan hôm nay không đến được, đúng không Luke? Có lẽ hôm khác bố ạ,” cô nói nhanh, trước khi câu chuyện có thể đi xa hơn, “Thôi, con phải đi làm không thì muộn mất. Luke, chơi ngoan với ông ngoại nhé!”

Luke nhìn cô do dự rồi gật đầu.

Elizabeth thấy ghét bản thân mình nhưng cô biết mình đã đúng khi kiểm soát lỗi cư xử kỳ cục này.

“VẬY cô đi đi.” Brendon huơ chiếc gậy bằng cành mận gai về phía cô như xua đuổi, rồi quay đi hướng về phía ngôi nhà gỗ. Tiếng động cuối cùng cô nghe thấy là tiếng chiếc cổng cốt kết trước khi cô sập cửa xe lại. Cô phải lùi xe hai lần nhường đường cho hai chiếc máy kéo. Qua gương chiếu hậu cô có thể thấy Luke và cha cô đứng ở vườn trước, cha cô che khuất hết cả thằng bé. Cô không thể rời khỏi ngôi nhà nhanh như cô muốn; như thể dòng xe cô là đợt thủy triều cứ đẩy cô quay lại mãi.

Elizabeth còn nhớ lúc mười tám tuổi, cô đã vui mừng như thế nào khi thoát khỏi khung cảnh này. Lần đầu tiên trong đời, cô khăn gói rời khỏi ngôi nhà gỗ, dự định sẽ không quay lại trước Giáng sinh. Cô đến Đại học Cork sau khi chiến thắng cha nhưng đối lại đã đánh mất toàn bộ sự tôn trọng ông từng dành cho cô. Thay vì chia sẻ niềm phấn khích với cô, ông lại nhất quyết không chịu gặp mặt từ biệt trong ngày trọng đại đó của cô. Khi ra đi vào buổi sáng tháng Tám đẹp trời đó, người duy nhất Elizabeth nhìn thấy đứng bên ngoài ngôi nhà gỗ là cô bé sáu tuổi Saoirse, mái tóc đỏ rối bù buộc vũng, nụ cười thiếu mấy cái răng nhưng tươi rói hết cỡ, tay cuống quýt vẫy chào tạm biệt, tràn ngập niềm tự hào dành cho người chị.

Thay vì sự nhẹ nhõm và phấn khích mà cô hằng mơ tưởng khi chiếc taxi cuối cùng cũng rời xa ngôi nhà, cắt đứt sợi dây nhau ràng buộc cô với nó, cô lại cảm thấy sợ hãi và lo lắng. Không phải vì những gì đang nằm ở phía trước, mà vì những thứ cô để lại phía sau. Cô không thể chăm sóc Saoirse

mãi mãi, cô là một thiếu nữ cần được tự do, cần phải tìm thấy chỗ đứng của chính mình trong thế giới này. Cha cô cần phải tiếp nhận vai trò người cha chính đáng của ông, cái vị trí ông đã bỏ mặc nhiều năm và từ chối công nhận. Cô hy vọng rằng giờ đây khi chỉ có hai người họ thì cha cô sẽ nhận ra trách nhiệm của mình và chứng tỏ tất cả tình yêu thương đối với những gì ông đã bỏ bễ.

Nhưng nếu không như thế thì sao? Cô tiếp tục nhìn em gái qua tấm kính sau, cảm giác như mình sẽ không bao giờ nhìn thấy nó nữa, cuống quýt vẫy tay trong khi nước mắt tràn mi, thương cho cái sinh mệnh bé bỏng và nguồn năng lực tiềm tàng mà cô để lại phía sau. Từ xa cả đám vẫn có thể nhìn thấy mớ tóc đỏ nhấp nhô nên hai chị em tiếp tục vẫy chào nhau. Cô em gái bé nhỏ của cô sẽ làm gì đây khi niềm vui chào từ biệt cô kết thúc và nhận ra thực tế là nó chỉ còn lại một mình với người đàn ông không bao giờ nói chuyện, không bao giờ giúp đỡ và không bao giờ yêu thương. Ngay lúc đó, Elizabeth suýt nữa đã bảo người lái xe dừng lại, nhưng vội nhắc mình phải mạnh mẽ. Cô cần phải sống.

Rồi một ngày nào đó em sẽ hành động như chị, Saoirse bé bỏng, đôi mắt cô nói thầm với cái bóng dáng nhỏ nhoi khi chiếc xe chạy xa dần. Hãy hứa với chị em cũng sẽ hành động tương tự. Bay khỏi nơi đó.

Nước mắt giàn giụa, Elizabeth dõi mắt theo ngôi nhà gỗ càng lúc càng nhỏ lại trong chiếc gương chiếu hậu cho tới lúc nó biến mất khi cô tới cuối con đường dài một dặm. Bỗng nhiên vai cô giãn ra và cô nhận ra mình đã nín thở suốt quãng thời gian đó.

“Đúng vậy, Ivan,” cô nói, nhìn qua gương chiếu hậu vào băng ghế sau trống rỗng, “Tôi đoán vậy là cậu sẽ đi làm cùng tôi.” Rồi cô làm một hành động kỳ quặc.

Cô cười khúc khích như trẻ con.

CHƯƠNG 7

Baile na gCroíthe đang vô cùng náo nhiệt khi Elizabeth lái xe qua cây cầu bằng đá xám vốn được coi như cửa ngõ của thị trấn. Hai chiếc xe buýt lớn chật ních khách du lịch đang cố chen nhau từng tí một trên con đường hẹp. Bên trong, Elizabeth có thể thấy những khuôn mặt tì vào cửa kính, ô và a, cười nói chỉ trỏ, những chiếc máy ảnh giơ cao chụp qua tấm kính cảnh vật của thị trấn búp bê. Người lái xe buýt đối diện với Elizabeth liếc môi về tập trung, và cô có thể thấy mồ hôi lấp lánh trên cặp lông mày khi anh ta điều khiển chiếc xe quá khổ chậm chạp tiến trên con đường hẹp vốn được thiết kế dành cho ngựa và xe ngựa. Thành hai chiếc xe gần như chạm vào nhau. Bên cạnh anh ta, người hướng dẫn du lịch, với chiếc micro trong tay, cố hết sức góp vui cho một trăm khán giả đang hăng hái trong lúc sáng tinh mơ như thế này.

Elizabeth kéo phanh tay và thở dài thật to. Đây không phải sự kiện hiếm hoi trong thị trấn và cô biết có lẽ sẽ mất thời gian. Cô không nghĩ rằng hai chiếc xe buýt sẽ đỗ lại. Chúng chẳng mấy khi dừng lại trừ khi để khách đi vệ sinh. Dường như xe cộ luôn luôn đi qua Baile na gCroíthe nhưng không bao giờ dừng lại. Cô không trách họ; đây là con đường vô cùng tiện lợi để giúp ta tới được nơi cần đến, nhưng không phải chỗ để quanh quẩn. Xe sẽ đi chậm lại để khách khứa ngắm nghía một chút, nhưng sau đó tài xế sẽ hạ chân xuống và phóng tới cuối đường.

Không phải vì Baile na gCroíthe không đẹp - đó là điều chắc chắn. Thời khắc huy hoàng nhất của thị trấn là khi nó đoạt giải Thị trấn Sạch đẹp lần thứ ba liên tiếp. Và khi bạn vào thị trấn, những bông hoa rực rỡ khoe sắc khoe hương trên cầu sẽ bày tỏ rõ ràng thái độ hân hoan chào đón. Cuộc trình diễn hoa đó tiếp tục khắp thị trấn. Những chậu hoa trên cửa sổ tô điểm cho mặt tiền cửa hàng, những giỏ hoa treo trên các cột đèn sơn đen, cây cối vườn cao dọc tuyến phố chính. Mỗi tòa nhà được sơn một màu khác nhau, và phố chính, con phố duy nhất, là một dải cầu vồng màu lam nhạt và màu

xanh bạc hà, hồng da cam, màu hoa cà, vàng chanh và xanh da trời. Vía hè sạch sẽ bóng loáng, và ngay khi ngược mắt vượt lên trên những nóc nhà xám đen, bạn sẽ thấy mình đang lọt thỏm giữa những ngọn núi xanh hùng vĩ. Như thể Baile na gCroíthe được bọc trong một cái kén, an toàn dưới sự che chở của Mẹ Tự nhiên.

Ấm cúng hoặc ngọt thờ.

Văn phòng của Elizabeth đặt cạnh cái bưu điện màu xanh lục và siêu thị màu vàng. Tòa nhà của cô có màu xanh da trời nhạt, nằm trên cửa hàng vải, rèm và bọc đệm của bà Bracken. Nơi đây từng là cửa hàng vật liệu do ông Bracken quản lý, nhưng khi ông mất mười năm trước, Gwen đã quyết định biến nó thành cửa hiệu của mình. Có vẻ như bà đưa ra quyết định hoàn toàn dựa trên suy nghĩ của chồng. Bà mở cửa hàng “vì đó là điều ông Bracken muốn.” Mặc dù vậy, Gwen không chịu đi chơi vào dịp cuối tuần hay tham gia bất kỳ hoạt động xã hội nào vì “đó không phải điều ông Bracken muốn.” Theo như Elizabeth nhận thấy, điều khiến ông Bracken vui hay không vui có vẻ như gắn chặt với triết lý sống của Gwen.

Hai chiếc xe lách qua nhau từng chút một. Baile na gCroíthe trong giờ cao điểm; kết quả của việc hai chiếc xe buýt quá khổ tránh nhau trên con đường hẹp. Cuối cùng chúng cũng lách qua được, và khi nhìn vào trong xe, Elizabeth không lấy làm buồn cười khi thấy hướng dẫn viên du lịch mừng rỡ nhảy bật ra khỏi ghế, micro trong tay, đã thành công trong việc biến khoảng thời gian tạm dừng tẻ nhạt thành một chuyến phiêu lưu xe buýt tràn ngập sự kiện trên những con đường ngoại ô Ailen. Tiếng vỗ tay vui vẻ vang khắp xe. Ai ai cũng mừng. Thêm nhiều ánh đèn flash lóe lên qua cửa sổ và hành khách trên cả hai chiếc xe vẫy tay tạm biệt nhau sau khi cùng chia sẻ những giây phút phấn khích buổi sáng.

Elizabeth tiếp tục lái xe, nhìn qua kính chiếu hậu thấy không khí hân hoan trên chiếc xe đang vui sướng ăn mừng lắng xuống khi họ đối diện với một chiếc xe khác trên chiếc cầu nhỏ dẫn ra khỏi thị trấn. Những cánh tay

từ từ hạ xuống và ánh đèn flash tắt ngấm khi các vị khách du lịch lại phải đối mặt với một cuộc giằng co dai dẳng khác.

Thị trấn này vẫn thường như thế. Gần như nó cố tình làm như vậy. Nó mở rộng vòng tay nồng nhiệt chào đón bạn, cho bạn thấy tất cả những gì nó cần trưng ra với các mặt tiền cửa hàng được trang trí bằng những bông hoa rực rỡ sắc màu. Giống như đưa một đứa trẻ vào cửa hàng bánh kẹo, chỉ cho nó thấy những giá kẹo đủ màu sắc thích mắt khiến người ta chảy nước miếng. Và rồi khi chúng đang đứng đó nhìn quanh với đôi mắt mở to và lòng khấp khểnh thì những chiếc nắp lại được đẩy lên lọ và đóng thật chặt. Một khi người ta đã nhận ra vẻ đẹp của nó thì cũng là lúc không còn gì để chào mời thêm nữa.

Chiếc cầu, thật kỳ lạ, dẫn xe cộ dễ dàng vào thị trấn. Nhưng nó lượn theo một hình thù khác thường, khiến việc lái xe rời khỏi thị trấn rất khó khăn. Lần nào điều này cũng làm Elizabeth bực mình.

Nó giống con đường chạy từ ngôi nhà thuở nhỏ của Elizabeth; cô nhận thấy không thể rời đi một cách nhanh chóng được. Nhưng có điều gì đó ở thị trấn luôn kéo cô trở lại và đã bao nhiêu năm cô cố gắng chống lại lực hút đó. Cô đã từng chuyển đến sống ở New York. Cô đã đi theo bạn trai, đã có cơ hội thiết kế cho một hộp đêm, chỉ thế thôi. Cô đã yêu nơi đó. Yêu thích việc không ai biết tên, khuôn mặt hay lịch sử gia đình cô. Cô có thể mua cà phê, hàng ngàn loại cà phê khác nhau, mà không phải nhận ánh nhìn ái ngại dành cho bất cứ biến cố nào mới xảy ra trong gia đình cô. Không ai biết mẹ cô đã bỏ đi từ lúc cô còn nhỏ, em gái cô là kẻ tự do phóng túng không thể quản lý được còn cha cô gần như chẳng bao giờ nói chuyện với cô. Cô thích được yêu thương ở đó. Ở New York cô có thể là bất kỳ ai cô muốn. Ở Baile na gCroíthe cô không thể trốn tránh được con người thật của mình.

Cô nhận ra mình đã ngân nga suốt dọc đường, cái bài hát ngốc nghếch mà Luke cố thuyết phục cô là do “Ivan” sáng tác đó. Luke gọi nó là “bài hát thầm”, và nó dễ thuộc tới mức khó chịu, vui nhộn và lặp đi lặp lại. Cô thôi hát và lái xe vào một chỗ trống trên đường. Cô đẩy chiếc ghế tài xế ngã ra

và vươn người với lấy cái vali ở ghế sau. Điều quan trọng hơn cả: cà phê. Baile na gCroíthe vẫn chưa biết đến sự kỳ diệu của Starbucks - thực tế là chỉ đến tháng trước Joe mới chịu cho cô mang cà phê đi, nhưng người chủ quán càng lúc càng trở nên mệt mỏi với việc phải nhắc khách mang trả cốc.

Đôi khi Elizabeth nghĩ cả thị trấn này cần được tiêm một liều cafêin; giống như vào những ngày mùa đông khi nơi này vẫn còn nhắm mắt đi trong cơn mộng du. Nó cần một cú lắc mạnh. Nhưng những ngày hè như hôm nay thì luôn tấp nập người qua lại. Cô vào Joe's, một cửa hàng sơn màu tím gần như lúc nào cũng vắng tanh vắng ngắt. Người dân thị trấn vẫn chưa quen với khái niệm ăn sáng ở ngoài.

“À, cô ấy đây, người phụ nữ ấy đây rồi,” Joe cất giọng ê a. “Chắc chắn là cô ấy thêm cà phê đến phát điên lên rồi.”

“Chào anh, Joe.”

Joe giả bộ xem giờ rồi gõ gõ lên mặt đồng hồ. “Sáng nay hơi muộn đúng không?” Anh ta nhướn mày nhìn cô. “Tôi nghĩ có lẽ cô bị cúm năm bẹp trên giường rồi. Hình như tuần này nhiều người bị cúm lắm thì phải.” Anh ta cố hạ giọng nhưng cuối cùng thành ra chỉ cúi thấp đầu, còn giọng lại cao hơn. “Chẳng phải Sandy O'Flynn đã nhiễm bệnh ngay sau cái tối biến khỏi câu lạc bộ cùng với P.J. Flanagan sao, cái anh chàng cũng bị cúm tuần trước ấy. Cô ta phải nằm bẹp suốt mấy ngày cuối tuần đấy.” Anh ta khịt mũi nghi ngờ. “Có mà đưa cô ta về nhà cái con khỉ. Cả đời tôi chưa từng nghe chuyện gì vô lý đến thế.”

Cảm giác bức bối trào dâng trong Elizabeth. Cô không quan tâm tới chuyện ngồi lê đôi mách về những người cô không quen biết, đặc biệt khi từ lâu cô đã biết chính gia đình mình cũng là chủ đề cho những cuộc tán gẫu đó.

“Cho tôi một cà phê, Joe.” Cô nói ngắn gọn, phớt lờ lời huyền thuyên của anh ta. “Mang đi. Kem không sữa,” cô nói nghiêm nghị, mặc dù ngày nào cô cũng uống như thế, đồng thời khua khoắng trong túi tìm ví, cố ý cho Joe thấy cô không có thời gian tán dóc.

Anh ta chậm chạp tiến về phía máy pha cà phê. Điều khiến Elizabeth khó chịu nhất là Joe chỉ bán một loại cà phê. Và là cà phê hòa tan. Elizabeth nhớ những mùi vị đa dạng cô đã được thưởng thức ở những thị trấn khác; cô nhớ mùi vani Pháp ngọt ngào dễ chịu trong quán cà phê ở Paris, vị kem hạnh nhân béo ngậy trong tiệm cà phê náo nhiệt ở New York, rồi mùi vị quả hạch Macadamia nồng nàn ở Milan và thứ hương vị cô yêu thích nhất, cà phê dừa Mocha, một hỗn hợp sôcôla dừa đã đưa cô từ chiếc ghế ở công viên Trung tâm tới chiếc ghế nằm phơi nắng ở Caribê. Còn ở Baile na gCroíthe này, Joe đổ đầy ấm nước rồi bật công tắc. Một cái ấm bé tẹo vớ vẩn cho cả quán và anh ta cũng chẳng thềm đun nước sẵn. Elizabeth nhướng mắt.

Joe nhìn cô chăm chăm. Có vẻ như anh ta đang muốn nói -

“Sao cô muộn thế?”

- chính điều đó.

“Tôi chỉ muộn hơn bình thường *năm phút* thôi Joe.” Elizabeth nói về hoài nghi.

“Tôi biết, tôi biết, và năm phút đối với cô thì như là cả năm tiếng vậy. Theo thời gian của cô thì loài gấu cũng không có kế hoạch ngủ đông phải không?”

Dù không muốn, câu nói vẫn khiến Elizabeth mỉm cười.

Joe tủm tỉm cười và nháy mắt. “Thế tốt hơn rồi.” Chiếc ấm reo lên báo hiệu nước sôi và anh ta quay đi pha cà phê.

“Mấy cái xe buýt làm tôi muộn giờ,” Elizabeth nói nhỏ, đón tách nước ấm từ tay Joe.

“À, tôi có thấy.” Anh ta hất hàm chỉ ra ngoài cửa sổ. “Jaimsie thoát khỏi chỗ đó cũng cừ đấy chứ.”

“Jaimsie?” Elizabeth nheo mắt, thêm một chút kem vào ly. Nó tan nhanh và làm chiếc tách đầy đến miệng. Joe nhìn với vẻ khó chịu.

“Jaimsie O’Connor. Con ông Jack,” anh ta giải thích. “Jack mà có cô con gái Mary mới đính hôn với anh chàng người Dublin cuối tuần trước ấy. Sống ở Mayfair. Năm con. Đứa nhỏ nhất vừa bị bắt dưới đó tuần trước vì ném chai rượu vào Joseph.”

Elizabeth đứng đờ ra nhìn anh ta một cách vô cảm.

“Joseph McCann,” anh ta nhắc lại, cứ như thể cô bị điên vì không biết những người này vậy. “Con trai của Paddy. Sống ở Newtown. Vợ chết đuối ở đầm lầy năm ngoái. Con gái anh ta là Maggie nói đấy là tai nạn nhưng rõ ràng phải nghi ngờ vì họ suốt ngày gây gổ về chuyện không cho cô ta bỏ đi với gã phá rối người Cahirciveen.”

Elizabeth đặt tiền lên quầy và mỉm cười, không muốn tham gia vào cuộc đối thoại kỳ cục của anh ta lâu hơn nữa. “Cảm ơn, Joe,” cô vừa nói vừa bước ra cửa.

“Thôi được rồi,” anh ta thôi huyền thuyên, “Jaimsie là người lái chiếc xe buýt đấy. Đừng quên mang trả tách nhé,” anh ta gọi với theo, và cầu nhàu một mình, “Cà phê mang đi, cả đời mày đã bao giờ nghe chuyện gì lỗi bịch đến thế chưa?”

Trước khi bước ra ngoài, Elizabeth hỏi vọng vào, “Joe, anh đã bao giờ nghĩ tới việc mua một chiếc máy pha cà phê chưa? Như thế anh có thể pha cà phê latte, cappuccino, espresso thay vì chỉ có cái thứ bột hòa tan này?” Cô giơ chiếc tách lên.

Joe khoanh tay, tựa vào quầy hàng và đáp lại với giọng chán nản, “Elizabeth, nếu cô không thích cà phê của tôi, thì đừng có uống. Tôi uống trà. Tôi chỉ thích một loại trà thôi. Nó được gọi là Trà. Không có cái tên mỹ miều nào khác.”

Elizabeth mỉm cười. “Thực ra có rất nhiều loại trà khác nhau. Trà Tàu...”

“Ồi, cô mang nó đi đi.” Anh ta vẫy tay xua cô đi. “Nếu cô thích thì tất cả chúng ta sẽ uống trà bằng đũa và cho sôcôla với kem vào cà phê giống như

chúng là món tráng miệng vậy. Nhưng nếu cô muốn, tại sao tôi lại không đưa ra gợi ý nhỉ: sao không tự mua một cái ấm đặt ở văn phòng và chấm dứt nỗi khổ này cho tôi?”

“Và chấm dứt việc làm ăn luôn,” Elizabeth cười, rồi bước ra ngoài.

Ngôi làng vươn vai ngáp, ngái ngủ rời khỏi giường đến phòng tắm. Chẳng mấy chốc nó sẽ tắm xong, mặc quần áo và tỉnh như sáo. Như thường lệ, cô đã đi trước nó một bước, cho dù hôm nay cô có đi muộn.

Elizabeth luôn là người đến văn phòng đầu tiên; cô thích sự im lặng, sự tĩnh mịch của văn phòng vào giờ đó. Nó giúp cô tập trung vào những gì cần làm tiếp theo trước khi các đồng nghiệp ồn ã của cô ba hoa tán phét xung quanh và trước khi dòng xe cộ đổ ra đường phố. Elizabeth không phải kiểu người vui nhộn hay chuyện. Cũng như việc phải ăn để sống, cô chỉ nói những gì cần phải nói. Cô không phải kiểu người hóng hớt ở các nhà hàng và quán cà phê, cười thầm và đưa chuyện hôm nào đó có ai đó đã nói điều này điều nọ. Đối thoại về những điều vô bổ không làm cô quan tâm.

Cô không chê nhỏ hay phân tích những cuộc đối thoại, những ánh mắt, vẻ mặt hay các tình huống. Với cô không có chuyện mập mờ đa nghĩa; lúc nào cũng vậy, cứ ý như thế nào thì cô nói như thế đó. Cô không thích bàn cãi hay tranh luận căng thẳng. Nhưng khi ngồi trong sự yên lặng của văn phòng nhỏ, cô đoán đó chính là lý do khiến mình không có nhiều bạn bè. Cô đã từng cố gắng hòa nhập, đặc biệt suốt thời đại học khi cô nỗ lực ổn định cuộc sống, nhưng rồi, ngay khi làm thế, cô lại nhanh chóng chán ghét những cuộc trò chuyện huyền thuyên không đâu vào đâu.

Từ khi còn nhỏ cô đã không mong mỏi có bạn bè. Cô thích ở một mình, với suy nghĩ của riêng cô, và sau này, khi đang tuổi thanh xuân, cô có Saoirse để làm mình xao nhãng. Cô thích cách sống ngăn nắp mà trong đó cô có thể dựa vào bản thân mình và quản lý thời gian hiệu quả hơn khi không có bạn bè. Khi từ New York trở về, cô đã thử mời hàng xóm đến tham gia bữa tiệc tối tại ngôi nhà mới của cô. Cô đã nghĩ mình sẽ thử một khởi đầu mới, thử kết bạn, giống như hầu hết mọi người, nhưng như thường

lệ Saoirse lại đâm bổ vào nhà và trong một cuộc đột kích tàn nhẫn đã thành công trong việc xúc phạm tất cả mọi người trong bàn ăn. Cô kết tội Ray Collins ngoại tình, Bernie Conway từng đi phẫu thuật ngực và ông Kevin Smith sáu mươi tuổi thì hay nhìn cô với ánh mắt khiêu dâm. Kết quả những lời lảm nhảm ầm ĩ của Saoirse là thằng Luke chín tháng tuổi khóc ầm lên, mấy khuôn mặt đỏ bừng ở bàn ăn và một vệt thịt cừu cháy.

Tất nhiên hàng xóm của cô không hẹp hòi đến mức cho rằng Elizabeth phải chịu trách nhiệm về cách hành xử của gia đình, nhưng sau vụ đó cô đã bỏ cuộc. Cô không mong muốn có bầu có bạn đến mức có thể đương đầu với cảm giác xấu hổ khi luôn phải giải thích và xin lỗi.

Sự im lặng có giá trị với cô hơn ngàn lời nói. Trong im lặng cô tìm thấy sự bình yên và cảm giác rõ ràng sáng sủa. Ngoại trừ ban đêm, khi những ý nghĩ rối tung như mớ bòng bong khiến cô thao thức, như hàng ngàn giọng nói hết nhảy vào lại nhảy ra, liên tục ngắt lời nhau đến nỗi cô gần như không chớp mắt được.

Ngay lúc này cô đang lo lắng về lỗi hành xử của Luke. Cái nhân vật Ivan này đã luẩn quẩn trong đầu cháu cô quá lâu rồi. Suốt cuối tuần vừa rồi, cô đã quan sát thằng bé đi lại, nói chuyện và chơi trò chơi một mình. Cười phá lên và khúc khích như đang sung sướng nhất đời. Có lẽ cô nên làm gì đó. Edith thì lại không có mặt để chứng kiến hành vi kỳ cục của thằng bé để rồi xử lý bằng một cách tuyệt vời luôn mang đến thành công cho cô ấy. Có lẽ Elizabeth cần tự biết phải làm gì. Một lần nữa những bí ẩn của bốn phận làm mẹ lại ngóc cái đầu xấu xí của chúng lên và cô không có ai để xin lời khuyên. Cũng chẳng có tấm gương nào để noi theo. Ồ, cũng không phải sự thực hoàn toàn - cô đã học được những gì *không được* làm, một bài học cũng đáng giá như bất kỳ bài học nào. Cho đến giờ cô đã tuân theo bản năng của mình, mắc một số sai lầm, nhưng nhìn chung Luke đã trở thành một đứa trẻ ngoan ngoãn và vững vàng. Hay có thể mọi thứ cô làm đều sai. Điều gì sẽ xảy ra nếu Luke trở thành người giống Saoirse? Cô đã làm điều gì sai khi Saoirse còn nhỏ khiến em cô trở thành người như vậy? Elizabeth lăm bầm khó chịu rồi gục đầu lên mặt bàn.

Cô bật máy tính và nhấm nháp cà phê chờ máy khởi động. Rồi cô vào Google, gõ cụm từ “bạn tưởng tượng”, và nhấn nút Tìm kiếm. Hàng trăm trang web hiện ra. Ba mươi phút sau cô đã hiểu rõ hơn về Ivan.

Trước sự ngạc nhiên của cô, cô được biết những người bạn tưởng tượng khá phổ biến và không phải là vấn đề lớn nếu họ không can thiệp vào cuộc sống bình thường. Mặc dù việc có một người bạn tưởng tượng đã là một sự can thiệp trực tiếp vào cuộc sống bình thường nhưng có vẻ đối với các bác sĩ trực tuyến thì đó không phải vấn đề. Hết trang này đến trang khác khuyên cô hỏi Luke xem Ivan nghĩ gì và làm gì vì đó là cách hiệu quả để Elizabeth hiểu được Luke nghĩ gì. Người ta khuyến khích Elizabeth xếp chỗ cho người bạn ảo trong bàn ăn và không cần nói rằng “bạn” của Luke chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng của nó mà thôi. Cô nhẹ cả lòng khi biết những người bạn tưởng tượng là dấu hiệu của sự sáng tạo chứ không phải của sự cô đơn hay căng thẳng.

Nhưng dù vậy, Elizabeth không dễ dàng chấp nhận được chuyện này. Nó chống lại tất cả những gì cô tin. Thế giới của cô và vùng đất ảo tồn tại trên hai bề mặt khác nhau và cô thấy khó mà đóng kịch được. Cô không thể bắt chước giọng trẻ con khi nói chuyện với trẻ con, không thể giả vờ giấu mặt sau hai bàn tay hoặc giả giọng thành chú gấu bông, thậm chí cô còn không thể đóng kịch ở trường đại học. Cô đã lớn lên mà không có những trò này, không muốn giống mẹ vì sợ cha nổi giận. Cô đã thấm nhuần điều đó từ lúc còn rất nhỏ, nhưng giờ đây các chuyên gia đang khuyên cô phải thay đổi tất cả.

Cô uống nốt ngụm cà phê cuối cùng lạnh ngắt và đọc dòng cuối trên màn hình.

Những người bạn tưởng tượng biến mất trong vòng ba tháng, dù bạn có khuyến khích họ hay không.

Sau ba tháng nữa cô sẽ sung sướng nhìn Ivan ra đi và trở lại cuộc sống bình thường. Cô lật lật quyển lịch và khoanh tròn tháng Tám bằng bút đỏ.

Nếu đến lúc đó Ivan vẫn chưa ra khỏi nhà cô, thì cô sẽ mở cửa và tự đuổi anh ta đi.

CHƯƠNG 8

Ivan phá lên cười khi xoay tròn trong chiếc ghế da đen đặt tại bàn lễ tân ngoài văn phòng của Elizabeth. Anh có thể nghe thấy tiếng nói chuyện điện thoại của cô vọng ra từ căn phòng bên cạnh, sắp xếp cuộc họp bằng cái giọng người lớn buồn tẻ. Nhưng ngay khi cô gác máy, anh nghe thấy cô lại ngân nga bài hát đó. Anh cười thầm. Bài hát đúng là gây nghiện thật; một khi giai điệu đã vào đầu rồi thì không cách gì ngăn lại được.

Anh xoay ghế càng lúc càng nhanh hơn, xoay tít trên các bánh xe cho đến khi bụng anh quặn lại và mạch máu trên đầu rần rật. Anh kết luận trò quay ghế đúng là trò anh thích nhất. Ivan biết Luke chắc sẽ thích trò quay ghế và, khi hình dung khuôn mặt nhỏ buồn bã của cậu tì vào kính xe sáng sớm nay, đầu óc anh trôi lãng đãng và chiếc ghế quay chậm lại. Ivan rất muốn đi thăm trang trại và ông ngoại Luke có vẻ như cũng có thể tham gia một vài trò vui. Xét trên phương diện đó ông giống Elizabeth, hai người già nhoẹt hát tẻ ngắt.

Nhưng dù sao ít nhất cuộc chia ly này cũng giúp Ivan có thời gian quan sát Elizabeth và có thể viết báo cáo về cô. Vài ngày nữa anh có cuộc họp và sẽ trình bày cho cả nhóm về người bạn hiện tại của anh. Họ luôn làm như vậy. Chỉ cần thêm một vài ngày ở cạnh Elizabeth để chứng minh rằng cô không thể nhìn thấy anh và sau đó anh có thể quay lại tập trung vào Luke. Bất chấp bao nhiêu năm kinh nghiệm của mình, có lẽ anh đã bỏ lỡ điều nào đó về Luke.

Khi đầu Ivan bắt đầu choáng váng thì anh đặt chân xuống sàn để dừng chiếc ghế lại. Anh quyết định nhảy ra khỏi chiếc ghế đang quay, giả vờ như nhảy khỏi một chiếc xe đang chạy. Anh lăn lộn cường điệu trên sàn nhà như người ta vẫn làm trong phim và ngược mắt khỏi quả bóng nơi mình đang núp thấy một cô gái trẻ đứng trước mặt, há hốc miệng nhìn chiếc ghế văn phòng đang xoay tự do.

Ivan thấy cô nhìn quanh căn phòng xem có ai khác không. Cô nheo mắt, tiến lại chiếc bàn như thể đang đi qua một bãi mìn, rồi đặt túi lên bàn hết sức nhẹ nhàng như sợ làm ảnh hưởng tới cái ghế. Cô nhìn quanh xem có ai quan sát không rồi nhón chân đi quanh kiểm tra chiếc ghế. Cô giơ tay ra như đang cố thuần phục một con ngựa hoang.

Ivan cười tủm tỉm.

Khi thấy không có gì bất thường, Becca gãi đầu bần khoăn. Có lẽ Elizabeth đã ngồi trên ghế trước khi cô đến. Cô cười mãn nguyện khi hình dung Elizabeth đứng đưa như một đứa trẻ, tóc buộc chặt đằng sau gáy, bộ vest đen chải chuốt với đôi giày chắc bền hươu hươu trong không khí. Không, bức tranh đó không thích hợp. Trong thế giới của Elizabeth, ghế là để ngồi. Vì thế đó chính xác là điều Becca đã làm và ngay lập tức bắt đầu công việc.

“Chào mọi người,” một lúc sau một giọng nói lạnh lốt cất lên từ cửa. Cô nàng Poppy tóc nâu đỏ nhún nhảy bước vào phòng, mặc váy bằng vải bông chéo thêu hoa, giày bệt và áo phông nhuộm màu. Như thường lệ, cả người cô dính đầy vệt sơn. “Mọi người cuối tuần vui vẻ chứ?” Cô lúc nào cũng ngân nga các câu nói của mình và nhảy múa quanh phòng, vung vẩy hai cánh tay với tất cả sự duyên dáng của một con voi.

Becca gật đầu.

“Tuyệt.” Poppy đứng chống nạnh trước mặt Becca. “Becca, thế cậu làm gì, tham gia nhóm tranh luận chuyên đề à? Hay là hẹn hò tán gẫu với anh chàng nào? Hả?”

Becca lật trang quyển sách cô đang đọc, phớt lờ Poppy.

“Oa, thật không tin nổi, có phong cách đấy. Cậu biết đấy, tớ thật sự thích sự hài hước mà chúng ta có được trong văn phòng này.”

Becca lật trang.

“Ồ thế à? Thôi được, nếu cậu không phiền thì như thế là đủ thông tin cho bây giờ rồi. Cái gì...?” Cô nhảy phắt ra xa chiếc bàn của Becca và im bật.

Becca không rời mắt khỏi quyển sách cô đang đọc. “Cả sáng hôm nay nó như thế đấy,” cô nói bằng giọng uể oải chán chường.

Bây giờ đến lượt Poppy yên lặng.

Sự im lặng kéo dài vài phút trong văn phòng khi Becca đọc sách còn Poppy nhìn chăm chăm vào cảnh tượng trước mắt cô. Từ phòng mình, Elizabeth nhận thấy sự yên lặng giữa hai cô gái và ló đầu ra ngoài cửa.

“Mọi chuyện ổn chứ các cô?” Cô hỏi.

Chỉ có tiếng kin kít kỳ lạ đáp lời cô.

“Poppy?”

Cô gái nói mà không hề quay đầu. “Cái ghế.”

Elizabeth bước ra khỏi phòng mình. Cô cũng quay đầu về hướng đó. Chiếc ghế loang lổ sơn trắng sau bàn của Poppy, vốn hàng bao tháng nay Elizabeth đã cố thuyết phục Poppy vứt đi, đang tự quay tít, những con vít kin kít rất to. Poppy bật cười bối rối. Cả hai cùng tiến tới gần hơn để xem xét chiếc ghế. Becca vẫn im lặng đọc sách như thể đó là điều bình thường nhất thế giới.

“Becca,” Elizabeth khẽ cười, “cô đã nhìn thấy chuyện này chưa?”

Becca vẫn không rời mắt khỏi trang sách. “Nó đã quay như thế cả tiếng rồi,” cô nói nhỏ. “Hết ngừng rồi lại quay.”

Elizabeth nhướng mắt. “Đây có phải sáng tạo nghệ thuật mới của cô không đấy, Poppy?”

“Ước gì đúng như vậy,” Poppy trả lời, vẫn còn sợ hãi.

Tất cả im lặng quan sát nó xoay tròn. Kin kít, kin kít, kin kít.

“Có lẽ tôi nên gọi Harry. Chắc là mấy cái vít bị làm sao đó,” Elizabeth lập luận.

Poppy nhướng mày hoài nghi. “Thế à, tôi chắc chính *mấy con vít* làm nó quay tự do đấy,” cô nói mĩa mai, bắn khoả nhìn chiếc ghế sặc sỡ đang quay tít.

Elizabeth nhặt một sợi vải tường tượng từ áo khoác của cô rồi hắng giọng. “Cô biết đấy, Poppy, cô thật sự cần phải đem bọc lại chiếc ghế đi; nếu khách hàng đến thì đây không phải cảnh tượng hay ho gì đâu. Tôi chắc Gwen sẽ làm nhanh cho cô.”

Poppy mở to mắt. “Nhưng đúng ra nó nên như thế mà. Đó là biểu hiện cá tính, biểu hiện cái tôi. Đó là thứ duy nhất tôi để tâm để trí đến trong căn phòng này.” Cô nhìn quanh kinh tởm. “Căn phòng *màu be* chết tiệt này.” Cô nhấn mạnh từ đó như thể nó là một thứ bệnh. “Và bà *Bracken* thì dành thời gian ba hoa với những người bạn vô công rồi việc ngày nào cũng chỉ biết ghé vào thăm bà ta nhiều hơn là làm việc thực sự.”

“Cô biết không phải vậy mà, và nhớ là không phải ai cũng đánh giá cao gu của cô. Hơn nữa, với vai trò công ty thiết kế nội thất, chúng ta nên suy ngẫm ít... mẫu thiết kế phá cách và nhiều hơn về những thứ người ta có thể ứng dụng vào ngôi nhà của mình.” Cô quan sát chiếc ghế thêm một lúc nữa. “Nhìn cứ như nó vừa bị một con chim bụng dạ tệ hại bậy lên vậy.”

Poppy nhìn cô một cách hãnh diện. “Tôi mừng là *ai* đó đã hiểu được vấn đề.”

“Dù sao thì tôi cũng đã để cô dựng tấm vách kia lên còn gì,” Elizabeth hắt hàm về phía tấm vách đã được Poppy trang trí bằng đủ mọi màu sắc chất liệu trên đời dùng làm bức tường ngăn cách giữa cô và Becca.

“Phải, và mọi người *thích* tấm vách đó,” Poppy nói. “Tôi vừa nhận được ba đơn đặt hàng đấy.”

“Đặt hàng gì? Dỡ nó xuống à?” Elizabeth cười mím.

Cả hai cùng trầm ngâm ngắm nghía tấm vách, tay khoanh lại, nghiêng đầu sang một bên như đang nghiên cứu một tác phẩm nghệ thuật trong bảo tàng, trong khi chiếc ghế tiếp tục xoay trước mặt họ.

Đột nhiên chiếc ghế nảy bật lên và tấm vách cạnh bàn Poppy đổ rầm xuống sàn. Cả ba người phụ nữ nhảy lên và lùi lại một bước. Chiếc ghế bắt đầu quay chậm dần rồi dừng hẳn.

Poppy đưa tay lên che miệng. “Đó là điềm báo.” Giọng cô nghẹn lại.

Phía bên kia của căn phòng, Becca vốn yên lặng từ nãy đến giờ bỗng bật cười.

Elizabeth và Poppy nhìn nhau, sửng sờ.

“Hừm,” Elizabeth chỉ có thể nói thế trước khi từ từ quay lưng trở lại phòng mình.

Nằm trên sàn văn phòng sau khi nhảy từ ghế lên cái thứ mà anh không biết là cái gì, Ivan đưa hai tay ôm đầu cho đến khi căn phòng không quay cuồng nữa. Anh bị đau đầu và đi đến kết luận có thể xoay ghế không còn là trò anh thích nhất nữa. Anh chệnh choáng nhìn theo Elizabeth khi cô bước vào phòng mình và dùng chân đẩy cửa khép lại. Anh bật dậy khỏi sàn lao theo cô, co người lách qua khe cửa trước khi nó đóng lại. Hôm nay thì cô đừng hòng nhốt được anh.

Anh ngồi trên chiếc ghế (không xoay) đặt phía trước bàn Elizabeth và nhìn quanh phòng. Anh có cảm tưởng như đang ngồi trong phòng hiệu trưởng chờ bị phạt. Nó có không khí của văn phòng hiệu trưởng, yên lặng và căng thẳng, và cũng có mùi như vậy nữa, bên cạnh mùi nước hoa của Elizabeth mà Ivan rất thích. Ivan đã từng đến vài văn phòng hiệu trưởng cùng những người bạn thân trước đây của mình và anh biết quá rõ cảm giác đó là thế nào. Anh và đồng nghiệp đã được dạy là không nên đến trường cùng các bạn thân. Thật sự họ không cần có mặt ở trường và quy định đó được áp dụng khi bọn trẻ bắt đầu gặp rắc rối và phụ huynh bị mời đến. Thay vào đó họ quanh quẩn bên ngoài và ngồi trong sân chờ đến giờ ra chơi. Ngay cả khi bọn trẻ không muốn chơi với họ ở sân trường thì chúng cũng biết là họ có mặt quanh đó, khiến chúng tự tin hơn khi chơi với các bạn khác. Đây là kết quả của nhiều năm nghiên cứu nhưng Ivan thường phớt lờ tất cả bằng chứng và số liệu này. Nếu bạn thân của anh cần anh ở trường thì anh sẽ ở đó, và chắc chắn anh không sợ vi phạm bất kỳ quy định nào.

Elizabeth ngồi trong chiếc ghế da quá khổ đặt sau cái bàn kính rộng, mặc bộ vest đen giản dị. Theo anh thấy thì có vẻ như đó là thứ duy nhất cô mặc. Màu đen, nâu và xám. Giản dị và quá tẻ nhạt, tẻ nhạt, tẻ nhạt. Chiếc bàn không một vết bẩn, sáng long lanh như vừa được đánh bóng. Trên bàn chỉ có một chiếc máy tính và bàn phím, một quyển sổ công tác dày màu đen và sản phẩm do Elizabeth hồi hải hoàn thành, những thứ mà Ivan thấy có vẻ như những mẫu vật liệu chán ngắt được cắt thành các hình vuông nhỏ. Mọi thứ khác đều được xếp gọn gàng trong những ngăn tài liệu màu đen. Tuyệt đối không có bất kỳ thứ đồ trưng bày nào ngoài những tấm ảnh được lồng khung chụp các căn phòng rõ ràng do Elizabeth thiết kế. Cũng giống ngôi nhà, văn phòng này không mang chút cá tính nào. Chỉ có màu trắng, đen và kính. Anh có cảm giác như mình đang ở trong tàu vũ trụ. Văn phòng hiệu trưởng của một con tàu vũ trụ.

Ivan ngáp. Cô rõ ràng là người nhoẹt hất. Không có ảnh gia đình hay bạn bè, không có những thứ đồ chơi đáng yêu trên máy tính, và Ivan không hề thấy dấu vết nào của bức tranh Luke đã vẽ tặng cô cuối tuần trước. Cô đã nói với cậu bé là sẽ treo nó ở văn phòng. Thứ duy nhất thú vị là bộ sưu tập tách cà phê của quán Joe's đang để trên bậu cửa sổ. Anh dám cá Joe sẽ không vui vẻ gì về điều đó.

Anh rướn người về phía trước, chống khuỷu tay lên bàn và gí sát mặt vào cô. Khuôn mặt cô chìm trong trạng thái tập trung, vầng trán mịn màng không có nếp nhăn như thường thấy. Đôi môi bóng có một mùi thơm mà Ivan nghĩ là mùi dâu tây nhẹ nhàng mím vào rồi lại mở ra. Cô lặng lẽ ngân nga.

Chính lúc đó, nhận xét của anh về cô lại thay đổi. Anh không còn thấy cô là bà hiệu trưởng như khi cô ở giữa những người khác; cô đã trở nên thanh thản, điềm tĩnh, không ưu phiền, không giống cung cách bình thường của cô trong lúc suy nghĩ một mình. Anh đoán là do cô không lo lắng. Sau khi quan sát cô một lúc, mắt Ivan chạm vào tờ giấy cô đang dùng. Cô cầm chiếc bút chì màu nâu và đang tô màu bức vẽ phòng ngủ.

Mắt Ivan sáng lên. Cho đến giờ thì tô màu là trò anh thích nhất. Anh đứng dậy khỏi ghế, tiến đến sau cô để nhìn rõ hơn cô đang làm gì và xem liệu cô có tô trật ra ngoài đường viền không. Cô thuận tay trái. Anh vươn người qua vai cô và đặt tay lên chiếc bàn bên cạnh để đứng cho vững. Anh đứng gần tới nỗi có thể ngửi thấy mùi dừa trên tóc cô. Anh hít thật sâu, cảm thấy những sợi tóc của cô cọ vào mũi.

Elizabeth dừng tô một lát, nhắm mắt, ngả đầu ra sau, thư giãn hai vai, hít một hơi thở sâu và cười nhẹ với mình. Ivan cũng làm y như thế và cảm thấy làn da cô chạm vào má anh. Cả người anh ngứa ran. Trong một thoáng, anh có cảm giác thật kỳ cục, một cảm giác kỳ cục dễ chịu. Giống như cảm giác khi được ai đó ôm trong vòng tay ấm áp, và điều này cũng hay vì cho đến giờ ôm hôn là chuyện anh thích nhất. Anh cảm thấy như mê sảng, hơi chệnh choáng nhưng không hề giống cái chệnh choáng lúc quay ghế. Cảm giác này dễ chịu hơn nhiều. Anh giữ cảm giác đó vài phút cho đến khi cả hai đồng thời mở mắt và nhìn chăm chăm vào bức vẽ phòng ngủ. Bàn tay cô rà trên chiếc bút chì màu nâu khi cô cân nhắc có cầm nó lên không.

Ivan khẽ lẩm bẩm. “Elizabeth, đừng có dùng màu nâu nữa. Nào, cho một tí màu sắc vào chứ, màu vàng chanh chẳng hạn,” anh thì thầm vào tai cô, hoàn toàn ý thức được rằng cô không thể nghe thấy anh.

Những ngón tay của cô lơ lửng phía trên chiếc bút chì như thể có một lực nam châm đang ngăn không cho cô chạm vào nó. Cô di chuyển chậm chạp từ chiếc bút nâu sôcôla đến màu vàng chanh. Cô khẽ cười như ngạc nhiên trước sự lựa chọn của mình rồi thận trọng cầm chiếc bút lên như đó là lần đầu tiên vậy. Cô di chuyển chiếc bút giữa các ngón tay như thể cầm bút là việc lạ lẫm đối với cô. Cô bắt đầu chậm chạp tô những chiếc gối rải rác trên giường, tua trên dây buộc rèm, sau đó đến những vật dụng lớn hơn như tấm trải cuối giường, và cuối cùng là cái đi văng ở góc phòng.

“Tốt hơn nhiều rồi,” Ivan thì thầm, cảm thấy tự hào.

Elizabeth mỉm cười rồi lại nhắm mắt, hít thở chậm và sâu.

Đột ngột có tiếng gõ cửa. “Tôi vào được không?” Poppy ngân lên.

Elizabeth mở bừng mắt, thả chiếc bút chì tội lỗi rơi xuống như thể nó là thứ vũ khí nguy hiểm. “Được,” cô nói to, ngồi thẳng lại trên ghế, vai sượt qua ngực Ivan. Elizabeth nhìn quanh quất sau lưng, đưa tay chạm nhẹ lên vai rồi quay lại đối diện Poppy, người đang nhảy bổ vào phòng với đôi mắt sáng lên vì phấn khích.

“Được rồi, Becca vừa mới cho tôi biết chúng ta sẽ có một cuộc họp khác với mấy tay khách sạn tình yêu đó.” Lời cô nói cũng nổi vào nhau như cô đang hát.

Ivan ngồi trên bệ cửa sổ đằng sau chiếc bàn của Elizabeth và duỗi thẳng hai chân. Cả anh và cô đều cùng lúc khoanh hai tay lại. Ivan mỉm cười.

“Poppy, làm ơn *đừng* có gọi nó là ‘khách sạn tình yêu’ nữa,” Elizabeth mệt mỏi dụi mắt. Ivan thất vọng. Cái giọng nhoẹt hát ấy quay lại rồi.

“Được rồi, vậy thì ‘khách sạn’ thôi vậy,” Poppy nhấn mạnh từ đó. “Tôi có một vài ý tưởng đấy. Tôi đang nghĩ đến đệm nước hình trái tim, bồn tắm nước nóng, máng sâm panh xuất phát từ tủ đầu giường.” Cô hạ thấp giọng thành một tiếng thì thầm phấn khích. “Tôi đang nghĩ *Thời Lãng mạn gặp nghệ thuật trang trí. Caspar David Friedrich gặp Jean Dunand*. Sẽ là một sự bùng nổ của màu đỏ thắm, đỏ tía và màu mận chín, khiến ta có cảm giác như được bao bọc trong một cái kén bằng nhung vậy. Nến ở *khắp* nơi. Phòng ngủ kiểu Pháp kết hợp với...”

“Las Vegas,” Elizabeth kết thúc một cách khô khan.

Poppy dừng lời và khuôn mặt lộ rõ vẻ thất vọng.

“Poppy,” Elizabeth thở dài, “trước đây chúng ta đã thử những thứ này rồi. Tôi nghĩ lần này cô nên bám theo hồ sơ đã định thôi.”

“À,” cô ngả ngửa ra sau như bị bắn vào ngực, “nhưng mà hồ sơ này thật *tẻ nhạt*.”

“Thấy chưa, thấy chưa!” Ivan đứng dậy vỗ tay. “Nhoẹt hát,” anh nói to vào tai Elizabeth.

Elizabeth do dự gãi gãi tai. “Tôi lấy làm tiếc là cô lại cảm thấy thế, Poppy, nhưng không may cái cô cho rằng tệ nhất lại chính là cách người khác lựa chọn trang trí nhà mình. Những không gian dễ sống, thoải mái và yên bình. Sau một ngày làm việc vất vả, người ta không muốn trở về một ngôi nhà tràn ngập tiếng màu sắc la hét khiến họ đau cả đầu. Với môi trường làm việc căng thẳng thì người ta muốn một ngôi nhà dễ quản lý, thanh bình và thư giãn.” Đó là bài diễn thuyết cô trình bày với mọi khách hàng. “Và đây là *khách sạn*, Poppy ạ. Chúng ta cần thu hút mọi đối tượng khách hàng chứ không chỉ một số ít, *rất* ít người muốn nằm trong cái kén bằng nhung,” cô lạnh lùng nói thêm.

“Thôi được rồi, tôi cũng không biết nhiều người *chưa từng* nghỉ trong cái kén nhung, đúng không? Tôi không nghĩ rằng tất cả mọi người đều ghét nó, ít nhất là trên trái đất *này*.” Cô vẫn cố. “Có thể nó sẽ khuấy động một vài ký ức dễ chịu nào đó đối với mọi người.”

Elizabeth có vẻ khó chịu.

“Elizabeth.” Poppy lầm bầm tên cô và ngồi phịch xuống chiếc ghế đối diện. “Chị phải để tôi lưu dấu ấn của mình trên cái gì đó chứ. Ở đây tôi cảm thấy bị gò ép quá, cứ như những dòng sáng tạo của tôi không được phép chảy vậy - ôi, đẹp thật,” cô nói vui vẻ, vươn người nhìn trang giấy trước mặt Elizabeth. “Sôcôla và vàng chanh đi với nhau tuyệt thật. Điều gì đã khiến chị có ý tưởng đó vậy?”

Ivan trở lại bên cạnh Elizabeth và cúi xuống quan sát khuôn mặt cô. Elizabeth nhìn chăm chăm bản phác thảo trước mặt như mới thấy nó lần đầu tiên. Cô nhăn mặt nhưng rồi lại giãn ra. “Quả thực tôi không biết. Nó chỉ,” cô nhắm mắt một lát, thở sâu và nhớ lại cảm giác đó, “nó chỉ giống như... đột nhiên lướt qua đầu tôi.”

Poppy mỉm cười gật đầu thích thú. “Chị thấy không, giờ chị hiểu tôi cảm thấy thế nào rồi đấy. Tôi không thể kìm nén sự sáng tạo của mình, chị hiểu không? Tôi biết *chính xác* điều chị muốn nói. Đó là một thứ bản năng

tự nhiên,” mắt cô sáng long lanh và giọng cô hạ xuống thành tiếng thì thầm, “như *tình yêu* vậy.”

“Nghe thấy không, nghe thấy không!” Ivan nhắc lại, vẫn quan sát Elizabeth, gần cô tới mức mũi anh gần như chạm vào má cô, nhưng lần này đó là một tiếng thì thầm nhẹ nhàng thổi bay những sợi tóc để xoa gần tai cô.

CHƯƠNG 9

“Poppy, cô gọi tôi à?” Một lúc sau trong ngày hôm đó, Elizabeth hỏi vọng ra từ dưới chồng thảm mẫu trên bàn.

“Không, *vẫn* không,” tiếng đáp uể oải, chán nản. “Và làm ơn hãy kiềm chế đừng có làm phiền tôi nữa vì tôi đang phải đặt hai ngàn thùng sơn màu hoa mộc lan cho các dự án sắp tới của chúng ta. Có lẽ còn lên kế hoạch trước cho hai mươi năm nữa,” cô càu nhàu, rồi lầm bầm đủ to để Elizabeth nghe được, “vì có vẻ như chúng ta sẽ không sớm thay đổi ý tưởng đâu.”

“Ồ, được thôi,” Elizabeth cười, đầu hàng. “Cô có thể đặt màu khác nữa.”

Poppy gần như ngã khỏi ghế vì mừng.

“Đặt thêm mấy trăm thùng màu be nữa, nếu cô thích. Nó được gọi là ‘Barley’.”

“Ha ha,” Poppy cười khô khan.

Ivan nhướn mày về phía Elizabeth. “Elizabeth, Elizabeth,” anh hát, “có phải cô vừa làm trò gì buồn cười không? Tôi chắc là đúng đấy.” Anh nhìn thẳng vào cô, khuỷu tay tì trên bàn. Anh thở dài, thối những sợi tóc để xoa của cô.

Elizabeth đứng sững, đảo tròn mắt từ trái sang phải vẻ hoài nghi rồi lại tiếp tục làm việc.

“Ồ, thấy cô ấy đối xử với tôi thế nào chưa?” Ivan nói giọng cường điệu, đưa tay lên trán và giả vờ ngất xỉu xuống chiếc tràng kỷ bọc da ở góc phòng. “Cứ như tôi không có mặt ở đây vậy,” anh tuyên bố. Anh co chân ngược mắt lên trần nhà. “Quên chuyện đang ở trong văn phòng hiệu trưởng đi, ở đây giống như trong phòng bác sĩ tâm lý ấy.” Anh nhìn những vết nứt trên trần và giả giọng Mỹ. “Bác sĩ thấy đấy, nó bắt đầu khi Elizabeth cứ phớt lờ tôi mãi,” anh nói to. “Nó làm tôi cảm thấy bị *ruồng rẫy*, cô đơn, rất

rất cô đơn. Cứ như tôi không tồn tại vậy. Cứ như tôi *chẳng là gì cả*,” anh cường điệu. “Cuộc đời tôi rồi tung lên.” Anh giả vờ khóc. “Tất cả là lỗi của Elizabeth.” Anh dừng lại quan sát một lúc trong khi cô so sánh với vải và bảng màu. Khi lại cất tiếng, giọng anh đã trở lại bình thường và anh nói nhỏ, “Nhưng chính cô ấy có lỗi trong việc không thể nhìn thấy tôi, vì cô ấy quá sợ hãi đến mức không muốn tin. Có phải không, Elizabeth?”

“Cái gì?” Elizabeth lại hét lên.

“Chị bảo sao, ‘cái gì’ là cái gì?” Poppy cau kinh hét lại. “Tôi có nói gì đâu chứ!”

“Cô gọi tôi.”

“Không, tôi không gọi, chị lại nghe thấy các giọng nói rồi, và xin chị đừng có ngân nga cái bài hát dở hơi đấy nữa!” Poppy thét lên.

“Bài hát nào?” Elizabeth nhăn mặt.

“Cái *thứ* quỷ quái gì đấy mà chị ngâm ngợi suốt cả sáng nay. Nó làm tôi *phát điên*.”

“Xin cảm ơn rất nhiều!” Ivan tuyên bố, đứng dậy và nghiêng mình chào rất kịch trước khi thả mình rơi phịch xuống ghế. “Tôi sáng tác bài hát này đấy. Andrew Lloyd Webber, ông thật tuyệt vời.”

Elizabeth tiếp tục làm việc. Cô lại bắt đầu ngân nga, rồi ngay lập tức im bật.

“Cô thấy đấy, Poppy,” Ivan gọi vọng ra phòng ngoài, “tôi nghĩ Elizabeth nghe thấy tôi đấy.” Anh khoanh tay trước ngực rồi nghịch nghịch hai ngón tay cái. “Tôi nghĩ là cô ấy nghe thấy tôi rất rõ. Có phải không, Elizabeth?”

“Lạy Chúa toàn năng.” Elizabeth làm rơi mảnh thảm mẫu xuống bàn. “Becca, cô gọi tôi à?”

“Không.” Giọng Becca gần như không thể nghe thấy.

Mặt Elizabeth đỏ bừng và có vẻ bối rối, xấu hổ vì tỏ ra ngốc nghếch trước nhân viên của mình. Cô gắng lấy lại bình tĩnh, cô gọi nghiêm nghị,

“Becca, cô có thể đến tiệm của Joe mua cho tôi một cốc cà phê không?”

“À, tiện thể,” Ivan hát, thích thú, “đừng quên bảo cô ấy mang một cái cốc trả cho Joe. Joe sẽ mừng đấy.”

“Ồ,” Elizabeth búng ngón tay như vừa nhớ ra điều gì, “cô mang theo cái cốc này nhé.” Cô đưa cho Becca một cái cốc đựng cà phê. “Joe sẽ,” cô dừng lại và có vẻ bối rối, “mừng đấy.”

“Ồ, cô ấy có thể nghe thấy tôi ngon lành,” Ivan cười phá lên. “Chỉ là cô ấy không tự thừa nhận thôi. Cái đầu óc luôn tự chủ không cho phép cô ấy thừa nhận. Đối với cô ấy mọi thứ đều là trắng và đen,” anh thêm, “và be. Nhưng tôi sẽ khuấy động mọi thứ quanh đây một chút và chúng ta sẽ *vui vẻ*. Đã từng vui bao giờ chưa Elizabeth? Vui vẻ ấy?” Đôi mắt anh nháy múa vẻ ranh mãnh.

Anh đu chân ra xa chiếc ghế và nhảy lên đứng thẳng. Anh ngồi trên mép bàn của Elizabeth, liếc nhìn tờ giấy in các thông tin tải được trên mạng về những người bạn tưởng tượng. Anh tặc lưỡi rồi lắc đầu. “Không, cô không tin cái mớ vớ vẩn không đâu vào đâu đấy, đúng không Lizzie? Tôi gọi cô là Lizzie được chứ?”

Elizabeth nhăn mặt.

“Ồ,” Ivan dịu dàng nói, “cô không thích được gọi là Lizzie phải không?”

Elizabeth khẽ nuốt nước bọt.

Anh nằm xoài ra bàn, đè lên những tấm thảm mẫu và gối đầu lên tay. “Thôi được, tôi có tin cho cô đây,” anh hạ giọng thành tiếng thầm thì, “tôi tồn tại thật đấy. Và tôi sẽ không đi đâu cho đến khi cô mở to mắt ra và nhìn thấy tôi.”

Elizabeth ngừng nghịch nghịch bảng màu và chậm chạp ngược mắt. Cô nhìn quanh căn phòng rồi xoáy ánh mắt vào khoảng trống trước mặt. Vì một lý do nào đó, cô thấy thanh thản, thanh thản hơn nhiều so với những gì cô đã cảm thấy suốt một quãng thời gian dài trước đó. Cô như bị thôi miên,

nhìn vào khoảng không vô định nhưng không thể chớp mắt hay nhìn đi chỗ khác, cảm giác được bao bọc trong sự ấm áp và an toàn.

Đột nhiên cửa ra vào của văn phòng cô bật mở, nhanh và mạnh đến nỗi tay nắm cửa đập vào tường. Elizabeth và Ivan giật nảy người hoảng hốt.

“Ồ, xin lỗi đã làm phiền đôi chim uyên ương nhé,” Saoirse cười khúc khích ở cửa ra vào.

Ivan nhảy khỏi bàn.

Bối rối, Elizabeth ngay lập tức dọn dẹp lại bàn, một phản xạ hoảng hốt tự nhiên trước cuộc viếng thăm bất ngờ của em gái. Cô vuốt thẳng chiếc áo vest và đưa tay lên vuốt tóc.

“Ôi, không cần dọn dẹp vì tôi đâu.” Saoirse phẩy tay thô bạo, nhai kẹo cao su tóp tép. “Chị đúng là rách việc, chị biết không. *Cứ bình tĩnh.*” Mắt cô ta đảo lên đảo xuống xem xét khoảng không bên cạnh bàn Elizabeth với vẻ nghi ngờ. “Thế chị không định giới thiệu em à?”

Elizabeth nheo mắt quan sát cô em gái. Saoirse luôn làm cô lo lắng bởi lối cư xử điên khùng và những cơn thịnh nộ bất chợt. Dù có rượu hay không, lúc nào Saoirse cũng như vậy - khó đối phó. Thật ra Elizabeth không tài nào biết chắc Saoirse đang say hay tỉnh. Saoirse chưa bao giờ phát hiện ra năng khiếu của mình; cô ta chưa bao giờ phát triển thành một người có cá tính hay nhận thức được cô ta là ai, cô ta muốn gì, điều gì làm cô ta hạnh phúc hay cô ta muốn đi đến đâu trên con đường đời. Cô ta vẫn không biết. Cô là sự pha trộn của những tính cách chưa từng được phép phát triển. Elizabeth không biết nếu em gái mình không nghiện rượu thì cô ta sẽ thành người như thế nào. Cô e rằng nó chỉ giảm bớt một vấn đề trong một danh sách rất dài.

Hiếm khi Elizabeth bắt được Saoirse vào phòng một mình để nói chuyện - cũng như một đứa trẻ đơn độc ngoài đồng cố gắng bắt con bướm cho vào lọ. Nhìn thì thấy chúng thật đẹp, làm bừng sáng cả căn phòng nhưng chẳng bao giờ đậu xuống nơi nào đủ lâu để bị bắt lại. Elizabeth cứ mãi đuổi theo

và khi cô may mắn tóm được em gái thì Saoirse luôn hoảng hốt đập cánh hòng thoát ra.

Khi ở cạnh Saoirse, cô cố gắng hết sức để hiểu và đối xử với Saoirse bằng sự cảm thông thương xót mà em cô đáng được nhận. Cô đã học được điều đó khi nhờ đến sự giúp đỡ của chuyên gia. Cô muốn nhận được lời khuyên từ tất cả những nơi có thể để giúp em gái. Cô cần biết những từ ngữ kỳ bí khó hiểu để nói với Saoirse trong những lần viếng thăm hiếm hoi của người em gái. Cho nên ngay cả khi Saoirse đối xử chẳng ra gì với Elizabeth, cô vẫn thông cảm và khoan dung vì cô sợ sẽ mất Saoirse mãi mãi, sợ em gái còn mất kiểm soát nhiều hơn nữa. Mặt khác, cô cảm thấy mình có trách nhiệm trông nom em. Nhưng chủ yếu là do cô đã mệt mỏi với việc chứng kiến tất cả những con bướm xinh đẹp trong cuộc đời mình bay đi.

“Giới thiệu em với ai?” Elizabeth trả lời dịu dàng.

“Ôi, đừng có lên giọng với tôi. Nếu chị không muốn giới thiệu thì cũng được thôi.” Cô ta quay sang cái ghế trống. “Chị ấy xấu hổ về tôi, anh thấy rồi chứ. Chị ấy nghĩ tôi đã bôi nhọ ‘danh tiếng’ của chị ấy. Anh biết mấy người hàng xóm hay đưa chuyện thế nào rồi chứ gì,” cô cười cay đắng. “Hoặc cũng có thể chị ấy sợ tôi làm anh chạy mất. Từng xảy ra với anh chàng trước, anh thấy đấy. Anh ta...”

“Được rồi, được rồi Saoirse,” Elizabeth cắt ngang vở kịch của cô ta. “Nghe này, chị mừng là em đã ghé qua vì chị có chuyện muốn nói với em đây.”

Saoirse nhún nhảy hai đầu gối. Hàm vẫn nhai kẹo tóp tép.

“Hôm thứ Sáu Colm đã mang xe về cho chị và nói rằng họ đã bắt giữ em. Chuyện này nghiêm trọng đấy Saoirse. Từ giờ cho đến lúc ra tòa em phải thật sự cẩn thận đấy. Còn vài tuần nữa thôi và nếu em làm bất cứ chuyện gì... khác, nó sẽ ảnh hưởng tới phán quyết đấy.”

Saoirse trợn mắt, “Elizabeth, *thư giãn* đi! Họ làm gì được tôi chứ? Nhất tôi hàng năm trời vì đã lái xe của chị gái mình trên đường hai phút à? Họ

không thể tước bằng của tôi vì tôi không có bằng và nếu họ không bao giờ cấp bằng cho tôi thì tôi cũng chẳng quan tâm vì tôi không thèm. Tất cả những gì họ có thể làm là bắt tôi đi lao động công ích vớ vẩn vài tuần là cùng, có thể là giúp mấy bà cụ qua đường hay là gì đấy. Sẽ ổn cả thôi.” Cô ta thối bong bóng rồi cho nó nổ bụp trên đôi môi nứt nẻ.

Elizabeth mở to mắt không tin nổi vào tai mình. “Saoirse, em không mượn xe của chị. Em lấy nó đi khi chưa được chị cho phép và em không có bằng. Thôi nào,” giọng cô vỡ ra, “em không ngốc, em biết rõ hành động đó là sai mà.”

Elizabeth dừng lời và cố lấy lại bình tĩnh. Lần này cô sẽ nói chuyện thẳng thắn được với nó. Nhưng cho dù lần nào tình hình cũng giống y như nhau, thì Saoirse sẽ vẫn tiếp tục phủ nhận. Elizabeth nuốt nước bọt một cách khó khăn.

“Nghe này,” Saoirse nói, tỏ ra bức bối, “tôi đã hai mươi hai tuổi rồi và đang làm đúng những gì tất cả mọi người trong độ tuổi của tôi làm - đi chơi và vui vẻ.” Giọng cô ta trở nên cáu kỉnh. “Thế đấy, hồi bằng tuổi tôi chị không được sống vui vẻ không có nghĩa là tôi cũng phải như vậy.” Đôi cánh của cô ta đang đập loạn xạ như thể cô ta bị nhốt trong lọ và đang nghẹt thở.

Đó là vì tôi còn bận nuôi dạy cô, Elizabeth giận dữ nghĩ thầm. Và rõ ràng cũng đã thực hiện việc đó rất tệ.

“Anh định ngồi đây nghe hết chuyện của chúng tôi hay sao hả?” Saoirse cầm cẩu nói với chiếc đi vắng.

Elizabeth nhăn mặt rồi hắng giọng. “Nhưng còn những gì Paddy nói thì sao? Cho dù *em* có nghĩ mình chẳng làm gì sai hay không thì cũng không quan trọng. Cảnh sát nghĩ em sai.”

Saoirse nhai kẹo và đôi mắt xanh lạnh lùng của cô ta tối sầm lại. “Đến đi tè tập thể ở nhà máy bia Paddy cũng không tổ chức nổi. Anh ta không có lý do thích đáng để kết tội tôi vì *bất cứ chuyện gì*. Trừ khi vui chơi bỗng nhiên trở thành bất hợp pháp.” Đập cánh, đập cánh.

“Thôi nào, Saoirse,” Elizabeth nói nhẹ nhàng, “em làm ơn hãy nghe chị. Lần này họ làm thật đấy. Chỉ cần... chỉ cần hạn chế một chút về chuyện, ở...,” cô ngừng, “chuyện uống rượu, được không?”

“Ôi, đừng có lái nhải chuyện đó nữa,” mặt Saoirse nhăn nhúm. “Im đi, im đi, im đi, tôi chán nghe chị nói lắm rồi.” Cô ta đứng thẳng dậy. “Việc tôi uống rượu chẳng có vấn đề gì hết. Chính chị mới là người có vấn đề, luôn nghĩ rằng mình vô cùng hoàn hảo.” Cô ta mở cửa và hét to cho mọi người đều nghe thấy, “Ồ, cả anh nữa,” cô ta hát hàm về phía chiếc đi văng, “tôi nghĩ anh cũng chẳng thọ lâu đâu. Cuối cùng thì bọn họ đều bỏ đi hết, phải không, *Lizzie*?” Cô ta phun ra cái tên.

Mắt Elizabeth long lanh những giọt lệ tức giận.

Saoirse đóng sầm cửa lại. Cô ta đã mở được nắp lọ và lại tự do bay lượn một lần nữa. Tiếng sập cửa làm cả người Elizabeth rung động. Căn phòng yên lặng đến mức con ruồi lúc này còn vo ve giờ cũng đã đậu xuống cái chụp đèn. Một lát sau có tiếng gõ cửa rất nhẹ.

“Chuyện gì vậy?” Cô cúi kinh.

“Là tôi, ờ, Becca đây,” tiếng đáp vang lên khe khẽ, “mang cà phê cho chị?”

Elizabeth vuốt lại tóc và lau mắt. “Vào đi.”

Khi Becca rời khỏi phòng, Elizabeth để ý thấy Saoirse đang quay trở lại xuyên qua khu vực lễ tân.

“À, nhân tiện, tôi quên không hỏi vay chị vài euro.” Giọng cô ta nhỏ nhẹ hơn. Lần nào muốn nhờ vả gì đó em cô cũng xử sự như vậy.

Tim Elizabeth chùng xuống. “Bao nhiêu?”

Saoirse nhún vai. “Năm mươi.”

Elizabeth thò tay vào túi. “Em vẫn ở nhà trọ B&B à?”

Saoirse gật đầu.

Cô rút ra tờ năm mươi euro và ngừng một chút trước khi đưa cho Saoirse. “Để làm gì thế?”

“Ma túy, Elizabeth ạ, thật nhiều nhiều ma túy,” Saoirse nói gay gắt.

Vai Elizabeth chùng xuống, “Chị chỉ có ý...”

“Ồ tạp phẩm - chị biết đấy, bánh mì, sữa, giấy vệ sinh. Những thứ như thế.” Cô ta giật tờ giấy bạc mới cứng ra khỏi tay Elizabeth. “Không phải tất cả chúng ta đều sướng như tiên đâu, chị biết rồi đấy.” Cô ta cầm một miếng vải vụn trên bàn lên rồi ném nó về phía cô chị.

Cánh cửa đóng sầm lại sau lưng cô ta trong khi Elizabeth đứng một mình giữa văn phòng quan sát mảnh lụa đen bay lững đững về phía tấm thảm trắng.

Cô biết cảm giác khi rơi thì thế nào.

CHƯƠNG 10

Vài giờ sau, Elizabeth tắt máy tính, dọn lại bàn lần thứ hai mươi và rời văn phòng. Becca và Poppy đang đứng cạnh nhau nhìn chăm chăm vào khoảng không. Elizabeth quay nhìn xem chuyện gì khiến họ lưu tâm đến thế.

“Nó lại thế rồi,” Poppy lo lắng ngân lên.

Họ đang nhìn chiếc ghế tự quay.

“Cô nghĩ đây là ông Bracken à?” Becca hỏi nhỏ.

Poppy bắt chước giọng bà Bracken. “Quay ghế không phải trò ông Bracken thích đâu.”

“Đừng lo, các cô,” Elizabeth nói, cố gắng không phá lên cười. “Mai tôi sẽ gọi Harry đến sửa. Cả hai về đi.”

Sau khi chào tạm biệt hai cô gái, Elizabeth tiếp tục nhìn chăm chăm chiếc ghế đang lặng lẽ quay. Cô chậm chạp tiến lại gần nó, từng phân từng phân một. Khi cô bước đến rất gần, nó ngừng quay.

“Ồn nhất gan,” Elizabeth lầm nhấm.

Cô nhìn quanh để đảm bảo cô chỉ có một mình rồi chậm chạp nắm lấy tay ghế và ngồi xuống. Không có gì xảy ra. Cô đứng bật dậy rồi ngồi xuống vài lần, nhìn sang hai bên và phía dưới ghế nhưng vẫn chẳng có gì xảy ra cả. Ngay khi cô toan đứng dậy bỏ đi thì chiếc ghế bắt đầu chuyển động. Lúc đầu quay chậm sau nhanh dần nhanh dần. Cảm thấy lo lắng, cô định nhảy ra, nhưng khi nó xoay càng lúc càng nhanh thì cô bắt đầu cười khúc khích. Cô càng cười to thì chiếc ghế càng xoay nhanh. Hai bên sườn của cô đau nhức. Cô không thể nhớ lần cuối cùng cô có cảm giác trẻ trung như thế, chân giơ cao, bàn chân đung đưa, tóc bay trong gió là khi nào. Cuối cùng, sau một hồi, chiếc ghế quay chậm lại và dừng hẳn, Elizabeth lấy lại nhịp thở.

Nụ cười của cô nhạt dần, tiếng cười trẻ thơ trong đầu cũng tắt. Tất cả những gì còn lại cùng cô là sự tĩnh lặng tuyệt đối của căn phòng trống. Cô bắt đầu lẩm nhẩm hát, mắt quét ngang chiếc bàn lộn xộn tài liệu, những tuýp sơn mẫu, bản vẽ và tạp chí nội thất của Poppy. Mắt cô dừng lại ở một khung ảnh màu vàng. Bên trong là ảnh Poppy, hai cô em gái, ba ông anh trai và cha mẹ họ, tất cả chen chúc trên chiếc sôpha như một đội bóng. Sự giống nhau giữa họ thật rõ ràng. Họ đều có mũi nhỏ, đôi mắt xanh nheo lại khi cười. Ở góc khung ảnh là những tấm hình hộ chiếu của Poppy và bạn trai, trong ba tấm đầu tiên cả hai đều nhắm mắt làm trò trước ống kính. Nhưng tấm thứ tư là cảnh hai người đang nhìn nhau đắm đuối. Một khoảnh khắc giữa họ đã được vĩnh viễn lưu trong tấm ảnh.

Elizabeth ngừng hát và nuốt nước bọt. Cô từng biết cái nhìn đó.

Cô tiếp tục nhìn tấm ảnh chăm chú, cố gắng không nhớ lại những lần đó, nhưng một lần nữa, cô lại thua, lại chìm trong một đại dương ký ức đang nhấn chìm đầu óc cô.

Cô bắt đầu khóc. Những tiếng nấc nhỏ ban đầu chẳng mấy chốc đã bật ra khỏi miệng cô thành những tiếng nức nở đau đớn từ sâu thẳm trái tim. Cô có thể nghe thấy nỗi đau của chính mình. Mỗi giọt nước mắt là một tiếng kêu cứu chưa từng được trả lời, và bây giờ cô cũng không mong có người trả lời. Điều đó khiến cô càng khóc dữ hơn.

Elizabeth lấy bút đỏ đánh dấu một ngày nữa trên quyển lịch. Hôm nay là tròn ba tuần mẹ cô đi. Cho đến giờ nó không phải quãng thời gian dài nhất nhưng đủ lâu đối với Elizabeth. Cô giấu quyển lịch dưới gầm giường rồi đi ngủ. Bố cô đã bắt cô về phòng từ ba tiếng trước vì ông đã phát chán việc cô cứ bồn chồn đi đi lại lại trước cửa sổ phòng khách. Suốt từ lúc đó cô đã chặt vật giữ cho mắt mình không nhắm lại. Cô cần phải đấu tranh chống lại cơn buồn ngủ để không bỏ lỡ thời điểm mẹ cô về. Đây là những giờ phút hạnh phúc nhất vì mẹ cô đang ở trong tâm trạng vui vẻ nhất, mừng rỡ vì được ở nhà, nói với Elizabeth bà nhớ cô như thế nào, ôm cô chặt cứng và hôn cô nhiều tới nỗi Elizabeth chẳng còn nhớ là đã từng buồn nữa.

Mẹ cô sẽ lướt qua khắp các phòng như thể hai bàn chân không hề chạm đất. Lời nói của bà là những tiếng thì thầm phấn khích, giọng bà khê khàng tới mức Elizabeth có cảm giác từng lời bà thốt ra đều là một bí mật. Mắt bà sáng long lanh vui sướng khi kể cho con gái nghe về những chuyến phiêu lưu và những người bà gặp trên đường đi. Elizabeth chắc chắn không muốn đi ngủ để bỏ lỡ toàn bộ sự kiện này.

Elizabeth lại nhảy ra khỏi giường và vỗ làn nước lạnh buốt từ bồn nước trong phòng lên mặt. Tỉnh táo, Elizabeth, tỉnh táo, cô tự nói với mình. Cô dựng gối dựa vào tường và ngồi thẳng trên giường, nhìn chăm chăm xuyên qua tấm rèm mở ra con đường tối om dẫn vào bóng tối. Cô không hề nghi ngờ chuyện mẹ cô sẽ về tối nay vì bà đã hứa như vậy. Và bà chắc chắn phải giữ lời vì mai là sinh nhật lần thứ mười của Elizabeth và bà sẽ không bỏ lỡ. Mới mấy tuần trước thôi chẳng phải bà đã hứa với Elizabeth là họ sẽ thỏa thích ăn bánh sinh nhật, bánh sữa và kẹo hay sao? Và họ sẽ thổi các quả bóng với màu sắc ưa thích của Elizabeth, rồi mang ra cánh đồng thả cho bóng bay lên, nhìn chúng vươn tới tầng mây. Kể từ lúc mẹ đi Elizabeth không lúc nào không nghĩ về điều đó. Cô chảy nước miếng nghĩ đến chiếc bánh thần tiên với lớp kem hồng đẹp đẽ và mơ về những quả bóng hồng buộc ruy băng trắng bay lững lờ trên bầu trời cao xanh. Và thời điểm đó đã sắp đến rồi, không phải chờ thêm nữa!

Cô lấy quyển *Mạng nhện của Charlotte*, cuốn sách cô đọc ban đêm để giữ cho mình tỉnh táo và bật đèn pin lên vì cha cô không cho phép cô bật đèn sau tám giờ. Đọc được vài trang thì mắt cô nặng trĩu và bắt đầu dính vào nhau. Cô nhắm mắt lại từ từ, chỉ định cho chúng nghỉ ngơi một chút. Đêm nào cô cũng đấu tranh chống lại cơn buồn ngủ vì bao giờ cũng vậy, chính giấc ngủ đã cho phép mẹ cô trốn vào trong màn đêm, và cũng chính giấc ngủ đã làm lỡ mất những chuyến trở về trọng đại của bà. Kể cả khi mẹ ở nhà cô cũng chống lại giấc ngủ, thay vào đó cô chọn cách đứng bên ngoài cửa phòng bà, có lúc để nhìn bà ngủ, và có lúc là để bảo vệ bà, ngăn không cho bà bỏ đi. Ngay cả trong những giấc ngủ hiếm hoi, giấc mơ cũng gào

thét đánh thức cô dậy như thể cô đang làm điều sai trái. Mọi người thường nhận xét với cha cô rằng cô còn quá nhỏ để có quầng thâm dưới mắt.

Cuốn sách rơi khỏi tay Elizabeth và cô chìm vào thế giới của giấc ngủ.

Cánh cổng trước kêu cọt kẹt.

Elizabeth mở bừng mắt trước ánh sáng ban mai và tim cô đập rộn ràng. Cô nghe thấy tiếng bước chân lạo xạo giẫm trên hàng sỏi tiến tới cửa ra vào. Tim Elizabeth đập thành thịch hồi hộp. Mẹ đã không quên cô; cô biết bà sẽ không bỏ lỡ sinh nhật cô mà.

Cô bật khỏi giường và nhảy múa quanh phòng một lúc, không biết nên mở cửa cho mẹ hay để mẹ cô bước vào phòng theo kiểu trình diễn mà cô rất thích. Cô lao ra hành lang trong chiếc váy ngủ. Qua tấm kính gợn hoa văn ở cửa ra vào, cô có thể nhìn thấy lờ mờ hình bóng một người. Cô nhảy từ chân này sang chân kia trong niềm phấn khích hồi hộp.

Cửa phòng ngủ của cha Elizabeth bật mở. Cô quay lại toét miệng cười với ông. Ông mỉm cười với cô rồi tựa vào khung cửa, đôi mắt về phía cửa ra vào. Elizabeth quay đầu lại phía cửa, hai bàn tay nhỏ bé vò gấu váy ngủ. Hộp thư mở ra. Hai chiếc phong bì trắng chui vào và rơi trên sàn đá. Bóng người ở cửa mờ dần. Cánh cửa cọt kẹt và đóng lại.

Elizabeth thả rơi gấu váy và thoi nhảy lò cò. Cô đột nhiên cảm thấy cái lạnh của nền đá.

Cô chậm chạp nhặt phong bì lên. Cả hai lá thư đều gửi cho cô và tim cô lại đập rộn lên. Có thể mẹ đã không quên. Có thể bà mắc kẹt trong một cuộc phiêu lưu nào đó nên không về kịp và phải giải thích mọi chuyện qua thư. Cô mở phong bì, cẩn thận không làm rách bức thư có lẽ chứa đựng những lời quý giá của mẹ cô.

Cả hai đều là thiệp chúc mừng sinh nhật của những người họ hàng xa giàu trách nhiệm.

Vai cô xuội đi và tim chùng xuống. Cô quay lại nhìn cha lắc đầu chậm rãi. Ông sầm mặt lại rồi giận dữ nhìn ra xa. Ánh mắt họ gặp nhau trong

thoáng chốc, một khoảnh khắc hiếm hoi, Elizabeth và cha cùng chia sẻ một cảm giác thấu hiểu giống nhau và Elizabeth không thấy cô đơn nữa. Cô tiến lên một bước định ôm ông.

Nhưng ông quay đi và đóng cửa lại.

Môi dưới của Elizabeth run rẩy. Ngày hôm đó không có bánh sinh nhật hay bánh sữa. Những quả bóng bay màu hồng trôi tới tầng mây vẫn mãi chỉ là giấc mơ. Và Elizabeth học được rằng tưởng tượng và mơ mộng chỉ làm tan nát trái tim cô.

CHƯƠNG 11

Tiếng nước sôi tràn ra bếp đưa Elizabeth trở lại thực tại. Cô chạy vội qua phòng nhắc ấm ra khỏi bếp và giảm bớt nhiệt độ. Cô chộp thử thịt gà và rau đang nấu, tự hỏi đầu óc cô hôm nay lằng đằng đi đâu.

“Luke ơi, ăn tối thôi,” cô gọi.

Cô đã đón Luke ở nhà cha sau giờ làm, mặc dù cô hoàn toàn không có tâm trạng nào mà lái xe xuống con đường đó sau khi khóc lóc ở văn phòng. Nhiều năm rồi cô chưa hề khóc. Cô không hiểu mấy ngày qua đã có chuyện gì xảy ra với mình. Tâm trí cô lúc nào cũng lằng đằng, mà cô thì chưa bao giờ lằng đằng cả. Lúc nào cô cũng vững vàng, kiểm soát suy nghĩ và không hề thay đổi, không bao giờ dừng lại. Cô chưa bao giờ cư xử như hôm nay trong văn phòng.

Luke lê chân vào bếp, đã mặc bộ pyjama Người Nhện. Cậu buồn bã nhìn bàn. “Bác lại không xếp chỗ cho Ivan rồi.”

Elizabeth mở miệng định phản đối nhưng kịp ngăn mình lại khi nhớ tới lời khuyên trên trang web. “Ồ, thế ư?”

Luke nhìn cô ngạc nhiên.

“Xin lỗi Ivan nhé,” cô vừa nói vừa lấy chiếc đĩa thứ ba. Đúng là phí phạm thức ăn, cô nghĩ trong lúc xúc súp lơ xanh, súp lơ trắng và khoai tây bỏ vào đĩa. “Bác chắc cậu ta không thích thịt gà đâu, nên thế này là được rồi.” Cô đặt đĩa rau còn thừa xuống trước mặt mình.

Luke lắc đầu. “Không, cậu ấy bảo là cậu ấy rất thích thịt gà.”

“Để bác đoán nhé,” Elizabeth nói trong lúc cắt thịt gà trên đĩa của cô, “thịt gà là món cậu ta thích nhất.”

Luke mỉm cười. “Cậu ấy nói thích thịt gà nhất trong tất cả các loại *gia cầm*.”

“Đúng.” Elizabeth nhướn mắt. Cô nhìn vào đĩa của Ivan, tự hỏi làm thế nào Luke có thể ăn hết đĩa rau thứ hai. Bắt nó ăn đĩa của mình không thôi đã khó lắm rồi.

“Ivan bảo hôm nay cậu ấy chơi rất vui ở văn phòng của bác,” Luke nói, lấy đĩa chộc súp lơ xanh đưa lên miệng, nhai vội và để lộ rõ vẻ chán ghét. Cậu nuốt nhanh rồi uống ực một ngụm sữa.

“Cậu ấy bảo thế à?” Elizabeth cười. “Chỗ làm của bác thì có gì hay?”

“Cậu ấy thích trò xoay ghế,” Luke trả lời trong khi chộc tiếp một củ khoai tây tí hon.

Elizabeth ngừng nhai và nhìn Luke chăm chăm. “Con bảo gì?”

Luke đưa củ khoai tây vào miệng nhai. “Cậu ấy bảo xoay ghế của Poppy là trò cậu ấy thích nhất.”

Riêng lần này Elizabeth bỏ qua chuyện Luke nói khi đang nhai thức ăn. “Hôm nay con nói chuyện với Poppy à?” Luke rất thích Poppy và thỉnh thoảng tán chuyện với cô khi Edith gọi tới văn phòng để hỏi Elizabeth việc gì đó. Nó thuộc nằm lòng số điện thoại văn phòng cô - cô đã bắt nó phải học thuộc ngay khi nó biết đếm - nên rất có thể nó đã gọi tới văn phòng, cảm thấy nhớ những cuộc chuyện phiếm cùng cô gái trong khi Edith đi vắng. Chắc hẳn như vậy rồi, cô nghĩ, nhẹ cả người.

“Không ạ.”

“Con có nói chuyện với Becca không?”

“Không ạ.”

Miếng thịt gà trong miệng đột nhiên giống như miếng bìa các tông. Cô nhai vội rồi đặt dao nĩa xuống bàn. Cô nhìn Luke ăn, suy nghĩ mông lung. Đĩa của Ivan tất nhiên vẫn còn nguyên.

“Vậy hôm nay con nói chuyện với mẹ Saoirse à?” Cô quan sát mặt thằng bé. Cô tự hỏi không biết cái màn kịch nhỏ của Saoirse ở văn phòng hôm nay có liên quan gì tới nỗi ám ảnh mới của Luke về Ivan không. Với

tính cách của em gái như cô vẫn biết, thì nó chắc chắn sẽ lại chế nhạo cô nếu như nó biết chuyện cậu bạn tưởng tượng này.

“Không ạ.”

Có lẽ đó chỉ là một sự tình cờ. Có lẽ Luke chỉ phỏng đoán về chuyện xoay ghế. Có lẽ, có lẽ, có lẽ. Tất cả sự chắc chắn của cô bỗng nhiên biến đi đâu rồi?

“Không được nghịch rau, Luke. Ivan nhờ bác nói với con rằng rau rất tốt cho con đấy.” Có lẽ cô cũng lợi dụng được chuyện anh chàng Ivan này.

Luke cười phá lên.

“Có chuyện gì buồn cười sao?”

“Ivan bảo là tất cả các bà mẹ đều dùng cậu ấy để bắt bọn trẻ con ăn rau.”

Elizabeth nhướn mày và mỉm cười. “Được thôi, con có thể nói với Ivan rằng đó là vì các bà mẹ biết điều gì là tốt nhất.” Nụ cười của cô tắt dần - à, ít nhất là *một* số bà mẹ.

“Bác tự nói với cậu ấy đi,” Luke cười khúc khích.

“Được thôi.” Elizabeth đối diện với chiếc ghế trống trước mặt. “Cậu là người ở đâu hả Ivan?” Cô vươn người về phía trước và nói như thể đang trò chuyện với một đứa trẻ.

Luke lại bật cười và cô cảm thấy thật ngốc nghếch. “Cậu ấy đến từ Tin Phai.”

Đến lượt Elizabeth cười phá lên. “Ồ, thế ư? Vậy nó ở đâu thế?”

“Xa, xa lắm,” Luke nói.

“Tới mức nào? Xa như Donegal á?” Cô cười.

Luke nhún vai, tỏ ra chán cuộc nói chuyện.

“Này,” Elizabeth nhìn Luke cười, “con làm thế nào thế?”

“Làm cái gì cơ ạ?”

“Ăn khoai tây trên đĩa Ivan?”

“Con có ăn đâu,” Luke cau mày. “Ivan ăn đấy chứ.”

“Đừng có ngốc...” Cô tự ngăn mình lại.

Tối hôm đó Luke nằm trên sàn phòng khách, lẩm nhẩm bài hát đó, trong khi Elizabeth uống cà phê và dán mắt vào tivi. Đã lâu lắm rồi họ không làm như vậy. Thông thường sau bữa ăn tối là ai đi đường nấy. Thông thường họ không nói chuyện nhiều trong bữa ăn, nhưng cũng *thông thường* Elizabeth không trêu Luke vì những trò ngốc nghếch của thằng bé. Elizabeth bắt đầu hối hận về những gì mình đã làm. Cô quan sát Luke nằm trên sàn nhà tô màu bằng bút chì. Cô đã đặt một miếng lót để Luke không làm bẩn thảm và mặc dù không thích nó chơi đồ chơi ngoài phòng trẻ em, cô mừng là nó chơi với những thứ đồ mà ít ra cô có thể nhìn thấy được. Không có gì phải lo nghĩ. Cô lại hướng sự tập trung vào chương trình cải tạo nhà trên tivi.

“Bác Elizabeth.” Cô cảm thấy một ngón tay bé nhỏ gõ vào vai mình.

“Sao vậy, Luke?”

“Con vẽ cái này cho bác đấy.” Cậu đưa cho cô bức vẽ sặc sỡ. “Đây là con và Ivan đang chơi trong vườn.”

Elizabeth mỉm cười ngắm nghía bức tranh. Luke đã viết tên nó và Ivan lên hai hình người gầy nhẳng, nhưng điều làm cô ngạc nhiên là chiều cao của Ivan. Cậu ta cao gấp hai lần Luke, mặc áo phông xanh, quần bò xanh, giày xanh, tóc đen và đôi mắt xanh rất to. Viền quanh khuôn mặt là cái có vẻ là bộ râu đen, cậu ta đang nắm tay Luke, trên miệng nở nụ cười rạng rỡ. Cô chờ người ra, không biết phải nói gì. Không phải là người bạn tưởng tượng phải bằng tuổi thằng bé hay sao?

“Ờ, có vẻ như Ivan quá cao so với chỉ sáu tuổi nhỉ?” Có thể thằng bé vẽ cậu ta to hơn bình thường vì đó là người quan trọng đối với nó, cô tự giải thích.

Luke cười bò ra sàn. “Ivan luôn bảo chẳng có gì gọi là chỉ về chuyện sáu tuổi cả, với lại, *cậu ấy* hơn sáu tuổi rồi.” Thằng bé lại cười rộ lên. “Cậu ấy lớn như bác ấy!”

Elizabeth mở to mắt hoảng hốt. *Lớn như cô?* Thằng bé đã sáng tạo ra người bạn tưởng tượng kiểu gì vậy?

CHƯƠNG 12

Bạn bè có đủ mọi hình dáng, kích thước khác nhau, ai cũng biết như vậy, vậy thì sao bạn “tưởng tượng” lại khác chứ? Elizabeth đã hiểu sai. Thực ra cô đã *hoàn toàn* hiểu sai vì theo tôi thấy thì cô chẳng có *bất kỳ* người bạn nào hết. Có lẽ vì cô chỉ tìm kiếm một người phụ nữ ba mươi tư tuổi có dáng hình, quần áo và hành vi giống cô. Dựa vào nét mặt cô khi nhìn bức tranh Luke vẽ tôi và cậu, bạn có thể tin chắc là cô nghĩ đáng lẽ Luke phải tìm được một người bạn hoàn toàn giống cậu ta. Và đây không phải cách để kết bạn.

Điều quan trọng không phải là chúng tôi *trông* như thế nào, mà là chúng tôi đóng vai trò gì trong cuộc sống của người bạn thân. Bạn bè chọn những người bạn nhất định vì đó là kiểu người đồng hành họ tìm kiếm trong một thời điểm đặc biệt nào đó, không phải vì những người này có chiều cao, độ tuổi thích hợp hay có màu tóc họ thích. Không phải lúc nào cũng vậy nhưng thường thì luôn có một lý do, chẳng hạn như để giải thích tại sao Luke nhìn thấy tôi mà lại không thấy anh bạn đồng nghiệp Timmy thò lò mũi xanh trông giống trẻ con sáu tuổi của tôi. Ý tôi là, tôi không thấy người đàn ông trưởng thành nào khác trong cuộc sống của Luke, phải vậy không nào? Bạn có thể nhìn thấy những người bạn “tưởng tượng” không có nghĩa là ai bạn cũng nhìn thấy được cả. Bạn có *khả năng* thấy tất cả bọn họ, nhưng vì con người chỉ sử dụng mười phần trăm não bộ nên bạn sẽ không tin vào những khả năng khác. Có quá nhiều điều tuyệt vời mà mắt thường có thể nhìn thấy nếu họ thật sự để ý. Cuộc sống giống như một bức tranh. Một bức tranh trừu tượng thực sự kỳ lạ. Bạn có thể nhìn nó và nghĩ rằng tất cả chỉ là thứ nhạt nhòa mờ ảo. Và bạn có thể tiếp tục sống với suy nghĩ tất cả chỉ là thứ nhạt nhòa mờ ảo. Nhưng nếu bạn thật sự hướng mắt vào nó, thật sự nhìn nó, để ý đến nó và sử dụng trí tưởng tượng của bạn, bạn sẽ thấy nhiều hơn là sự mờ ảo. Bức tranh đó có thể là biển, trời, con người, nhà cửa, một con bướm

đậu trên hoa, hoặc *bất cứ* cái gì trừ sự mờ ảo nhạt nhòa mà bạn từng tin là thật.

Sau sự kiện ở văn phòng của Elizabeth tôi phải triệu tập cuộc họp khẩn cấp “Nếu Thế Thì Sao”. Tôi đã làm công việc này nhiều năm rồi và tôi tưởng mình đã hiểu hết mọi chuyện nhưng rõ ràng không phải như vậy. Việc Saoirse nhìn thấy và nói chuyện với tôi khiến tôi bối rối. Ý tôi là chuyện đó chưa từng xảy ra. Thôi được rồi, Luke nhìn thấy tôi - đó là chuyện bình thường. Elizabeth có thể cảm nhận được gì đó về tôi, chuyện cũng kỳ lạ đấy, nhưng tôi đã bắt đầu quen với chuyện đó. Nhưng Saoirse nhìn thấy tôi ư? Tất nhiên trong công việc này không có gì là lạ khi không chỉ một người nhìn thấy bạn, nhưng chưa bao giờ là một *người lớn*, và chưa bao giờ là *hai người lớn*. Trong công ty, người bạn duy nhất phụ trách mảng người lớn là Olivia, nhưng đấy không phải là quy định, chỉ có điều dường như lúc nào mọi chuyện cũng xảy ra như thế. Tôi có thể nói với các bạn rằng tôi thật sự lúng túng, vì thế tôi đã đề nghị “sếp” tổng hợp những nghi vấn khác thường này lại để bàn trong cuộc họp bất thường “Nếu Thế Thì Sao”.

Các cuộc họp “Nếu Thế Thì Sao” của chúng tôi được triệu tập để thảo luận tình hình của mọi người rồi trao đổi ý kiến và gợi ý cho những người đang khá bế tắc. Tôi chưa bao giờ phải viện tới cuộc họp đó, nên tôi biết sếp rất sốc khi tôi đề nghị như vậy. Tên của cuộc họp có nghĩa kép. Tất cả chúng tôi đều chán ngấy việc bị mọi người và báo chí dán cho cái nhãn “những người bạn tưởng tượng” nên đã quyết định gọi cuộc họp này là cuộc họp “Người bạn Tưởng tượng Nào⁽¹⁾”_. Chính tôi đã nghĩ ra ý tưởng đó.

Sáu người tham gia cuộc họp là những người có thâm niên cao nhất trong công ty. Khi tôi đến phòng họp “Nếu Thế Thì Sao” mọi người đang vui chơi cười đùa. Tôi chào họ rồi chúng tôi ngồi chờ sếp đến. Chúng tôi không họp quanh những chiếc bàn hội nghị dài với những chiếc ghế da bọc mùi trong căn phòng không cửa sổ. Chúng tôi có phương pháp họp thoải mái hơn nhiều và nó thật sự hiệu quả hơn vì càng cảm thấy thoải mái thì chúng tôi càng đóng góp được nhiều hơn. Chúng tôi xếp thành vòng tròn

trong những chỗ ngồi thoải mái. Của tôi là chiếc đệm nhồi hạt xốp. Của Olivia là chiếc ghế bập bênh. Chị bảo nó giúp chị đàn dễ hơn.

Sếp chúng tôi không hề trịch thượng, chỉ là chúng tôi gọi chị như vậy thôi. Chị thật sự là một trong những người tốt bụng nhất bạn từng gặp trong suốt cả cuộc đời. Bây giờ thì chị *thật sự* đã trải qua tất cả: chị biết tất cả những gì cần biết về việc làm bạn thân. Chị kiên nhẫn và quan tâm, lắng nghe và thấu hiểu những gì người ta không nói nhiều hơn bất kỳ ai tôi biết. Chị tên là Opal và chị rất đẹp. Chị lướt vào phòng trong chiếc váy tím, những lọn tóc được buộc phía sau đầu và rủ xuống quá vai. Chị đeo một chuỗi hạt nhỏ xíu lóng lánh ánh lên theo từng bước đi. Chị cài hoa cúc trên tóc như chiếc vương miện, một vòng hoa cúc quanh cổ và tay. Đôi kính gọng tròn màu tím yên vị trên sống mũi và khi chị mỉm cười, sự rạng rỡ đủ để dẫn tàu vào bờ trong đêm tối.

“Hoa cúc đẹp quá, chị Opal,” Calendula nói nhỏ phía sau tôi.

“Cảm ơn Calendula,” chị mỉm cười. “Hôm nay tôi và Tara bé bỏng đã làm trong vườn nhà cô bé đấy. Hôm nay trông cô diện quá. Màu đẹp thật.”

Calendula cười rạng rỡ. Cũng giống như tôi, cô đã làm bạn thân lâu lắm rồi, nhưng trông cô chỉ trạc tuổi Luke. Cô có dáng người nhỏ nhắn, mái tóc vàng hôm nay được uốn xoắn, nói năng nhẹ nhàng, đôi mắt xanh to và mặc chiếc váy mùa hè màu vàng tiếp màu với sợi dây buộc tóc. Cô huơ huơ đôi giày trắng mới tinh bóng loáng phía trước chiếc ghế gỗ làm bằng tay. Chiếc ghế luôn làm tôi nhớ đến một chiếc ghế trong truyện Hansel và Gretel, có màu vàng và được sơn hình trái tim với kẹo mút.

“Cảm ơn chị Opal.” Má Calendula ửng đỏ. “Sau cuộc họp này tôi sẽ đi dự tiệc trà với người bạn thân mới của tôi.”

“Thế ư?” Opal nhướn mày, tỏ ra ấn tượng. “Thích nhỉ. Ở đâu thế?”

“Trong vườn sau. Hôm qua bạn tôi được tặng một bộ đồ trà làm quà sinh nhật,” cô trả lời.

“Ồ, tuyệt quá. Mọi chuyện với Maeve bé bỏng thế nào?”

“Tốt, cảm ơn chị.” Calendula nhìn xuống vạt áo.

Trong phòng, tiếng chuyện trò của những người khác lắng xuống và mọi sự tập trung dồn vào Opal và Calendula. Opal không thuộc kiểu người buộc người khác phải im lặng để bắt đầu cuộc họp. Lúc nào chị cũng bắt đầu bằng việc tự im lặng, biết rằng những người khác sẽ nhanh chóng kết thúc cuộc chuyện trò của họ và tự ổn định. Chị luôn nói rằng tất cả những gì con người cần là thời gian và họ có thể tự mình suy tính được hầu hết mọi việc.

Opal vẫn tiếp tục quan sát Calendula bồn chồn nghịch sợi ruy băng trên váy.

“Maeve vẫn trịch thượng với cô à Calendula?”

Calendula gật đầu buồn bã. “Lúc nào cô ấy cũng cứ bắt tôi chiều theo ý mình và đổ lỗi cho tôi mỗi khi cô ấy làm vỡ đồ khiến bố mẹ cáu điên lên.”

Olivia, một bạn thân trông có vẻ lớn tuổi đang ngồi đan trên chiếc ghế bập bênh, tắc lưỡi thành tiếng.

“Cô biết tại sao Maeve làm thế, đúng không Calendula?” Opal hỏi nhỏ.

Calendula gật đầu. “Tôi biết là việc tôi ở bên cạnh đã giúp cô ấy có cơ hội để chỉ huy, và cô ấy đang học theo cách hành xử của bố mẹ mình. Tôi hiểu tại sao cô ấy làm thế và ý nghĩa của nó, nhưng cứ kéo dài hết ngày này sang ngày khác thì cái lối cư xử đó đôi khi cũng trở nên khiến người ta chán nản.”

Mọi người gật đầu đồng ý. Chúng tôi đều đã từng có lúc ở vào tình trạng của cô. Hầu hết bọn trẻ đều muốn sai bảo chúng tôi như thế đó là dịp duy nhất chúng có thể làm vậy mà không gặp rắc rối gì.

“Thôi được rồi, cô biết cô bé sẽ không làm như thế được lâu nữa đâu mà, Calendula,” Opal động viên, và Calendula gật đầu, những lọn tóc rung rung.

“Bobby.” Opal quay sang cậu nhỏ đội mũ lưỡi trai ngược đang ngồi trên ván trượt. Cậu không ngừng trượt tới lui trong lúc nghe cuộc trò chuyện.

Cậu ngừng trượt khi nghe nhắc đến tên mình. “Cậu phải thôi chơi điện tử với cậu bạn Anthony đi nhé. Cậu biết tại sao rồi đúng không?”

Cậu bé có khuôn mặt thiên thần gật đầu, và khi lên tiếng, giọng cậu nghe già dặn hơn nhiều so với vẻ bề ngoài lên sáu của cậu. “Ờ, bởi vì Anthony mới lên ba và không nên ép cậu ta tuân theo vai trò giới tính. Cậu ấy cần chơi với những thứ mà cậu ấy điều khiển được, những thứ linh hoạt và có nhiều chức năng. Quá nhiều thứ đồ chơi khác sẽ làm chậm sự phát triển ban đầu của cậu ấy.”

“Cậu nghĩ cậu ta nên chơi cái gì?” Opal hỏi.

“Ờ, tôi sẽ tập trung chơi những trò, ờ, thật sự gần như chẳng có gì cả, vì vậy chúng tôi có thể chơi trò đóng giả, hay nếu không thì sử dụng những chiếc hộp, đồ nấu ăn hoặc lõi giấy toilet.”

Tất cả chúng tôi đều phá lên cười khi cậu nói chữ cuối cùng. Lõi giấy toilet rõ ràng là thứ tôi thích nhất. Ta có thể làm rất nhiều thứ với chúng.

“Tốt lắm, Bobby. Cố gắng nhớ đến nó khi Anthony muốn cậu chơi điện tử. Giống như Tommy...” Chị ngừng lại, nhìn quanh. “À thế Tommy đâu nhỉ?”

“Xin lỗi tôi đến muộn,” một giọng nói lớn tiếng vang lên từ phía cửa. Tommy đi vào vai buông thông và tay vung vẩy giống như một người già hơn anh ta tới năm mươi tuổi. Mặt anh ta đầm mồ hôi, bùn cỏ dính trên đầu gối và cẳng chân, trên khuỷu tay đầy vết xây xước và đất bẩn. Anh ta đâm bổ đến chiếc đệm nhồi hạt xốp, miệng giả tiếng xe đâm.

Opal cười. “Chào Tommy. Bạn lắm phải không?”

“Đúng thế.” Tommy vênh váo đáp lại. “Tôi với Johnno vừa chơi ở công viên, đi đào giun.” Anh ta lấy cánh tay trần quạt nước mũi.

“Ui!” Calendula nhăn mũi tỏ vẻ ghê tởm và dịch chiếc ghế về phía tôi.

“Được rồi công chúa.” Tommy nháy mắt với Calendula và đặt chân lên chiếc bàn trước mặt. Trên mặt bàn la liệt nước ngọt và bánh quy sôcôla.

Calendula trợn mắt quay đi rồi hướng về phía Opal.

“Vậy là John vẫn như mọi khi,” Opal kết luận vẻ thích thú.

“Đúng, vẫn nhìn thấy tôi,” anh ta trả lời như thể đó là một chiến công. “Cậu ta gặp rắc rối với những kẻ hay ăn hiếp người khác, chị Opal ạ, và vì bị hăm dọa phải giữ bí mật nên cậu ta sẽ không nói với bố mẹ đâu.” Anh ta lắc đầu buồn bã. “Cậu ta sợ họ sẽ mắng hoặc can thiệp, mà như thế chỉ làm cho mọi việc tồi tệ hơn thôi, với cả cậu ta xấu hổ vì đã để chuyện đó xảy ra. Những cảm xúc đặc trưng đi kèm việc bị bắt nạt ấy mà.” Anh ta thả một viên kẹo vào miệng.

“Thế anh định làm gì ?” Opal lo lắng hỏi.

“Không may là trước khi tôi tới thì John đã bị dọa dẫm thường xuyên rồi. Cậu ta đã quen tuân theo yêu cầu bất công của những kẻ cậu ta cho là khỏe hơn, rồi cậu ta bắt đầu bắt chước những kẻ côn đồ đó, và trở thành một kẻ trong bọn chúng. Nhưng tôi sẽ không để cậu ta sai bảo tôi đâu,” Tommy nói một cách cứng rắn. “Chúng tôi vẫn đang tìm cách tác động đến dáng điệu, giọng nói và cách giao tiếp bằng mắt của cậu ta - chị biết đấy, những yếu tố này cho biết khá rõ bạn có phải người dễ bắt nạt không. Tôi đang dạy cậu ta cảnh giác trước những kẻ khả nghi và ngày nào chúng tôi cũng đưa ra cả một danh sách những đặc điểm để nhận biết.” Anh ta ngả người ra sau và vòng tay ra sau đầu. “Chúng tôi đang tìm cách tác động để cậu ta phát triển một nhận thức chín chắn về sự công bằng.”

“Và các cậu đi đào giun,” Opal nói thêm kèm theo một nụ cười mỉm.

“Lúc nào mà chẳng có thời gian để đào giun, phải không Ivan?” Tommy nháy mắt với tôi.

“Jamie-Lynn.” Opal quay sang cô bé mặc quần thô và đi đôi giày thể thao bẩn. Tóc cô cắt ngắn và cô đang ngồi thẳng băng trên một quả bóng. “Thế cô bạn Samantha thì thế nào rồi? Tôi hy vọng hai người không còn đào tung vườn hoa của mẹ cô bé lên.”

Jamie-Lynn là một cô bé tinh nghịch và thường làm bạn mình gặp rắc rối, trong khi Calendula hầu như chỉ đi dự tiệc trà trong những bộ váy đẹp, chơi với búp bê Barbie và chú ngựa Pony Bé bóng. Jamie-Lynn mở miệng và bắt đầu liến thoắng bằng thứ ngôn ngữ kỳ lạ.

Opal nhướng mày. “Tôi thấy là cô và Samantha vẫn tiếp tục nói bằng ngôn ngữ riêng của hai người.”

Jamie-Lynn gật đầu.

“Được thôi, nhưng cẩn thận đấy. Nếu cứ tiếp tục nói như thế thì không tốt đâu.”

“Đừng lo, tôi biết Samantha đang học nói từng câu dài và nhớ nhiều đến mức tôi sẽ chẳng đuổi kịp đâu,” Jamie-Lynn nói, quay lại với thứ ngôn ngữ bình thường. Giọng cô buồn bã. “Sáng nay khi thức dậy Samantha đã không nhìn thấy tôi. Nhưng đến lúc ăn trưa thì lại thấy.”

Mọi người đều cảm thấy buồn cho Jamie-Lynn và chúng tôi chia buồn với cô vì tất cả đều biết tâm trạng đó. Nó là khởi đầu của sự kết thúc.

“Olivia, thế còn bà Cromwell thì sao?” Giọng Opal nhỏ nhẹ hơn.

Olivia ngừng đan và thôi bập bênh trên ghế rồi lắc đầu buồn bã. “Chẳng bao lâu nữa bà ấy sẽ đi. Tối qua chúng tôi đã chuyện trò rất sôi nổi về chuyến du ngoạn tới biển Sandymount của bà cùng gia đình bảy mươi năm trước. Nó đã khiến bà ấy rất vui. Nhưng sáng nay bà ấy vừa kể với người thân về việc nói chuyện với tôi thì mọi người đều bỏ đi hết. Họ nghĩ bà nói đến bà dì Olivia đã chết cách đây bốn mươi năm và cho rằng bà hóa điên rồi. Dù sao tôi cũng sẽ ở bên bà ấy cho đến phút cuối cùng. Như tôi đã nói rồi đấy, chẳng bao lâu nữa bà ấy sẽ đi và tháng trước gia đình bà chỉ tới thăm có hai lần. Bà ấy chẳng dựa vào ai được nữa.”

Olivia luôn kết bạn trong bệnh viện, nhà tế bần hoặc nhà dưỡng lão. Chị làm việc này rất tốt, giúp mọi người hồi tưởng về những việc đã qua để giết thời gian khi mất ngủ.

“Cám ơn, Olivia,” Opal mỉm cười rồi quay sang tôi. “Nào, Ivan, mọi việc ở Fuchsia Lane thế nào? Có việc gì khẩn cấp thế? Cậu Luke có về ổn mà.”

Tôi sửa lại tư thế cho thoải mái trên chiếc đệm nhồi xốp. “Đúng thế, cậu ấy ổn. Chúng tôi có vài việc cần giải quyết, chẳng hạn như cậu ấy cảm thấy thế nào về không khí gia đình mình, nhưng không có gì là quá nghiêm trọng cả.”

“Tốt.” Opal tỏ vẻ hài lòng.

“Nhưng vấn đề không nằm ở đó.” Tôi đưa mắt một vòng nhìn tất cả mọi người. “*Bác* của cậu ấy, người đang nuôi cậu ấy, *ba mươi tư tuổi*, và thỉnh thoảng cô ấy cảm thấy *sự hiện diện* của tôi.”

Mọi người há hốc miệng nhìn nhau kinh ngạc. Tôi đã biết họ sẽ phản ứng như thế.

“Nhưng đó mới chỉ là một nửa vấn đề thôi,” tôi nói tiếp, cố gắng không tỏ ra quá thích thú với câu chuyện ly kỳ này vì cuối cùng thì đây chính là vấn đề của tôi. “Hôm nay *mẹ* của Luke, *hai mươi hai tuổi*, đến văn phòng Elizabeth và cô ấy đã *nhìn thấy* và *nói chuyện* với tôi!”

Lại những cái miệng há hốc - trừ Opal, đôi mắt long lanh nhìn tôi thông hiểu. Khi nhìn thấy thế tôi cảm giác dễ chịu hơn vì tôi hiểu như vậy là Opal sẽ biết phải làm gì. Chị luôn biết phải làm gì và tôi sẽ không phải cảm thấy bối rối nữa.

“Thế lúc anh ở văn phòng của Elizabeth thì Luke ở đâu?” Opal hỏi, trên khóe môi thấp thoáng nụ cười.

“Ở trang trại của ông ngoại cậu ấy,” tôi giải thích. “Elizabeth không cho tôi ra khỏi xe để vào cùng cậu ấy vì cô ấy sợ cha mình sẽ nổi điên khi Luke có một người bạn mà ông ấy không thể nhìn thấy.” Nói xong tôi dứt hết cả hơi.

“Vậy tại sao khi đến văn phòng rồi anh không quay lại chỗ Luke?” Tommy hỏi, nằm ườn ra trên chiếc đệm nhồi hạt xốp, gối đầu lên hai cánh

tay.

Mắt Opal lại lấp lánh. Có chuyện gì với chị thế nhỉ?

“Bởi vì,” tôi đáp.

“Bởi vì sao?” Calendula hỏi.

Không phải đến cả cô nữa chứ, tôi nghĩ.

“Trang trại cách văn phòng bao xa?” Bobby hỏi.

Tại sao họ lại hỏi tất cả những cái câu như thế chứ? Lẽ nào không phải vấn đề quan trọng nhất là cái quái quỷ gì đã khiến những người đó cảm thấy tôi à?

“Khoảng hai phút lái xe và hai mươi phút đi bộ,” tôi giải thích, cảm thấy lúng túng. “Tất cả những câu hỏi này là gì thế?”

“Ivan,” Olivia bật cười, “đừng tỏ ra ngốc nghếch nữa. Anh biết khi bị tách ra khỏi người bạn thì anh phải đi tìm họ. Một đoạn đường hai mươi phút chẳng thấm tháp vào đâu so với những gì anh đã làm để tìm được đến với người bạn mới nhất này.” Chị cười khúc khích.

“Chao ôi, cứ tiếp tục đi, tất cả mọi người.” Tôi bắt lực giờ hai tay lên. “Tôi đang cố gắng tìm hiểu xem Elizabeth có nhìn thấy tôi hay không. Tôi đang lúng túng, mọi người biết đấy. Chuyện này chưa từng xảy ra.”

“Đừng lo, Ivan,” Opal cười, và khi lên tiếng, giọng chị ngọt như mật vậy. “Chuyện này hiếm thật đấy. Nhưng trước đây đã từng xảy ra rồi.”

Mọi người lại há hốc mồm.

Opal đứng dậy, gom tài liệu lại và chuẩn bị rời khỏi phòng họp.

“Chị đi đâu thế?” Tôi ngạc nhiên hỏi. “Chị vẫn chưa nói xem tôi phải làm gì mà.”

Opal bỏ chiếc kính gọng tím xuống, đôi mắt màu nâu sôcôla của chị chiếu thẳng vào tôi. “Đây không phải chuyện gì khẩn cấp, Ivan. Tôi chẳng thể khuyên anh được điều gì hết. Chỉ cần anh tự tin là khi đến lúc, anh sẽ đưa ra quyết định đúng đắn.”

“Quyết định gì? Về cái gì?” Tôi hỏi, cảm thấy còn bối rối hơn trước.

Opal toét miệng cười với tôi. “Đến lúc đó anh sẽ biết. Chúc may mắn.”
Và chị rời phòng họp, trong lúc mọi người trân trân nhìn tôi khó hiểu.
Những khuôn mặt ngây ra đủ để ngăn tôi không xin ai lời khuyên.

“Xin lỗi Ivan, tôi cũng bối rối như anh thôi,” Calendula nói, đứng dậy và vuốt phẳng những nếp nhăn trên chiếc váy mùa hè. Cô ôm tôi thật chặt và hôn lên má tôi. “Tôi cũng phải đi bây giờ thôi không thì muộn mất.”

Tôi nhìn cô lướt ra phía cửa, những lọn tóc vàng hoe nhún nhảy theo từng bước chân. “Tiệc trà vui vẻ nhé!” Tôi hét lên.

“Quyết định đúng đắn,” tôi lầm bầm một mình, nghĩ về điều Opal nói.
“Quyết định đúng đắn về cái gì mới được chứ?” Và rồi một ý nghĩ đáng sợ bất chợt lóe lên trong đầu tôi. Chuyện gì xảy ra nếu tôi không quyết định đúng? Có ai bị tổn thương không?

CHƯƠNG 13

Elizabeth đẩy nhẹ người về phía trước trên chiếc xích đu trong vườn sau. Cô cầm một tách cà phê ấm, những ngón tay mảnh dẻ bao quanh chiếc tách màu đá vôi. Mặt trời lặn chậm chạp và một làn khí lạnh đang trườn ra khỏi nơi ẩn nấp. Cô nhìn đắm đắm lên bầu trời, một cảnh tượng huy hoàng với những đám mây cuộn cuộn, hồng, đỏ và cam, như một bức tranh sơn dầu. Một dải sáng màu hổ phách bùng lên phía bên kia ngọn núi trước mặt cô, giống như thứ ánh sáng bí mật phát ra từ tấm ga giường của Luke những khi cậu đọc sách bằng đèn pin. Cô hít sâu vào trong lồng ngực luồng không khí mát mẻ.

Ráng đỏ ban chiều, cô nghe một giọng nói vang lên trong đầu.

“Niềm vui sướng của người chăn cừu,” cô khẽ thì thầm.

Một làn gió hiu hiu thổi, như thể nó cũng đang thở dài như cô. Cô đã ngồi ngoài này suốt cả tiếng đồng hồ qua. Luke đang ở trên gác chơi với cậu bạn Sam sau khi trải qua cả ngày ở nhà ông ngoại. Cô đang chờ bố Sam đến đón nó, người đàn ông này trước đây cô chưa gặp bao giờ. Thường thì Edith giải quyết những vấn đề liên quan đến phụ huynh của các cô cậu bạn bè với Luke, vậy nên Elizabeth không hề trông mong cuộc tán gẫu về bọn trẻ.

Đã 9h45 tối, và ánh sáng dường như đang tắt dần. Cô đẩy chiếc xích đu đưa qua đưa lại, chiến đấu với những giọt nước mắt chực trào ra, nuốt cục nghẹn đang chực ứ lại trong cổ họng, cố gắng đẩy lùi những suy nghĩ chực nhấn chìm tâm trí cô. Cô cảm thấy như mình đang chiến đấu với cả cái thế giới đang chực hủy hoại các kế hoạch của cô. Cô chiến đấu với những kẻ tự ý bước chân vào thế giới của cô; cô chiến đấu với Luke và cái đầu óc trẻ con của nó, chiến đấu với đứa em gái và những vấn đề của nó, với Poppy và những ý tưởng công việc của cô ta, với Joe và tiệm cà phê của anh ta, với những đối thủ kinh doanh của cô. Cô cảm giác lúc nào mình cũng đang ở

trong tình trạng chiến đấu, chiến đấu, chiến đấu. Và lúc này đây cô đang ngồi chiến đấu với cảm xúc của chính mình.

Cô cảm thấy như thể mình vừa trải qua cả trăm hiệp đấu trên võ đài, như thể mình phải chịu đựng mọi cú đấm, đá, huých mà đối thủ có thể giáng lên cô. Giờ cô đã mệt. Cơ bắp cô mỏi nhừ, khả năng chống cự của cô đã cạn và những vết thương không thể phục hồi nhanh chóng được. Một con mèo nhảy qua bức tường cao ngăn giữa nhà cô và nhà hàng xóm rồi hạ xuống vườn. Nó liếc nhìn Elizabeth; cảm hếch lên, đôi mắt sáng quắc trong bóng tối. Nó chậm rãi đi ngang qua thảm cỏ, không thèm để ý đến thế giới xung quanh. Rất chắc chắn, rất tự tin, đầy vẻ tự cao tự đại. Nó nhảy lên bức tường đối diện và biến mất vào đêm tối. Cô cảm thấy ghen tị với việc nó có thể tùy ý đến và đi mà không nợ bất kỳ ai bất cứ cái gì, kể cả với những người gần gũi nhất, những người yêu thương và quan tâm đến nó.

Elizabeth lấy chân đẩy người về phía sau. Chiếc xích đu khê cọt kẹt. Xa xa, ngọn núi dường như đang bùng cháy khi mặt trời lặn xuống và khuất khỏi tầm mắt. Phía bên kia, vầng trăng tròn vành vạnh đang ngóng chờ hồi còi quyết định để bước ra sân khấu trung tâm. Lũ trẻ tiếp tục chuyện trò âm ỉ, những đứa trẻ mãi chơi chạy vội về nhà trước khi trời tối. Động cơ xe đã tắt, cửa xe đã sập, cửa ra vào đã đóng, cửa sổ đã khép và rèm đã được kéo lại. Rồi chỉ còn sự yên lặng và một lần nữa Elizabeth lại trở lại một mình, cảm giác như một người khách trong khu vườn sau của chính cô, cái khu vườn vốn cũng đã tìm được một cuộc sống mới khi màn đêm buông xuống.

Tâm trí cô bắt đầu tua lại những sự kiện diễn ra trong ngày. Nó dừng lại và chiếu cảnh chuyển viếng thăm của Saoirse. Chiếu đi chiếu lại, sau mỗi lần âm thanh lại to hơn. *Tất cả họ rồi cũng đều bỏ đi cả, phải không Lizzie?* Câu nói tự lặp lại như một bản ghi âm bị vấp. Nó như một ngón tay chọc vào ngực cô. Càng lúc càng mạnh, mới đầu chỉ sượt qua da, rồi làm nó rách ra, chọc mãi chọc mãi cho tới khi xuyên thủng và chạm tới tận trái tim cô. Nơi đau đớn nhất. Cơn gió thổi nhẹ và chạm vào vết thương mới hé miệng của cô.

Cô nhắm chặt mắt. Lần thứ hai trong ngày Elizabeth khóc. *Tất cả họ rồi cũng đều bỏ đi cả, phải không Lizzie?*

Nó vẫn lặp đi lặp lại, chờ một câu trả lời từ cô. Đầu cô nổ tung. **PHẢI!** Nó hét lên. Phải, tất cả họ rồi cũng đều bỏ đi cả. Người nào cũng vậy, lần nào cũng vậy. Tất cả những người từng thắp sáng cuộc sống và sưởi ấm trái tim cô đều nhanh chóng biến mất như con mèo kia biến vào đêm tối. Như thể hạnh phúc chỉ là một món quà cuối tuần, giống như kem. Mẹ cô đã làm thế, đúng y như vầng mặt trời của hoàng hôn hôm nay đã làm: rời bỏ cô, mang ánh sáng và hơi ấm đi rồi thay thế nó bằng khí lạnh và bóng tối.

Cô dì chú bác từng đến thăm và giúp đỡ rồi cũng chuyển đi hoặc qua đời. Các thầy cô tốt bụng ở trường cũng chỉ quan tâm được đến cô trong một năm học; bạn bè lớn lên và cũng phải cố gắng tự lo cho mình. Những người tốt đều bỏ đi, những người không ngại cười hay yêu thương.

Elizabeth ôm đầu gối khóc nức khóc nở, như một cô bé vừa bị ngã rách đầu gối. Cô ước gì mẹ bước tới bế cô lên, đặt cô trên bệ bếp để bà băng vết thương cho cô. Và rồi giống hết như tất cả mọi lần, bà sẽ bế cô đi quanh phòng, nhảy múa và hát cho đến khi cô quên vết đau và nước mắt đã khô.

Cô ước gì Mark, mối tình duy nhất của cô, ôm cô trong vòng tay anh, vòng tay rộng đến nỗi cô lọt thỏm trong cái ôm đó. Cô ước được bao bọc bởi tình yêu của anh khi anh chậm rãi và dịu dàng đu đưa cô như anh vẫn làm, thì thầm những lời an ủi bên tai cô và lùa tay vào tóc cô. Cô tin anh khi anh nói những lời đó. Anh làm cô tin rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn và, nằm trong vòng tay anh, cô biết mọi chuyện rồi sẽ ổn, cô cảm thấy mọi chuyện rồi sẽ ổn.

Càng ước ao thì cô càng khóc to hơn vì cô nhận ra mình đã bị bao vây bởi một người cha hiếm khi nhìn vào mắt cô vì sợ nhớ đến vợ mình, một cô em gái đã quên chính con đẻ của mình, và một đứa cháu trai ngày nào cũng nhìn cô với đôi mắt to xanh chan chứa hy vọng, chỉ *đòi hỏi* được yêu thương vô vể. Những cảm xúc cô cảm thấy mình chưa bao giờ được hưởng đủ để có thể sẻ chia.

Và khi Elizabeth ngồi đó, vừa đu đưa vừa nức nở, rung mình trong gió lạnh, cô tự hỏi tại sao cô lại để cho bản án được thốt ra từ đôi môi của một người con gái chưa từng nhận đủ những nụ hôn yêu thương, những vòng tay ấm áp, một người con gái chưa bao giờ để những lời thương yêu thoát ra khỏi đôi môi mình, người đã trở thành kẻ đánh cô ngã xuống đất. Giống như cô ta đã làm với miếng lụa đen trong văn phòng cô.

Quý tha ma bắt Saoirse đi. Quý tha ma bắt nó cùng nỗi hận đời của nó, quý tha ma bắt nó vì đã không thèm đếm xỉa đến người khác và xác xược với chính người chị của mình. Quý tha ma bắt nó vì đã chẳng thèm cố gắng trong khi tất cả những gì Elizabeth làm là nỗ lực toàn tâm toàn trí. Nó có quyền gì mà ăn nói hỗn láo như thế chứ? Sao nó có thể bừa bãi thóa mạ người khác chứ? Và giọng nói trong đầu Elizabeth nhắc cô nhớ rằng em gái cô không nói trong khi say, đó chưa bao giờ là những lời nói trong khi say. Nó là nỗi đau.

Đêm nay nỗi đau của Elizabeth đang gào thét với cô. “Ôi, hãy giúp tôi,” cô khóc nức lên, úp mặt vào tay. “Xin hãy giúp tôi, hãy giúp tôi, giúp tôi...” Cô thì thầm trong tiếng nức nở.

Tiếng cánh cửa trượt nhà bếp khê kêu ken két khiến cô ngẩng phắt đầu dậy khỏi hai đầu gối. Đứng ở cửa là một người đàn ông, sáng lên như một thiên thần nhờ ánh điện nhà bếp phía sau lưng.

“Ồ.” Elizabeth nuốt nước bọt một cách khó khăn, tim đập thình thịch vì bị bắt quả tang. Cô chùi mạnh tay lên mắt và vuốt mớ tóc rối bù. Cô đứng dậy. “Chắc anh là bố của Sam.” Giọng cô vẫn còn run rẩy vì cảm xúc đang sôi sục trong lòng. “Tôi là Elizabeth.”

Một khoảng im lặng bao trùm. Có lẽ anh ta đang tự hỏi không biết mình nghĩ cái quái gì mà lại để thằng con trai sáu tuổi của mình dưới sự chăm sóc của người phụ nữ này chứ, một người đã để cháu trai tự mở cửa ra vào lúc mười giờ tối.

“Tôi xin lỗi, tôi không nghe thấy tiếng chuông cửa.” Cô kéo chiếc áo len siết chặt quanh eo hơn và khoanh tay lại. Cô không muốn bước vào trong

ánh sáng. Cô không muốn anh ta thấy cô vừa khóc. “Tôi chắc Luke đã nói với Sam là anh đang ở đây rồi nhưng...” *Nhưng sao hả Elizabeth?* “... nhưng dù sao tôi cũng sẽ gọi nó ngay,” cô lầm nhẫm. Cô đi ngang qua bãi cỏ bước vào nhà, đầu cúi thấp, tay bóp trán để che mắt.

Khi tới cửa bếp, cô liếc mắt nhìn qua ánh đèn sáng rực nhưng vẫn cúi đầu, không muốn ánh mắt hai người chạm nhau. Tất cả những gì cô có thể nhìn thấy trên người anh ta là đôi giày thể thao Converse màu xanh da trời phía dưới ống quần jeans xanh bạc màu.

CHƯƠNG 14

“Sam ời, bố đến đón này!” Elizabeth yếu ớt gọi vọng lên gác. Không ai trả lời, chỉ có tiếng đôi chân bé nhỏ chạy dọc cầu thang. Cô thở dài nhìn hình phản chiếu của mình trong gương. Cô không nhận ra người phụ nữ cô đang nhìn thấy nữa. Mặt cô sưng húp, tóc rối tung do gió thổi và bết lại vì bị bàn tay ướt nước mắt của cô chùi vào.

Luke hiện ra ở đầu cầu thang, mắt nhắm mắt mở trong bộ đồ ngủ Người Nhện mà nó nhất định không chịu cho cô giặt, thay vào đó lại đem giấu sau con gấu bông yêu thích tên là George. Thằng bé mệt mỏi giờ nắm tay lên dụi mắt và nhìn cô bối rối.

“Hử?”

“Luke, phải nói là có chuyện gì ạ, không phải là hử,” Elizabeth sửa thằng bé, rồi tự hỏi so với tâm trạng hiện tại của cô thì nó quan trọng cái quái gì cơ chứ. “Bố Sam vẫn đang đợi nên con có thể bảo bạn xuống nhanh lên được không?”

Luke gãi đầu ngạc nhiên. “Nhưng,” thằng bé ngừng lại và mệt mỏi lau mặt.

“Nhưng sao?”

“Bố Sam đã đến đón bạn ấy từ lúc bác đang ở trong v...” Nó dừng lại khi ánh mắt trượt qua vai Elizabeth.

Khuôn mặt Luke đột nhiên giãn ra trong nụ cười răng sún. “Ồ, cháu chào bố bạn Sam.” Nó không nén được tiếng cười khúc khích. “Sam sẽ xuống ngay thôi ạ,” nó cười to rồi chạy ngược về hành lang trên tầng.

Elizabeth không có lựa chọn nào khác ngoài việc từ từ quay lại đối diện với bố Sam. Cô không thể tiếp tục lẩn tránh anh ta trong khi anh ta đang đợi con ngay trong nhà cô. Ngay từ cái liếc mắt đầu tiên cô đã nhận thấy vẻ hoang mang của anh ta khi dõi mắt theo Luke đang vừa chạy ngược trở lại

hành lang trên tầng vừa cười khúc khích. Anh quay lại nhìn thẳng vào cô, rõ ràng rất lo lắng. Anh đang đứng tựa vào cửa ra vào, tay xỏ trong túi sau chiếc quần jeans xanh bạc màu dưới chiếc áo phông xanh, và những túm tóc đen nhánh lộ ra từ dưới cái mũ lưỡi trai cũng màu xanh. Dù bộ quần áo trẻ trung như vậy nhưng cô đoán anh ta cũng phải tầm tuổi cô.

“Anh đừng lo về Luke,” Elizabeth nói, hơi xấu hổ về cách hành xử của cháu mình. “Tối nay nó có vẻ nghịch hơi quá, và,” cô tìm từ thật nhanh, “xin lỗi vì đã để anh nhìn thấy tôi trong thời điểm không vui vẻ gì như thế ở ngoài vườn.” Cô vòng tay quanh người về phòng thủ. “Tôi không hay như vậy đâu.” Cô đưa bàn tay run rẩy lên lau mắt rồi vội vỗ vỗ hai tay vào nhau để khóa lấp. Cảm xúc dâng tràn khiến cô trở nên lóng ngóng.

“Không sao mà,” một giọng trầm dịu dàng đáp lại. “Tất cả chúng ta đều có những ngày tồi tệ mà.”

Elizabeth nhai nhai trong miệng và cố gắng một cách vô ích để nhớ lại ngày tươi đẹp gần đây nhất của cô. “Edith đang đi vắng. Tôi chắc anh đã gặp cô ấy rồi, thế nên chúng ta chưa gặp nhau lần nào.”

“Ồ, Edith,” anh mỉm cười, “Luke hay nhắc đến cô ấy lắm. Nó rất quý cô ấy.”

“Đúng thế,” cô cười yếu ớt, bản khoản không biết nó có khi nào nhắc tới cô không. “Anh có muốn ngồi không?” Cô tiến về phía phòng khách. Sau khi hỏi anh ta uống gì cô quay lại bếp để lấy một cốc sữa cho anh và một cà phê espresso cho mình. Cô dừng lại ở cửa ngạc nhiên bắt gặp anh ta đang xoay tròn trên chiếc ghế quay bọc da. Cảnh tượng đó khiến cô buồn cười.

Khi nhìn thấy cô ở cửa, anh mỉm cười đáp lại, ngừng xoay và đón lấy chiếc ly từ tay cô, sau đó tiến lại chiếc đi vắng bọc da. Elizabeth ngồi trên chiếc ghế quen thuộc to quá cỡ đến mức gần như nuốt chửng cô, và cảm thấy căm ghét chính mình khi hy vọng đôi giày thể thao của anh sẽ không làm bẩn tấm thảm màu kem.

“Tôi xin lỗi, tôi không biết tên anh,” cô nói, cố gắng làm cho cái giọng đều đều tẻ ngắt của mình trở nên vui vẻ hơn.

“Tên tôi là Ivan.”

Cô phì cà phê vào áo đúng lúc nó đang chảy xuống cổ họng.

Ivan bước nhanh tới vỗ vỗ vào lưng cô. Đôi mắt lo ngại của anh nhìn thẳng vào mắt cô. Trán anh nhăn lại lo âu.

Elizabeth ho sặc sụa, cảm thấy mình đúng là ngốc nghếch, và vội tránh ánh mắt của anh rồi hắng giọng. “Anh đừng lo, tôi không sao mà,” cô lầm bầm. “Chỉ buồn cười là tên anh cũng là Ivan vì...” Cô ngừng lại. Cô sẽ nói gì bây giờ? Nói với một người lạ rằng thằng cháu cô là một người hoang tưởng à? Bất chấp lời khuyên trên internet, cô vẫn không chắc hành vi đó có thể được coi là bình thường. “Ồ, chuyện dài lắm.” Cô xua tay gạt đi, nhìn ra chỗ khác và nhấp thêm một ngụm. “Nếu anh không phiền khi tôi hỏi, thì anh làm gì Ivan?” Cà phê ấm chảy trong cơ thể cô, đem lại một cảm giác quen thuộc và dễ chịu. Cô cảm thấy như con người mình đang quay trở lại, đang thoát ra khỏi cơn mê muội sâu muội.

“Tôi nghĩ cô có thể gọi nghề của tôi là nghề kết bạn, Elizabeth ạ.”

Cô gật đầu thông hiểu. “Không phải tất cả chúng ta đều vậy sao, Ivan?”

Anh ngẫm nghĩ về ý kiến đó.

“Vậy anh làm cho công ty nào?”

Mắt anh sáng lên. “Đó là một công ty tốt. Tôi thực sự thích công việc của mình.”

“Công ty Tốt ư?” Cô nheo mày. “Tôi không biết công ty này. Nó có trụ sở tại Kerry không?”

Ivan chớp mắt. “Nó có trụ sở ở khắp nơi Elizabeth ạ.”

Elizabeth nhướng mày. “Là công ty xuyên quốc gia à?”

Ivan gật đầu và uống thêm một ngụm sữa nữa.

“Thế lĩnh vực của công ty này là gì?”

“Trẻ em,” anh nói nhanh. “Trừ Olivia, cô ấy làm việc với người già, nhưng tôi làm việc với trẻ em. Tôi giúp chúng, cô thấy đấy. Ờ, trước đây thì

chỉ có trẻ con thôi nhưng giờ có vẻ như chúng tôi đã mở rộng... tôi nghĩ là..." Anh ngừng lời, gõ móng tay vào cốc rồi nheo mắt nhìn xa xăm.

"À, hay quá nhỉ," Elizabeth cười mỉm. Điều đó giải thích cho bộ quần áo trẻ trung và bản tính tinh nghịch của anh. "Tôi đoán nếu tìm được chỗ ở chợ khác nữa thì chắc các anh cần phải thâm nhập vào đó phải không? Mở rộng công ty, tăng lợi nhuận. Lúc nào tôi cũng tìm cách làm điều đó."

"Chợ nào cơ?"

"Chợ cho người già."

"Họ có chợ à? Tuyệt, không biết khi nào thì nó mở nhỉ. Tôi đoán chắc Chủ nhật phải không? Lúc nào cô cũng có thể kiếm được vài thứ đồ lặt vặt có giá trị phải không? Bố cậu bạn cũ Barry của tôi vẫn thường mua xe cũ rồi sửa lại. Mẹ cậu ấy mua rèm cũ rồi may thành quần áo. Trông bà ấy giống như một nhân vật trong bộ phim *Tiếng nhạc* ấy, và thật hay là bà ấy cũng sống ở đây, vì Chủ nhật nào bà ấy cũng muốn "trèo lên mọi ngọn núi", và vì Barry là bạn thân của tôi nên tôi phải đi cùng, cô biết đấy. Cô nghĩ lúc nào thì nó mở nhỉ? Không phải bộ phim đâu, ý tôi là cái chợ ấy."

Elizabeth gần như không nghe thấy những gì anh nói; tâm trí cô lại trôi vào trong dòng suy nghĩ. Cô không thể ngăn mình được.

"Cô ổn chứ?" Giọng nói ân cần đó lại vang lên.

Cô không nhìn vào đáy cốc cà phê của mình nữa mà đối diện với anh. Tại sao anh lại có vẻ quan tâm cô đến thế? Cái con người xa lạ có giọng nói nhẹ nhàng này là ai mà lại khiến cô cảm thấy dễ chịu trước sự hiện diện của anh? Mỗi tia sáng long lanh trong đôi mắt xanh ấy lại khiến cô nổi da gà, cái nhìn của anh như thôi miên và giọng anh thì giống như một bài hát ưa thích mà cô chỉ muốn nghe đi nghe lại mãi. Cái người đàn ông vừa bước vào nhà và hỏi cô một câu hỏi mà đến cả gia đình cô cũng không hỏi được này là ai? *Cô ổn chứ?* Thế nào? *Cô ổn chứ?* Cô lắc lắc chiếc cốc, nhìn cà phê va vào thành cốc và bắn lên như biển đập vào vách đá Slea Head. Cô ngẫm nghĩ một hồi và đi đến kết luận là lần cuối cùng cô nghe thấy ai đó

thốt ra những lời này là vài năm trước đây và khi đó câu trả lời của cô là không. Cô không ổn chút nào.

Cô đã mệt mỏi với việc ôm chần ôm gối để tìm hơi ấm và chỉ có thể hồi tưởng về những phút giây lãng mạn trong các giấc mơ. Cô đã mệt mỏi với việc hy vọng mỗi ngày sẽ qua mau để cô có thể bước tiếp sang ngày mới. Hy vọng rằng ngày mới sẽ tươi sáng hơn, dễ dàng hơn. Nhưng chưa bao giờ như vậy cả. Làm việc, thanh toán các hóa đơn và lên giường nhưng chẳng bao giờ ngủ được. Mỗi buổi sáng gánh nặng trên vai cô lại nặng nề hơn và mỗi buổi sáng cô lại mong màn đêm buông xuống thật nhanh để cô có thể quay về giường ôm gối và vui mình trong sự ấm áp của những tấm chăn.

Cô nhìn người lạ mặt tốt bụng đang quan sát cô bằng đôi mắt xanh và nhận thấy trong đôi mắt ấy sự quan tâm chan chứa hơn ở bất kỳ ai cô từng quen biết. Cô muốn kể cho anh cô cảm thấy thế nào, cô muốn nghe anh nói mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi, rằng cô không cô đơn và rằng tất cả họ rồi sẽ sống hạnh phúc mãi mãi về sau và rằng - cô ngăn mình lại. Mơ mộng, mong ước và hy vọng không phải thực tế. Cô phải ngăn tâm trí mình không để nó lang thang vào những con đường này. Cô có một công việc tốt, cô và Luke hoàn toàn khỏe mạnh. Đó là tất cả những gì cô cần. Cô ngược nhìn Ivan và nghĩ xem nên trả lời anh như thế nào. Cô có ổn không?

Anh uống thêm một ngụm sữa.

Khuôn mặt cô giãn ra trong một nụ cười và cô bật cười thành tiếng, vì trên râu mép anh có một vệt sữa to đến nỗi dính cả vào đầu lỗ mũi. “Vâng, cảm ơn anh, Ivan, tôi ổn.”

Khi anh lau miệng, trông anh có vẻ không chắc chắn lắm, và sau khi quan sát cô một lúc, anh nói. “Vậy cô là nhà thiết kế nội thất phải không?”

Elizabeth cau mày. “Đúng vậy, sao anh biết?”

Mắt Ivan nhấp nháy. “Tôi biết mọi thứ.”

Elizabeth cười. “Đàn ông ai chả thế, phải không?” Cô nhìn đồng hồ. “Tôi không biết Sam đang làm gì nữa. Có lẽ vợ anh nghĩ tôi bắt cóc cả hai

bố con anh rồi.”

“Ồ, tôi không có vợ,” Ivan đáp nhanh. “Phụ nữ, eo ôi!” Anh nhăn mặt làm trò.

Elizabeth cười phá lên. “Xin lỗi, tôi không biết anh và Fiona không ở cùng nhau.”

“Fiona?” Ivan có vẻ bối rối.

“Mẹ của Sam?” Elizabeth hỏi, cảm thấy thật ngớ ngẩn.

“Ồ, cô ấy ư?” Ivan lại nhăn mặt làm trò. “*Không đời nào.*” Anh vươn người trên chiếc ghế da và chiếc quần jeans cọ vào ghế sột soạt. Một âm thanh quen thuộc đối với Elizabeth. “Cô biết món thịt gà *kinh khủng* của cô ấy đấy. Quả thực món nước xốt đã làm hỏng cả con gà.”

Elizabeth nhận ra mình lại cười phá lên. “Đó là lý do kỳ cục để không thích một ai đó,” nhưng điều thú vị là Luke cũng phàn nàn như thế với cô sau bữa tối cuối tuần ở nhà Sam.

“Nếu cô thích thịt gà thì nó không kỳ cục đâu,” Ivan trả lời thành thực. “Cho tới giờ thịt gà là món tôi thích nhất,” anh mỉm cười.

Elizabeth gật đầu, cố gắng chặn tiếng khúc khích.

“Ờ, đúng ra là món tôi thích nhất trong các loại *gia cầm*.”

Câu đó đấy. Cô lại bật cười. Chắc hẳn Luke đã học được một vài câu của anh.

“Sao vậy?” Ivan cười ngoác miệng, để lộ ra hàm răng trắng bóng.

“Anh đấy,” Elizabeth nói, cố gắng giữ bình tĩnh và thôi cười. Cô không thể tin nổi mình lại đang xử sự như thế trước một người hoàn toàn xa lạ.

“Tôi làm sao cơ?”

“Anh thật thú vị,” cô cười.

“Cô thật đẹp,” anh nói điềm tĩnh và cô ngược nhìn anh ngạc nhiên.

Mặt cô đỏ lên. Nói như vậy nghĩa là sao kia chứ? Lại một sự im lặng khác bao trùm, cô cảm thấy không thoải mái khi bản khoăn không biết mình có bị xúc phạm hay không. Ít khi có ai bình phẩm như thế về Elizabeth. Cô không biết nên cảm thấy như thế nào nữa.

Khi trộm nhìn Ivan, cô ngạc nhiên thấy anh không có vẻ gì là bối rối hay xấu hổ. Như thế anh luôn nói như vậy. Một người như anh ta thì có lẽ làm thế thật, cô mĩa mai nghĩ. Một anh chàng giỏi tán, anh ta là người như vậy đấy. Tuy nhiên, dù nhìn anh với một sự coi thường cố ý, cô thật sự không thể buộc mình tin điều đó. Người đàn ông này không biết cô, mới gặp cô chưa tới mười phút, nói với cô rằng cô đẹp và cứ ngồi trong phòng khách nhà cô như thể anh là bạn thân của gia đình, nhìn khắp phòng như thể đó là nơi thú vị nhất anh từng thấy. Anh là người thân thiện, dễ nói chuyện, dễ lắng nghe, và mặc dù anh khen cô đẹp trong khi cô đang mặc bộ quần áo cũ nhàu nhĩ với đôi mắt có vành đỏ và mái tóc bết lại, anh vẫn không khiến cô cảm thấy khó chịu. Họ càng ngồi lặng lẽ thì cô càng nhận ra anh đã thành thật khen cô.

“Cảm ơn Ivan,” cô nói lịch sự.

“Và cảm ơn cô nữa.”

“Vì cái gì?”

“Cô bảo tôi thú vị.”

“À phải. Ờ, ừm... không có gì.”

“Cô không hay được khen phải không?”

Đáng nhẽ ngay lúc đó Elizabeth phải đứng bật dậy và yêu cầu anh rời khỏi phòng khách vì đã xâm phạm đến đời sống riêng tư của mình, nhưng cô không làm thế, vì cô nghĩ rằng theo những nguyên tắc của mình, cô không nên để nó tác động, và cô cũng không bị tác động. Cô thở dài, “Không, Ivan ạ. Không.”

Anh cười với cô. “Vậy thì hãy để nó là lời khen đầu tiên trong số rất nhiều lời khen nữa.”

Anh nhìn cô đắm đắm và mặt cô bắt đầu nhột nhạt vì ánh nhìn quá lâu của anh. “Thế hôm nay Sam có ở cùng anh không?”

Ivan trợn mắt. “Tôi hy vọng là không. Đối với một đứa trẻ mới chỉ sáu tuổi thì nó ngáy thật là khiếp.”

Elizabeth cười. “Chẳng có gì gọi là *chỉ* về chuyện s...” Cô ngăn mình lại và nuốt thêm ít cà phê nữa.

Anh nhướn mày. “Cô nói sao?”

“Không có gì,” cô lẩm nhẩm. Trong khi Ivan quan sát quanh phòng thì Elizabeth lại nhìn trộm anh lần nữa. Cô không thể đoán được anh bao nhiêu tuổi. Anh cao lớn và rắn chắc, nam tính nhưng vẫn còn nét đáng yêu trẻ con. Anh làm cô lúng túng. Cô quyết định hỏi thẳng anh.

“Ivan, có một chuyện khiến tôi hơi bối rối.” Cô hít thở trước khi hỏi.

“Đừng thế. Đừng bao giờ bối rối.”

Elizabeth thấy mình cùng lúc vừa nhúu mày vừa mỉm cười. Thậm chí khuôn mặt cô cũng lúng túng bởi câu nói này của anh. “Được rồi,” cô nói chậm rãi, “anh có phiền không nếu tôi hỏi anh bao nhiêu tuổi?”

“Không,” anh vui vẻ. “Tôi không phiền chút nào đâu.”

Yên lặng.

“Thế nào?”

“Thế nào cái gì?”

“Anh bao nhiêu tuổi?”

Ivan mỉm cười. “Hãy nói thế này nhé, có người bảo tôi là tôi ở tầm tuổi như cô ấy.”

Elizabeth cười to. Cô cũng đã nghĩ như vậy. Rõ ràng Ivan không tha bất kỳ câu nhận xét thiếu tinh tế nào của Luke.

“Tuy nhiên bọn trẻ giúp cô trẻ lâu đấy, Elizabeth ạ.” Giọng anh trở nên nghiêm túc, đôi mắt sâu thẳm suy tư. “Nghề của tôi là chăm sóc trẻ con,

giúp chúng và ở bên cạnh chúng.”

“Anh là nhân viên chăm sóc à?” Elizabeth hỏi.

Ivan suy nghĩ. “Cô có thể gọi tôi là nhân viên chăm sóc trẻ, một người bạn thân chuyên nghiệp, hướng dẫn viên...” Anh đưa tay ra trước và nhún vai. “Trẻ em là những người hiểu chính xác nhất chuyện gì xảy ra trong thế giới này, cô biết đấy. Chúng *nhìn thấy* nhiều hơn người lớn, *tin* nhiều hơn, là những người thành thực và luôn luôn, *luôn luôn* cho bạn biết bạn đang đứng ở đâu.”

Elizabeth gật đầu đồng tình. Rõ ràng anh yêu công việc của mình - làm cha và làm nhân viên chăm sóc trẻ.

“Cô biết đấy, thật là thú vị,” anh lại ngả người về phía trước, “trẻ em tiếp thu nhiều và nhanh hơn so với người lớn. Cô có biết tại sao không?”

Elizabeth cho là có cách giải thích khoa học nào đó về vấn đề này nhưng cô lắc đầu.

“Bởi vì chúng sẵn sàng tiếp thu cái mới. Vì chúng *muốn* biết và *muốn* học. Người lớn,” anh lắc đầu buồn bã, “nghĩ rằng họ đã biết tất cả. Họ lớn lên và lãng quên quá dễ dàng, thay vì để đầu óc sẵn sàng tiếp thu cái mới và phát triển thì họ lại *lựa chọn* cái để tin và không tin. Cô không thể lựa chọn những thứ kiểu như thế: hoặc tin hoặc không tin. Vì vậy sự tiếp thu của họ chậm hơn. Họ đa nghi hơn, họ đánh mất niềm tin và chỉ muốn biết những thứ phục vụ cho cuộc sống hàng ngày của họ. Họ không quan tâm đến những thứ thêm thắt. Nhưng Elizabeth ạ,” anh nói, giọng chỉ còn là một lời thì thầm thành tiếng, đôi mắt mở to lấp lánh, và Elizabeth rung mình, tay nổi da gà. Cô có cảm giác như anh đang chia sẻ cùng cô bí mật lớn nhất thế giới. Cô xích đầu lại gần hơn. “Chính những thứ thêm thắt ấy đã hình thành nên cuộc sống.”

“Nó hình thành nên cuộc sống gì?” Cô thầm thì.

Anh mỉm cười. “Nó hình thành nên *cuộc sống*.”

Elizabeth nuốt cục nghẹn trong họng. “Thế thôi à?”

Ivan mỉm cười. “Cô nói thế thôi à nghĩa là sao? Cô có thể nhận được gì nhiều hơn cuộc sống, cô có thể đòi hỏi gì nhiều hơn cuộc sống chứ? Đó là món quà. Cuộc sống là tất cả, và chừng nào cô còn chưa tin thì chừng đó cô vẫn chưa sống một cách trọn vẹn.”

“Tin vào cái gì?”

Ivan đảo mắt và mỉm cười. “Ôi, Elizabeth, rồi cô sẽ hiểu thôi.”

Elizabeth muốn những thứ thêm thắt mà anh nói. Cô muốn sự lấp lánh và sôi động của cuộc sống, cô muốn thả bóng bay trên cánh đồng lúa mạch và chất bánh nướng nhỏ màu hồng khắp phòng. Nước mắt cô lại dâng lên và tim cô đập thình thịch khi nghĩ đến việc mình sẽ khóc trước mặt anh. Cô không cần phải lo lắng nữa vì anh đã chậm chậm đứng lên.

“Elizabeth,” anh dịu dàng nói, “kết thúc ở đây thôi, tôi phải đi rồi. Tôi rất vui được nói chuyện cùng cô.” Anh chìa tay ra.

Khi Elizabeth đưa tay chạm vào làn da mềm mại của anh, anh dịu dàng nắm lấy và lắc lên lắc xuống như bị thôi miên. Cô không nói lên lời vì cổ họng đã nghẹn lại.

“Chúc may mắn trong cuộc họp ngày mai,” anh mỉm cười động viên, rồi rời phòng khách. Luke đóng cửa lại, hét to hết cỡ, “Chào Sam nhé!”, cười ầm lên, sau đó bước thình thịch lên cầu thang.

Đêm đó Elizabeth nằm trên giường, đầu nóng hằm hập, mũi ngạt, đôi mắt đau nhức vì khóc nhiều. Cô ôm chặt lấy gối và rúc vào chiếc chăn lông vịt. Tấm rèm để mở cho phép ánh trăng chiếu vào tạo thành một vệt sáng xanh bạc trong phòng. Cô nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ lên chính vầng trăng cô từng ngắm khi còn là một đứa trẻ, lên chính những vì sao cô đã vừa ngắm vừa ước ao, và một ý nghĩ chợt lóe lên.

Cô không hề dả động về cuộc họp ngày mai với Ivan.

CHƯƠNG 15

Elizabeth nhắc hành lý ra khỏi cốp xe taxi và kéo vào khu vực ra máy bay của sân bay Farranfore. Cô thở phào nhẹ nhõm. Giờ đây cô thực sự cảm thấy mình đang về nhà. Chỉ sau một tháng sống ở New York cô đã cảm thấy hòa hợp với nơi đó hơn ở Baile na gCroíthe rất nhiều. Cô bắt đầu kết bạn; và quan trọng hơn, cô bắt đầu *muốn* kết bạn.

“Ít ra máy bay cũng đúng giờ,” Mark nói, nhập vào đoàn người thưa thớt trước quầy đăng ký.

Elizabeth mỉm cười và áp trán vào ngực anh. “Em cần một kỳ nghỉ nữa để hồi phục lại sau kỳ nghỉ này,” cô đùa với vẻ mệt mỏi.

Mark cười tủm tỉm, hôn lên đỉnh đầu cô và lùa tay vào mái tóc sẫm màu của cô. “Em gọi việc về thăm hai gia đình của chúng ta là đi nghỉ à?” Anh cười. “Khi nào về chúng ta sẽ đi Hawaii nhé.”

Elizabeth nhắc đầu dậy và nhướn mày, “Tất nhiên rồi, Mark ạ, em chỉ cần anh nói với ông sếp em điều đó thôi. Anh biết em phải quay lại dự án đó ngay rồi còn gì.”

Mark quan sát khuôn mặt dứt khoát của cô. “Lẽ ra em nên đi một mình thôi.”

Elizabeth nhướn mắt và lại tựa trán vào ngực anh. “Không phải lại lần này nữa chứ.” Giọng cô nghệt lại trong chiếc áo khoác có mũ của anh.

“Nghe này.” Anh lấy ngón trỏ nâng cằm cô lên. “Em làm việc hàng giờ liền ngoài trời, chẳng mấy khi nghỉ ngơi thư giãn. Vì cái gì chứ?”

Cô mở miệng định trả lời.

“Vì cái gì chứ?” Anh nhắc lại, ngắt lời cô.

Một lần nữa khi cô mở miệng để trả lời thì anh cắt ngang. “Thôi được rồi, trông em miễn cưỡng trả lời thế nào kìa,” anh cười mỉm, “anh sẽ nói

cho em biết vì cái gì nhé. *Vì người khác*. Để họ được hưởng toàn bộ thành quả đó. *Em* làm mọi công việc, *họ* hưởng mọi thành quả.”

“Xin lỗi anh,” Elizabeth toan cười, “anh biết rõ công việc đó mang lại thu nhập rất cao cho em, và với tốc độ của em như thế này thì chỉ giờ này năm sau - nghĩa là nếu chúng ta quyết định sống ở New York - em sẽ đủ tiền cho cái nhà chúng ta đã thấy...”

“Elizabeth yêu dấu của anh,” Mark ngắt lời, “với tốc độ của em thì giờ này năm sau ngôi nhà đó đã bị *bán* và thay vào đó là một tòa nhà chọc trời hoặc một quán bar cực kỳ sành điệu không bán rượu hay một nhà hàng không phục vụ thức ăn “*chỉ để khác người*”, anh lấy ngón tay để diễn tả dấu ngoặc kép, làm Elizabeth phá lên cười, “mà chắc chắn em sẽ sơn màu trắng, lắp đèn huỳnh quang trên sàn và không mua đồ đạc gì hết để tránh làm bừa nhà,” anh trêu. “Và người khác sẽ hưởng mọi thành quả.” Anh nhìn cô giả vờ khó chịu. “Thử tưởng tượng xem. Đó là tấm vải vẽ trống *của em*, không phải của bất kỳ người nào khác, và người ta không được tách nó khỏi em. Anh muốn được đưa bạn bè chúng ta đến đó và nói rằng, “Trông này mọi người, Elizabeth đã làm đấy. Cô ấy phải mất ba tháng đấy, tất cả chỉ có tường trắng và không bàn không ghế nhưng tôi tự hào về cô ấy. Cô ấy làm tốt đấy chứ?”

Elizabeth ôm bụng để không cười to. “Em sẽ *không bao giờ* để người ta phá cái nhà đó đi đâu. Dù sao đi nữa, công việc đó cũng giúp em kiếm được *khối* tiền,” cô giải thích.

“Đây là lần thứ hai em nhắc đến tiền. Chúng ta đang sống tốt mà. Em cần nhiều tiền đến thế để làm gì?” Mark hỏi.

“Cho lúc thiếu thốn,” Elizabeth nói, tiếng cười tắt ngấm và nụ cười của cô nhạt dần khi nghĩ đến Saoirse và cha cô. Đúng là cho lúc thiếu thốn.

“Vậy thì chúng ta không nên sống ở đây nữa,” Mark nói, không để ý về mặt cô và nhìn ra ngoài cửa sổ, “nếu không em sẽ phá sản thôi.”

Elizabeth nhìn ra khung trời ẩm ướt ngoài cửa sổ và không thể không nghĩ rằng tuần vừa rồi là một sự phí phạm thời gian. Cô không trông đợi cả

một ủy ban chào mừng với cờ hoa biểu ngữ treo ở cửa hàng cửa hiệu, nhưng dường như cả Saoirse lẫn cha cô đều không mấy may quan tâm tới việc cô có ở nhà hay không hoặc cô làm gì lúc xa nhà. Nhưng cô không quay lại để chia sẻ những câu chuyện về cuộc sống mới ở New York; cô quay lại để xem họ sống có ổn không.

Cha cô vẫn không thềm nói với cô về việc cô đi khỏi nhà và bỏ rơi ông. Làm việc mỗi lần vài tháng ở những tỉnh hạt khác nhau như trước kia được xem như một tội lỗi ghê gớm, còn rời khỏi hân đất nước như bây giờ thì là tội lỗi lớn nhất trong mọi tội lỗi. Trước khi đi Elizabeth đã sắp xếp để đảm bảo cả hai cha con đều được chăm sóc. Trước sự thất vọng tột cùng của cô, năm ngoái Saoirse đã bỏ học và Elizabeth phải thu xếp cho em công việc thứ tám trong vòng hai tháng, xếp hàng hóa trong siêu thị địa phương. Cô cũng nhờ một người hàng xóm chở Saoirse đi Killarney hai lần một tháng để gặp nhân viên tư vấn. Đối với Elizabeth, hoạt động đó còn quan trọng hơn công việc và cô biết Saoirse đồng ý chỉ vì nó cho cô ta cơ hội được số lòng mỗi tháng hai lần. Trong trường hợp gần như không thể xảy ra là Saoirse muốn nói chuyện về cảm xúc của mình, thì ít nhất cũng có ai ở đó để lắng nghe.

Cũng không hề thấy bóng dáng của người giúp việc mà Elizabeth thuê để chăm sóc cha cô. Ngôi nhà là một đồng hỗn độn bụi bặm, hôi hám, ẩm ướt, và sau hai ngày cọ rửa thì Elizabeth đầu hàng, nhận ra rằng bao nhiêu chất tẩy rửa cũng không thể lấy lại sự bóng bẩy cho ngôi nhà. Khi mẹ cô đi, bà đã mang theo sự lấp lánh của nó.

Saoirse đã dọn khỏi căn nhà gỗ và chuyển đến sống chung với một nhóm người xa lạ cô ta gặp khi đi cắm trại nhân một liên hoan âm nhạc. Có vẻ như tất cả những gì họ làm là ngồi thành vòng tròn cạnh tòa tháp cổ gần thị trấn, nằm trên bãi cỏ, râu tóc dài thượt, bập bùng guitar và hát những bài về tự tử.

Trong suốt thời gian lưu lại đó, Elizabeth chỉ gặp được em gái hai lần. Cuộc gặp đầu tiên rất chớp nhoáng. Ngày Elizabeth về, cô nhận được một

cú điện thoại từ cửa hàng quần áo nữ duy nhất ở Baile na gCroíthe. Họ đang giữ Saoirse vì bắt quả tang cô ta ăn trộm mấy cái áo phông. Elizabeth đã tới đó, xin lỗi rồi rút, trả tiền áo và hai chị em vừa bước ra khỏi cửa thì Saoirse đã biến lên đồi. Lần gặp thứ hai cũng chỉ đủ dài để Elizabeth có thể cho Saoirse vay một ít tiền và hẹn gặp cô em vào bữa trưa ngày hôm sau, bữa trưa mà Elizabeth phải ăn một mình. Ít nhất cô cũng mừng khi thấy Saoirse cuối cùng đã tăng cân một chút. Mặt cô ta đầy đặn hơn và quần áo không lủng thùng như trước nữa. Có lẽ sống một mình lại tốt cho nó.

Tháng Mười một ở Baile na gCroíthe thật cô đơn. Những cư dân trẻ tuổi đều đi học, khách du lịch thì ở nhà hoặc đi chơi ở những vùng nóng hơn, cửa hàng cửa hiệu im ắng vắng tanh, một số đã đóng cửa, số còn lại đang vất vả xoay xở. Ngôi làng trở nên xám xịt, lạnh lẽo và ảm đạm, những bông hoa vẫn chưa nở để làm rạng rỡ đường phố. Giống như một thị trấn bị ma ám. Nhưng Elizabeth mừng là cô đã trở lại. Gia đình nhỏ của cô có thể không vui mừng dù cô có trở về hay không, nhưng cô biết chắc chắn mình sẽ không thể sống cuộc đời của mình nếu vẫn lo lắng cho họ.

Mark và Elizabeth đã di chuyển lên đầu hàng. Trước họ chỉ còn một người và sau đó họ sẽ tự do. Tự do bắt chuyến bay tới Dublin để từ đó đi New York.

Điện thoại của Elizabeth reo và dạ dày cô nôn nao theo bản năng.

Mark khoát tay. “Đừng trả lời.”

Elizabeth lôi điện thoại ra khỏi túi và nhìn số gọi tới.

“Đừng trả lời, Elizabeth.” Giọng anh điềm tĩnh và nghiêm nghị.

“Số ở Ailen.” Elizabeth cắn môi.

“Đừng,” anh nói dịu dàng.

“Nhưng có thể có chuyện gì...” Tiếng chuông ngừng.

Mark mỉm cười, có vẻ nhẹ nhõm. “Tốt lắm.”

Elizabeth mỉm cười yếu ớt và Mark lại quay về phía bàn đăng ký. Anh tiến một bước lại gần cái bàn và đúng lúc đó điện thoại của cô lại reo.

Vẫn số đó.

Mark đang nói chuyện với người phụ nữ ngồi ở bàn, cười nói duyên dáng như mọi khi. Elizabeth bóp chặt chiếc điện thoại trong tay và ngó trân trân vào số điện thoại trên màn hình cho đến khi nó biến mất và tiếng chuông lại ngừng.

Nó kêu bíp, báo có tin thoại.

“Elizabeth, chị ấy cần hộ chiếu của em.” Mark quay người lại. Mặt anh sa sầm.

“Em chỉ kiểm tra tin nhắn thôi,” Elizabeth nói nhanh và lục túi lấy hộ chiếu, điện thoại áp vào tai.

“Chào Elizabeth, tôi là Mary Flaherty gọi từ khoa sản bệnh viện Killarney. Em chị, Saoirse, đã được đưa tới đây trong cơn đau đẻ. Sớm hơn một tháng so với dự định, chị biết đấy, vì vậy Saoirse muốn chúng tôi gọi điện thông báo cho chị phòng trường hợp chị muốn ở đây với cô ấy...” Elizabeth không nghe được phần còn lại. Cô đứng chết lặng tại chỗ. Đau đẻ? Saoirse ư? Thậm chí nó còn chưa có mang kia mà? Cô nghe lại tin nhắn, nghĩ rằng có thể người ta gọi nhầm số, không để ý đến Mark đang giục đưa hộ chiếu.

“Elizabeth,” Mark nói to, cắt ngang dòng suy nghĩ của cô, “hộ chiếu của em. Em đang bắt mọi người phải chờ đấy.”

Elizabeth quay xung quanh và được chào đón bởi một dãy những khuôn mặt cau kỉnh.

“Xin lỗi,” cô thầm thì, toàn thân run lên, choáng váng.

“Có chuyện gì thế?” Mark nói, sự cau gợn nguôi đi nhường chỗ cho nỗi lo lắng hiện rõ trên khuôn mặt.

“Xin lỗi,” nhân viên đăng ký gọi. “Cô có lên chuyến bay này không?” Cô ta hỏi với vẻ lịch sự hết mức có thể.

“À,” Elizabeth dụi mắt bối rối, hết nhìn tấm vé đã xuất của Mark trên quầy lại nhìn mặt anh. “Không, không, tôi không thể.” Cô lùi lại bước ra khỏi hàng. “Xin lỗi.” Cô quay về phía mấy người trong hàng đang nhìn cô với nét mặt đã dịu lại. “Rất xin lỗi.” Cô nhìn Mark đang đứng trong hàng, trông có vẻ vô cùng... vô cùng thất vọng. Không thất vọng vì cô không đi mà thất vọng về cô.

“Thưa ngài,” người phụ nữ gọi, đưa cho anh tấm vé.

Anh đón lấy nó một cách lơ đãng và chậm chạp bước ra khỏi hàng. “Có chuyện gì thế?”

“Là Saoirse,” Elizabeth yếu ớt nói, cổ nghẹn lại. “Nó đang ở trong bệnh viện.”

“Lại uống rượu nhiều quá à?” Sự lo lắng lập tức biến mất trong giọng nói của Mark.

Elizabeth suy nghĩ rất lung câu trả lời, rồi sự tủi hổ vì không biết Saoirse đang mang bầu thúc ép cô nói dối. “Vâng, em nghĩ thế. Em không chắc lắm.” Cô lắc đầu cố gắng gạt những suy nghĩ của mình sang một bên.

Vai Mark giãn ra. “Nghe này, có lẽ nó lại chỉ bị đau dạ dày thôi. Chẳng có gì mới đâu, Elizabeth. Em làm thủ tục đăng ký đi rồi chúng ta sẽ nói về chuyện này ở quầy cà phê.”

Elizabeth lắc đầu. “Không, không được, Mark ạ. Em phải đi đây.” Giọng cô run rẩy.

“Elizabeth, có thể là *chẳng* có gì hết,” anh cười. “Mỗi năm em nhận được bao nhiêu cú điện thoại như thế này và lúc nào cũng chỉ là một chuyện thôi.”

“Có thể có *chuyện* gì đó Mark ạ.” Chuyện gì đó mà đáng lẽ một người chị tinh táo phải biết, phải nhận ra.

Tay Mark trượt khỏi khuôn mặt cô. “Đừng để nó làm điều này với em chứ.”

“Làm điều gì?”

“Đừng để nó bắt em phải chọn giữa cuộc sống của nó và cuộc sống của em.”

“Đừng có lối bịch như thế, Mark, nó là em gái em, nó là cuộc sống của em. Em phải để ý đến nó.”

“Ngay cả khi nó chẳng bao giờ để ý đến em phải không? Ngay cả khi nó không mảy may quan tâm liệu em có ở đây vì nó hay không đúng không?”

Câu nói giống như một cú đâm giáng vào bụng cô.

“Không, em đã có anh chăm nom rồi.” Cô cố gắng làm nhẹ bớt ưu phiền, cố gắng khiến người khác vui như mọi khi.

“Nhưng anh không thể nếu em không để anh làm việc đó.” Mắt anh sẫm lại vì tổn thương và giận dữ.

“Mark,” Elizabeth cố gắng cười nhưng không làm được, “em hứa em sẽ lên chuyến bay sớm nhất có thể. Em cần biết đã xảy ra chuyện gì. Anh hãy thử nghĩ xem. Nếu đây là em gái anh thì anh đã ra khỏi cái sân bay này từ lâu rồi, anh sẽ ở bên cô ấy khi chúng ta đang nói chuyện và không mảy may nghĩ là cần cuộc đối thoại ngu ngốc này.”

“Vậy thì em còn đứng đây làm gì?” Anh lạnh lùng nói.

Sự giận dữ và nước mắt ngay lập tức trào dâng trong Elizabeth. Cô nhấc vali lên và bước đi. Rời khỏi sân bay và lao tới bệnh viện.

Cô trở lại New York như đã hứa với anh. Cô bay sau anh hai ngày, thu dọn vật dụng của cô trong căn hộ của hai người, nộp đơn xin thôi việc và trở về Baile na gCroíthe mang theo trong tim một nỗi đau nhức nhối tới nỗi cô gần như không thở được.

CHƯƠNG 16

Elizabeth mười ba tuổi và đã bước vào những tuần đầu tiên tại trường trung học. Điều đó đồng nghĩa với việc cô phải đi xa thị trấn hơn để đến trường nên buổi sáng cô phải thức dậy và rời nhà sớm hơn tất cả những người khác, và vì lớp học kết thúc muộn hơn nên khi cô về nhà thì trời đã tối mịt. Cô dành rất ít thời gian cho cô bé Saoirse mười một tháng tuổi. Không như xe buýt của trường tiểu học, chiếc xe buýt của trường này thả cô ở đầu con đường trải dài chạy từ ngôi nhà gỗ, khiến cô phải đi bộ một mình tới cánh cửa ra vào nơi chẳng có ai đứng chào đón cô. Đang là mùa đông, những buổi sáng và buổi đêm sẫm tối phủ lên miền quê một tấm màn nhung màu đen. Elizabeth, lần thứ ba trong tuần, đi bộ trên đường trong mưa to gió lớn, chiếc váy đồng phục bay phần phật quanh chân trong khi chiếc cặp, nặng trĩu sách vở, đè lưng cô khom xuống.

Giờ cô đã ngồi bên bếp lửa, trong bộ pyjama, cố làm cho ấm người, một mắt nhìn vào bài tập về nhà, mắt kia để ý Saoirse đang bò trên sàn, vớ tất cả những gì mà đôi tay bụ bẫm của nó có thể chạm được nhét vào cái miệng chảy đầy nước dãi. Cha cô ở trong bếp hâm nóng món rau hầm tự chế. Đó là món ăn hàng ngày của họ. Món cháo cho bữa sáng, món hầm cho bữa tối. Thịnh thoảng họ cũng có một miếng thịt bò dày hoặc ít cá tươi cha cô bắt được trong ngày. Elizabeth rất thích những ngày đó.

Saoirse ê a một mình, huơ huơ tay và nhìn Elizabeth, tỏ vẻ thích thú khi thấy chị mình đã về nhà. Elizabeth mỉm cười và nựng nịu động viên em trước khi lại cúi đầu vào bài tập. Dùng chiếc ghế dài làm điểm tựa, Saoirse nâng người đứng trên hai chân như nó vẫn làm mấy tuần vừa qua. Nó chậm chạp bước sang một bên, đi tới đi lui trước khi quay về phía Elizabeth.

“Đi đi nào, Saoirse, em làm được mà.” Elizabeth đặt bút chì xuống, chăm chú quan sát đứa em. Cho tới giờ ngày nào Saoirse cũng cố đi ngang qua căn phòng để tới chỗ chị, nhưng luôn ngã phịch xuống giữa đường. Elizabeth đã quyết định sẽ có mặt bên cạnh khi em cô thực hiện được bước

đột phá đó. Cô muốn hát và nhảy múa chúc mừng như mẹ cô sẽ làm nếu bà còn ở đây.

Saoirse thối phì phì ra ngoài miệng, trên môi đầy bong bóng và nói bằng thứ ngôn ngữ kỳ bí riêng của mình.

“Phải rồi,” Elizabeth gật đầu, “đến chỗ Elizabeth nào.” Cô giơ tay ra.

Saoirse chậm chạp thả tay ra, và bắt đầu bước đi với vẻ quyết tâm hiện rõ trên khuôn mặt. Nó đi càng lúc càng xa trong khi Elizabeth nín thở, cố gắng không hét lên vui mừng vì sợ sẽ làm em cô dừng lại. Trên cả quãng đường Saoirse luôn nhìn chị. Elizabeth sẽ không bao giờ quên ánh mắt đó của cô em gái bé bỏng, không bao giờ quên được sự quyết tâm đó. Cuối cùng nó cũng tới được với Elizabeth và cô ôm em trong tay, nhảy quanh phòng, hôn nó đến ngạt thở trong khi Saoirse cười khinh khích và phun phì phì nhiều hơn.

“Cha, cha ơi!” Elizabeth gọi.

“Gì thế?” Ông hét lên cáu kỉnh.

“Ra đây cha, nhanh lên!” Elizabeth gọi, giúp Saoirse vỗ tay.

Brendan hiện ra trên ngưỡng cửa, nỗi lo lắng hiện rõ trên khuôn mặt.

“Saoirse đi được rồi, cha ạ! Cha nhìn này, làm lại đi Saoirse; đi cho cha xem đi!” Cô đặt cô em lên sàn rồi cổ vũ nó lặp lại kỳ công đó.

Brendan nổi cáu, “Chúa ơi, ta cứ tưởng có gì quan trọng chứ. Tưởng là có gì xảy ra với hai đứa bây. Đừng làm phiền ta như thế nữa nghe chưa.” Ông quay lưng đi vào bếp.

Khi Saoirse ngược lên nhìn trong nỗ lực lần thứ hai để chứng tỏ cho gia đình thấy nó giỏi như thế nào và thấy cha đã không còn ở đó nữa, mặt nó xị xuống, rồi lại ngã phịch ra sau.

Ngày Luke biết đi Elizabeth đang ở chỗ làm. Edith gọi điện cho cô giữa buổi họp nên cô không thể nói chuyện được và chỉ biết tin khi đã về tới nhà. Giờ nghĩ tới chuyện đó, cô nhận ra mình đã hành xử giống hệt cha và, một

lần nữa, cô căm ghét chính mình vì điều đó. Bây giờ khi đã trưởng thành, cô có thể hiểu được phản ứng của cha mình. Không phải cha cô không tự hào hay không quan tâm, mà đơn giản vì ông quá quan tâm. Đầu tiên chúng bước đi, và sau đó chúng bay mất.

Elizabeth suy nghĩ lạc quan rằng nếu cô đã giúp được em cô bước đi một lần, thì chắc chắn cô có thể giúp nó đứng dậy trên đôi chân của mình một lần nữa.

Elizabeth giật mình tỉnh giấc, cảm giác lạnh toát và đông cứng vì sợ hãi sau cơn ác mộng. Mặt trăng đã kết thúc sự biến hình của nó và tiếp tục di chuyển, nhường đường cho mặt trời. Mặt trời chăm chú nhìn Elizabeth với ánh mắt của người cha, để mắt tới cô khi cô ngủ. Ánh sáng xanh bàng bạc trải trên tấm ga giường đã được thay bằng những vệt sáng vàng nhạt. Bây giờ là 4h35 sáng, và Elizabeth ngay lập tức tỉnh giấc. Cô chống khuỷu tay ngồi dậy. Một nửa tấm chăn đang nằm trên sàn, một nửa được kẹp giữa chân. Cô đã ngủ một giấc chập chờn, các giấc mơ chồng chất tạo thành một màn sương nhạt nhòa kỳ quái gồm những khuôn mặt, địa điểm và lời nói hỗn độn. Cô thấy mệt rũ rời.

Nhìn quanh phòng, cô cảm thấy sự bức bối thấm vào cơ thể. Mặc dù hai ngày trước cô đã lau dọn ngôi nhà từ đầu đến chân cho đến khi nó sáng bóng lên, cô vẫn cảm thấy rất muốn làm lại hết. Đồ đạc để không đúng chỗ và cứ đập vào khóe mắt cô. Cô xoa mũi, khiến chúng bắt đầu ngứa ngáy không yên, và cô ném tấm ga trải giường đi.

Cô lập tức bắt tay dọn dẹp. Trên giường cô có tổng cộng mười hai chiếc gối chia thành sáu hàng, mỗi hàng hai chiếc gối cân đối hình chữ nhật có hình tròn ở mặt trước. Mỗi chiếc mỗi chất liệu, từ lông thỏ cho tới da lộn, với nhiều màu khác nhau, từ kem, be đến cà phê. Khi đã hài lòng với chiếc giường, cô kiểm tra để chắc chắn rằng quần áo đã được treo đúng trật tự, màu tối ở bên trái rồi tới màu nhạt, mặc dù trong tủ của cô chẳng có mấy màu sắc. Quần áo hơi sáng một chút đã khiến cô cảm thấy như đi xuống phố dưới ánh đèn neon chói lòa. Cô hút bụi sàn, lau và đánh bóng gương,

vuốt phẳng ba chiếc khăn tay nhỏ trong phòng tắm, mất mấy phút để xếp cho các sọc thẳng tắp với nhau. Vòi nước đã sáng bóng nhưng cô vẫn tiếp tục kỳ cọ cật lực cho tới khi có thể nhìn thấy bóng mình trên phiến gạch. Đến 6h30 thì cô hoàn tất công việc trong phòng khách và phòng bếp và, cảm thấy mệt rã rời, cô mang theo tách cà phê ra ngồi ngoài vườn trong khi xem lại những mẫu thiết kế đã được chuẩn bị cho cuộc họp buổi sáng. Đêm qua cô đã ngủ tổng cộng ba tiếng.

Benjamin West đảo mắt nghiêng rằng tức tối trong lúc ông sếp của anh đi đi lại lại trong căn nhà di động và cất giọng nặng âm New York.

“Anh thấy đấy, Benji, tôi chỉ thấy...”

“Benjamin,” anh ngắt lời.

“...chán ngấy lên,” ông ta nói tiếp, không để ý tới lời anh, “khi phải nghe những thứ chết tiệt giống hệt nhau từ tất cả mọi người. Tất cả đám thiết kế ấy đều như nhau hết. Họ muốn cái này hiện đại, cái kia tối giản hóa. Thế đấy, nghệ thuật trang trí cái khi gì chứ, Benji!”

“Là...”

“Ý tôi là, cho tới giờ chúng ta đã tiếp xúc với bao nhiêu công ty rồi?” Ông ta không đi đi lại lại nữa và nhìn Benjamin.

Benjamin lật lật quyển sổ của anh, “Họ hả, tám, không kể người phụ nữ phải về sớm hôm thứ Sáu, Elizabeth...”

“Không quan trọng,” ông ta cắt lời anh, “cô ta cũng như những người còn lại thôi.” Ông ta phẩy tay và xoay người nhìn công trường bên ngoài cửa sổ. Bím tóc hoa râm đung đưa theo.

“Ờ, chúng ta sẽ gặp cô ấy trong nửa tiếng nữa,” Benjamin nói, kiểm tra đồng hồ.

“Hủy đi. Cô ta có nói gì chẳng nữa tôi cũng không quan tâm. Cô ta cũng cứng nhắc như người khác thôi. Tôi với anh đã cùng làm bao nhiêu khách sạn rồi, Benji?”

Benjamin thở dài. “Là Benjamin và chúng ta đã cùng làm rất nhiều rồi Vincent ạ.”

“Rất nhiều.” Ông ta gật đầu với chính mình. “Tôi cũng nghĩ như vậy. Và trong số đó bao nhiêu cái có quang cảnh đẹp như thế này?” Ông ta đưa tay ra chỉ cảnh đẹp ngoài cửa sổ. Benjamin xoay tròn chiếc ghế anh đang ngồi, lơ đãng và khó có thể bắt mình để ý đến cái gì xa hơn tiếng ồn ào và cảnh ngồn ngộn trên công trường. Họ đã chậm tiến độ rồi. Tất nhiên phong cảnh rất đẹp, nhưng anh muốn khi nhìn ra ngoài ô cửa sổ đó thì đã thấy một khách sạn đang tọa lạc, chứ không phải đồi núi nhấp nhô và những cái hồ. Tính đến giờ anh đã ở Ailen được hai tháng và theo kế hoạch thì khách sạn phải được hoàn thành trong tháng Tám, chỉ còn ba tháng nữa thôi. Sinh ra ở Haxton, Colorado nhưng sống ở New York, anh tưởng mình đã thoát khỏi cái cảm giác bị giam hãm mà chỉ một thị trấn nhỏ mới có thể mang lại. Rõ ràng là không.

“Sao?” Vincent đã châm một điếu thuốc và đang ngậm trong miệng.

“Quang cảnh đẹp thật,” Benjamin nói giọng chán nản.

“Một quang cảnh tuyệt vời ấy chứ, và tôi sẽ không để cho một tay thiết kế nội thất dở người nào đó bước vào đây và biến nó trở nên giống như những cái khách sạn thành phố mà chúng ta đã làm hàng triệu lần trước.”

“Thế ông tính sao hả Vincent?” Tất cả những gì Benjamin đã nghe trong vòng hai tháng vừa qua chỉ là những gì mà ông ta không muốn.

Vincent, trong bộ com lê màu xám bóng bẩy, đi lại phía chiếc cặp táp, lấy ra một tập tài liệu và đẩy về phía Benjamin. “Hãy xem những bài báo này đi. Đây là một cái mỏ vàng to sụ. Tôi muốn thứ mọi người muốn. Người ta không muốn một khách sạn loại thường thường bậc trung - nó cần phải lãng mạn, thú vị, nghệ thuật và chẳng có gì giống với cái thứ hiện đại nhạt nhẽo này. Nếu như người tiếp theo cũng bước vào đây với cái ý tưởng kinh tởm kiểu thế thì tôi sẽ tự thiết kế lấy cái thứ chết tiệt này.” Ông ta quay khuôn mặt đỏ gay về phía cửa sổ và rít một hơi thuốc.

Benjamin nhướng mắt nhìn màn kịch của Vincent.

“Tôi muốn một nghệ sĩ thực thụ,” ông ta tiếp, “một kẻ điên cuồng đầy đam mê. Một nhà sáng tạo tinh tường. Tôi đã chán ngấy những bộ com lê công sở nói về màu sơn giống như chúng là những biểu đồ tròn, những kẻ cả đời chưa từng cầm đến cái chổi quét sơn. Tôi muốn một Van Gogh trong thiết kế nội thất...”

Tiếng gõ cửa cắt ngang lời ông.

“Ai đó?” Vincent nói cộc lốc, mặt vẫn đỏ vì bài diễn văn vừa rồi.

“Chắc là Elizabeth Egan đấy, cô ấy đến họp.”

“Tôi tưởng đã bảo anh hủy rồi cơ mà.”

Benjamin phớt lờ ông ta và ra mở cửa cho Elizabeth vào.

“Xin chào,” cô nói và bước vào phòng, theo sau là cô nàng tóc búi Poppy, lấm lem vết sơn và khệ nệ bê hàng chồng tài liệu đầy vải và mẫu thảm.

“Chào cô, tôi là Benjamin West, giám đốc dự án. Chúng ta đã gặp nhau hôm thứ Sáu.” Anh bắt tay Elizabeth.

“Vâng, tôi xin lỗi vì hôm đó phải về sớm,” cô trả lời rành rọt, không nhìn vào mắt anh. “Chuyện đó không thường xuyên xảy ra, tôi đảm bảo với anh.” Cô quay mặt về phía cô gái đang loay hoay đằng sau. “Đây là Poppy, trợ lý của tôi. Hy vọng các anh không phiền nếu cô ấy ngồi cùng chúng ta,” cô nói ngắn gọn.

Poppy vật lộn với đống tài liệu để bắt tay Benjamin, kết quả là làm cho vài cái rơi ầm xuống sàn.

“Ôi, chết tiệt,” cô kêu lên, và Elizabeth quay lại, mặt hầm hầm.

Benjamin bật cười. “Không sao đâu. Để tôi giúp cô.”

“Chào ông Taylor,” Elizabeth nói to, chìa tay ra bước sang phía bên kia phòng, “rất vui được gặp lại ông. Xin lỗi về cuộc họp hôm trước.”

Vincent rời mắt khỏi cửa sổ, nhìn từ trên xuống dưới bộ com lê đen của cô trong lúc phì phèo điếu thuốc. Ông ta không bắt tay cô mà lại quay mặt

hướng ra ngoài cửa sổ.

Benjamin giúp Poppy mang tài liệu để lên bàn và nói để xua tan không khí ngưng ngập trong phòng. “Chúng ta ngồi đi chứ nhỉ?”

Elizabeth, mặt đỏ bừng, từ từ hạ tay xuống và quay mặt về phía bàn. Cô kêu thất thanh. “Ivan!”

Mặt Poppy nhả lại và cô nhìn quanh phòng.

“Không sao đâu,” Benjamin nói với cô, “người ta thường xuyên nhầm tên tôi mà. Tôi là Benjamin, cô Egan ạ.”

“Ồ, không phải anh,” Elizabeth cười. “Tôi đang nói về người ngồi ở chiếc ghế cạnh anh cơ.” Cô đi về phía bàn. “Anh làm gì ở đây thế? Tôi không biết anh còn tham gia lĩnh vực khách sạn nữa đấy. Tôi tưởng anh làm việc với bọn trẻ chứ.”

Vincent nhướn mày, im lặng quan sát cô gật đầu và mỉm cười lịch sự. Ông phá lên cười, trợn cười ha hả sáng khoái kết thúc bằng một tràng ho khan.

“Ông không sao chứ ông Taylor?” Elizabeth lo lắng hỏi.

“Không sao đâu, cô Egan, tôi ổn mà. Hoàn toàn ổn. Rất mừng được gặp cô.” Ông ta chìa tay ra.

Trong khi Poppy và Elizabeth sắp xếp lại tài liệu của mình, Vincent thì thảo với Benjamin. “Cô này có lẽ chẳng mấy chốc mà tự cắt tai đâu.”

Cánh cửa căn nhà gỗ nhỏ mở ra và cô nhân viên lễ tân bước vào mang theo một khay đựng mấy tách cà phê.

“Rất mừng được gặp lại anh. Tạm biệt nhé, Ivan.” Elizabeth nói vọng ra ngoài khi cánh cửa đóng lại sau lưng người phụ nữ.

“Anh ta đi rồi phải không?” Poppy hỏi khô khan.

“Đừng lo,” Benjamin khẽ cười với Poppy trong lúc quan sát Elizabeth đẩy ngưỡng mộ, “cô ấy biết cách làm việc đấy chứ nhỉ. Các cô đã nghe thấy chúng tôi nói chuyện lúc đứng ngoài phải không?”

Poppy nhìn anh ta lúng túng.

“Đừng lo, các cô không gặp rắc rối hay chuyện gì đâu,” anh cười.
“Nhưng các cô nghe thấy chúng tôi nói chuyện phải không nào?”

Poppy suy nghĩ một lúc rồi chậm chạp gật gật đầu, vẫn lộ rõ vẻ lúng túng.

Benjamin cười thầm rồi nhìn đi phía khác. “Tôi biết mà. Người phụ nữ thông minh,” anh nói thành tiếng suy nghĩ của mình, quan sát Elizabeth đang mải đối thoại với Vincent.

Cả hai đều đã bắt đầu trò chuyện.

“Tôi thích cô, Elizabeth ạ, tôi thật sự thích đấy,” Vincent nói một cách chân thành. “Tôi thích thái độ lập dị của cô.”

Elizabeth nheo mắt.

“Cô biết đấy, sự kỳ quặc của cô ấy mà. Đó là khi ta biết ai đó là một thiên tài và tôi thích có các thiên tài làm việc cho mình.”

Elizabeth gật đầu chậm chậm, rõ ràng bối rối không biết ông ta đang nói gì.

“Nhưng,” Vincent tiếp tục, “tôi vẫn chưa bị ý tưởng của cô thuyết phục. Thực ra là không bị thuyết phục chút nào. Tôi không thích chúng.”

Yên lặng.

Elizabeth lo lắng xoay người trên ghế. “Được rồi,” cô cố tỏ ra chuyên nghiệp, “vậy nói một cách chính xác thì ông đang nghĩ đến điều gì?”

“Tình yêu.”

“Tình yêu,” Elizabeth nhắc lại với vẻ không hiểu.

“Phải. Tình yêu.” Ông ngả người vào lưng ghế, hai bàn tay đan trước bụng.

“Ông đang nghĩ đến tình yêu,” Elizabeth lạnh lùng nói, nhìn Benjamin dò hỏi.

Benjamin đảo mắt và nhún vai.

“Này cô, *tôi* không quan tâm quái gì đến yêu đương cả,” Vincent nói. “Tôi đã kết hôn hai mươi năm nay rồi,” ông ta nói thêm như giải thích. “Chính nhân dân Ailen muốn nó. Cái thứ đó ở đâu?” Ông ta nhìn quanh bàn, đẩy tập tài liệu gồm các bài báo về phía Elizabeth.

Sau một lúc lật qua các trang, Elizabeth lên tiếng. Benjamin cảm nhận được sự thất vọng trong giọng cô. “À tôi hiểu rồi. Ông muốn có một khách sạn mang *chủ đề*.”

“Cô nói ra từ đó nghe có vẻ sến nhỉ.” Ông xua tay không hài lòng.

“Tôi tin rằng các khách sạn theo chủ đề *là* sến,” Elizabeth nói cứng rắn. Cô không thể bỏ qua các nguyên tắc của mình được, cho dù với một công việc bấu bả như thế này.

Benjamin và Poppy nhìn Vincent đợi câu trả lời. Như đang xem một trận tennis vậy.

“Elizabeth,” Vincent nói với nụ cười nơi khóe môi, “cô là một phụ nữ trẻ xinh đẹp, chắc chắn cô nên biết điều này chứ. Tình yêu không phải chủ đề. Nó là không khí, là tâm trạng.”

“Tôi hiểu,” Elizabeth nói, nhưng giọng nói và vẻ mặt chẳng có vẻ gì là hiểu cả. “Ông muốn tạo ra cảm giác tình yêu trong khách sạn của mình.”

“Chính xác!” Vincent nói, vẻ hài lòng. “Nhưng đó không phải là thứ tôi muốn, đó là thứ *họ* muốn.” Ông ta lấy ngón tay chọc chọc đồng báo.

Elizabeth hắng giọng và nói như nói với một đứa trẻ. “Thưa ông Taylor, giờ là tháng Sáu, tháng chúng ta gọi là giai đoạn báo chí thiếu thông tin, khi chẳng có gì khác để viết cả. Báo chí chỉ đại diện cho ý kiến đã bị xuyên tạc của công chúng mà thôi - nó không chính xác, ông biết đấy. Nó không đại diện cho hy vọng và ước muốn của người Ailen. Cố gắng đáp ứng yêu cầu của báo chí là một sai lầm lớn.”

Vincent có vẻ không bị ấn tượng.

“Ông xem này, khách sạn nằm ở vị trí tuyệt vời với quang cảnh mê hồn, ngay cạnh một thị trấn xinh đẹp có sẵn vô vàn điều thú vị ngoài trời. Thiết kế của tôi muốn mang thế giới bên ngoài vào trong, tạo nên phần phong cảnh cho nội thất. Với những tông màu thiên nhiên đất đai như xanh đậm, nâu và với việc sử dụng đá, chúng ta có thể...”

“Những thứ đó tôi đã nghe nhiều rồi,” Vincent gạt đi. “Tôi không muốn một khách sạn trộn lẫn với núi, tôi muốn nó nổi bật lên. Tôi không muốn khách khứa cảm thấy giống như đám người hobbit⁽¹⁾ _ ngủ trong đồng cỏ và bùn.” Ông ta bực bội dúi đầu thuốc vào gạt tàn.

Cô ấy mất ông ta rồi, Benjamin nghĩ. Quá tệ: người phụ nữ này đã thực sự cố gắng. Anh nhìn khuôn mặt cô xị xuống khi hợp đồng sắp trượt khỏi tay cô.

“Ông Taylor,” cô nói với, “ông vẫn chưa nghe *hết* ý tưởng của tôi.” Cô cố vớt vát.

Vincent càu nhàu rồi nhìn chiếc đồng hồ Rolex nạm kim cương. “Cô có ba mươi giây.”

Cô im lặng trong hai mươi giây rồi cuối cùng khuôn mặt sầm xuống, và khi nói mấy lời tiếp theo, trông cô như đang vô cùng đau đớn. “Poppy,” cô thở dài, “nói cho ông ấy ý tưởng của cô đi.”

“Vâng!” Poppy nhảy lên phấn khích và nhún nhảy vòng qua bàn tới chỗ Vincent. “Được thôi, tôi đang nghĩ tới những chiếc đệm nước hình trái tim, bồn tắm nóng, máng sâm panh xuất phát từ tủ đầu giường. Tôi nghĩ đến *Thời Lãng mạn gặp nghệ thuật trang trí*. Một sự *bùng nổ*,” cô dùng tay diễn tả sự bùng nổ, “màu đỏ thắm, đỏ tía và màu mận chín khiến ta có cảm giác như đang được bao bọc trong một *cái kén* bằng nhung. Nến ở *khắp nơi*. Phòng ngủ kiểu Pháp kết hợp với...”

Trong khi Poppy huyên thuyên và Vincent gật đầu lia lịa theo từng lời nói của cô, Benjamin quay sang nhìn Elizabeth lúc này đang lấy tay ôm

đầu, nhìn mặt trước từng ý tưởng của Poppy. Mắt họ gặp nhau và cả hai chia sẻ một cái nhìn khó chịu về các đồng nghiệp của mình.

Rồi họ cùng chia sẻ một nụ cười.

CHƯƠNG 17

“Ôi Chúa ơi, ôi Chúa ơi,” Poppy kêu ré lên sung sướng, nhảy múa xung quanh chiếc xe của Elizabeth. “Tôi muốn cảm ơn Damien Hirst vì đã tạo cảm hứng cho tôi, Egon Schiele nữa,” cô lau một giọt lệ tưởng tượng trên mắt. “Banksy và Robert Rauschenberg đã dạy tôi thứ nghệ thuật tuyệt vời này giúp óc sáng tạo của tôi phát triển, từ từ nở như bông hoa mới hé để...”

“Thôi đi,” Elizabeth rút qua kẽ răng. “Họ vẫn đang nhìn theo đấy.”

“Ôi không đâu, chị đừng hoang tưởng thế.” Giọng Poppy chuyển từ phấn chấn sang bức bối. Cô quay mặt về căn nhà gỗ trên công trường.

“Đừng có quay lại, Poppy!” Elizabeth nói như ra lệnh cho một đứa trẻ.

“Ồ, sao lại không chứ? Họ có nhìn theo... Ồ, họ đang nhìn thật. TẠM BIỆTTTT! CÁM ƠNNNNN,” cô vẫy tay cuống quýt.

“Cô có *muốn* mất việc không thế?” Elizabeth đe dọa, nhất định không quay lại. Những lời nói của cô có tác dụng hết như khi cô dọa lấy chiếc máy điện tử của Luke. Poppy ngay lập tức thôi nhảy nhót và cả hai lặng lẽ đi về xe ô tô. Elizabeth cảm thấy hai cặp mắt đang thiêu đốt lưng mình.

“Tôi không tin chúng ta nhận được hợp đồng này,” Poppy thều thào khi cả hai đã ngồi trong xe, hai tay ôm ngực.

“Tôi cũng không tin,” Elizabeth cắn nhần, cài dây an toàn và nổ máy.

“Chị làm sao thế, bà chị cau có? Chị đã chẳng thề là chúng ta sẽ không *giành được* hợp đồng này còn gì,” Poppy buộc tội, ngồi yên trong ghế hành khách và chìm vào thế giới riêng của mình.

Elizabeth suy nghĩ một lát. Trên thực tế cô không được hợp đồng, mà là Poppy. Đó là kiểu chiến thắng mà cô không cảm thấy chút vị chiến thắng nào. Và tại sao Ivan lại có mặt ở đó? Anh đã nói với Elizabeth anh làm việc liên quan đến trẻ em cơ mà - cái khách sạn đó thì có dính líu gì đến bọn trẻ chứ? Anh thậm chí chẳng quanh quẩn ở đó đủ lâu để cô hỏi, thay vào đó lại

rời phòng ngay sau khi người ta mang đồ uống đến mà không chào từ biệt ai ngoài Elizabeth. Cô trầm tư suy nghĩ. Có lẽ anh làm ăn với Vincent và cô đã vào khi họ đang có cuộc họp quan trọng, điều này giải thích tại sao Vincent có vẻ lơ đãng một cách bất lịch sự như vậy. Vậy đấy, dù sao đi nữa cô cũng cần được thông báo và cô thấy bức vì tối qua Ivan đã không nhắc đến chuyện đó. Cô có kế hoạch của mình và không muốn có điều gì làm gián đoạn chúng.

Chia tay cô gái Poppy đang kích động quá mức, cô đến quán của Joe để uống cà phê và suy nghĩ.

“Chào Elizabeth,” Joe hét lên. Ba người khách khác giật mình bởi tiếng thét đột ngột của anh.

“Cà phê nhé, Joe.”

“Tưởng cô thích thứ mới?”

Cô cười mím môi. Cô chọn chiếc bàn cạnh cửa sổ nhìn ra con phố chính. Cô ngồi quay lưng về phía cửa sổ. Cô không đến đây để ngắm phố phường, cô cần suy nghĩ.

“Xin lỗi cô Egan.” Một giọng Mỹ nam giới khiến cô giật mình.

“Anh West,” cô nói, ngược nhìn với vẻ ngạc nhiên.

“Cứ gọi tôi là Benjamin.” Anh ta cười và chỉ vào chiếc ghế cạnh cô. “Tôi ngồi cùng cô được chứ?”

Elizabeth dọn dẹp đồng giấy tờ để lấy chỗ cho anh ta. “Anh uống gì nhé?”

“Cà phê là tuyệt rồi.”

Elizabeth cầm chiếc ly của cô lên giờ về phía Joe, “Joe ơi, cho hai ly Frappacino xoài cao nhé.”

Mắt Benjamin sáng lên. “Cô đùa sao, tôi tưởng họ không bán thứ...” Anh ta bị ngắt lời khi Joe đặt hai ly cà phê sữa lên bàn. Cà phê tràn ra ngoài thành cốc. “Ồ,” anh ta kết thúc, có vẻ thất vọng.

Cô hướng sự chú ý sang anh chàng Benjamin trông cực kỳ lôi thôi này. Mái tóc đen dày của anh ta xoắn thành lọn trên đầu, râu đen nhánh mọc lởm chởm từ ngực trên cho tới xương gò má. Anh ta mặc chiếc quần jeans lôi thôi bẩn thỉu, cái áo khoác bằng vải bông chéo cũng dơ dáy y như thế, và đôi giày khủng bố lấm lem đất cát làm dây một vệt bẩn từ cửa vào tới bàn, và một đồng bùn khô nhỏ dưới gầm bàn. Lớp đất đen sì bám vào kẽ móng tay anh ta và khi anh ta để tay trên bàn ngay trước mặt Elizabeth, cô đã phải quay mặt đi.

“Chúc mừng cô vì ngày hôm nay nhé,” Benjamin nói, có vẻ vui mừng thực sự. “Đó là một cuộc họp thành công mỹ mãn đối với cô đấy chứ. Cô đã diễn thành công đấy. Dân các cô nói là *sláinte*⁽¹⁾ phải không? Anh ta giơ cái ly lên.

“Xin lỗi?” Elizabeth hỏi lạnh lùng.

“*Sláinte*? Từ đó không đúng à?” Trông anh ta có vẻ lo lắng.

“Không,” cô nói vẻ tức tối. “Ý tôi là đúng, nhưng tôi không nói về từ đó.” Cô lắc đầu. “Tôi không “diễn thành công”, như anh nói, anh West ạ. Giành được hợp đồng này không phải do may mắn.”

Làn da ngăm ngăm của Benjamin ửng hồng. “Ồ, tôi không hề có ý nói như vậy, và cô cứ gọi tôi là Benjamin thôi. Anh West nghe có vẻ khách sáo quá.” Anh ta ngo nguậy không thoải mái trên ghế. “Trợ lý của cô, Poppy...” Anh ta nhìn ra chỗ khác, cố gắng tìm từ thích hợp, “cô ấy rất tài năng, có rất nhiều ý tưởng “lập dị” và Vincent cũng gần như có cách triết lý tương tự nhưng đôi khi ông ta hơi bị viễn vông quá nên chúng tôi phải tìm cách lôi ông ta về thực tại. Cô nghe này, việc của tôi là phải đảm bảo tiến độ công trình và không vượt quá ngân sách nên tôi định làm những gì tôi thường làm và thuyết phục Vincent rằng chúng tôi không có đủ tiền để biến những ý tưởng của Poppy thành hiện thực.”

Tim Elizabeth đập dồn. “Rồi thì ông ta sẽ muốn một nhà thiết kế mà ông ta có thể chu cấp được. Ngài West, có phải anh tới đây để thuyết phục tôi từ bỏ hợp đồng này không?” Cô hỏi lạnh lùng.

“Không,” Benjamin thở dài. “Là Benjamin,” anh ta nhấn mạnh, “và không, tôi không cố thuyết phục cô từ bỏ hợp đồng này.” Anh ta nói theo cái cách khiến cô cảm thấy mình đúng là ngốc nghếch. “Nghe này, tôi đang cố giúp cô. Tôi có thể thấy cô hoàn toàn không thích ý tưởng đó và tôi cũng không nghĩ là dân địa phương sẽ thích nó.” Anh ta ra dấu chỉ những người trong quán và Elizabeth cố gắng mừng tượng cảnh Joe thường thức bữa trưa Chủ nhật trong “chiếc kén bằng nhung”. Không, chắc chắn nó sẽ không hiệu quả, trong thị trấn này thì chắc chắn không.

Benjamin tiếp tục, “tôi có trách nhiệm với những dự án tôi đang làm, và tôi nghĩ khách sạn này có tiềm năng rất lớn. Tôi không muốn nó trông giống như cái miếu thờ ở Las Vegas hay Moulin Rouge.”

Elizabeth ngồi sâu xuống ghế hơn.

“Giờ,” anh ta nói cả quyết, “tôi đến đây gặp cô vì tôi thích ý tưởng của cô. Chúng tinh tế nhưng thoải mái, hiện đại nhưng không quá hiện đại và có vẻ sẽ thu hút được nhiều người hơn. Ý tưởng của Vincent và Poppy quá đặc biệt và sẽ làm ba phần tư người dân nước này tránh xa ngay lập tức. Tuy nhiên cô có thể thêm một chút màu sắc vào thiết kế của mình được chứ? Tôi đồng ý với Vincent rằng ý tưởng của cô cần giống Vùng đất Người Lùn ít hơn và giống khách sạn nhiều hơn. Chúng tôi không muốn mọi người cảm thấy như thể họ phải chân trần băng qua rừng núi Macgillicuddy’s Reek để thả một chiếc nhẫn rơi xuống vùng trung tâm ⁽²⁾.”

Cảm thấy bị xúc phạm, Elizabeth mở miệng định lên tiếng.

“Cô có nghĩ,” anh ta nói tiếp, phớt lờ phản ứng của cô, “rằng cô có thể hợp tác cùng Poppy? Cô biết đấy, kiểm chế ý tưởng của cô ấy... thật nhiều?”

Một lần nữa, Elizabeth đã sẵn sàng cho cuộc tấn công lén, nhưng anh ta ở đây để giúp cô. Cô hắng giọng mặc dù họng cô hoàn toàn thông thoát rồi kéo vạt áo com lê, cảm thấy lúng túng. Khi đã bình tâm trở lại cô lên tiếng, “Được rồi, tôi rất mừng là chúng ta đồng quan điểm với nhau, nhưng...” Cô

ra hiệu cho Joe mang thêm cà phê và nghĩ tới việc pha trộn những màu sắc tự nhiên của cô với đám màu chói lọi của Poppy.

Benjamin lắc mạnh đầu khi Joe ra hiệu lấy thêm tách nữa, anh ta vẫn còn một tách đầy trước mặt chưa đụng đến. “Cô uống nhiều cà phê quá,” anh ta nhận xét khi Joe đặt tách cà phê thứ ba lên bàn cho cô.

“Nó giúp tôi suy nghĩ,” cô nói, uống một ngụm.

Sự im lặng bao trùm một lúc.

Elizabeth thoát khỏi dòng suy nghĩ. “Được rồi, tôi có một ý tưởng.”

“Wow, nó có tác dụng nhanh đấy,” Benjamin cười.

“Cái gì cơ?” Elizabeth nheo mày.

“Tôi nói nó...”

“Được rồi,” Elizabeth ngắt lời, không nghe anh ta nói khi tập trung vào dòng suy nghĩ. “Cứ cho rằng ông Taylor đã đúng, huyền thoại vẫn sống và người ta vẫn nhìn nơi này như một địa điểm của tình yêu, vân vân và vân vân.” Cô làm mặt hề, rõ ràng không bị ấn tượng trước niềm tin đó. “Vậy nên có một thị trường chúng ta cần cung ứng, chính là nơi các ý tưởng của Poppy phát huy hiệu quả, nhưng chúng ta sẽ giữ cho nó chỉ ở mức tối thiểu thôi. Có thể là một dãy phòng dành cho kỳ trăng mật hay một vài căn phòng nhỏ bé ấm cúng nằm xen kẽ, phần còn lại có thể theo thiết kế của tôi,” cô nói vui vẻ. “Thêm một chút màu sắc,” cô nói thêm với vẻ ít phần khởi hơn.

Benjamin mỉm cười khi cô nói xong. “Tôi sẽ bàn với Vincent. Nghe này, lúc này khi tôi nói cô đã diễn thành công trong buổi họp thì không phải ý tôi muốn nói cô không có tài đâu. Ý tôi là cái hành động *điên điên* ấy.” Anh ta giơ những ngón tay cái ghét vẽ thành vòng tròn cạnh thái dương.

Tâm trạng vui vẻ của Elizabeth biến mất. “Anh nói gì cơ?”

“Cô biết rồi đấy,” Benjamin cười ngoác miệng, “cái trò tôi-nhìn-thấy-người-chết ấy.”

Elizabeth ngây ra nhìn anh ta chăm chăm.

“Cô biết mà, cái *anh chàng* ngồi ở bàn ấy. Người cô nói chuyện ấy? Cô không nhớ à?”

“Ivan ư?” Elizabeth hỏi với vẻ không chắc chắn.

“Đúng là cái tên đó đấy!” Benjamin búng ngón tay và đổ người tựa lưng vào ghế, cười to. “Đúng là anh ta, Ivan người cộng sự rất rất ít nói ấy,” anh ta cười lớn.

Lông mày Elizabeth gần như dựng ngược trên trán. “Cộng sự?”

Benjamin cười to hơn nữa. “Phải, đúng thế, nhưng cô đừng nói với anh ta là tôi nói thế nhé, được không? Nếu anh ta mà phát hiện ra thì tôi sẽ xấu hổ lắm đấy.”

“Đừng lo,” Elizabeth nói khô khốc, vẫn sốc vì thông tin này. “Tôi sẽ gặp anh ta sau và sẽ không nói gì đâu.”

“Anh ta cũng không nói đâu,” Benjamin cười tủm tỉm.

“Được rồi, cứ chờ xem,” Elizabeth cau kỉnh. “Tối qua tôi đã ở cùng anh ta vậy mà anh ta không đả động một lời nào.”

Benjamin có vẻ bị cô làm cho choáng váng. “Tôi không nghĩ là Công ty Xây dựng Taylor cho phép những chuyện kiểu như thế này đâu. Hẹn hò với cộng sự là chuyện bị nghiêm cấm đấy. Ý tôi là, cô không bao giờ biết được đâu, có thể Ivan chính là lý do cô giành được hợp đồng đấy.” Anh ta mệt mỏi lau mắt và tiếng cười lắng lại. “Khi nghĩ đến chuyện này, cô có thấy ngạc nhiên về những gì chúng ta làm trong thời buổi này để kiếm được việc làm không?”

Miệng cô há hốc.

“Nhưng điều đó cho thấy cô yêu công việc của mình nhiều đến mức có thể làm một việc như vậy.” Anh ta nhìn cô ngưỡng mộ. “Tôi không nghĩ tôi làm được.” Vai anh ta lại rung lên.

Miệng Elizabeth còn há ra to hơn. Có phải anh ta đang bóng gió rằng cô ngủ với Ivan để giành được hợp đồng không vậy? Cô không thốt nổi nên

lời.

“Dù sao,” Benjamin nói, đứng thẳng dậy, “rất vui được gặp cô. Tôi mừng là chúng ta đã giải quyết xong vấn đề Moulin Rouge. Tôi sẽ bàn với Vincent và gọi cho cô ngay khi tôi biết thêm thông tin. Cô có số điện thoại của tôi chưa?” Anh ta hỏi, vỗ vỗ vào túi. Anh ta thò tay vào túi áo trước ngực lấy ra chiếc bút bi bị rò đã để lại một vết mực trong túi áo anh ta. Anh ta rút một chiếc khăn giấy từ trong hộp ra rồi nguệch ngoạc tên và số điện thoại lên trên lớp giấy lụa.

“Đây là số di động và số điện thoại cơ quan của tôi.” Anh ta đưa chiếc khăn cho cô rồi đẩy chiếc bút bi rò mực cùng mẫu khăn giấy dính cà phê về phía cô. “Tôi xin số của cô được không? Để tôi đỡ phải lục tài liệu.”

Elizabeth vẫn giận dữ và cảm thấy bị xúc phạm nhưng cô thò tay vào túi, lấy hộp đựng danh thiếp bọc da và rút ra một tấm danh thiếp viền vàng. Riêng lần này cô sẽ kiểm chế không đánh anh ta; cô cần hợp đồng này. Vì Luke và vì lợi ích của công ty cô, cô sẽ nín nhịn.

Benjamin hơi đỏ mặt. “Ồ đúng rồi,” anh ta rút mẫu giấy ăn và chiếc bút rò mực lại, đón lấy tấm danh thiếp của cô. “Tôi nghĩ ý kiến này hay hơn đấy.” Anh ta chìa tay cho cô.

Sau khi anh ta đi rồi, Elizabeth nhìn quanh bối rối, tự hỏi không biết có ai chứng kiến những gì cô vừa chứng kiến không. Joe bắt gặp ánh mắt cô, nháy mắt và gõ gõ vào mũi như thể họ đang cùng chia sẻ một bí mật. Sau giờ làm cô dự định sẽ đón Luke ở nhà Sam, và mặc dù biết Ivan không còn ở cùng mẹ Sam nữa nhưng cô vẫn hết lòng hy vọng sẽ gặp anh ở đó.

Đương nhiên là để cho anh ta biết suy nghĩ của cô.

CHƯƠNG 18

Sai lầm số một: tới cuộc họp của Elizabeth. Đáng lẽ tôi không nên làm như vậy. Nguyên tắc đó cũng giống như nguyên tắc không được đến trường cùng những người bạn trẻ của mình, và đáng lẽ tôi phải nhận thức được rằng trường của Luke cũng tương đương với chỗ làm của Elizabeth. Tôi phải đá cho mình vài phát. Thực ra tôi đã làm thế, nhưng Luke nghĩ hành động đó thú vị đến nỗi chính cậu cũng bắt chước theo và giờ thì cả hai căng chân cậu đều tím bầm hết cả. Vậy nên tôi đã dừng lại.

Sau khi rời cuộc họp, tôi quay lại nhà Sam, Luke đang được gửi ở đấy. Tôi ngồi trên bãi cỏ ở vườn sau, vừa trông chừng hai đứa trẻ đang chơi vật nhau và hy vọng chúng không kết thúc bằng màn khóc nhè, vừa thực hành môn thể thao trí tuệ ưa thích nhất của tôi. Suy nghĩ.

Đó là sự suy nghĩ mang tính xây dựng vì tôi đã nhận ra một vài điều. Một trong những điều tôi học được là sáng nay tôi đã tới cuộc họp vì linh cảm của tôi mách bảo như vậy. Tôi không thể hình dung được sự có mặt của mình có thể giúp gì cho Elizabeth nhưng tôi phải đi theo bản năng và tôi cứ tưởng cô sẽ không nhìn thấy mình. Cuộc gặp gỡ đêm qua với cô giống như một giấc mơ và bất ngờ đến mức khi thức dậy tôi có cảm giác như tất cả chỉ là tưởng tượng của tôi thôi. Phải, tôi nhận thức được sự trống rỗng ở đây.

Tôi mừng vì cô nhìn thấy tôi. Khi thấy cô ngồi trên chiếc xích đu trong vườn với vẻ lạc lõng đến thế, tôi biết rằng nếu có khi nào cô nhìn thấy tôi thì đây chính là thời điểm đó. Tôi cảm thấy nó trong không khí. Tôi biết cô cần phải nhìn thấy tôi và tôi đã sẵn sàng cho điều đó, nhưng tôi không sẵn sàng cho cơn rùng mình chạy dọc xương sống khi mắt chúng tôi lần đầu tiên gặp nhau. Điều đó thật kỳ lạ vì tôi đã quan sát Elizabeth trong cả bốn ngày trước đó và đã quen với khuôn mặt cô, biết rõ từng đường nét, kể cả khi nhắm mắt lại tôi vẫn có thể nhìn thấy nó một cách rõ rệt, biết rằng cô có một nốt ruồi nhỏ trên thái dương trái và một bên xương gò má cô cao hơn

bên kia, môi dưới của cô lớn hơn môi trên và cô có những sợi tóc mai mềm như tóc trẻ con. Tôi biết những điều đó quá rõ, nhưng không kỳ lạ sao khi người ta có thể trông khác đến như thế nào khi ta nhìn thẳng vào mắt họ. Họ bỗng nhiên như biến thành người khác. Nếu bạn hỏi tôi thì tôi sẽ nói người ta đã đúng khi cho rằng đôi mắt là cửa sổ tâm hồn.

Trước đây tôi chưa bao giờ có cảm giác thế này, nhưng tôi cho đó là vì tôi chưa bao giờ ở vào vị trí như hiện nay. Tôi chưa bao giờ có người bạn nào tầm tuổi Elizabeth và tôi cho cảm giác này là do lo lắng. Nó là một kinh nghiệm mới mẻ đối với tôi nhưng cũng là điều mà ngay lập tức tôi đã sẵn sàng gánh vác và có khả năng gánh vác.

Có hai cảm giác mà tôi hiếm khi vướng phải. Thứ nhất là lúng túng và thứ hai là lo lắng, nhưng trong lúc ngồi đợi tại vườn sau nhà Sam vào ngày nắng đẹp đó, tôi thấy lo lắng. Và điều đó làm tôi lúng túng, rồi vì lúng túng nên nó lại càng làm tôi lo lắng hơn. Tôi hy vọng mình không khiến Elizabeth bị rắc rối ở công ty, nhưng tối đó khi đang chơi trò trốn tìm cùng mặt trời thì tôi đã sớm tìm được câu trả lời.

Mặt trời đang cố trốn sau nhà Sam, trùm lên người tôi một tấm chăn bóng tối. Tôi di chuyển quanh vườn, ngồi trên những khoảng nắng cuối cùng trước khi chúng biến mất hoàn toàn. Mẹ Sam đang tắm sau khi tập một bài thể dục cường độ cao theo video mà tôi thấy hết sức thú vị trong phòng tập, vì vậy khi chuông reo thì Sam ra mở cửa. Cậu đã được dặn rất kỹ là không được mở cửa cho bất kỳ ai trừ Elizabeth.

“Chào Sam,” tôi nghe cô nói khi cô bước vào hành lang. “Bố cháu có ở đây không?”

“Không ạ,” Sam trả lời, “Bố cháu đi làm. Cháu và Luke đang chơi trong vườn.”

Tôi nghe tiếng chân đi dọc hành lang, tiếng giày cao gót trên gỗ rồi một giọng nói bức bối khi cô bước ra ngoài vườn.

“Ồ, bố cháu đi làm đấy hử?” Elizabeth đứng ở ngay mép vườn chống nạnh nhìn tôi.

“Vâng ạ, bố cháu đi làm ạ,” Sam nói lúng túng, rồi chạy đi chơi với Luke.

Trong vẻ trịch thượng của Elizabeth có nét gì đó ngộ nghĩnh đến mức khiến tôi buồn cười.

“Có gì buồn cười hả Ivan?”

“Nhiều lắm,” tôi trả lời, ngồi trên đám cỏ duy nhất trong vườn còn nắng. Tôi đoán tôi đã thắng trong trò trốn tìm này. “Mọi người bị xe ô tô đi qua bắn nước bắn vào này, bị cù ở đây này,” tôi chỉ vào sườn, “Chris Rock, Eddie Murphy trong *Cảnh sát Đồi Beverly* tập 2 và...”

“Anh đang nói gì thế?” Cô nheo mày, xích lại gần hơn.

“Những thứ buồn cười.”

“Anh đang làm gì vậy?” Cô vẫn tiếp tục bước tới gần hơn.

“Cố nhớ cách kết vòng bằng hoa cúc. Vòng hoa của Opal trông rất đẹp,” tôi ngược nhìn cô. “Opal là sếp của tôi và cô ấy cài vòng hoa cúc lên tóc,” tôi giải thích. “Nếu cô muốn ngồi thì cò khô đấy.” Tôi tiếp tục ngắt hoa cúc.

Phải mất một lúc Elizabeth mới yên vị được trên bãi cỏ. Trông cô có vẻ không thoải mái và nhăn nhó như ngồi phải đinh. Sau khi phui những vết bẩn vô hình khỏi quần áo và cố ngồi lên tay để bùn cỏ không bám lên váy, cô quay sang nhìn tôi chăm chăm.

“Có chuyện gì à Elizabeth? Tôi cảm thấy có chuyện gì đó.”

“Anh nhận thức sâu sắc thật đấy.”

“Cám ơn. Nó là một phần công việc của tôi mà, nhưng dù sao cũng cám ơn cô đã khen.” Tôi cảm thấy sự mỉa mai của cô.

“Tôi có vấn đề phải bàn cãi với anh đây, Ivan.”

“Hy vọng nó buồn cười.” Tôi xâu một cuống hoa vào cái cuống khác. “Còn có một thứ buồn cười nữa, khuỷu tay. Nó gây đau đớn nhưng cũng làm bạn cười. Như rất nhiều thứ trong cuộc sống, tôi cho là vậy, hay thậm chí là chính cuộc sống. Cuộc sống giống như khuỷu tay vậy. Hừm.”

Cô nhìn tôi bối rối. “Ivan, tôi đến đây để cho anh biết suy nghĩ của tôi. Hôm nay sau khi anh đi tôi đã nói chuyện với Benjamin và anh ta nói anh là người trong công ty. Anh ta cũng buộc cho tôi một tội khác nhưng tôi không muốn nhắc đến,” cô cúi gằm mặt.

“Cô đến đây để cho tôi biết suy nghĩ của cô,” tôi nhắc lại, nhìn cô. “Cụm từ đó hay lắm. Trong con người thì tâm trí là thứ đầy uy lực, cô biết đấy. Nếu tâm cô tin bất cứ điều gì, thì bản thân cô đều có thể đạt được điều đó. Vậy nên cho ai biết suy nghĩ... ờ, cảm ơn, Elizabeth. Thật là buồn cười khi người ta lúc nào cũng muốn bày tỏ với những người họ không thích, trong khi đáng ra phải nên thế với những người họ yêu. Có một điều buồn cười khác. Nhưng một phần tâm trí của cô... nó đã là một món quà rồi.” Tôi móc cuống hoa cuối cùng lại làm thành một cái vòng. “Tôi tặng cô vòng hoa cúc này để đáp lại một phần tâm trí của cô.” Tôi đeo cái vòng hoa vào cổ tay cô.

Cô ngồi trên cỏ. Không cử động, không nói gì, chỉ nhìn cái vòng bằng hoa. Rồi cô mỉm cười và khi cất tiếng thì giọng cô đã trở nên ôn hòa. “Có ai tức giận với anh được quá năm phút không?”

Tôi nhìn đồng hồ. “Có, cô đấy, từ mười giờ sáng nay cho đến bây giờ.”

Cô bật cười. “Tại sao anh không nói cho tôi biết anh làm việc với Vincent Taylor?”

“Vì tôi không làm với ông ta.”

“Nhưng Benjamin nói là anh có.”

“Benjamin là ai?”

“Giám đốc dự án. Anh ta nói anh là một người cộng sự ít nói.”

Tôi cười. “Tôi cho là đúng thế đấy. Anh ta mĩa mai thôi, Elizabeth ạ. Tôi không liên quan gì đến công ty đó cả. Tôi quá ít nói đến nỗi chẳng nói gì cả.”

“Ồ, đó là phần con người anh mà tôi chưa từng gặp đấy,” cô cười. “Vậy là anh không trực tiếp liên quan đến dự án đó?”

“Công việc của tôi liên quan tới con người, Elizabeth ạ, không phải những tòa nhà.”

“Vậy được rồi, thế thì Benjamin nói về cái quái gì mới được chứ?” Cô lúng túng. “Anh ta kỳ cục lắm, cái anh chàng Benjamin West ấy. Vậy anh nói với Vincent về việc gì cơ chứ? Trẻ con thì liên quan gì đến cái khách sạn đó chứ?”

“Cô tò mò quá,” tôi cười. “Vincent Taylor và tôi không nói về việc làm ăn.” Dù sao đó cũng là một câu hỏi hay - “cô nghĩ trẻ con nên liên quan gì với khách sạn chứ?”

“Tuyệt đối không có gì,” Elizabeth cười, và sau đó đột nhiên ngừng lại, sợ rằng cô đã xúc phạm tôi. “Anh nghĩ là khách sạn đó nên phù hợp với trẻ em à?”

Tôi mỉm cười. “Cô không nghĩ là tất cả mọi thứ và tất cả *mọi người* đều nên hòa hợp với trẻ em à?”

“Tôi có thể nghĩ được vài ngoại lệ,” Elizabeth nói khôn khéo, và nhìn Luke.

Tôi biết cô đang nghĩ tới Saoirse và cha cô, thậm chí có lẽ cả bản thân cô nữa.

“Ngày mai tôi sẽ nói chuyện với Vincent về phòng trẻ, khu vui chơi... kiểu như thế...” Cô ngừng lời. “Trước đây tôi chưa từng thiết kế phòng cho trẻ. Bọn trẻ con thích thứ quái quỷ gì được nhỉ?”

“Cô sẽ dễ dàng hiểu ra thôi, Elizabeth. Cô đã từng là một đứa trẻ mà - cô đã thích gì?”

Đôi mắt nâu của cô tối sầm lại và cô nhìn ra chỗ khác. “Giờ khác rồi, trẻ con bây giờ không thích những thứ hồi đó tôi thích nữa. Thời thế thay đổi rồi.”

“Không thay đổi đến thế đâu. Trẻ con lúc nào cũng thích những thứ y như nhau thôi vì tất cả chúng đều cần những thứ cơ bản như nhau.”

“Chẳng hạn như thứ gì?”

“Được rồi, tại sao cô không nói cho tôi biết cô thích gì rồi tôi sẽ nói cho cô biết liệu chúng có giống nhau không?”

Elizabeth khẽ cười. “Lúc nào anh cũng chơi đùa à, Ivan?”

“Luôn luôn,” tôi mỉm cười. “Kể cho tôi đi.”

Cô nhìn vào mắt tôi, đấu tranh với bản thân xem có nên nói hay không và sau một lát thì cô hít thở thật sâu. “Khi tôi còn nhỏ, mỗi tối thứ Bảy, mẹ tôi và tôi thường mang theo bút chì màu và ngồi ở bàn ăn với bút chì màu và giấy rất đẹp sau đó chúng tôi sẽ vẽ ra kế hoạch chi tiết ngày hôm sau chúng tôi sẽ làm gì.” Mắt cô sáng lên khi nhớ lại. “Tối thứ Bảy nào tôi cũng cảm thấy rất phấn khích muốn biết hôm sau chúng tôi sẽ làm gì, tôi sẽ ghim kế hoạch đó lên tường phòng ngủ và cố bắt mình ngủ để buổi bình minh tới.” Nụ cười của cô nhạt dần và cô thoát khỏi dòng suy nghĩ. “Nhưng anh không thể đem những thứ đó vào phòng trẻ được; trẻ con bây giờ thích Playstation, Xboxes và những thứ như thế cơ.”

“Tại sao cô không kể cho tôi nghe những kế hoạch thứ Bảy đó của cô nhỉ?”

Cô nhìn xa xăm, “Đó là bộ sưu tập những giấc mơ viễn vông không thể thực hiện. Mẹ tôi đã hứa rằng đến tối, chúng tôi sẽ nằm trên cánh đồng, nếu có thể thì ngắm sao băng và ước những điều từ tận trái tim. Chúng tôi đã nói về việc ngâm mình trong những bồn tắm lớn ngập hoa anh đào đến tận cằm, nếm mưa bóng mây, rồi xoay tròn quanh những vòi phun nước của làng vốn được dùng để tưới cỏ vào mùa hè, ăn tối dưới ánh trăng trên bờ biển rồi nhảy nện gót bằng giày đế mềm trên cát.” Elizabeth bật cười giấu cợt khi nghĩ đến những kỷ niệm đó. “Tất cả thật ngốc nghếch, đặc biệt khi tôi kể to lên thành tiếng, nhưng bà ấy là như vậy đấy. Bà ham chơi và thích mạo hiểm, phóng khoáng và tự do, nếu không nói là hơi điên rồ. Bà luôn muốn được nhìn thấy, nếm trải và khám phá những điều mới mẻ.”

“Chắc hẳn những trò đó phải vui lắm,” tôi nói, ngưỡng mộ mẹ cô. Chắc hẳn nếm mưa bóng mây ăn đứt kính thiên văn làm bằng lõi giấy toilet rồi.

“Ồ, tôi không biết.” Elizabeth nhìn ra xa và nuốt nước bọt một cách khó khăn. “Chúng tôi chưa bao giờ thực hiện được những điều đó.”

“Nhưng tôi chắc là cô đã thực hiện hàng triệu lần trong đầu rồi,” tôi nói.

“Chúng tôi đã cùng làm một việc. Ngay sau khi sinh Saoirse, mẹ đã đưa tôi ra đồng, nằm trên chăn cùng với giỏ thức ăn picnic. Chúng tôi ăn bánh mì nâu mới ra lò nóng hôi hổi kèm mứt dâu tự chế biến.” Elizabeth nhắm mắt lại và hít thở. “Tôi vẫn còn nhớ mùi vị của nó.” Cô lắc đầu về suy tư. “Nhưng mẹ tôi đã chọn đi picnic trên đồng cỏ dành cho bò của chúng tôi. Hai mẹ con tôi đã ở đấy, ngay giữa cánh đồng, đi picnic với một đàn bò tò mò vây xung quanh.”

Chúng tôi cùng cười.

“Nhưng đó là lúc mẹ tôi nói bà sẽ đi xa. Bà là người quá phóng khoáng so với cái thị trấn bé nhỏ này. Bà không nói như vậy nhưng tôi biết chắc hẳn đó cảm giác của bà.” Giọng Elizabeth run run và cô ngừng lại. Cô dõi mắt theo Luke và Sam đang đuổi nhau quanh vườn nhưng không nhìn thấy chúng, nghe tiếng la hét mừng vui thơ trẻ của hai đứa nhưng không nghe thấy chúng. Cô hoàn toàn không chú tâm.

“Dù sao đi nữa,” giọng cô lại trở nên nghiêm trang và cô hắng giọng, “điều đó chẳng liên quan gì. Chẳng liên quan gì đến cái khách sạn cả; thậm chí tôi còn chẳng biết tại sao mình lại nhắc đến chúng nữa.”

Cô thấy xấu hổ. Tôi cực kỳ là cả đời mình Elizabeth chưa từng thốt nên thành tiếng tất cả những điều đó, vì thế tôi để mặc cho một khoảng im lặng kéo dài giữa chúng tôi khi cô suy nghĩ.

“Quan hệ giữa anh và Fiona có tốt không?” Cô hỏi, vẫn không nhìn vào mắt tôi sau những gì cô đã kể.

“Fiona ư?”

“Phải, người phụ nữ không phải vợ anh ấy.” Cô mỉm cười lần đầu tiên và có vẻ đã bình tâm.

“Fiona không nói chuyện với tôi,” tôi trả lời, vẫn còn băn khoăn không hiểu tại sao cô lại nghĩ tôi là bố của Sam. Tôi sẽ phải nói với Luke chuyện này. Tôi không thấy thoải mái lắm với việc bị nhầm lẫn danh tính thế này.

“Kết thúc quan hệ của hai người tồi lắm à?”

“Nó chưa bao giờ bắt đầu để có thể kết thúc,” tôi trả lời thành thật.

“Tôi biết cảm giác đó.” Cô đảo mắt và cười. “Nhưng ít nhất cũng có một thứ tốt đẹp sau chuyện đó.” Cô quay đi và quan sát Luke và Sam chơi đùa. Cô ám chỉ Sam nhưng tôi có cảm giác cô đang nhìn Luke và tôi thấy hài lòng về điều đó.

Trước khi chúng tôi rời nhà Sam, Elizabeth quay sang tôi. “Ivan, trước đây tôi chưa bao giờ kể với ai những điều tôi vừa nói với anh,” cô nuốt nước bọt, “chưa từng. Tôi không biết sao lại kể chuyện đó ra nữa.”

“Tôi biết đấy,” tôi cười, “cảm ơn cô đã cho tôi biết một phần rất lớn tâm trí của cô. Tôi nghĩ điều đó xứng đáng được nhận vòng hoa cúc nữa đấy,” tôi gỡ chiếc vòng tay mình vừa làm ra.

Sai lầm thứ hai; khi luồn nó vào cổ tay cô, tôi cảm thấy như đã trao cho cô một phần trái tim mình.

CHƯƠNG 19

Sau cái ngày tôi trao cho Elizabeth những vòng hoa cúc... và trái tim tôi, tôi biết thêm rất nhiều điều về cô ngoài những kế hoạch tối thứ Bảy của cô và mẹ cô. Tôi nhận ra cô cũng giống như một con sò mà bạn nhìn thấy đang dính sát vào đá ở bờ biển Fermoy. Khi nhìn thì bạn tưởng chúng bám không chắc, nhưng ngay khi bạn chạm vào hoặc tới gần chúng, thì chúng sẽ thu mình lại và cố sống cố chết bám chặt lấy mặt đá. Elizabeth cũng giống hết như vậy: cởi mở cho đến khi ai đó lại gần cô, và rồi cô lại trở nên căng thẳng, bám chặt lấy như để giữ mạng sống. Chắc chắn rồi, hôm đó cô đã thất lộ với tôi ở vườn sau, nhưng hôm sau khi tôi ghé thăm thì cứ như thể cô giận điên lên với tôi vì cô đã kể những chuyện đó. Nhưng Elizabeth luôn là như thế - bức bối với tất cả mọi người kể cả bản thân cô - và có lẽ cô xấu hổ. Elizabeth thường không nói gì về mình với bất cứ ai, trừ khi nói chuyện với khách hàng về công ty của cô.

Thật khó dành thời gian chơi với Luke khi bây giờ Elizabeth cũng nhìn thấy tôi, thẳng thắn mà nói cô sẽ lo lắng nếu tôi gõ lên cánh cửa màu hoa vân anh nhà cô xin phép cô cho Luke ra ngoài chơi. Cô vẫn nghĩ rằng bạn bè thì phải tầm tuổi nhau. Nhưng điều đáng nói là Luke cũng có vẻ không quan tâm lắm. Cậu luôn bận chơi với Sam và bất cứ khi nào Luke quyết định cho tôi chơi cùng thì Sam sẽ tức giận vì cậu ấy không nhìn thấy tôi, tất nhiên rồi. Tôi nghĩ mình đang phá đám cuộc chơi của Luke với Sam, và tôi không nghĩ Luke còn quan tâm liệu tôi có đến hay không vì tôi có mặt ở đó không phải vì cậu, các bạn cũng thấy đấy, và tôi nghĩ là cậu biết điều đó. Tôi đã nói với bạn rằng bọn trẻ luôn biết điều gì đang diễn ra, thậm chí có lúc còn trước cả khi bạn biết ấy chứ.

Còn về Elizabeth, tôi nghĩ cô sẽ phát điên nếu tôi lên vào phòng khách nhà cô lúc mười hai giờ đêm. Một kiểu tình bạn mới cũng có nghĩa là có những ranh giới mới. Tôi phải tinh tế, ít ghé thăm thôi nhưng phải có mặt đúng lúc cô cần. Như tình bạn của người lớn.

Một điều tôi không thích thú chút nào là Elizabeth vẫn cho rằng tôi là bố của Sam. Tôi không biết suy nghĩ đó xuất phát từ đâu và thậm chí dù tôi không đả động gì về việc đó thì cô vẫn tin là như vậy. Tôi chưa bao giờ nói dối bạn bè, chưa từng, nên rất nhiều lần tôi cố gắng nói cho cô biết tôi không phải bố Sam. Trong một lần như vậy, cuộc trò chuyện đã diễn ra như thế này.

“VẬY anh là người ở đâu hả Ivan?”

Đó là một buổi tối khi Elizabeth mới đi làm về. Cô vừa kết thúc cuộc họp với Vincent Taylor để bàn về khách sạn và theo cô kể thì có vẻ như cô đã tiến thẳng tới chỗ ông ta và nói rằng cô mới trò chuyện với Ivan và cả hai chúng tôi đều cảm thấy khách sạn cần có một khu vui chơi dành cho trẻ để bố mẹ có nhiều thời gian lãng mạn bên nhau hơn. Vậy đấy, Vincent đã phá lên cười dữ dội đến mức cuối cùng đành đầu hàng và đồng ý. Cô vẫn không hiểu tại sao ông ta cho rằng điều đó thật buồn cười. Tôi nói với cô đó là do Vincent không hề biết tôi là ai, vậy là cô chỉ đảo mắt nhìn tôi rồi buộc tội tôi úp úp mở mở. Dù sao cô cũng đang ở trong tâm trạng vui vẻ và sẵn sàng nói chuyện, không như mọi khi. Tôi băn khoăn không biết tới khi nào cô mới bắt đầu hỏi tôi (ngoài những câu về nghề nghiệp, về việc chúng tôi có bao nhiêu nhân viên, doanh thu hàng năm như thế nào. Cô làm tôi ngán đến tận cổ với những câu hỏi dạng đó).

Cuối cùng thì cô cũng hỏi xem tôi là người ở đâu nên tôi trả lời vui vẻ, “Tỉn Phai.”

Cô nhú mày. “Cái tên đó nghe quen đấy; tôi đã nghe thấy ở đâu rồi thì phải. Nó nằm ở đâu?”

“Cách đây hàng triệu dặm.”

“Nơi nào mà chả cách Baile na gCroíthe cả triệu dặm. Tỉn Phai...” Cô để cho mấy chữ đó nhả ra từ từ trên đầu lưỡi, “nó có nghĩa là gì? Nó không phải tiếng Ailen hay tiếng Anh, đúng không?”

“Đấy là tiếng Draw Kcab.”

“Draw Cab?” Cô nhắc lại, nhướn một bên mày. “Thành thực mà nói, Ivan, thỉnh thoảng anh cũng khó hiểu chẳng khác gì Luke. Tôi nghĩ cách nói của nó ảnh hưởng rất nhiều từ anh.”

Tôi cười tủm tỉm.

“Thực ra,” Elizabeth vươn người về phía trước, “tôi không muốn nói điều này với anh đâu nhưng tôi nghĩ nó ngưỡng mộ anh đấy.”

“Thật à?” Tôi phồng mũi.

“Ờ, phải, bởi vì... ờ,” cô tìm từ cho chính xác, “xin anh đừng nghĩ cháu tôi không bình thường hay bị làm sao nhưng tuần trước nó đã bịa ra một người bạn.” Cô cười lo lắng. “Cậu ta tới ăn tối ở nhà chúng tôi trong vài ngày, hai người chơi đuổi bắt khắp nơi ngoài trời, chơi mọi trò từ đá bóng, điện tử, cho tới *chơi bài*, anh có tin được không? Nhưng điều thú vị là cậu ta tên là *Ivan*.”

Khi không thấy tôi phản ứng gì cô nói chừa, mặt đỏ bừng. “Ờ, đúng là không có gì buồn cười hết, hoàn toàn ngớ ngẩn, *tất nhiên* rồi, nhưng tôi nghĩ có lẽ những điều đó có nghĩa là thằng bé ngưỡng mộ anh và nhìn thấy ở anh một hình mẫu đàn ông...” cô ngừng lời. “Dù sao thì bây giờ anh bạn Ivan đó cũng biến mất rồi. Anh ta bỏ chúng tôi lại. Một mình. Hậu quả khủng khiếp anh có thể tưởng tượng được rồi chứ. Tôi nghe nói những người bạn tưởng tượng này có thể ở đến *ba* tháng.” Cô nhăn mặt làm trò. “Ôn Chúa anh ta đã đi rồi. Tôi đã đánh dấu ngày đó trên lịch và đủ mọi thứ,” cô nói mặt vẫn còn đỏ. “Thực ra cũng buồn cười thật đấy, anh ta đã đi khi anh đến. Tôi nghĩ anh đã làm cho cậu Ivan đó sợ, Ivan ạ.” Cô cười, nhưng bộ mặt không cảm xúc của tôi khiến cô dừng lại và thờ dài. “Ivan, tại sao chỉ có tôi độc thoại nhỉ?”

“Vì tôi đang nghe mà.”

“Thôi được rồi, bây giờ tôi nói xong rồi, nên anh có thể nói được rồi đấy,” cô cáu kỉnh.

Tôi cười. Cô luôn bực mình mỗi khi cảm thấy mình ngốc nghếch. “Tôi có một giả thiết thế này.”

“Tốt, chia sẻ với tôi đi. Trừ khi đó là nhốt hai bác cháu tôi trong một tòa nhà bê tông xám xịt với cửa sổ có chấn song và do các bà sơ trông giữ.”

Tôi nhìn cô hoảng hốt.

“Anh tiếp tục đi,” cô cười phá lên.

“VẬY, ai bảo là Ivan biến mất?”

Elizabeth có vẻ khó chịu. “Không ai nói anh ta biến mất vì trước hết anh ta chưa từng lộ diện.”

“Nhưng đối với Luke thì anh ta có đấy.”

“Luke chỉ bịa ra anh ta thôi.”

“Có thể là không.”

“Thôi được, tôi không nhìn thấy anh ta.”

“Cô nhìn thấy tôi mà.”

“Anh thì có liên quan gì đến cậu bạn vô hình của Luke kia chứ?”

“Có thể tôi là bạn của Luke, chỉ có điều tôi không thích bị gọi là vô hình. Như thế không phải phép chút nào.”

“Nhưng tôi có thể nhìn thấy anh.”

“Chính xác, cho nên tôi không hiểu tại sao người ta cứ nhất quyết nói là “vô hình”. Nếu ai đó có thể nhìn thấy tôi thì chắc chắn đó không có chuyện vô hình rồi. Hãy nghĩ xem nhé - đã bao giờ Ivan bạn của Luke và tôi lại cùng lúc ở cùng một phòng với nhau hay chưa?”

“Ờ, dù chúng ta biết gì đi nữa thì ngay bây giờ cậu ta có thể đang ở đây, ăn ôliu hay thứ gì đó,” cô cười, rồi lập tức ngừng lại, nhận ra rằng Ivan không còn mỉm cười nữa. “Anh đang nói gì vậy Ivan?”

“Điều đó rất đơn giản thôi Elizabeth. Cô nói Ivan đã biến mất khi tôi xuất hiện.”

“Phải.”

“Tại sao cô không nghĩ rằng điều đó có nghĩa tôi là Ivan và chỉ đơn giản là bỗng nhiên cô nhìn thấy tôi?”

Elizabeth có vẻ bức bối. “Không, bởi vì anh là một người thật với cuộc sống thật, anh có vợ, có một đứa con và anh...”

“Tôi không phải chồng Fiona, Elizabeth.”

“Chồng cũ vậy, chuyện đó không quan trọng.”

“Tôi chưa bao giờ kết hôn với cô ấy.”

“Thôi được rồi, tôi chẳng có tư cách gì nói về chuyện ấy.”

“Không, tôi muốn nói Sam không phải con tôi.” Giọng tôi trở nên đanh thép hơn chủ ý. Trẻ con hiểu chuyện tốt hơn nhiều. Người lớn luôn làm cho mọi chuyện phức tạp lên.

Về mặt Elizabeth dịu lại và cô bước tới đặt tay lên tay tôi. Tay cô thật mềm mại, làn da mịn màng như da em bé và những ngón tay thon dài.

“Ivan,” cô nói nhẹ nhàng, “chúng ta có một điểm chung. Luke cũng không phải con trai tôi,” cô mỉm cười. “Nhưng tôi nghĩ thật tuyệt vời khi anh vẫn muốn gặp Sam.”

“Không, không, cô không hiểu, Elizabeth. Tôi *không liên quan gì với Fiona*, tôi không liên quan gì với Sam. Họ không nhìn thấy tôi như cô, họ thậm chí còn không biết tôi, đó là điều tôi muốn nói với cô. Tôi vô hình đối với họ. Tôi vô hình đối với tất cả mọi người trừ cô và Luke.”

Elizabeth ứa nước mắt và cô siết chặt tay tôi hơn. “Tôi hiểu,” giọng cô run rẩy. Cô đặt tay kia lên tay tôi và nắm chặt lấy. Cô đấu tranh với suy nghĩ của mình. Tôi đoán cô muốn nói gì đó nhưng không nói được. Đôi mắt nâu của cô tìm kiếm trong mắt tôi và sau một lúc im lặng thì dường như cô đã thấy thứ cô đang tìm kiếm, khuôn mặt cô cuối cùng cũng giãn ra. “Ivan, anh không biết chúng ta giống nhau tới mức nào đâu, và thật *nhẹ nhõm* khi nghe anh nói như vậy vì anh biết không, đôi khi tôi cũng có cảm giác như mình

là người vô hình đối với tất cả những người khác?” Giọng cô nghe thật cô đơn. “Tôi cảm thấy không ai hiểu tôi, không ai nhìn thấy con người thực sự của tôi... trừ anh.”

Trông cô có vẻ buồn bã đến mức tôi vòng tay ôm lấy cô. Tôi vẫn không thể không cảm thấy thất vọng vì cô hoàn toàn hiểu lầm về tôi, điều đó thật kỳ lạ, vì những tình bạn của tôi không phải được dành cho tôi hay những gì tôi muốn. Và trước đó nó cũng chưa bao giờ được dành cho tôi.

Nhưng tối đến, khi nằm một mình suy nghĩ về những gì xảy ra trong ngày, tôi nhận ra rằng lần đầu tiên trong đời tôi, rốt cuộc Elizabeth là người bạn duy nhất tôi từng gặp hiểu hết về tôi.

Và đối với bất kỳ ai, có được một mối quan hệ như vậy, dù cho nó chỉ kéo dài trong năm phút, cũng là điều rất quan trọng. Chỉ một lần này thôi, tôi không cảm thấy mình đang sống trong một thế giới khác với mọi người, mà thật ra có một người, một người tôi *thích* và *tôn trọng*, người đã nắm giữ một phần trái tim tôi, cũng cảm thấy như tôi.

Các bạn biết rõ tối đó tôi cảm thấy như thế nào rồi đấy.

Tôi không thấy cô đơn nữa. Còn hơn thế nữa, tôi cảm thấy như mình đang bay lơ lửng trong không trung.

CHƯƠNG 20

Qua một đêm thời tiết đã thay đổi. Trong tuần vừa qua của tháng Sáu, nắng thiêu cháy cỏ, làm đất đai khô nẻ và mang hàng ngàn hàng ngàn con côn trùng di chuyển thành đàn đến và làm phiền tất cả mọi người. Buổi tối thứ Bảy thời tiết hoàn toàn thay đổi. Bầu trời đen sẫm lại và mây kéo tới. Nhưng đó là thứ thời tiết điển hình ở Ailen: vừa nóng như thiêu như đốt xong lại gió phần phật được ngay. Hoàn toàn có thể đoán trước được về sự khó lường của thời tiết.

Elizabeth rung mình trên giường, kéo chăn cao lên tới cằm. Cô không bật lò sưởi và dù cần nhưng cô vẫn giữ nguyên tắc không bật nó vào mùa hè. Ngoài trời cây cối cũng run rẩy, lá cây rụng bay theo gió. Chúng ném những cái bóng nghiêng ngả lên tường phòng ngủ của cô. Tiếng gió gào thét nghe như tiếng những con sóng khổng lồ đập vào vách đá. Chiếc ghế ngoài vườn kéo kẹt đưa qua đưa lại. Mọi thứ đều chuyển động một cách mạnh mẽ và rời rạc; không có sự nhịp nhàng hay chút cảm giác vững vàng nào.

Elizabeth băn khoăn về Ivan. Cô băn khoăn không hiểu tại sao lại cảm thấy bị hút về phía anh, tại sao mỗi lần cô mở miệng thì những bí mật được giữ cẩn thận nhất trên đời lại tuôn trào. Cô băn khoăn không hiểu tại sao lại chào đón anh bước vào nhà và vào tâm trí cô. Elizabeth thích được ở một mình - cô không khát khao tình bạn - nhưng cô khao khát tình bạn của Ivan. Cô băn khoăn không biết có nên giữ khoảng cách hơn không, vì Fiona sống ngay gần nhà. Liệu sự thân thiết giữa cô và Ivan, dù đó chỉ là tình bạn, có làm cho Fiona và Sam khó chịu? Cô rất hay nhờ Fiona trông Luke những lúc cần kíp.

Như mọi khi, Elizabeth cố gắng phớt lờ những suy nghĩ này. Cô cố gắng giả vờ rằng mọi thứ vẫn như cũ, rằng trong cô không có sự thay đổi nào hết, rằng những bức tường trong cô vẫn chưa đổ xuống và cho phép những vị

khách không mời bước vào. Cô không muốn *điều đó* xảy ra, cô không thể đối phó với sự thay đổi được.

Cuối cùng cô tập trung vào thứ duy nhất vẫn không hề thay đổi, không hề chuyển động trong những đợt gió dữ dội. Và đáp lại, vầng trăng vẫn nhìn cô chăm chú trong lúc cuối cùng cô cũng chìm vào giấc ngủ chập chờn.

“Cúc cù cu cu!”

Elizabeth mở một mắt, bối rối trước âm thanh đó. Căn phòng sáng sủa. Cô từ từ mở mắt kia và thấy mặt trời đã mọc trở lại, đang treo ở lưng chừng bầu trời trong xanh không một gợn mây, tuy nhiên cây cối vẫn điên cuồng nhảy múa, trình diễn điệu disco trong vườn sau.

“Cúc cù cu cu!”

Lại là âm thanh đó. Vẫn còn ảo đảo vì chưa tỉnh ngủ, cô lê ra khỏi giường tiến về phía cửa sổ. Phía bãi cỏ ngoài vườn là Ivan, tay đang khum trên miệng và hét lớn, “Cúc cù cu cu!”

Elizabeth che miệng, bật cười và mở cửa sổ. Gió tràn vào trong.

“Ivan, anh đang làm gì thế?”

“Tôi gáy đánh thức cô!” Anh hét to, cơn gió trộm mất những từ cuối cùng và đưa chúng về phía Bắc.

“Anh điên rồi!” Cô hét.

Luke xuất hiện ở cửa buồng của cô, vẻ sợ hãi. “Chuyện gì thế ạ?”

Elizabeth dịch ra cho Luke đến bên cửa sổ và nó thở phào nhẹ nhõm khi nhìn thấy Ivan đang đứng bên ngoài.

“Chào Ivan!” Luke hét lên.

Ivan nhìn lên và mỉm cười, thả bàn tay đang giữ chiếc mũ lưỡi trai ra để vẫy Luke. Chiếc mũ biến mất khỏi đầu anh khi một cơn gió mạnh đột ngột bốc nó đi. Họ phá lên cười khi nhìn Ivan chạy quanh vườn đuổi theo chiếc mũ, chạy xuôi chạy ngược khi gió đổi hướng. Cuối cùng anh lấy một cành cây gãy khều chiếc mũ đã bị mắc vào cây xuống.

“Ivan, cậu làm gì ngoài đó thế?” Luke hét lên.

“Hôm nay là ngày Sứ giả đấy!” Ivan tuyên bố, khoát tay ra xung quanh.

“Cái gì vậy ạ?” Luke nhìn Elizabeth, bối rối.

“Bác không biết,” cô nhún vai.

“Ngày Sứ giả là ngày gì hả Ivan?” Luke kêu to.

“Ra đây đi rồi tớ chỉ cho cả hai bác cháu!” Ivan trả lời, bộ quần áo lưng thụng bay phần phật quanh người anh.

“Bọn tớ chưa thay quần áo mà! Bọn tớ vẫn mặc pyjama!” Luke cười khúc khích.

“Vậy thì mặc quần áo đi! Mặc cái gì cũng được, mới có sáu giờ sáng thôi, không ai nhìn thấy chúng ta đâu!”

“Đi thôi bác!” Luke hồ hởi nói với Elizabeth, trèo qua bậc cửa sổ và chạy biến khỏi phòng cô, rồi chỉ vài phút sau đã quay lại, một chân xỏ trong chiếc quần thể thao, áo len mặc trái và đôi giày thể thao đi nhầm chân.

Elizabeth phá lên cười.

“Đi thôi, nhanh lên bác!” Cậu nói, thở hổn hển.

“Từ từ nào Luke.”

“Không.” Luke mở toang tủ quần áo của Elizabeth. “Bác thay quần áo đi, **HÔM NAY LÀ NGÀY SỨ GIẢ ĐẤY!**” Cậu hét lên, miệng toé toét nụ cười răng sún.

“Nhưng mà Luke,” Elizabeth lo lắng nói, “Chúng ta định đi đâu chứ?” Cô đang tìm sự trấn an từ một cậu bé sáu tuổi.

Luke nhún vai. “Đâu đó vui vẻ?”

Elizabeth suy nghĩ một lát, nhìn thấy sự phấn khích trong mắt Luke, cảm thấy sự tò mò đang dâng lên trong lòng, lẫn át phán xét duy lý của cô, liền xỏ chân vào chiếc quần thể thao và chạy ra ngoài với Luke.

Làn gió ấm áp chạm vào người khi cô bước ra ngoài, làm cô kinh ngạc.

“Ra chỗ Dơi Di động nhé!” Ivan tuyên bố khi gặp hai bác cháu ở cửa trước.

Luke khúc khích cười thích thú.

Elizabeth sững lại. “Ở đâu cơ?”

“Xe ô tô,” Luke giải thích.

“Chúng ta sẽ đi đâu?”

“Cô cứ lái đi rồi tôi sẽ bảo khi nào dừng lại. Phải bất ngờ chứ.”

“Không,” Elizabeth nói như thể đó là điều kỳ cục nhất cô từng nghe trên đời. “Tôi không bao giờ lái xe trừ phi biết đích xác mình sẽ đi đâu,” cô cáu kỉnh.

“Sáng nào cô chẳng làm như thế,” Ivan nói nhỏ.

Cô phớt lờ anh.

Luke giữ cửa mở cho Ivan và khi tất cả mọi người đã ở trong xe, Elizabeth lo lắng bắt đầu cuộc hành trình không rõ đích, ngã rẽ nào cũng cảm thấy muốn quay xe trở về để rồi lại băn khoăn không hiểu tại sao cô không làm thế.

Sau hai mươi phút lái xe qua những con đường lộng gió, một cô Elizabeth đang bối rối đi theo những chỉ dẫn cuối cùng của Ivan rồi dừng lại bên ngoài một cánh đồng mà, đối với cô, chẳng có gì khác so với tất cả những cánh đồng họ vừa đi qua. Trừ một điểm là từ đây có thể nhìn xuống Thái Bình Dương đang lấp lánh. Cô phớt lờ cảnh đẹp và nôi đóa trong gương chiếu hậu vì một vệt bùn bắn lên chiếc xe láng coóng của cô.

“Ôi, cái gì thế?” Luke chồm lên phía trước giữa hai chiếc ghế và chỉ ra ngoài kính xe.

“Luke, bạn tớ đấy,” Ivan vui vẻ tuyên bố, “họ là những người chúng ta gọi là Sứ giả.”

Elizabeth ngược nhìn. Trước mắt cô là hàng trăm hạt bồ công anh với những sợi lông tơ màu trắng đang bay theo làn gió, đón ánh mặt trời, trôi về

phía ba con người đang ngồi trong xe hơi như những giấc mơ.

“Trông như những cô tiên ấy,” Luke kinh ngạc nói.

Elizabeth đảo mắt. “Những cô tiên,” cô tặc lưỡi. “Con đọc sách gì thế Luke? Chúng là hạt bồ công anh, Luke ạ.”

Ivan nhìn cô bức bối. “Sao tôi lại đoán ngay được là cô sẽ nói thế nhỉ? Ít nhất thì ở đây tôi cũng hiểu được cô. Tôi nghĩ *điều đó* có ý nghĩa gì đó đấy.”

Elizabeth nhìn anh kinh ngạc. Anh chưa bao giờ cáu kỉnh với cô như thế.

“Luke,” Ivan quay sang thẳng bẻ, “chúng còn được gọi là Cúc Ailen, nhưng chúng không chỉ là hạt bồ công anh, chúng còn được hầu hết những người *bình thường*,” anh ném một cái nhìn giận dữ về phía Elizabeth, “gọi là Sứ giả. Chúng mang những điều ước bay theo gió và cậu phải tóm được chúng, nói lên nguyện vọng của mình, và rồi thả ra để chúng mang những điều ước đó đi.”

Elizabeth khịt mũi.

“Ôi chao,” Luke thì thầm. “Nhưng tại sao người ta lại làm thế?”

Elizabeth cười phá lên. “Đúng là cháu tôi rồi.”

Ivan phớt lờ cô. “Hàng trăm năm trước người ta thường ăn lá bồ công anh xanh vì chúng đặc biệt giàu vitamin,” anh giải thích, “điều này đã mang đến cho nó một cái tên Latin có nghĩa là “phương thuốc chữa mọi căn bệnh”. Vì thế người ta coi nó là biểu tượng của sự may mắn và giờ đây họ nói điều ước của mình cho những hạt hoa.”

“Những điều ước đó có thành hiện thực không ạ?” Cậu hỏi tràn đầy hy vọng.

Elizabeth nhìn Ivan giận dữ vì đã bơm vào đầu đứa cháu của cô những hy vọng hảo huyền.

“Chỉ những lời ước được chuyển tới nơi mà thôi, vì thế ai mà biết được? Nhớ là thậm chí bưu điện cũng có lúc làm mất thư đấy Luke ạ.”

Luke gật đầu hiểu biết. “VẬY ĐƯỢC RỒI, ĐI BẮT CHÚNG NÀO!”

“Hai người đi đi, tôi sẽ chờ ở xe,” Elizabeth nói, nhìn thẳng về phía trước.

Ivan thở dài. “Eliza...”

“Tôi sẽ chờ ở đây,” cô kiên quyết nói, bật radio lên và ngồi ngay ngắn để chứng tỏ mình sẽ không đi đâu hết.

Luke đã trèo ra ngoài xe và cô quay sang Ivan. “Tôi nghĩ anh thật là kỳ cục khi nhồi nhét vào đầu thằng bé những lời dối trá đó,” cô nổi đóa. “Rồi anh sẽ nói gì với nó khi không một điều ước nào của nó trở thành hiện thực cả?”

“Sao cô biết nó sẽ không thành hiện thực?”

“Tôi có *lý tính*. Một thứ mà dường như anh không có.”

“Cô nói đúng, tôi không có lý tính. Tôi không muốn tin vào những gì tất cả những người khác đều tin. Tôi có suy nghĩ *của riêng tôi*, những thứ người ta không dạy tôi hay những thứ tôi không đọc được trong sách vở. Tôi học từ trải nghiệm - còn cô, cô sợ không dám trải nghiệm gì cả và vì thế cô luôn giữ cái lý tính của cô và chỉ có lý tính của cô mà thôi.”

Elizabeth nhìn ra ngoài cửa sổ, đếm đến mười để không nổi điên lên. Cô ghét những thứ tào lao này; trái ngược với những gì anh nói, cô tin chúng *chính* là những thứ chỉ học được qua sách vở. Được viết và đọc bởi những người dành cả cuộc đời đi tìm kiếm một cái gì đó, *bất cứ cái gì đó*, để giúp họ trốn khỏi sự tẻ nhạt của thực tại đời họ. Những người tin rằng mọi thứ luôn luôn không chỉ có mỗi cái lý do rất hiển nhiên.

“Cô biết không, Elizabeth, bồ công anh còn được gọi là cỏ tình yêu. Có người nói rằng nếu thổi những hạt bồ công anh bay theo gió thì gió sẽ mang tình yêu của cô đến với người cô yêu. Nếu cô vừa ước vừa thổi cái nắm

trứng và làm cho tất cả hạt tách rời ra bay đi, thì điều ước sẽ thành hiện thực.”

Elizabeth nhú mào khó hiểu. “Chấm dứt cái lối ăn nói cầu kỳ đó đi, Ivan.”

“Tốt lắm. Hôm nay, tôi và Luke sẽ dành để bắt Sứ giả. Tôi tưởng lúc nào cô cũng muốn tóm được một điều ước?” Ivan hỏi.

Elizabeth quay đi. “Tôi biết anh đang làm gì, Ivan ạ, và nó sẽ không có tác dụng đâu. Tôi đã kể cho anh nghe những chuyện thầm kín nhất về tuổi thơ của tôi. Không dễ dàng gì để tôi nói ra những điều đó đâu. Vì vậy, nó không phải chuyện để anh biến thành một trò chơi nào đó,” cô rít lên.

“Đây không phải là trò chơi,” Ivan lặng lẽ nói. Anh trèo ra khỏi xe.

“Với anh mọi thứ đều là trò chơi cả,” Elizabeth cau kinh. “Nói cho tôi biết tại sao anh lại biết nhiều như thế về hạt bồ công anh? Chính xác thì mục đích của tất cả những cái thông tin ngớ ngẩn anh đưa ra là gì hả?”

Ivan vươn người qua cánh cửa để mở và nói nhẹ nhàng. “Được thôi, tôi nghĩ khá hiển nhiên là nếu cô nhờ cái gì đó mang ước nguyện của cô bay theo gió thì có lẽ cô sẽ phải biết rõ nó từ đâu tới và sẽ đi tới đâu.”

Cánh cửa đóng sầm lại.

Elizabeth nhìn cả hai chạy tới cánh đồng. “Nếu thế thì thật ra anh từ đâu tới, hả Ivan?” Cô lớn tiếng hỏi. “Anh sẽ đi tới đâu, và khi nào?”

CHƯƠNG 21

Elizabeth dõi mắt theo Ivan và Luke chạy vun vút quanh đám cỏ cao trên cánh đồng, nhảy lên ngụp xuống để bắt những hạt bồ công anh đang trôi trong không trung như những quả bóng bằng lông.

“Tớ tóm được một hạt!” Cô nghe tiếng Luke hét.

“Ước đi,” Ivan reo.

Luke ép bông hoa lại giữa bàn tay và nhắm chặt mắt. “Tôi ước bác Elizabeth sẽ ra khỏi xe và chơi trò bắt Sứ giả!” Thằng bé gào lên. Nó giơ bàn tay ngăn ngụt trong không trung, từ từ mở những ngón tay bé bỏng và thả quả bóng bay lên, để gió mang nó đi.

Ivan nướng mày nhìn Elizabeth.

Luke nhìn về phía chiếc xe để xem điều ước của mình có thành hiện thực không.

Dù đã quan sát khuôn mặt bé bỏng ngập tràn hy vọng của thằng bé, cô vẫn không thể buộc mình làm điều đó được - ra khỏi xe và khiến Luke tin vào những câu chuyện thần tiên, chỉ là một từ bóng bẩy thay cho những điều dối trá. Cô sẽ không làm thế. Nhưng cô lại nhìn thấy Luke chạy quanh cánh đồng, giơ hai tay ra. Nó tóm được hạt hoa, giữ chặt lấy và hét to điều ước cũ.

Ngực cô thắt lại và cô thở gấp hơn. Cả hai người họ đều đang theo dõi cô với hy vọng đọng đầy trong mắt và cô cảm thấy sức ép dồn lên mình. Đây chỉ là một trò chơi, cô cố gắng thuyết phục bản thân; cô chỉ việc đi ra khỏi xe thôi. Nhưng với cô điều đó có ý nghĩa nhiều hơn thế. Nó có nghĩa là nhồi nhét vào đầu đứa trẻ những ý nghĩ sẽ không bao giờ xảy ra. Nó có nghĩa là hy sinh một khắc vui vẻ cho cả một đời sống trong thất vọng. Cô siết chặt vô lăng khiến những khớp ngón tay trắng bợt ra.

Luke lại sung sướng nhảy lên cổ tóm một hạt nữa. Thằng bé gân cổ nhắc lại điều ước của nó và lần này nói thêm, “Làm ơn đi mà, đi mà, đi mà, Sứ giả ời!” Nó giơ tay lên cao như Tượng Nữ thần Tự do và thả bông hoa đi.

Ivan không làm gì cả. Anh chỉ đứng yên trên cánh đồng, quan sát mọi chuyện với một cái nhìn và dáng vẻ mà Elizabeth có cảm giác như toát lên sự u sầu. Cô nhìn thấy sự bức tức và thất vọng lớn dần trên khuôn mặt Luke khi thằng bé tóm một hạt hoa khác, giận dữ bóp chặt nó trong tay rồi cố gắng đá nó vào không trung.

Thằng bé đang đánh mất niềm tin của mình và cô không muốn trở thành lý do khiến nó như vậy. Cô hít thở sâu rồi với lấy tay nắm cửa. Khuôn mặt Luke sáng bừng lên và nó lập tức đi đuổi bắt thêm nữa. Khi cô bước ra cánh đồng, những bông vân anh từng bừng nhảy múa, như các khán giả đang vỗ cờ đỏ và tím chào mừng cầu thủ vào sân.

Đang chậm chậm lái máy kéo, Brendan Egan gần như lao xuống mương vì hình ảnh mà ông vừa nhìn thấy trên cánh đồng xa xa. Nổi bật trên nền biển cả lấp lánh và mặt trời rực rỡ, ông nhìn thấy hai bóng người lơ lờ đang nhảy nhót trên cánh đồng. Một bóng là của người phụ nữ với mái tóc đen dài tung bay trong gió, tóc xõa quanh mặt và cổ cô. Cô đang la hét vui vẻ và nhảy nhót cùng một thằng bé, cố gắng tóm những hạt bồ công anh đang nhảy dù trong gió.

Brendan dừng chiếc máy kéo lại, choáng váng đến nghẹt thở trước cảnh tượng quen thuộc đó. Như thể ông đang nhìn thấy một bóng ma. Cả người ông rung lên trong lúc ông kinh ngạc và hoảng sợ quan sát, cho đến khi tiếng còi vang lên phía sau khiến ông giật mình và thúc giục ông đi tiếp.

6h30 sáng Chủ nhật, Benjamin đang thưởng thức cảnh biển trên đường lái xe rời khỏi Killarney thì một chiếc máy kéo đỗ ngay giữa đường khiến anh phải phanh gấp. Ngồi trong xe là một ông già mặt trắng bệch đang phóng mắt ra xa. Benjamin nhìn theo ông. Anh ta ngoác miệng cười khi nhận ra Elizabeth Egan đang nhảy múa cùng một thằng bé trên cánh đồng tràn ngập bồ công anh. Cô đang cười, reo hò, nhảy nhót. Cô mặc quần thể

thao, mái tóc xõa tự do tung bay chứ không bị buộc ra đằng sau với vẻ nghiêm trang. Anh ta không nghĩ là cô có con trai nhưng anh ta thấy cô bế bổng đứa bé lên cao, giúp nó tóm lấy cái gì đó và lại đu đưa thả nó xuống. Đứa bé tóc vàng sung sướng cười khinh khích và Benjamin cũng mỉm cười, thích thú khi chứng kiến cảnh tượng đó. Anh ta có thể đứng ngắm cô cả buổi sáng như thế nhưng một tiếng còi từ phía sau vang lên đã khiến anh ta giật mình. Khi chiếc máy kéo bắt đầu di chuyển thì cả hai chiếc xe đều đi hết sức chậm chạp vì vẫn đang nhìn theo Elizabeth.

Bị ra một người bạn tưởng tượng và nhảy trên đồng vào 6h30 Chủ nhật... Benjamin không thể không bật cười ngưỡng mộ sự vui vẻ và năng lượng sống của cô. Dường như cô không hề lo người khác sẽ nghĩ gì. Khi tiếp tục lái xe xuống con đường uốn lượn, anh ta nhìn thấy cô rõ hơn. Khuôn mặt cô toát lên một niềm hạnh phúc thật sự. Trông cô như một người hoàn toàn khác.

CHƯƠNG 22

Elizabeth cảm thấy vui sướng đến choáng váng trong lúc lái xe quay về thị trấn cùng Luke và Ivan. Họ đã dành hai tiếng đồng hồ vừa qua để đuổi bắt thứ mà Ivan cứ khẳng khẳng bắt cô gọi là Sứ giả. Rồi khi đã mệt đến thở không ra hơi thì họ nằm vật ra giữa đám cỏ cao, hít thở không khí trong lành của mặt biển lúc sáng sớm. Elizabeth không thể nhớ được lần cuối cùng cô cười nhiều như thế là khi nào. Thật ra cô không nghĩ mình đã *từng* cười nhiều như thế trong đời.

Ivan dường như có một nguồn năng lượng vô tận, luôn khao khát những điều mới mẻ và hứng thú. Suốt một thời gian dài, Elizabeth chưa từng cảm thấy phấn khích như thế; đó không phải thứ cảm giác gắn với tuổi trưởng thành của cô. Cô không còn cảm giác náo nức chờ đợi như khi còn là một đứa trẻ; cô không trông đợi điều gì nhiều tới mức cảm thấy mình sẽ khóc òa lên nếu nó không xảy ra ngay tại chỗ. Nhưng ở bên cạnh Ivan khiến cho mọi cảm xúc đó quay trở lại. Thời gian trôi đi quá nhanh mỗi khi cô ở cùng anh, bất kể là khi họ đang nhảy nhót trên cánh đồng hay chỉ đơn giản là im lặng ngồi cạnh nhau như họ vẫn làm. Khi anh ở đó, cô luôn ước thời gian trôi chậm lại, và khi anh đi cô luôn cảm thấy mình muốn được ở bên anh nhiều hơn nữa. Sáng hôm đó cô đã bắt được mấy hạt bồ công anh và trong những điều ước của cô có một điều là mong sao cho thời gian họ ở bên nhau hôm đó dài ra và gió cứ thổi như thế mãi để cô có thể sống trong phút giây đó, cùng với Luke nữa.

Cô thấy nó giống như sự si mê thời thơ ấu, những cảm xúc mạnh mẽ, gần như ám ảnh - nhưng còn *hơn* thế nữa, tình cảm đó có chiều sâu. Cô cảm thấy bị thu hút bởi tất cả những gì thuộc về Ivan - cách anh nói chuyện, cách anh ăn mặc, những từ ngữ anh sử dụng, vẻ ngây thơ rõ rệt dù cho anh có một sự hiểu biết sâu sắc uyên thâm. Anh luôn nói những điều đúng đắn, ngay cả khi cô không muốn nghe chúng. Bóng tối ở cuối đường hầm của cô đã tan đi và đột nhiên cô có thể nhìn ra *xa hơn*. Khi lướt vào trong phòng,

anh đã mang theo sự rõ ràng, rạng rỡ. Anh là niềm hy vọng sống, và cô có thể nói rằng đối với cô mọi thứ có thể, không phải là hoàn hảo, tuyệt vời hay hạnh-phúc-mãi-mãi-về-sau, nhưng có thể ổn. Và thế là đủ đối với Elizabeth.

Lúc nào anh cũng choán lấy tâm trí cô; cô điem đi diem lại những cuộc chuyện trò với anh. Cô hỏi anh hết câu này đến câu khác và anh luôn trả lời một cách cởi mở, thành thật, nhưng sau đó, khi nằm trên giường thì cô lại nhận ra mình không biết thêm được nhiều điều về anh, mặc dù anh đã trả lời mọi câu hỏi. Nhưng cô có cảm giác họ là hai sinh vật rất giống nhau. Hai con người cô độc đang bay trong gió như những hạt bồ công anh, mang theo điều ước của nhau.

Tất nhiên cô cảm thấy sợ chính cảm xúc của mình. Tất nhiên chúng đi ngược lại bản chất của mọi niềm tin của cô, nhưng mặc dù đã rất cố gắng, cô vẫn không thể ngăn trái tim mình đập nhanh hơn khi da anh chạm vào cô, không thể ngăn mình tìm kiếm anh những khi cô nghĩ có thể anh đang ở gần. Cô không thể ngăn anh xâm chiếm suy nghĩ của cô. Anh đã tự bước vào vòng tay cô ngay cả khi nó không mở ra; anh ghé vào nhà cô dù không được mời, vậy mà cô vẫn không thể ngăn mình mở cửa cho anh hết lần này tới lần khác.

Cô bị thu hút bởi sự hiện diện của anh, bởi cảm xúc anh mang đến cho cô, bởi sự im lặng và lời nói của anh. Cô bắt đầu yêu anh mất rồi.

Sáng thứ Hai, Elizabeth nhún nhảy bước vào tiệm cà phê của Joe, ngâm nga bài hát cô đã ngâm nga suốt cả tuần vừa rồi và có vẻ như không thể bị gạt ra khỏi đầu cô. Lúc đó là 8h30 và tiệm cà phê đông nghẹt những vị khách du lịch ghé qua ăn sáng trước khi quay lại với chiếc xe sẽ đưa họ đi hàng giờ liền cho tới điểm đỗ tiếp theo. Quán cà phê ầm ĩ bởi những cuộc trò chuyện bằng tiếng Đức. Joe đang hối hả thu dọn bát đĩa bẩn, đem chúng vào bếp rồi trở lại với những đĩa đầy ắp bữa sáng kiểu Ailen do vợ anh nấu.

Elizabeth ra hiệu cho anh lấy cà phê và anh gật đầu nhanh tỏ ý đã biết, hôm nay không có thời gian để tán chuyện. Cô tìm chỗ ngồi và tìm đập rộn

lên khi thấy Ivan ngồi ở góc phòng xa xa. Cô không thể nén được nụ cười nở bừng trên khuôn mặt. Cô cảm thấy sự phấn khích lan tỏa trong cơ thể khi cô len lỏi giữa những chiếc bàn để tới chỗ anh. Elizabeth bị choáng ngợp khi nhìn thấy anh.

“Chào anh,” cô thở gấp, để ý thấy sự thay đổi trong giọng nói của mình và cảm thấy căm ghét chính bản thân vì điều đó.

“Chào Elizabeth,” anh mỉm cười. Giọng anh cũng khác.

Họ đều cảm thấy nó, cảm thấy *một cái gì đó*, và đăm đăm nhìn nhau.

“Chiếm bàn cho cô đây.”

“Cảm ơn anh.”

Những nụ cười mỉm.

“Cô gọi bữa sáng được chưa?” Joe hỏi, tay lăm lăm giấy bút.

Bình thường Elizabeth không ăn sáng, nhưng nhìn cái cách Ivan sẫm soi thực đơn cô nghĩ mình có thể đến văn phòng muộn hơn một chút so với thường nhật.

“Cho tôi thêm một quyển thực đơn nữa được không Joe?”

Joe nhìn cô chăm chăm. “Sao cô lại cần quyển nữa?”

“Để tôi xem,” cô đáp.

“Quyển trên bàn có vấn đề gì sao?” Anh ta nói với vẻ rầu rĩ.

“Được rồi, được rồi,” cô nhường, xích lại gần Ivan hơn để xem chung quyển thực đơn.

Joe nhìn cô nghi hoặc.

“Tôi nghĩ tôi sẽ gọi bữa sáng kiểu Ailen,” Ivan nói, liếm môi.

“Tôi cũng như vậy,” Elizabeth nói với Joe.

“Như vậy là sao?”

“Bữa sáng kiểu Ailen.”

“Được rồi, vậy là một suất điểm tâm kiểu Ailen và một cà phê.”

“Không,” trăn Elizabeth nhăn lại, “*hai* suất điểm tâm kiểu Ailen và *hai* cà phê.”

“Cô ăn hai suất được à?” Joe hỏi, nhìn cô từ đầu xuống chân.

“Không!” Elizabeth kêu lên, rồi quay sang Ivan với vẻ mặt xin lỗi khi Joe quay đi. “Thông cảm cho anh ta nhé; đôi khi anh ta cư xử hơi kỳ cục.”

Joe đặt hai cốc cà phê lên bàn, nhìn cô nghi ngờ rồi vội đi phục vụ bàn khác.

“Hôm nay ở đây bận rộn quá.” Elizabeth gần như không thể rời mắt khỏi anh.

“Đúng thật nhỉ?” Anh hỏi, không rời mắt khỏi cô.

Cả người Elizabeth râm ran. “Tôi thích thị trấn những lúc như thế này. Nó trở nên sống động. Tôi không biết Ekem Eveileb như thế nào, nhưng ở đây thì anh sẽ phát ốm lên khi ngày nào cũng phải nhìn thấy vẫn những con người như thế. Khách du lịch thay đổi phong cảnh, cho ta chỗ để trú ẩn.”

“Tại sao cô lại muốn trú ẩn?”

“Ivan, cả thị trấn này đều biết về tôi. Thật ra họ còn biết chuyện gia đình tôi rõ hơn cả tôi nữa kia.”

“Tôi không nghe thị trấn, tôi nghe cô.”

“Tôi biết. Vào mùa hè, nơi này như một cái cây lớn, khỏe khoắn và đẹp đẽ,” cô cố gắng diễn tả, “nhưng mùa đông thì lá rụng hết, cái cây trơ lại, chẳng còn gì để che giấu anh hay cho anh sự riêng tư. Tôi luôn có cảm giác như là vật trưng bày vậy.”

“Cô không thích sống ở đây à?”

“Không phải như vậy. Chỉ là đôi lúc nó cần náo nhiệt hơn, một cú thúc xúng đáng từ phía sau. Sáng nào tôi cũng ngồi đây và ước được đổ cà phê lên khắp đường phố, trao cho nó sự phấn chấn cần thiết để đánh thức nơi này dậy.”

“Vậy tại sao cô không làm thế?”

“Anh định nói gì?”

Ivan đứng dậy. “Elizabeth Egan, đi với tôi và mang theo cốc của cô.”

“Nhưng...”

“Không nhưng gì cả, đi thôi.” Nói rồi anh bước ra ngoài tiệm.

“Sao?” Cô hỏi, nhấp một ngụm.

“Sao à, tôi nghĩ đã tới lúc cô cho thị trấn này một liều cà phê đậm đặc rồi đấy,” Ivan tuyên bố, nhìn khắp lượt con phố vắng lặng.

Elizabeth chăm chăm nhìn anh không hiểu.

“Nào.” Anh gõ nhẹ vào cái tách của cô khiến cà phê sữa sánh ra ngoài thành cốc rồi bắn ra vĩa hè. “Tiếc quá,” anh kêu lên.

Elizabeth cười. “Anh đúng là ngốc, Ivan ạ.”

“Tại sao tôi lại ngốc chứ? Cô là người nghĩ ra trò này mà.” Anh lại đập vào cái cốc, lần này mạnh hơn khiến cà phê chảy xuống đất nhiều hơn. Elizabeth hét lên một tiếng và nhảy lui về phía sau để tránh bắn giày.

Cô đã thu hút vài ánh mắt từ trong tiệm cà phê.

“Tiếp đi Elizabeth!”

Đó là một trò buồn cười, ngớ ngẩn, kỳ quặc và hoàn toàn trẻ con. Làm như thế chẳng có nghĩa lý gì cả nhưng nhớ lại cảm giác vui vẻ trên cánh đồng ngày hôm qua, nhớ lại cô đã cười và suy nghĩ vẩn vơ suốt cả ngày như thế nào, cô lại khao khát được trải nghiệm cảm giác đó nhiều hơn. Cô nghiêng chiếc tách sang một bên, để cà phê chảy xuống mặt đường. Đầu tiên nó tạo thành vũng, rồi cô quan sát nó trôi vào những kẽ nứt trên vỉa hè lát đường, sau đó chậm chạp chảy xuống phố.

“Tiếp tục đi nào, như thế thì đến đánh thức bọn côn trùng còn chẳng được nữa là,” Ivan trêu cô.

“Được rồi, anh lùi lại đi.” Cô nhường một bên máy. Ivan đứng sang một bên trong lúc Elizabeth giơ cao tay và xoay tròn tại chỗ. Cà phê bắn ra ngoài như dưới vòi phun nước.

Joe thò đầu ra ngoài cửa. “Cô nghĩ ra trò gì thế hả Elizabeth? Tôi pha cà phê dở à?” Anh ta trông có vẻ lo lắng. “Cô làm tôi xấu mặt với khách đấy.” Anh ta hất hàm về phía những vị khách du lịch đang túm tụm ở cửa sổ để quan sát cô.

Ivan cười phá lên. “Tôi nghĩ phải gọi thêm tách nữa thôi,” anh tuyên bố.

“Tách nữa ư?” Elizabeth giật mình hỏi.

“Được rồi,” Joe nói, từ từ quay vào trong.

“Xin lỗi, cô ấy đang làm gì vậy?” Một vị khách hỏi Joe khi anh ta quay vào bên trong.

“À, đó là, ờ...” Joe lúng búng, “đó là phong tục của chúng tôi ở Baile na gCroíthe. Mỗi sáng thứ Hai chúng tôi đều, ờ,” anh ta quay lại nhìn Elizabeth lúc này đang đứng một mình, cười giòn giã và xoay tròn trong khi vẩy cà phê văng tung tóe ra via hè, “chúng tôi thích vẩy cà phê ra xung quanh, như các vị thấy đấy. Như thế tốt cho, ờ,” anh ta nhìn cà phê bắn vào những bồn hoa bên cửa sổ, “hoa,” anh ta nuốt nước bọt.

Lông mày người đàn ông nhường lên vẻ thích thú và ông ta mỉm cười thú vị. “Nếu vậy thì thêm năm ly nữa cho bạn tôi nhé.”

Joe nhìn với vẻ hoài nghi, rồi ngoác miệng cười như thể tiền vừa đổ về phía anh ta. “Năm ly ra ngay.”

Một lát sau Elizabeth đã được nhập hội bởi năm người nước ngoài nhảy múa xung quanh cô, vừa hò reo vừa đổ cà phê xuống via hè. Cảnh đó làm cho cô và Ivan càng cười to hơn, cho tới khi cuối cùng họ cũng trốn được khỏi đám đông, những người đang lén nhìn nhau bối rối trước cái phong tục đổ cà phê ra đất kỳ cục của dân Ailen, nhưng họ cũng vui thích chẳng kém.

Elizabeth kinh ngạc nhìn khắp làng. Những người bán hàng đang đứng ở cửa theo dõi sự rối loạn trước tiệm cà phê của Joe. Những cánh cửa sổ mở

và những cái đầu ngó ra. Xe ô tô đi chậm lại để xem chuyện gì, khiến xe cộ phía sau giận dữ bấm còi inh ỏi. Chỉ một lát thị trấn đang thiếp ngủ đã tỉnh dậy.

“Sao thế?” Ivan hỏi, lau những giọt nước mắt ứa ra do cười nhiều. “Sao cô không cười nữa?”

“Với anh thì không có những thứ như giấc mơ phải không, Ivan? Chẳng thể có thứ gì chỉ nằm trong đầu anh thôi đúng không?” Theo những gì cô thấy thì anh có thể biến mọi điều thành hiện thực. Phải, gần như mọi điều. Cô ngược nhìn đôi mắt xanh của anh và trái tim cô đập rộn lên.

Anh ngó cô rồi tiến lại gần hơn. Trông anh có vẻ nghiêm túc và già hơn trước, như thể chỉ trong vài giây vừa qua, anh đã nhìn và học thêm được một điều gì đó mới mẻ. Anh đặt bàn tay mềm mại lên má cô và chậm chạp ghé đầu lại gần khuôn mặt cô. “Không,” anh thì thầm, rồi dịu dàng hôn lên môi cô khiến đầu gối cô bủn rủn, “*mọi thứ* đều phải thành sự thật.”

Joe nhìn ra ngoài cửa sổ và cười phá lên trước cảnh khách du lịch nhảy nhót và đổ cà phê ngoài tiệm. Thoáng nhìn thấy Elizabeth ở bên kia đường, Joe tiến lại gần cửa sổ để nhìn được rõ hơn. Cô ngẩng cao đầu trong không trung, nhắm mắt lại trong niềm vui sướng tột cùng. Mái tóc thường được cột lại phía sau giờ xõa bay trong làn gió nhẹ buổi sớm và trông cô có vẻ say sưa với ánh nắng đang chiếu xuống khuôn mặt.

Joe có thể thề là anh ta đã nhìn thấy hình ảnh mẹ cô trên khuôn mặt ấy.

CHƯƠNG 23

Phải mất một lúc mới Ivan và Elizabeth mới rời nhau được, rồi sau đó, Elizabeth với đôi môi rạo rực vừa đi vừa nhảy tới văn phòng. Cô cảm giác như chỉ cần nhấc chân lên khỏi mặt đất là mình sẽ bay lơ lửng. Đang ngâm nga trong lúc cố gắng kiềm chế mình không bay lên, cô va ngay vào bà Bracken đang đứng ở cửa ngó nghiêng đám khách du lịch bên kia đường.

“Lạy Chúa!” Elizabeth hoảng hốt nhảy bật về phía sau.

“Là con của Thiên Chúa, người đã hy sinh cuộc đời mình và chết trên cây thập giá để truyền lời của Chúa và để cho cô cuộc sống tốt đẹp hơn, vì thế đừng dùng tên Người một cách bất kính,” bà Bracken liến thoắng. Bà hất hàm về phía tiệm cà phê. “Đám khách nước ngoài kia đang làm trò gì thế không biết?”

Elizabeth cắn môi cố gắng không cười phá lên. “Tôi không biết. Sao bà không nhập hội xem thế này?”

“Ông Bracken sẽ không thích cái trò náo loạn đó đâu.” Chắc hẳn bà đã cảm thấy điều gì đó từ giọng nói của Elizabeth vì bà ngẩng đầu lên, nheo mắt chăm chú quan sát kỹ khuôn mặt cô. “Trông cô có vẻ khác.”

Elizabeth phớt lờ bà và bật cười khi Joe lau cà phê trên vỉa hè với vẻ có lỗi.

“Cô vẫn đang tiêu tốn thời gian ở chỗ cái tháp đó đấy hả?” Bà Bracken tổ cáo cô.

“Tất nhiên rồi bà Bracken. Tôi thiết kế cho nơi đó mà, bà nhớ không? Nhân tiện, tôi đã đặt vải rồi đấy; phải có cho tôi trong vòng ba tuần nhé, như thế thì chúng tôi sẽ có hai tháng để chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ. Bà có nghĩ sẽ nhờ được thêm ai ở đây làm giúp không?”

Mắt bà Bracken nheo lại đầy nghi ngờ. “Cô để xoa tóc.”

“Thì sao?” Elizabeth hỏi, đi vào tiệm vải để xem đơn đặt hàng của cô đã tới chưa.

“Thì ông Bracken thường nói là phải để ý đến những phụ nữ thay đổi kiểu tóc của mình một cách chóng mặt.”

“Tôi khó có thể gọi để tóc xõa là thay đổi một cách chóng mặt.”

“Elizabeth Egan, trong số tất cả mọi người thì với cô, tôi có thể gọi việc để tóc xõa là một sự thay đổi chóng mặt. Nhân thế,” bà nói tiếp thật nhanh, không để Elizabeth kịp xen vào, “có một vấn đề về đơn đặt hàng mới nhận hôm nay đây.”

“Có vấn đề gì vậy?”

“Nó sặc sỡ quá.” Bà thốt ra từ đó như thể nó là một thứ bệnh, mở to mắt, nhấn mạnh hơn nữa: “*Màu đỏ.*”

Elizabeth mỉm cười. “Đó là màu quả mâm xôi, không phải đỏ, mà có một chút màu sắc thì sao cơ chứ?”

“Cô ấy nói có một chút màu sắc thì sao cơ chứ.” Bà Bracken lên giọng một quãng tám. “Cho đến tận tuần trước thì thế giới của cô vẫn là màu nâu. Chính cái tòa tháp đã biến cô thành như vậy phải không. Là anh chàng người Mỹ chứ gì?”

“Ôi, bà đừng nói chuyện cái tháp đó nữa được không,” Elizabeth gạt đi. “Tôi đã ở đó suốt cả tuần, và nó chỉ là một bức tường đồ thôi.”

“Đúng là một bức tường đồ,” bà Bracken đáp, nhìn cô chăm chăm, “và chính anh chàng người Mỹ đã đập nó đấy.”

Elizabeth đảo mắt. “Chào bà Bracken nhé.” Cô chạy lên cầu thang tới văn phòng của mình.

Khi đi vào cô được đón chào bởi một đôi chân đang thò ra từ gầm bàn của Poppy. Chúng là chân đàn ông - chiếc quần nhung kẻ màu nâu và đôi giày nâu xê dịch, vắn vẹo.

“Phải cô không Elizabeth?” Một giọng nói kêu lên.

“Phải Harry ạ,” Elizabeth cười. Thật kỳ quặc, cô cảm thấy hai người vốn luôn làm cô khó chịu lại trở nên đáng yêu một cách lạ lùng. Chắc hẳn Ivan đã qua được bài trắc nghiệm mỉm cười ngu ngốc.

“Tôi chỉ vặn chặt cái ghế lại thôi. Poppy nói tuần trước nó đã gây phiền toái cho các cô.”

“Đúng thế Harry ạ, cảm ơn anh.”

“Không có gì.” Đôi chân bị kéo vào gầm bàn và biến mất khi anh ta cố gắng đứng lên. Anh ta bị đập đầu vào gầm bàn trước khi lộ mặt ra, cái đầu hói được che bằng những sợi tóc xoắn vắt từ bên này sang bên kia.

“À cô đây rồi,” anh ta nói, nhòe đầu dậy, tay cầm cờ lê. “Nó sẽ không tự quay nữa đâu. Đúng là buồn cười vì nó đã làm như thế.” Anh ta kiểm tra lần cuối rồi nhìn Elizabeth với vẻ mặt đúng y như khi xem xét chiếc ghế. “Cô trông khác lắm.”

“Không, tôi vẫn thế mà,” cô nói, đi vào phòng mình.

“Tại mái tóc đấy. Tóc để xõa. Tôi vẫn luôn bảo tốt hơn phụ nữ nên xõa tóc và...”

“Cảm ơn anh Harry. Thế là xong phải không?” Elizabeth nói với vẻ kiên quyết, kết thúc câu chuyện.

“Ồ, đúng vậy.” Anh ta đỏ bừng hai má khi vẫy chào cô và đi xuống cầu thang, rõ ràng sẽ tán chuyện với bà Bracken về mái tóc xõa của Elizabeth.

Elizabeth ngồi xuống bàn, cố gắng tập trung vào công việc nhưng rồi cuộc lại dụi dằng đặt ngón tay lên môi, hồi tưởng lại nụ hôn của Ivan.

“Được rồi,” Poppy nói, bước vào phòng Elizabeth và đặt một ống tiền tiết kiệm lên bàn cô. “Chị nhìn thấy cái này chứ?”

Elizabeth gật đầu nhìn con lợn nhỏ. Becca đang đứng khuất ở cửa.

“Thế này, tôi có một kế hoạch.” Poppy nghiêng răng. “Cứ mỗi lần chị ngâm nga cái bài hát chết tiệt của chị, thì chị phải cho tiền vào lợn.”

Elizabeth nhướn mày thích thú. “Poppy, cô *làm* con lợn này đấy à?” Cô nhìn chăm chăm con lợn bằng giấy bồi đang ngồi trên bàn mình.

Poppy cố giấu nụ cười. “Tôi qua thì yên tĩnh lắm. Nhưng nói thật, bây giờ thì hơn cả khó chịu nữa Elizabeth ạ, chị phải tin tôi mới được,” Poppy nài nỉ. “Thậm chí cả Becca cũng phát ốm lên với nó rồi.”

“Đúng thế không Becca?”

Má Becca ửng hồng và cô bước vội đi, không muốn bị lôi vào câu chuyện.

“Hỗ trợ tốt nhỉ,” Poppy càu nhàu.

“Vậy ai sẽ được tiền?” Elizabeth hỏi.

“Con lợn. Nó đang quỳên góp để sắm một cái chuông mới. Cứ việc ngâm nga và ủng hộ cho con lợn,” cô nói, gí vội con lợn vào mặt Elizabeth.

Elizabeth cố không phá ra cười. “Đi ra đi.”

Một lát sau, khi họ đã ổn định và quay lại với công việc thì Becca đâm bổ vào phòng cô, đặt con lợn lên bàn và nói với đôi mắt mở to, “Trả đi nào!”

“Tôi lại hát à?” Elizabeth ngạc nhiên hỏi.

“Vâng ạ,” cô gái rít lên, không còn kiên nhẫn được nữa, rồi quay gót.

Chiều hôm đó Becca đưa một vị khách tới văn phòng Elizabeth.

“Chào chị Collins,” Elizabeth nói lịch sự, bắt đầu nôn nao trong dạ. Collins là chủ nhà nơi Saoirse trọ mấy tuần qua. “Mời chị ngồi.” Cô chỉ vào chiếc ghế trước mặt.

“Cám ơn cô.” Collins ngồi xuống. “Cứ gọi tôi là Margaret thôi.” Bà ta nhìn quanh phòng như một đứa trẻ sợ hãi bị gọi vào phòng hiệu trưởng. Bà ta đan tay đặt trong lòng như thể sợ không dám chạm vào cái gì. Chiếc áo cánh cài khuy lên tận cằm.

“Tôi đến nói chuyện với cô về Saoirse. Tôi e rằng mấy hôm vừa rồi đã không thể chuyển được bất kỳ lời nhắn nào của cô cho cô ấy,” Margaret nói

với vẻ không thoải mái, vân vê gấu áo. “Cô ấy không về nhà trọ đã ba ngày nay rồi.”

“Ồ,” Elizabeth nói, cảm thấy xấu hổ. “Cảm ơn chị đã báo cho tôi, chị Margaret, nhưng không có gì phải lo lắng đâu. Có lẽ nó sẽ gọi cho tôi sớm thôi.” Cô đã mệt mỏi với việc là người cuối cùng biết mọi chuyện, phải nghe người ngoài thông báo về tình hình của chính gia đình mình. Mặc dù bị phân tâm bởi Ivan, Elizabeth vẫn cố để mắt tới Saoirse hết mức có thể. Phiên tòa xử Saoirse sẽ diễn ra trong vài tuần nữa, vậy mà Elizabeth vẫn không sao tìm ra cô ta ở bất cứ nơi nào. Bất cứ nơi nào có nghĩa là ở quán rượu, nhà cha cô hay nhà trọ.

“Ờ, thật ra cũng không hẳn là việc đó. Chuyện là, ờ, hiện giờ đang là thời gian vô cùng bận rộn của chúng tôi. Có rất nhiều khách du lịch đến đây tìm nơi trọ và chúng tôi cần dùng phòng của Saoirse.”

“Vâng.” Cô ngồi thẳng lại, cảm thấy thật ngốc nghếch. *Tất nhiên*. “Điều đó hoàn toàn dễ hiểu,” Elizabeth ngượng ngập nói. “Nếu chị muốn thì sau giờ làm tôi sẽ tới dọn dẹp đồ đạc của nó.”

“Không cần đâu,” Margaret mỉm cười nhún nhún, rồi gọi to, “CÁC CHÚ!”

Hai cậu thanh niên bước vào phòng Elizabeth, mỗi người mang theo một chiếc vali.

“Tôi đã tự gom đồ của cô ấy lại rồi,” Margaret tiếp tục, vẫn giữ nguyên nụ cười. “Giờ tôi chỉ cần ba ngày tiền phòng và thế là xong.”

Elizabeth chết trân. “Margaret, tôi chắc chị sẽ hiểu rằng chuyện chi tiêu của Saoirse thì nó phải lo. Chỉ vì tôi là chị nó không có nghĩa là tôi phải trả tiền. Nó sẽ về sớm thôi, tôi tin chắc đấy.”

“Ồ, tôi biết thế, Elizabeth ạ,” Margaret cười, để lộ vết son hồng dính trên răng cửa. “Nhưng giờ nhà trọ của tôi là nơi duy nhất cho phép Saoirse ở nên tôi chắc cô sẽ đồng ý...”

“Bao nhiêu?” Elizabeth ngắt lời.

“Mười lăm đồng một ngày,” Margaret ngọt ngào nói.

Elizabeth rút ví ra. Cô thở dài. “Nghe này Margaret, có vẻ như tôi không còn đồng tiền...”

“Séc cũng được,” giọng bà ta ngân lên.

Sau khi đưa tờ séc cho Margaret, lần đầu tiên trong thời gian gần đây Elizabeth không nghĩ về Ivan mà bắt đầu lo lắng cho Saoirse. Như bao lần trước đây.

Mười giờ tối ở trung tâm Manhattan, Elizabeth và Mark hướng ánh mắt ra bên ngoài những ô cửa sổ khổng lồ màu đen của quán bar nằm trên tầng một trăm mười bốn mà Elizabeth vừa thiết kế xong. Đêm nay là đêm khai trương Club Zoo, toàn bộ tầng này được dành cho dấu chân động vật, đi vắng và đệm bọc lông thú, điểm xuyết hoa cỏ và cây tre. Cô ghét cách bài trí như vậy, nhưng cô đã nhận được bản vẽ phác và buộc phải tuân theo. Nó đã thành công rực rỡ, tất cả mọi người đều đang tận hưởng đêm nay, và đóng góp vào bầu không khí tiệc tùng đó là màn biểu diễn trực tiếp các điệu trống thổ dân và tiếng chuyện trò vui vẻ không ngừng. Elizabeth và Mark cùng cụng ly sâm banh rồi nhìn ra bên ngoài, hướng ánh mắt đến biển nhà chọc trời, những ngọn đèn lấp lánh trên các tòa nhà như ô bàn cờ và một sóng taxi màu vàng ở bên dưới.

“Chúc mừng một thành công nữa của em,” Mark nâng cốc, nhấp một ngụm từ ly sâm banh sủi bọt.

Elizabeth mỉm cười, cảm thấy tự hào. “Chúng ta đang ở cách nhà rất xa phải không?” Cô trầm tư suy nghĩ, nhìn quang cảnh bên ngoài và thấy hình phản chiếu của buổi tiệc đang diễn ra sau lưng cô. Cô thấy chủ câu lạc bộ, Henry Hakala, đang rẽ đám đông đi tới.

“Elizabeth, cô đây rồi.” Anh ta chìa tay về phía trước đón chào cô. “Tại sao ngôi sao của đêm nay lại đứng ở góc phòng tránh xa mọi người như thế này?” Anh ta hỏi.

“Henry, đây là Mark Leeson, bạn trai tôi. Mark, anh này là Henry Hakala, chủ Club Zoo,” cô giới thiệu hai người.

“Vậy ra anh là người đêm nào cũng giữ bạn gái tôi phải về muộn đấy,” Mark đùa, bắt tay Henry.

Henry bật cười. “Cô ấy cứu sống tôi đấy. Ba tuần để hoàn thành tất cả những thứ này.” Anh ta ra dấu chỉ căn phòng được trang trí vô cùng ấn tượng với dấu chân ngựa vằn trên tường, da gấu phủ trên đi văng, dấu chân báo trải dọc sàn nhà bằng gỗ, những cái cây khổng lồ đặt trong chậu hoa vàng và tre xếp hàng ở khu vực quầy bar. “Thời gian gấp quá và tôi biết cô ấy sẽ làm được, nhưng tôi không nghĩ cô ấy lại làm tốt đến mức này.” Trông anh ta có vẻ biết ơn. “Dù sao thì bài phát biểu cũng sắp bắt đầu rồi. Tôi sẽ nói vài lời thôi, nhắc đến tên vài nhà đầu tư,” anh ta thì thầm, “cảm ơn các cô những con người vinh quang đã làm việc cật lực. Vì vậy đừng đi đâu nhé Elizabeth, vì trong vài phút nữa tất cả các con mắt sẽ đổ dồn vào cô đấy.”

“Ôi,” Elizabeth đỏ mặt, “xin đừng làm thế.”

“Tin tôi đi, cô sẽ có thêm hàng trăm hợp đồng nữa sau bài phát biểu,” anh ta nói trước khi bước về phía chiếc micro được trang trí bằng một cành nho.

“Xin lỗi, cô Egan.” Một nhân viên quầy bar bước về phía cô. “Cô có điện thoại ở ngoài bàn chính.”

Elizabeth nheo mày, “Tôi ư? Điện thoại à? Anh chắc chứ?”

“Cô là cô Egan đúng không?”

Cô gật đầu, bối rối. Ai gọi cho cô ở đây chứ?

“Đó là một phụ nữ, cô ta nói là em gái cô?” Anh ta bình tĩnh giải thích.

“Ồ,” Tim cô đập loạn lên. “Saoirse ư?” Cô hỏi, choáng váng.

“Đúng rồi, cái tên đó đấy,” anh thanh niên nói, như trút được gánh nặng. “Tôi không chắc có nhớ đúng tên cô ấy không nữa.”

Ngay lúc đó dường như nhạc trở nên âm ỉ hơn, những nhịp trống như nện vào đầu cô, mọi vết chân bằng lông thú mờ đi. Saoirse không bao giờ gọi cho cô; chắc phải có chuyện nghiêm trọng.

“Mặc kệ nó đi, Elizabeth,” Mark nói có phần dữ dội. “Anh hãy nói với người phụ nữ trong điện thoại là cô Egan đang bận,” Mark nói với anh phục vụ. “Đêm nay là đêm của em, hãy tận hưởng nó đi,” anh dịu dàng nói thêm với Elizabeth.

“Không, không, đừng nói với cô ấy như vậy,” Elizabeth lắp bắp. Lúc này ở Ailen chắc hẳn là ba giờ sáng - tại sao Saoirse lại gọi muộn như thế? “Tôi sẽ nghe điện thoại, cảm ơn anh,” cô nói với người thanh niên.

“Elizabeth, bài diễn văn sắp bắt đầu rồi,” Mark cảnh báo cô khi đám đông đã yên lặng tiến lại gần micro. “Em không thể bỏ lỡ nó,” anh rít lên. “Đây là thời khắc *của em*.”

“Không, không, em không thể,” cô run rẩy, và bỏ anh lại đó, tiến về phía chiếc điện thoại.

“Alô?” Một lúc sau đó cô nói, sự lo lắng lộ rõ trong giọng cô.

“Chị Elizabeth à?” Tiếng Saoirse nức nở.

“Chị đây, Saoirse. Có chuyện gì thế?” Tim Elizabeth đập thành thịch trong lồng ngực.

Sự im lặng bao trùm câu lạc bộ khi Henry phát biểu.

“Em chỉ muốn...” Saoirse ngừng lại và im lặng.

“Em muốn gì? Mọi chuyện ổn chứ?” Elizabeth hỏi gấp gáp.

Tiếng Henry oang oang, “...Và lời cuối cùng nhưng đặc biệt nhất, tôi muốn cảm ơn người phụ nữ tuyệt vời Elizabeth Egan của công ty Morgan Designs vì đã thiết kế chốn diêu kỳ này trong khoảng thời gian ngắn ngủi đến vậy. Cô ấy đã tạo nên một điều hoàn toàn khác so với những gì đang ở ngoài kia, biến Club Zoo trở thành câu lạc bộ mới sành điệu nhất và được yêu thích nhất, đảm bảo mọi người sẽ xếp hàng để được vào đây. Cô ấy

đang đứng ở đâu đó dưới kia. Elizabeth, hãy vẫy tay chào chúng tôi nào, hãy cho mọi người biết cô là ai để họ cướp cô đi khỏi tôi nào.”

Tất cả mọi người im lặng quay nhìn xung quanh, tìm kiếm nhà thiết kế.

“Ồ,” giọng Henry vang vọng, “vậy đấy, một giây trước đây cô ấy còn ở kia mà. Có lẽ ai đó đã chộp được cô ấy để sẵn sàng cho một công việc nào đó rồi.”

Mọi người cười phá lên.

Elizabeth nhìn vào phía trong và thấy Mark đang đứng một mình với hai ly sâm banh trên tay, nhún vai với tất cả những người quay về phía anh và cười. Giả vờ cười.

“Saoirse,” giọng Elizabeth vỡ ra, “nói cho chị biết có chuyện gì đi. Em lại gặp rắc rối à?”

Yên lặng. Thay vì tiếng nức nở yếu ớt mà Elizabeth vừa nghe thấy, giọng Saoirse đã khỏe lại như bình thường. “Không,” cô ta cúi kính. “Không, em không sao. Mọi việc đều ổn. Tận hưởng buổi tiệc của chị đi,” rồi cô ta dập máy.

Elizabeth thở dài và chậm chạp gác máy.

Phía bên trong bài diễn văn đã kết thúc và tiếng trống lại vang lên; cuộc chuyện trò và đồ uống lại tiếp tục chảy.

Cả cô lẫn Mark đều chẳng còn tâm trạng đâu mà tiệc tùng.

Elizabeth có thể nhìn thấy một cái bóng khổng lồ hiện ra lơ mờ ở xa xa khi cô lái xe trên con đường dẫn tới căn nhà gỗ của cha cô. Cô đã rời công ty sớm và đang tìm Saoirse. Đã nhiều ngày nay không ai thấy cô ta đâu, thậm chí cả những chủ quán rượu trong thị trấn, điều này quả là khác thường.

Hướng dẫn cho mọi người đường đến ngôi nhà gỗ luôn là một việc rất khó khăn vì nó quá tách biệt với phần còn lại của thị trấn. Con đường này thậm chí còn không có tên, theo Elizabeth đây cũng là điều hợp lý; nó là

con đường đã bị người đời quên lãng. Những người đưa sữa và đưa thư mới bao giờ cũng phải mất tới mấy ngày mới tìm thấy địa chỉ, các chính trị gia thì chẳng bao giờ đặt chân đến cửa nhà họ để vận động tranh cử, và cũng không có trẻ con tới đòi kẹo trong dịp lễ Halloween. Khi còn nhỏ Elizabeth đã cố thuyết phục mình rằng đơn giản là mẹ cô đã bị lạc vì không tìm được đường về nhà. Cô nhớ đã chia sẻ giả thiết đó với cha, nhưng ông chỉ hơi nhếch mép, đến nỗi gần như không phải một nụ cười và trả lời, “Con biết đấy, con cũng không sai quá đâu, Elizabeth ạ.”

Đó là cách giải thích duy nhất, nếu có thể gọi như thế, mà cô có được. Họ không bao giờ trò chuyện về sự biến mất của mẹ cô; hàng xóm và khách khứa im bật những khi có Elizabeth ở gần. Không ai cho cô biết chuyện gì đã xảy ra và cô cũng không hỏi. Cô không muốn sự im lặng khó chịu đó đột ngột xông đến hay cha cô lại lao ra khỏi nhà mỗi khi nhắc đến tên mẹ cô. Nếu việc không nhắc đến bà khiến cho mọi người đều vui thì Elizabeth sẵn sàng tuân thủ, như thường lệ.

Dù sao cô cũng không nghĩ là mình thực sự muốn biết. Sự bí hiểm của việc không biết còn thú vị hơn nhiều. Cô sẽ tưởng tượng trong đầu các kịch bản, mừng tượng bà đang ở những thế giới kỳ lạ và lý thú, rồi cô sẽ ngủ thiếp đi trong lúc hình dung ra cảnh mẹ cô đang ở trên hoang đảo, ăn chuối, dừa và gửi thư cho Elizabeth trong một cái chai. Sáng nào cô cũng mang theo chiếc ống nhòm của cha mình đi dọc bờ biển để tìm kiếm dấu hiệu của một cái chai đang trôi bập bênh.

Có một giả thiết nữa là mẹ cô đã trở thành ngôi sao Hollywood. Cứ đến chương trình văn nghệ chiều Chủ nhật là Elizabeth lại gí mũi vào tivi, chờ đợi màn biểu diễn ra mắt ngoạn mục của mẹ cô. Nhưng rồi cô cũng mệt mỏi với việc tìm kiếm, hy vọng, tưởng tượng và không được hỏi, vậy là cuối cùng cô không còn băn khoăn nữa.

Cái bóng ở cửa sổ phòng ngủ của cô không hề chuyển động. Thường thì cha cô sẽ chờ cô ở trong vườn. Đã nhiều năm Elizabeth chưa bước chân vào trong nhà. Cô đợi ở ngoài vài phút, và khi không thấy có dấu hiệu nào của

cha hay Saoirse thì cô ra khỏi xe, chậm chạp mở cổng, nổi hết da gà khi nghe tiếng bản lề, rồi run run đặt gót giày lên những phiến đá gồ ghề. Cỏ dại bật dậy từ những khe hở để sẫm soi kẻ lạ mặt đang xâm nhập vào lãnh thổ của chúng.

Elizabeth gõ hai lần lên cánh cửa lổm đổm sơn xanh rồi vội rụt nắm tay lại, xoa xoa như thể nó vừa bị bỏng. Không có tiếng trả lời, tuy nhiên cô biết có người đang ở trong phòng ngủ bên phải. Cô đưa tay ra đẩy cửa. Bên trong tĩnh lặng như tờ, và mùi ẩm mốc quen thuộc của nơi đã từng được cô coi là nhà xộc lên khiến cô ngừng lại một lát. Khi đã quen với những cảm xúc mà cái mùi đó đánh thức trong cô, cô bước vào trong.

Cô hắng giọng. “Xin chào?”

Không có tiếng trả lời.

“Xin chào?” Cô gọi lớn tiếng hơn. Cái giọng người lớn của cô nghe có vẻ lạc lõng trong ngôi nhà tuổi thơ này.

Cô bắt đầu tiến về phía bếp, hy vọng cha cô sẽ nghe thấy và ra gặp cô. Cô không muốn thăm lại phòng ngủ ngày xưa của mình. Tiếng giày cao gót của cô vang trên sàn đá, một tiếng động không quen thuộc khác trong ngôi nhà. Cô nín thở khi bước vào bếp và phòng ăn. Tất cả mọi thứ và không có thứ gì còn nguyên vẹn như xưa. Những mùi đó, chiếc đồng hồ trên mặt lò sưởi, khăn trải bàn viền đăng ten, thảm, chiếc ghế cạnh lò sưởi, ấm trà màu đỏ trên bệ bếp xanh, rèm cửa. Mọi thứ đều ở nguyên tại chỗ của mình, đã cũ đi và bạc màu cùng thời gian, nhưng vẫn thuộc về nơi này. Như thể không có ai sống ở đây từ khi Elizabeth ra đi. Có thể là không ai từng thực sự sống ở đây cả.

Cô đứng một lúc ở giữa phòng, ngắm nghía những vật dụng trang trí, với tay ra định chạm vào chúng nhưng chỉ để ngón tay chần chừ nán lại trên đồ vật. Không có gì xáo trộn. Cô cảm thấy như đang ở trong viện bảo tàng; thậm chí cả tiếng khóc, tiếng cười, tiếng cãi vã và những âm thanh của tình yêu cũng được lưu giữ, lơ lửng trong không trung như khói thuốc.

Cuối cùng cô không chịu nổi nữa; cô cần nói chuyện với cha cô, cần phải tìm ra Saoirse đang ở đâu, và muốn thế cô phải vào phòng ngủ của mình. Cô chậm chạp xoay nắm cửa bằng đồng vẫn lung lay như khi cô còn nhỏ. Cô đẩy cửa mở, không bước vào và không nhìn xung quanh. Cô chỉ nhìn thẳng vào cha cô, người đang ngồi trên chiếc ghế tựa trước cửa sổ, không hề cử động.

CHƯƠNG 24

Cô không rời mắt khỏi gáy ông, không thể rời mắt đi đâu được. Cô cố gắng không hít cái mùi của căn phòng vào trong lồng ngực nhưng nó đã tắc lại trong cổ họng, bịt kín cả khí quản của cô.

“Xin chào?” Cô kêu lên.

Ông không động đậy, đầu vẫn hướng thẳng về phía trước.

Tim cô đập loạn lên. “Xin chào?” Cô nhận ra sự sợ hãi trong giọng mình.

Không nghĩ ngợi gì cả, cô bước vào phòng và lao đến chỗ ông. Cô khụy gối xuống và quan sát khuôn mặt ông. Ông vẫn không động đậy, mắt vẫn nhìn thẳng về phía trước. Tim cô đập loạn xạ. Tiếng “Cha ời?” bật ra khỏi miệng cô trong cơn sợ hãi, nghe như tiếng một đứa trẻ. Cô có cảm giác đúng như vậy. Từ này có một ý nghĩa nào đó. Cô vươn tay ra chạm vào ông, đặt một tay lên mặt ông và tay kia lên vai. “Cha, con đây mà - cha có sao không? Cha nói với con đi.” Giọng cô run lên. Da ông vẫn ấm.

Ông nháy mắt và cô thở phào nhẹ nhõm.

Ông từ từ quay ra nhìn cô. “À Elizabeth, ta không nghe thấy cô đi vào.” Giọng ông như vang lên từ một căn phòng khác. Nó nhẹ nhàng; khác xa giọng côc căn thường ngày.

“Con gọi cha mãi,” cô nói nhỏ. “Lúc con lái xe vào nhà cha không nhìn thấy sao?”

“Không,” ông nói vẻ ngạc nhiên, lại quay về phía cửa sổ.

“Thế cha đang nhìn gì vậy?” Cô cũng quay ra phía cửa sổ và cảnh tượng trước mặt khiến cô nghẹt thở. Cảnh vật đó - lối đi, cổng vườn và con đường trải dài - lập tức ném cô vào đúng dòng suy nghĩ của cha mình. Ngay lúc đó những hy vọng và ước mong của thời quá vãng đã quay trở lại. Trên bệ cửa

số là bức ảnh mẹ cô mà trước đó không hề có. Elizabeth đã nghĩ là cha cô đã vứt hết ảnh của bà sau khi bà bỏ đi.

Nhưng hình ảnh bà khiến Elizabeth không thốt nên lời. Đã lâu lắm rồi cô không nhìn thấy mẹ; trong tâm trí Elizabeth không còn lưu giữ được khuôn mặt của bà nữa. Tất cả những gì còn lại là một ký ức mờ nhạt, giống cảm giác hơn là hình ảnh. Nhìn thấy bà là một cú sốc. Như thể đang nhìn vào chính cô, một hình phản chiếu hoàn hảo. Khi đã có thể mở miệng được, cô nói rất nhỏ và run rẩy. “Cha đang làm gì vậy cha?”

Ông không quay đầu lại, không chớp mắt, chỉ có ánh mắt xa xăm và giọng nói khác lạ thốt ra từ sâu thẳm lòng ông. “Ta đã nhìn thấy bà ấy, Elizabeth ạ.”

Trống ngực đập rộn. “Thấy ai ạ?” Nhưng cô biết đó là ai.

“Gráinne, mẹ cô. Ta đã nhìn thấy bà ấy. Ít ra ta cũng nghĩ như vậy. Đã quá lâu rồi ta không gặp bà ấy nên không chắc. Nên ta phải lấy tấm hình ra để có thể nhớ lại được. Để khi bà ấy đi trên con đường đó thì ta sẽ nhận ra.”

Elizabeth nuốt nước bọt. “Cha nhìn thấy mẹ ở đâu, cha?”

Giọng ông cao hơn và có vẻ bối rối. “Ở một cánh đồng.”

“Cánh đồng? Cánh đồng nào ạ?”

“Cánh đồng kỳ diệu.” Mắt ông sáng lấp lánh, lại nhìn thấy tất cả diễn ra trước mắt. “Cánh đồng của những giấc mơ, như người ta vẫn gọi ấy. Bà ấy trông rất hạnh phúc, đang nhảy múa và cười đùa hết như ngày xưa vậy. Chẳng già đi một chút nào.” Trông ông có vẻ bối rối. “Nhưng đáng lẽ bà ấy phải như thế chứ, đúng không? Lẽ ra bà ấy phải già đi chứ, như ta đây này.”

“Cha có chắc đấy là mẹ không, cha?” Cả người cô run lên.

“Ồ, hẳn thế rồi, bà ấy đấy, đang bay trong gió như những bông bồ công anh, ánh nắng chiếu xuống người bà ấy như thể bà ấy là một thiên thần. Là bà ấy, đúng vậy rồi.” Ông ngồi thẳng trên chiếc ghế, hai tay đặt lên tay vịn, có vẻ thoải mái hơn bao giờ hết.

“Nhưng bà ấy ở cùng một đứa trẻ và nó không phải Saoirse. Không, Saoirse bây giờ lớn rồi,” ông tự nhắc bản thân. “Là một thằng bé, ta nghĩ thế. Một thằng bé tóc vàng, giống như thằng con Saoirse ấy...” Đôi lông mày sâu róm của ông nhăn lại.

“Cha nhìn thấy bà ấy khi nào?” Elizabeth hỏi, tràn ngập cảm giác vừa sợ hãi vừa nhẹ nhõm, nhận ra người cha nhìn thấy trên cánh đồng chính là cô.

“Hôm qua,” ông mỉm cười, nhớ lại. “Sáng hôm qua. Chả mấy chốc bà ấy sẽ về với ta thôi.”

Nước mắt Elizabeth ứa ra. “Cha ngồi đây từ hôm qua đến giờ sao?”

“Đúng vậy, ta không quan tâm. Bà ấy sẽ về đây nhanh thôi nhưng ta phải nhớ được khuôn mặt bà ấy. Thỉnh thoảng ta cũng không nhớ nữa, cô thấy đấy.”

“Cha,” giọng Elizabeth chỉ còn là tiếng thì thầm, “còn ai khác ở trên đồng với bà ấy không?”

“Không,” Brendan mỉm cười, “chỉ có bà ấy và thằng bé thôi. Trông nó cũng có vẻ rất sung sướng.”

“Ý con là,” Elizabeth nắm tay ông; tay cô như tay một đứa trẻ khi đặt cạnh những ngón tay xù xì của ông, “hôm qua con đã ở trên cánh đồng. Chính là con, cha ạ, đang bắt hạt bồ công anh cùng Luke và một người đàn ông.”

“Không,” ông lắc đầu và quắc mắt lên. “Không có người đàn ông nào cả. Gráinne không đi với người đàn ông nào hết. Bà ấy sắp về nhà rồi.”

“Cha ạ, con thề với cha đó chính là con, Luke và Ivan. Có lẽ cha nhầm rồi,” cô nói một cách dịu dàng hết mức.

“Không!” Ông hét lên, khiến Elizabeth giật nảy người. Ông quay ra nhìn cô với vẻ phẫn nộ. “Bà ấy sắp về với ta!” Ông nhìn xoáy vào Elizabeth. “Cút đi!” Cuối cùng ông hét lên, vung tay hất bàn tay bé nhỏ của cô ra.

“Sao ạ?” Tim cô đập loạn xạ. “Tại sao hả cha?”

“Cô là kẻ nói dối,” ông nhổ nước bọt. “Ta không thấy người đàn ông nào trên đồng cỏ. Cô biết bà ấy đang ở đây và cô ngăn không cho bà ấy gặp ta,” ông rít lên giận dữ. “Cô mặc áo vest và ngồi sau bàn giấy, cô chẳng biết gì về việc nhảy múa trên đồng cỏ. Cô là kẻ nói dối, làm ô uế nơi này. Cút đi,” ông nhắc lại khe khẽ.

Cô choáng váng nhìn ông. “Con đã gặp được một người đàn ông, cha ạ, một người tuyệt vời và rất tốt đã dạy con tất cả những thứ đó,” cô bắt đầu giải thích.

Ông ghé mặt lại gần mặt cô cho đến khi hai người gần như chạm mũi vào nhau. “CÚT ĐI!” Ông thét lên.

Cô lao đi, nước mắt trào ra và cả người run lên. Căn phòng của cô trở nên quay cuồng khi cô nhìn thấy tất cả những gì cô không muốn nhìn - những con gấu bông cũ, búp bê, sách, một cái bàn viết, cái chăn lông ngày xưa. Cô đâm bổ ra cửa, không muốn nhìn thấy gì nữa, không thể nhìn thấy gì nữa. Đôi tay run rẩy của cô dò dẫm tìm chốt cửa trong lúc tiếng cha cô hét đuổi cô càng lúc càng to hơn.

Cô kéo cửa mở và chạy ra ngoài vườn, hít đầy lồng ngực bầu không khí trong lành. Tiếng đập cửa sổ khiến cô quay phắt lại. Cô đối mặt với cha mình, người đang giận dữ xua tay đuổi cô đi khỏi khu vườn của ông. Cô thở hổn hển, nước mắt chảy dài trên má và kéo cánh cổng, rồi cứ để ngổ như vậy, không muốn nghe tiếng bản lề cốt kết đóng lại.

Cô lao xe hết tốc lực trên đường, không nhìn vào gương chiếu hậu, không muốn nhìn lại nơi này một lần nào nữa, không muốn lại phải lái xe trên con đường tuyệt vọng này một lần nào nữa.

Sẽ không còn nhìn lại nữa.

CHƯƠNG 25

“Có chuyện gì thế?” Một giọng nói vang lên từ cánh cửa hiên phía sau. Elizabeth đang ngồi ở bàn ăn, tay ôm đầu, yên lặng như mặt hồ Muckross trong ngày lặng gió.

“Chúa ơi,” Elizabeth nói nhỏ, không nhìn lên nhưng tự hỏi không hiểu sao Ivan luôn có mặt vào những lúc cô ít mong đợi anh nhất song lại cần anh nhất.

“Chúa à? Có phải Ngài đã làm khó gì cô không?” Anh bước vào bếp.

Elizabeth ngược lên. “Đúng ra thì ngay lúc này cha của Người đang làm tôi đau đầu.”

Ivan tiến lại gần cô thêm một bước; anh có khả năng vượt qua những ranh giới, nhưng không bao giờ khiến người ta lo ngại hay cho rằng anh quá tò mò. “Tôi nghe câu này nhiều rồi.”

Elizabeth lau mắt bằng chiếc khăn giấy nhàu nhĩ đã dính vết mascara. “Thế anh không phải làm việc bao giờ à?”

“Lúc nào tôi chẳng làm việc. Tôi ngồi được không?” Anh chỉ vào chiếc ghế đối diện cô.

Cô gật đầu. “Lúc nào cũng vậy? Vậy đây là công việc của anh đấy à? Có phải tôi là một ca vô vọng khác mà anh phải giải quyết hôm nay không?” Cô hỏi với vẻ mỉa mai, lấy khăn giấy thấm một giọt nước mắt đang lăn xuống má.

“Không có gì là vô vọng với cô hết, Elizabeth ạ. Tuy nhiên, cô đúng là một ca đấy; tôi đã nói với cô thế còn gì,” anh nói nghiêm trang.

Cô bật cười. “Một ca điên nặng.”

Ivan có vẻ buồn. Lại bị hiểu lầm.

“Vậy đây là đồng phục của anh à?” Cô chỉ vào bộ quần áo.

Ivan nhìn xuống vẻ ngạc nhiên.

“Hôm nào gặp tôi cũng thấy anh mặc bộ quần áo này,” cô cười, “thế nên hoặc đó là đồng phục hoặc anh là người cực kỳ mất vệ sinh và thiếu trí tưởng tượng.”

Mắt Ivan mở to. “Ồi Elizabeth, tôi không hề thiếu trí tưởng tượng.” Không nhận ra điều mình vừa bóng gió, Ivan tiếp tục, “cô có muốn nói về lý do khiến cô buồn như thế này không?”

“Không, chúng ta luôn nói chuyện về tôi và các vấn đề của tôi,” Elizabeth đáp. “Để thay đổi thì hãy nói về anh đi. Hôm nay anh làm gì?” cô hỏi, cố vui vẻ hơn. Dường như từ lúc cô hôn Ivan trên phố chính buổi sáng hôm đó cho tới lúc này đã lâu lắm rồi. Cô đã nghĩ về chuyện đó suốt cả ngày và lo lắng không biết có ai nhìn thấy cô không, nhưng thật kỳ lạ, vì thị trấn này loan tin còn nhanh hơn cả chương trình Thời sự Sky, không ai đã động gì với cô về người đàn ông bí ẩn đó.

Cô khao khát được hôn Ivan lần nữa, cảm thấy sợ hãi vì lòng mong mỏi đó và cố gắng giết chết cảm xúc dành cho anh nhưng không thể. Ở anh có sự trong sáng, thuần khiết, nhưng anh cũng mạnh mẽ và từng trải trong cuộc sống. Anh giống như một loại ma túy mà cô biết mình không nên dùng nhưng không thể từ bỏ vì đã nghiện rồi. Khi sự lo lắng trở lại vào cuối ngày, ký ức về nụ hôn đã thành niềm an ủi đối với cô và sự khó chịu biến mất. Bây giờ cô chỉ muốn được lặp lại cái khoảnh khắc mà những phiền muộn của cô đều tan biến.

“Tôi làm gì hôm nay ư?” Ivan quay quay hai ngón tay cái quanh nhau và nói to suy nghĩ của mình. “Được rồi, hôm nay tôi đã đánh thức Baile na gCroíthe một cách hoành tráng, hôn một người phụ nữ vô cùng xinh đẹp và cả ngày còn lại chẳng thể làm gì ngoài việc nghĩ đến cô ấy.”

Khuôn mặt Elizabeth bừng sáng trong khi đôi mắt xanh xuyên thấu tâm hồn của anh sưởi ấm trái tim cô.

“Và rồi tôi không thể ngừng suy nghĩ được,” Ivan nói tiếp, “vậy là tôi ngồi xuống và dành cả ngày để suy nghĩ.”

“Về cái gì?”

“Ngoại trừ người phụ nữ xinh đẹp ư?”

“Ngoại trừ cô ấy,” Elizabeth toét miệng cười.

“Cô không muốn biết đâu.”

“Tôi hiểu được mà.”

Ivan có vẻ hoài nghi. “Được rồi, nếu cô thật sự muốn biết,” anh hít thở sâu, “tôi nghĩ về Kẻ Đi Mượn.”

Elizabeth nheo mày. “Cái gì cơ?”

“Kẻ Đi Mượn,” Ivan nhắc lại, vẻ suy tư.

“Cái chương trình tivi đó ư?” Elizabeth nói, cảm thấy giận dữ. Cô đang chờ đợi những lời thì thầm ngọt ngào như trong phim, chứ không phải cuộc đối thoại không có trong kịch bản chẳng mang chút màu sắc yêu đương nào.

“Phải.” Ivan đảo mắt, không để ý tới giọng cô, “nếu cô muốn nhắc tới khía cạnh thương mại của của *cái thứ đó*.” Anh có vẻ bức bối. “Nhưng sau khi suy nghĩ kỹ càng tôi đi đến kết luận là chúng không đi mượn. Chúng *ăn cắp*. Chúng ăn cắp trắng trợn và ai cũng biết nhưng không ai nói gì hết. Đi mượn có nghĩa là lấy và dùng một thứ gì đó không thuộc về mình rồi cuối cùng sẽ đem trả lại. Ý tôi là, đã bao giờ bọn chúng đem trả lại thứ gì chưa? Tôi không nhớ Peagreen Clock đã đem trả lại bất cứ thứ gì cho Người Cho Mượn, cô có thấy không nào? Đặc biệt là thức ăn - làm sao cô mượn được *thức ăn* cơ chứ? Cô ăn và thế là hết; không thể trả lại được. Ít nhất khi tôi ăn bữa tối của cô, thì cô cũng biết nó sẽ đi đâu.” Anh ngồi xuống rồi khoanh tay lại, có vẻ bức mình. “Thế mà người ta còn làm cả một bộ phim về chúng nữa, một lũ ăn trộm, trong khi chúng tôi thì sao? Chúng tôi chẳng làm gì ngoài những việc tốt vậy mà vẫn bị gán cho cái nhãn là sự tưởng tượng của con người và vẫn...” anh nhăn mặt và lấy ngón tay diễn tả dấu ngoặc kép, “*vô hình*. Xin người...” Anh đảo mắt.

Elizabeth há hốc miệng nhìn anh chăm chăm.

Một khoảng yên lặng kéo dài trong lúc Ivan nhìn quanh bếp, lắc đầu giậm dứ rồi lại hướng sự chú ý vào Elizabeth. “Sao nào?”

Yên lặng.

“Ồi, không sao cả.” Anh xua tay gạt đi. “Tôi đã nói rồi mà, cô không muốn biết đâu. Vấn đề của tôi thế là đủ rồi. Giờ kể cho tôi nghe đi, có chuyện gì vậy?”

Elizabeth hít thở sâu, vấn đề Saoirse khiến cô sao nhãng khỏi câu chuyện khó hiểu về Kẻ Đi Mượn. “Saoirse đã biến mất rồi. Joe, anh chàng mô làng của Baile na gCroíthe, bảo tôi là nó đã bỏ đi với một nhóm bạn. Anh ta nghe được chuyện này từ người nhà của một cậu thanh niên trong nhóm đó, nhưng con bé đã đi ba ngày nay rồi và có vẻ như không ai biết gì về tung tích của bọn chúng.”

“Ồ,” Ivan ngạc nhiên nói, “thế mà tôi lại ngồi đây huyền thuyên về những vấn đề của mình. Cô đã báo cảnh sát chưa?”

“Tôi phải báo với họ,” cô buồn bã nói. “Tôi thấy mình như kẻ chỉ điểm vậy nhưng họ phải biết nó đã bỏ đi phòng trường hợp nó không xuất hiện ở phiên tòa sẽ diễn ra trong vài tuần nữa, mà tôi khá chắc chắn là nó sẽ chẳng đến dự đâu. Tôi sẽ phải thuê luật sư để đại diện cho nó, chuyện này sẽ chẳng hay ho gì.” Cô xoa mặt về mặt mọi.

Anh cầm tay cô và ấp nó trong tay anh. “Cô ấy sẽ về thôi,” anh cả quyết. “Có thể không phải ở phiên tòa nhưng cô ấy sẽ về. Tin tôi đi. Không có gì phải lo lắng cả.” Giọng nói nhẹ nhàng của anh đánh lại.

Elizabeth nhìn sâu vào mắt anh, tìm kiếm sự thật trong đó. “Em tin anh,” cô nói. Nhưng tận đáy lòng Elizabeth cảm thấy sợ. Cô sợ tin Ivan, sợ sẽ luôn tin anh, vì khi điều đó xảy ra có nghĩa là hy vọng của cô đã được treo cao trên cột cờ, bay phần phật trong gió cho tất cả mọi người nhìn thấy. Ở đó chúng sẽ bị biến dạng vì gió bão, chỉ rũ xuống, bị xé rách và bị phá hủy.

Và cô không nghĩ mình có thể tiêu tốn thêm bất kỳ năm nào nữa cho căn phòng rèm mở, một mắt hướng xuống con đường, chờ đợi một người nữa trở về. Cô cảm thấy kiệt sức và cần nhắm mắt lại.

CHƯƠNG 26

Sáng hôm sau, ngay khi rời nhà Elizabeth, tôi quyết định đi thẳng tới chỗ Opal. Thật ra tôi đã quyết định làm điều này từ trước khi rời khỏi nhà cô rất lâu. Một điều gì đó trong những lời nói của cô đã khơi gợi nỗi buồn trong tôi - thật ra mọi điều cô nói đều khơi gợi nỗi buồn trong tôi. Khi ở bên cô, tôi giống như một con nhím vậy, vô cùng mong manh và nhạy cảm, như thể mọi giác quan của tôi đều được đánh thức. Điều buồn cười là trước nay tôi vẫn tưởng mọi giác quan của mình đã được đánh thức rồi - một người bạn thân chuyên nghiệp thì phải như vậy - nhưng có một cảm xúc tôi chưa từng trải qua, và đó là tình yêu. Đúng, tôi yêu tất cả bạn bè của mình nhưng không phải theo cách này, không phải theo cái cách khiến tim tôi thót lên khi nhìn Elizabeth, không phải theo cái cách khiến tôi lúc nào cũng muốn ở bên cô. Hơn nữa tôi muốn ở bên cô không phải vì cô, tôi nhận ra đó là vì tôi. Thứ tình yêu này đã đánh thức một số giác quan đang ngủ say trong tôi mà thậm chí tôi còn chưa từng biết đến sự tồn tại của chúng.

Tôi hắng giọng, kiểm tra lại hình dạng và bước vào văn phòng của Opal. Ở Tin Phai không có cửa, vì ở đây chẳng ai mở chúng được, nhưng còn có một lý do nữa: cửa đóng vai trò như rào cản; chúng là những thứ nặng nề, khó chịu mà bạn có thể điều khiển để nhốt ai đó ở trong hay ngoài và chúng tôi không đồng ý với điều đó. Chúng tôi chọn những văn phòng không vách ngăn để tạo không khí thân thiện và cởi mở hơn. Mặc dù chúng tôi luôn được dạy như vậy, nhưng gần đây tôi lại phát hiện ra cánh cửa màu hoa vân anh với hộp thư mỉm cười của Elizabeth là cánh cửa thân thiện nhất tôi từng thấy, vì thế cái lý thuyết đặc biệt kia cũng trôi theo gió rồi. Cô đã khiến tôi phải xem xét lại tất cả mọi điều.

Không nhìn lên, Opal nói to, “Vào đi Ivan.” Chị đang ngồi sau bàn, mặc váy tím như thường lệ, những lọn tóc dài buộc gọn gàng được rắc trang kim nên mỗi khi cử động chị lại tỏa sáng lấp lánh. Bức tường nào trong phòng chị cũng treo những bức ảnh lồng khung của hàng trăm đứa trẻ, tất cả đều

mỉm cười hạnh phúc. Thậm chí chúng còn phủ kín giá sách, bàn cà phê, tủ, bệ lò sưởi và bậc cửa sổ. Nhìn chỗ nào tôi cũng thấy từng hàng từng hàng ảnh của những người trước đây Opal đã làm việc cùng và trở thành bạn bè. Bàn làm việc của chị là nơi duy nhất trống, trên đó chỉ đặt một khung ảnh. Chiếc khung ảnh đã để ở đó nhiều năm, quay mặt về phía Opal nên không ai có cơ hội nhìn xem trong ảnh là ai hay cái gì. Chúng tôi biết nếu hỏi thì chị sẽ kể cho chúng tôi nghe, nhưng không ai lại khiếm nhã đến mức hỏi chị. Những gì không cần biết thì chúng tôi cũng không cần phải hỏi. Một số người thường không hiểu nguyên tắc đó. Bạn có thể chuyện trò rất nhiều với người khác, chuyện trò một cách có *ý nghĩa* mà không cần đề cập tới những chuyện quá riêng tư. Có một ranh giới, bạn biết đấy, như một trường vô hình bao quanh mọi người mà bạn biết là mình không nên bước vào hay vượt qua, và tôi chưa bao giờ vượt qua ranh giới đó với Opal hoặc bất kỳ ai khác. Một số người thậm chí còn không thể hiểu được điều này.

Elizabeth sẽ ghét căn phòng này, tôi nghĩ khi đưa mắt nhìn quanh. Cô ấy sẽ ngay lập tức di chuyển mọi thứ, sẽ lau bụi và đánh bóng mọi thứ cho đến khi chúng sáng lên như vẻ bóng loáng lạnh lùng trong bệnh viện. Kể cả khi ở quán cà phê cô cũng phải sắp xếp lọ muối, tiêu và hũ đường thành hình tam giác cân ở chính giữa bàn. Lúc nào cô cũng phải dịch chuyển thứ này sang bên này, thứ kia sang bên kia một tí, dịch lên dịch xuống cho đến khi chúng thôi làm phiền và cô có thể tập trung trở lại. Điều khôi hài là có những lúc cuối cùng cô lại dịch chuyển mọi thứ trở lại đúng vị trí ban đầu và rồi thuyết phục bản thân rằng mình đã hài lòng về chúng. Điều đó nói lên rất nhiều về Elizabeth.

Nhưng sao tôi lại lại nghĩ về Elizabeth cơ chứ? Tôi cứ luôn như vậy. Trong những tình huống hoàn toàn chẳng liên quan gì đến cô tôi vẫn nghĩ đến cô và cô lại thành một nhân vật trong đó. Bỗng nhiên tôi tự hỏi, cô ấy nghĩ gì, cảm thấy gì, cô ấy sẽ làm gì hay nói gì nếu cô ấy ở cùng tôi? Phần quan trọng nhất là bạn trao cho ai đó một phần trái tim; rồi cuối cùng họ sẽ chiếm hết tâm trí bạn và không để lại phần nào cho ai nữa.

Dù sao đi nữa, tôi nhận ra mình đang đứng trước bàn và chưa nói một lời nào kể từ lúc bước vào.

“Sao chị lại biết đó là tôi?” Cuối cùng tôi cũng cất lời.

Opal nhìn lên và nở một nụ cười khiến chị trông như đã biết tất cả. “Tôi đang đợi anh mà.” Môi chị trông như hai chiếc gối và cũng được tô màu tím để hợp với chiếc váy. Tôi lại nghĩ đến cảm giác khi hôn môi Elizabeth.

“Nhưng tôi có hẹn gặp chị đâu,” tôi phản đối. Tôi biết mình có trực giác nhưng Opal luôn là người dẫn đầu.

Chị lại cười. “Tôi làm được gì cho anh đây?”

“Tôi tưởng chị sẽ biết mà không cần hỏi tôi chứ,” tôi đùa, ngồi xuống chiếc ghế xoay của chị và nghĩ đến chiếc ghế xoay trong văn phòng Elizabeth, rồi nghĩ đến Elizabeth, đến cảm giác được chạm vào cô, ôm cô, cười với cô và nghe hơi thở nhẹ nhàng của cô khi ngủ đêm qua.

“Chị biết chiếc váy mà Calendula mặc ở buổi họp tuần trước không?”

“Biết.”

“Chị biết cô ấy lấy nó ở đâu không?”

“Sao, anh cũng muốn một chiếc à?” Opal hỏi, mắt lấp lánh.

“Vâng,” tôi đáp, vắn vẹo hai tay. “Ý tôi là không,” tôi vội nói. Tôi lấy hơi “Ý tôi là không biết liệu tôi có thể thay đổi trang phục của mình không.” Thế là tôi đã nói ra được rồi.

“Phòng trang phục, dưới tầng này hai tầng,” Opal giải thích.

“Tôi không biết là có phòng trang phục đấy,” tôi ngạc nhiên nói.

“Nó vẫn luôn ở đấy mà,” Opal nói, nheo mắt lại. “Tôi có thể hỏi sao anh lại cần đến nó không?”

“Tôi không biết.” Tôi nhún vai. “Chỉ là, Elizabeth, chị biết đấy, ừm, cô ấy khác với mọi người bạn *khác* của tôi. Cô ấy để ý đến những thứ này, chị biết không?”

Chị gật đầu chậm chậm.

Tôi cảm thấy nên giải thích thêm một chút. Sự im lặng khiến tôi không thoải mái. “Chị thấy đấy, hôm nay Elizabeth bảo tôi rằng lý do tôi mặc bộ quần áo này là vì chúng là đồng phục, tôi là người mất vệ sinh hoặc nếu không thì cũng là người thiếu trí tưởng tượng.” Tôi thở dài, nghĩ về điều đó. “Điều không đúng nhất về tôi là thiếu óc tưởng tượng.”

Opal cười mỉm.

“Và tôi biết mình không phải người mất vệ sinh,” tôi tiếp tục. “Sau đó tôi nghĩ đến chuyện đồng phục,” tôi nhìn mình từ trên xuống dưới, “và có thể cô ấy nói đúng, chị biết không?”

Opal mím môi.

“Có một điều về Elizabeth là cô ấy cũng mặc đồng phục. Cô ấy mặc màu đen - lúc nào cũng là những bộ vest tẻ ngắt đó - trang điểm thì như là mặt nạ, tóc luôn buộc phía sau, *không có gì* được tự do hết. Cô ấy lúc nào cũng làm việc và quá coi trọng nó,” tôi ngược nhìn Opal choáng váng, vừa nhận ra một điều. “Hoàn toàn giống tôi Opal ạ.”

Opal yên lặng.

“Thế mà lúc nào tôi cũng gọi cô ấy là kẻ nhoẹt hát.”

Opal khẽ cười.

“Tôi muốn dạy cô ấy vui đùa, thay đổi quần áo, thôi đeo mặt nạ, thay đổi cuộc sống để có thể tìm được hạnh phúc, nhưng tôi làm việc đó bằng cách nào kia chứ nếu tôi cũng giống hệt như cô ấy?”

Opal khẽ gật đầu. “Tôi hiểu Ivan ạ. Tôi có thể thấy anh cũng đã học được nhiều từ Elizabeth. Cô ấy đã mang đến cho con người anh điều gì đó còn anh đang chỉ cho cô ấy một cách sống mới.”

“Hôm Chủ nhật chúng tôi đã đi bắt Sứ giả,” tôi khẽ nói, đồng tình với chị.

Opal mở chiếc tủ phía sau chị và toét miệng cười. “Tôi biết.”

“Ồ, tốt quá, chúng đến rồi.” Tôi vui vẻ nói, ngắm những bông Sứ giả đang lơ lửng trong chiếc lọ đặt ở tủ.

“Một bông của anh cũng đã tới Ivan ạ,” Opal nói nghiêm nghị.

Tôi cảm thấy mặt mình đỏ lên. Tôi thay đổi chủ đề. “Chị biết không, tối qua cô ấy đã ngủ ngon lành suốt sáu tiếng đồng hồ đấy. Đó là lần đầu tiên điều này xảy ra.”

Nét mặt Opal không dịu đi. “Cô ấy nói với anh như vậy à Ivan?”

“Không, tôi thấy cô ấy...” tôi ngừng lời. “Nghe này, Opal, đêm qua tôi đã ở lại, tôi chỉ ôm cô ấy cho đến khi cô ấy thiếp đi thôi, không có chuyện gì to tát cả. Cô ấy đề nghị tôi làm thế.” Tôi cố tỏ ra thuyết phục. “Và chị thử nghĩ xem, tôi lúc nào chẳng làm như vậy với những người bạn khác. Tôi đọc truyện cho họ nghe khi đi ngủ, ở bên họ cho đến khi họ ngủ, thậm chí có khi còn ngủ trên sàn phòng họ nữa. Chuyện này chẳng có gì khác cả.”

“Đúng vậy không?”

Tôi không trả lời.

Opal cầm chiếc bút máy có gắn một chiếc lông to tướng màu tím, nhìn xuống và tiếp tục với việc viết thư pháp của mình. “Anh nghĩ anh phải làm việc với cô ấy bao lâu nữa?”

Câu hỏi khiến tôi bối rối. Tim tôi khê thót lên. Opal chưa bao giờ hỏi tôi điều này. Thời gian chưa từng là vấn đề trong những trường hợp trước đây, mọi thứ luôn diễn tiến một cách tự nhiên. Có lúc bạn chỉ cần một ngày với người này, nhưng lúc khác bạn lại cần tới tận ba tháng. Khi nào bạn của chúng tôi sẵn sàng thì là sẵn sàng, và chúng tôi chưa bao giờ phải đặt ra mốc thời gian. “Tại sao chị hỏi vậy?”

“À,” chị có vẻ lo lắng, bồn chồn, “tôi chỉ băn khoăn thế thôi. Chỉ là quan tâm thôi... Ở đây anh là người giỏi nhất, Ivan ạ, và tôi chỉ muốn anh nhớ rằng còn rất nhiều người khác cần đến anh.”

“Tôi biết mà,” tôi nói có phần lớn tiếng. Giọng Opal chứa đựng tất cả những sắc thái trước đây tôi chưa từng nghe, những sắc thái tiêu cực thối

màu xanh và đen vào không trung và tôi khá là không thích chúng.

“Tuyệt,” chị nói, có vẻ hơi ngạo mạn so với thường ngày, và chị biết điều đó. “Trên đường tới phòng trang phục, anh làm ơn mang cái này xuống phòng phân tích được không?” Chị đưa cho tôi lọ Sứ giả.

“Chắc chắn rồi.” Tôi đón chiếc lọ từ tay chị. Bên trong có ba hạt Sứ giả, một của Luke, một của Elizabeth và hạt thứ ba là của tôi. Chúng nằm trên đáy lọ, đang nghỉ ngơi sau cuộc hành trình trong gió. “Chào chị,” tôi nói với Opal có phần ngượng ngập, quay lưng bước khỏi phòng. Tôi có cảm giác như chúng tôi vừa cãi nhau xong mặc dù không phải vậy.

Tôi bước dọc hành lang tới phòng phân tích, giữ chặt nắp lọ để chúng không trốn đi được. Khi tôi bước đến lối vào thì Oscar đang chạy lăng xăng trong phòng, mặt lộ vẻ hốt hoảng.

“Mở cái lồng ra!” Anh hét lên với tôi khi phóng ra cửa, tay giơ ra phía trước, chiếc áo trắng bay phàn phật như một nhân vật hoạt hình.

Tôi đặt chiếc lọ ra ngoài vùng nguy hiểm rồi vội đi tới chiếc lồng. Oscar chạy về phía tôi và, đúng giây cuối cùng, nhảy phắt sang một bên, đánh lừa được cái thứ đang đuổi theo anh khiến nó chạy thẳng vào lồng.

“Ha!” Anh cười phá lên, vặn chìa khóa rồi cầm nó vẫy vẫy về phía cái lồng. Trán anh lấm tấm mồ hôi.

“Cái quái quỷ gì trên trái đất thế này?” Tôi hỏi, tiến lại gần cái lồng hơn.

“Cẩn thận đấy!” Oscar hét lên và tôi nhảy bật về phía sau. “Anh đã sai khi hỏi đây là thứ gì trên trái đất, vì nó không thuộc trái đất đâu.” Anh lấy khăn tay lau trán.

“Không cái gì cơ?”

“Trên trái đất,” anh nhắc lại. “Chưa nhìn thấy sao bằng bao giờ hả Ivan?”

“Tất nhiên là rồi.” Tôi đi quanh chiếc lồng. “Nhưng không nhìn gần.”

“Tất nhiên,” anh nói tiếp, với một giọng ngọt ngào quá mức, “anh chỉ nhìn thấy chúng từ xa, trông vô cùng tươi đẹp và rực rỡ, nhảy múa ngang qua bầu trời và anh gửi điều ước của mình theo chúng, nhưng,” giọng anh trở nên cáu kỉnh, “anh quên mất Oscar, người phải đi thu thập những điều ước của anh trên cái ngôi sao ấy.”

“Xin lỗi Oscar nhé, thực tình tôi đã quên mất. Tôi không nghĩ mấy vì sao lại nguy hiểm đến thế.”

“Tại sao?” Oscar đập lại, “Anh nghĩ là một hành tinh đang cháy cách xa hàng triệu dặm, có thể nhìn thấy từ mặt đất, lại sà xuống hôn lên má tôi chắc? Dù sao thì cũng chẳng quan trọng gì. Anh mang cái gì đến thế? Ồ, tuyệt, lọ Sứ giả. Đúng là thứ tôi cần sau cái quả cầu lửa đó đấy,” anh hét lên với cái lồng, “một thứ biết tôn trọng người khác.”

Đáp lại, quả cầu lửa nảy bật lên giận dữ.

Tôi bước tránh xa chiếc lồng. “Thế nó mang điều ước gì vậy?” Tôi thấy thật khó tin nổi cái quả cầu ánh sáng đang cháy này lại có thể giúp được ai đó điều gì.

“Thật hay là anh đã hỏi,” Oscar nói, cho thấy rõ ràng chẳng có gì hay ho cả. “Quả cầu này mang theo lời ước đuổi tôi vòng quanh phòng.”

“Có phải của Tommy không thế?” Tôi cố không cười.

“Tôi chỉ có thể đoán vậy thôi,” anh nói giọng bức tức. “Nhưng thực tình tôi không thể than vãn với anh ta được vì chuyện đó xảy ra cách đây hai mươi năm rồi, khi Tommy còn chưa biết gì và mới vào nghề cơ.”

“Hai mươi năm?” Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Nó đã phải mất bằng đấy thời gian để tới được đây,” Oscar giải thích, mở nắp lọ và dùng một dụng cụ trông rất lạ để lấy hạt Sứ giả ra. “Dù sao thì nó cũng cách đây cả triệu năm ánh sáng. Tôi nghĩ hai mươi năm còn là sớm đấy.”

Tôi để Oscar nghiên cứu hạt Sứ giả và lên đường tới phòng trang phục. Olivia đang được lấy số đo trong đó.

“Chào Ivan,” chị nói giọng ngạc nhiên.

“Chào Olivia, chị đang làm gì thế?” Tôi hỏi, quan sát trong lúc một người phụ nữ đo vòng eo bé tí của chị.

“Đang lấy số đo để may váy, Ivan ạ. Đêm qua bà Cromwell tội nghiệp đã mất rồi,” chị buồn bã nói. “Ngày mai là đám tang. Tôi đi dự đám tang nhiều quá nên cái váy đen duy nhất của tôi sờn mất rồi.”

“Tôi rất lấy làm tiếc,” tôi nói, biết rõ Olivia yêu quý bà Cromwell đến mức nào.

“Cảm ơn anh Ivan, nhưng chúng ta vẫn phải tiếp tục thôi. Sáng nay một bà cụ đã được chuyển đến nhà tế bần, bà ấy cần tôi giúp đỡ và giờ tôi phải tập trung vào bà ấy.”

Tôi gật đầu thấu hiểu.

“Anh tới đây có việc gì thế?”

“Bạn mới của tôi, Elizabeth, là một phụ nữ. Cô ấy để ý tới quần áo của tôi.”

Olivia cười tủm tỉm.

“Anh muốn một chiếc áo phong màu khác à?” Người phụ nữ đang đo hỏi tôi. Cô lấy từ trong ngăn kéo ra một chiếc áo phong màu đỏ.

“À không.” Tôi đổi chân và nhìn một lượt những chiếc giá xếp từ sàn lên đến trần nhà. Chiếc nào cũng được gắn tên và tôi thấy tên của Calendula dưới một dãy quần áo đẹp đẽ. “Tôi đang tìm một thứ trông có vẻ... thông minh hơn.”

Olivia nhướn mày. “Vậy thì anh phải đo để may một bộ vest rồi Ivan ạ.”

Chúng tôi thống nhất sẽ may cho tôi một bộ vest đen đi kèm sơ mi và cà vạt xanh vì đó là màu tôi thích nhất.

“Anh có cần gì nữa không hay chỉ thế thôi?” Olivia hỏi tôi, đôi mắt lấp lánh.

“Đúng ra là,” tôi hạ giọng và nhìn quanh để đảm bảo người phụ nữ không nghe thấy được. Olivia ghé đầu lại gần tôi hơn.

“Tôi không biết chị có thể dạy tôi nhảy nện gót bằng giày đế mềm được không.”

CHƯƠNG 27

Elizabeth nhìn chăm chăm bức tường mỏng với lớp vữa khô bần thủ. Cô đã bối rối mất một lúc rồi. Bức tường không nói lên điều gì với cô cả. Bây giờ là chín giờ sáng, trên công trường, và nơi đây đã đông nghịt người đội mũ bảo hộ lao động, mặc quần bò rộng, áo kẻ và đi ủng xây dựng. Nhìn họ đi lại vội vã, mang trên lưng đủ loại vật liệu trông giống hết như một đàn kiến. Trong sự trống trải của khách sạn, tiếng cười đùa hát hò và tiếng huýt sáo của họ vang vọng trong cái khung xi măng trên đỉnh đồi vốn vẫn chưa được lấp đầy bởi các ý tưởng trong đầu Elizabeth. Tiếng họ dội xuống hành lang như tiếng sấm và tràn vào căn phòng sau này sẽ trở thành phòng trẻ.

Chỉ vài tuần nữa thôi, toàn bộ nơi giờ đây chỉ là một căn phòng trắng nhợt sẽ trở thành phòng giải trí với trẻ con nô đùa, trong khi bên ngoài là một cái kén tĩnh lặng. Có lẽ cô nên làm tường cách âm. Cô vẫn chưa biết mình có thể làm gì với những bức tường này để đem đến nụ cười cho những khuôn mặt trẻ thơ bé bỏng khi bọn trẻ bước vào trong tâm trạng sợ hãi và buồn bực vì bị tách khỏi bố mẹ. Cô biết về những chiếc ghế dài, màn hình plasma, sàn nhà cẩm thạch và gỗ đủ loại. Cô có thể tạo ra không gian thanh lịch, hiện đại, sành điệu và những căn phòng huy hoàng tráng lệ. Nhưng chúng sẽ không mang đến sự hứng thú cho bọn trẻ, và cô biết mình có thể làm tốt hơn so với vài khối lắp ráp, những món trò chơi ghép hình và đệm nhồi hạt xốp.

Cô biết mình hoàn toàn có quyền thuê một người vẽ tranh tường, yêu cầu các thợ sơn của công trường làm công việc này hay thậm chí xin Poppy vài lời khuyên nhưng Elizabeth vẫn muốn tự tay làm. Cô thích được chìm đắm trong công việc của mình và không muốn nhờ người khác giúp. Trong mắt cô, chuyển cây cọ cho người khác là một dấu hiệu của sự thất bại.

Cô để mười hộp màu gốc xếp thành hàng trên sàn, mở nắp và đặt những chiếc cọ vẽ bên cạnh chúng. Cô trải một tấm giấy trắng lên sàn và, sau khi đã chắc chắn chiếc quần bò cô chỉ mặc khi làm việc sẽ không có cách nào

chạm vào sàn nhà bẩn, cô ngồi khoanh chân giữa phòng, nhìn chăm chăm vào bức tường. Nhưng tất cả những gì cô nghĩ tới là việc cô không thể nghĩ về bất kỳ điều gì ngoài Saoirse. Saoirse, người ở trong tâm trí cô từng giây từng phút.

Được một lúc thì cô tự hỏi không biết mình đã ngồi đây bao lâu rồi. Cô nhớ mang máng về những người thợ xây ra ra vào vào căn phòng, lấy dụng cụ của họ, nhìn cô khó hiểu khi cô nhìn chăm chăm vào bức tường trống trơn. Cô có cảm giác mình là nhà thiết kế nội thất đang phải trải qua kiểu bế tắc trong sáng tác của nhà văn. Không ý tưởng nào xuất hiện, không bức tranh nào được thành hình, và giống như mực khô lại trong cây bút, sơn sẽ không chảy ra từ cây cọ vẽ của cô. Đầu óc cô tràn đầy... con số không. Dường như những ý nghĩ của cô đang được phản chiếu trên bức tường trắng vữa tẻ nhạt đó và có lẽ nó cũng đang nghĩ hết như cô.

Cô cảm thấy có ai đó đang đứng phía sau và cô quay lại. Benjamin đang đứng ở cửa.

“Xin lỗi, đáng lẽ tôi phải gõ cửa nhưng,” anh ta giơ tay lên, “không có cái cửa nào cả.”

Elizabeth toét miệng cười chào đón anh ta.

“Cô đang chiêm ngưỡng tác phẩm của tôi đấy hả?”

“Anh làm đấy à?” Cô quay lại đối mặt với bức tường.

“Tôi nghĩ nó là tác phẩm tuyệt vời nhất của tôi đấy,” anh ta đáp và cả hai người im lặng nhìn nó.

Elizabeth thở dài. “Nó chẳng nói lên điều gì với tôi cả.”

“À.” Anh ta bước thêm một bước vào phòng. “Cô không biết sáng tạo một tác phẩm nghệ thuật không nói lên điều gì khó tới mức nào đâu. Luôn có ai đó diễn giải được nhưng với cái này thì...” Anh ta nhún vai, “không có gì hết. Không có thông điệp nào cả.”

“Một dấu hiệu của tài năng thực sự, ngài West ạ.”

“Benjamin,” anh ta cau mày. “Tôi vẫn bảo cô rồi, hãy gọi tôi là Benjamin; cô làm tôi có vẻ giống ông thầy dạy toán của tôi đấy.”

“Được rồi, anh có thể cứ gọi tôi là cô Egan.”

Anh ta nhận thấy đôi má cô nhếch lên thành một nụ cười khi cô quay lại đối mặt với bức tường.

“Anh có cho rằng có cách nào đó khiến bọn trẻ thích căn phòng này mà không cần phải làm gì với nó cả không?” Cô hỏi tràn trề hy vọng.

“Hừm,” Benjamin nói to suy nghĩ của mình, “chúng sẽ đặc biệt thích chơi với mấy cái đinh thò ra trên ván chân tường đấy. Tôi không biết,” anh ta thú nhận. “Về trẻ con thì cô hỏi nhầm người rồi. Đối với tôi thì chúng là một loài hoàn toàn khác. Chúng tôi không có mối quan hệ thật sự thân thiết đâu.”

“Tôi cũng vậy,” Elizabeth lẩm nhẩm về tội lỗi, nghĩ đến sự bất lực của cô trong việc kết giao với Luke giống như Edith vẫn làm. Mặc dù từ khi gặp Ivan cô đã dành nhiều thời gian cho thằng bé hơn. Đối với cô buổi sáng ở cùng Ivan và Luke trên cánh đồng đã trở thành một bước ngoặt thực sự, nhưng khi chỉ ở một mình với Luke thì cô vẫn không sao khiến mình hòa hợp được với nó. Chính Ivan đã giải thoát đứa trẻ trong cô.

Benjamin ngồi bệt xuống, chống tay lên sàn nhà bụi bặm để ngồi cho vững. “Thôi đi, tôi không tin điều đó chút nào đâu. Cô có một cậu con trai mà, phải không?”

“Ồ không, tôi không...” cô định nói, xong lại thôi. “Đấy là cháu tôi. Tôi nuôi nó nhưng trẻ con đúng là điều cuối cùng trên đời này tôi có thể hiểu được đấy.” Hôm nay mọi thứ cứ vọt ra khỏi miệng cô. Cô nhớ cái cô Elizabeth có thể trò chuyện mà không tiết lộ chút xíu điều gì về mình nhưng có vẻ như gần đây cánh cổng trái tim cô đã được mở và mọi thứ cứ tự ý lao ra ngoài.

“Vậy sao, có vẻ như cô biết cậu ta muốn gì vào sáng Chủ nhật đấy chứ,” Benjamin nói nhỏ, trao cho cô một ánh mắt rất khác. “Tôi đã lái xe qua khi

cô đang nhảy trên cánh đồng.”

Elizabeth đảo mắt và làn da sẫm màu của cô ửng hồng. “Anh và cả thị trấn này, có vẻ như thế đấy. Nhưng đó là ý của Ivan,” cô nói nhanh.

Benjamin cười. “Cô nhường mọi công lao cho Ivan à?”

Elizabeth suy nghĩ về điều này nhưng Benjamin không đợi câu trả lời. “Tôi nghĩ trong trường hợp này cô hãy cứ ngồi đây như lúc này và đặt mình vào vị trí của bọn trẻ. Hãy sử dụng trí tưởng tượng phong phú của cô đi. Nếu là một đứa trẻ thì cô muốn làm gì trong căn phòng này?”

“Ngoài việc đi ra và lớn lên thật nhanh?”

Benjamin dợm đứng lên.

“Vậy anh định ở trong đám khói khổng lồ Baile na gCroíthe này bao lâu?” Elizabeth hỏi nhanh. Cô cho rằng anh ta càng ở lại đây lâu thì cô càng trì hoãn được việc phải tự thừa nhận rằng lần đầu tiên trong đời cô hoàn toàn không biết làm gì với một căn phòng.

Benjamin cảm thấy cô muốn nói chuyện bèn thả người xuống sàn nhà bụi bặm, và Elizabeth phải cố không tưởng tượng ra cả triệu con vi trùng đang bò trên người anh ta.

“Tôi định sẽ rời khỏi đây ngay sau khi vệt vôi cuối cùng trên tường được quét xong và cái đỉnh cuối cùng đã được đóng.”

“Rõ ràng anh thích mê nơi này rồi,” Elizabeth nói mỉa mai. “Quang cảnh mê hồn của Kerry có gây ấn tượng với anh không?”

“Có chứ, quang cảnh đẹp lắm nhưng tôi đã nhìn ngắm sáu tháng rồi và giờ tôi có thể uống một tách cà phê ngon, có nhiều cửa hàng để lựa chọn mua quần áo và có thể đi lại mà không bị mọi người nhìn chăm chăm như thể tôi vừa trốn khỏi vườn thú.”

Elizabeth bật cười.

Benjamin giơ tay lên. “Tôi không định khiêu khích hay làm gì đâu - Ailen tuyệt lắm - nhưng tôi không hâm mộ các thị trấn nhỏ lắm.”

“Tôi cũng vậy...” Nụ cười của Elizabeth nhạt dần trước suy nghĩ đó.
“Vậy anh đã trốn khỏi nơi nào vậy?”

“New York.”

Elizabeth lắc đầu. “Nhưng giọng anh không phải giọng New York.”

“Đúng vậy, cô nói đúng đấy. Tôi sinh ra ở một nơi tên là Haxtun ở Colorado, có lẽ cô đã nghe thấy cái tên đó rồi. Nó có rất nhiều thứ nổi tiếng.”

“Chẳng hạn như?”

Anh nhướn mày. “Hoàn toàn không có gì cả. Đó là một thị trấn nhỏ trong miền cát bụi khổng lồ, một thị trấn nông nghiệp một nghìn dân.”

“Anh không thích ở đó ư?”

“Không, tôi không thích,” anh nói chắc chắn. “Cô có thể nói là tôi sợ cảm giác bị cầm tù,” anh ta nói thêm kèm theo một nụ cười.

“Tôi biết cảm giác đó,” Elizabeth gật đầu. “Nghe có vẻ giống ở đây.”

“Hơi giống ở đây.” Benjamin nhìn ra ngoài cửa sổ. Rồi anh ta có vẻ thoải mái hơn. “Ai cũng vẫy tay chào khi cô đi qua. Họ chẳng biết cô là ai nhưng họ vẫn vẫy.”

Từ trước tới nay Elizabeth không nhận ra điều đó. Cô hình dung cảnh cha cô đang ở trên đồng, đầu đội mũ, khuôn mặt được che lại, cánh tay giơ lên thành hình chữ L vẫy những chiếc xe đi qua.

“Họ vẫy chào trên đồng và trên phố,” Benjamin nói tiếp, “nông dân, bà già, trẻ con, thanh niên, trẻ sơ sinh và những tên giết người hàng loạt. Tôi đã nghiên cứu chuyện này rất kỹ.” Mắt anh ta nhìn cô lấp lánh. “Thậm chí người ta còn giơ ngón trỏ khỏi vô lăng để chào cô khi cô vượt xe họ. Trời ạ, nếu không cẩn thận thì cô có thể đi khỏi đây với thói quen vẫy cả bò ấy chứ.”

“Và lũ bò cũng có thể vẫy lại.”

Benjamin cười to. “Cô có bao giờ nghĩ đến chuyện rời đi không?”

“Còn hơn cả nghĩ nữa.” Nụ cười của cô đã tắt. “Tôi đã tới New York nhưng tôi còn trách nhiệm ở đây,” cô nói và vội quay đi.

“Cháu cô phải không?”

“Phải,” cô khẽ nói.

“Ờ, rời khỏi thị trấn nhỏ cũng có điều tốt đấy. Tất cả bọn họ sẽ nhớ tới cô khi cô đi rồi. Tất cả bọn họ sẽ để ý đến điều đó.”

Mắt họ nhìn sâu vào nhau. “Tôi nghĩ anh nói đúng,” cô nói. “Nhưng thật tức cười khi cả hai chúng ta đều chuyển đến thành phố lớn, nơi chúng ta sẽ bị bao vây bởi nhiều nhà cửa người ngợm hơn, để rồi có thể chúng ta sẽ cảm thấy cô độc hơn.”

“Hừ.” Benjamin nhìn cô chăm chăm, không chớp mắt. Cô biết anh ta không quan sát khuôn mặt cô; anh ta đang lạc vào thế giới riêng của mình. Và trong một lúc, trông anh ta có vẻ lơ đãng.

“Dù sao thì,” anh ta dứt khỏi dòng suy nghĩ của mình, “rất vui lại được nói chuyện với cô, cô Egan.”

Cô mỉm cười trước cách xưng hô của anh ta.

“Tốt hơn tôi nên đi và để cô tiếp tục ngắm bức tường.” Đến ngưỡng cửa, anh ta dừng bước và quay lại. “À nhân tiện,” cô cảm thấy bụng nôn nao, “vì không muốn đánh liều làm cô thấy khó chịu nên tôi sẽ nói theo cách ngây thơ nhất vậy, thỉnh thoảng cô có muốn chúng ta gặp gỡ ngoài công việc không? Sẽ rất thú vị nếu được nói chuyện với một người có cùng suy nghĩ để thay đổi không khí.”

“Chắc chắn rồi.” Cô thích lời mời thân mật này. Không trông đợi gì hết.

“Có lẽ cô biết nơi nào đó thú vị chẳng. Sáu tháng trước khi mới đến đây, tôi đã phạm sai lầm khi hỏi Joe quán sushi gần nhất ở đâu. Tôi phải nói cho anh ta biết đó là món cá sống trước khi anh ta chỉ cho tôi đến cái hồ cách đây khoảng một giờ lái xe và bảo tôi tìm một người tên là Tom.”

Elizabeth cười phá lên, thứ âm thanh giờ đây đã trở nên quen thuộc với cô vang vọng khắp căn phòng. “Đó là anh trai anh ta, anh chàng ngư dân.”

“Thôi hẹn gặp cô sau nhé.”

Căn phòng một lần nữa trở nên trống trải và Elizabeth lại phải đối mặt với sự bế tắc đó. Cô ngẫm nghĩ những lời Benjamin nói về việc sử dụng trí tưởng tượng và đặt mình vào vị trí một đứa trẻ. Cô nhắm mắt lại và tưởng tượng ra tiếng trẻ con nô đùa, hò hét, cười khóc và đánh nhau. Tiếng đồ chơi ầm ỉ, tiếng chân nện thành thịch trên sàn khi chúng chạy quanh, tiếng các cơ thể ngã xuống, sự im lặng bất ngờ rồi tiếng khóc ré lên. Cô tưởng tượng mình là đứa trẻ ngồi một mình trong phòng, không biết người nào hết, và đột nhiên cô biết mình muốn gì.

Một người bạn.

Cô mở mắt và nhìn thấy bên cạnh mình có một tấm danh thiếp, mặc dù căn phòng vẫn trống trải tĩnh lặng. Chắc hẳn ai đó đã lên vào khi cô đang nhắm mắt và để nó ở đó. Cô nhặt tấm danh thiếp bên trên có dấu ngón tay trở bằng mực đen. Cô không cần đọc cũng biết đó là tấm danh thiếp mới của Benjamin.

Có lẽ trí tưởng tượng đã phát huy tác dụng. Có vẻ như cô vừa tìm được người bạn mới trong phòng trẻ em.

Đút tấm danh thiếp vào túi sau, cô gạt Benjamin ra khỏi tâm trí và lại nhìn chăm chăm vào bốn bức tường.

Không. Vẫn không có gì.

CHƯƠNG 28

Elizabeth ngồi bên chiếc bàn kính trong căn bếp sạch như lau được bao quanh bởi những bộ bếp bằng đá granit sáng loáng, những chiếc tủ bát đĩa bằng gỗ óc chó đánh véc ni bóng và những viên gạch lát bằng cẩm thạch sạch bong. Cô vừa lau dọn như điên nhưng đầu óc vẫn chưa thấy sáng sủa. Mỗi khi điện thoại reo, cô lại vồ lấy vì tưởng là Saoirse gọi, nhưng chỉ là Edith hỏi thăm tình hình Luke. Elizabeth vẫn chưa nghe tin tức gì về em gái, cha cô vẫn đợi mẹ cô trong phòng ngủ trước đây của cô; cho đến nay ông đã ngồi, ăn và ngủ trên chiếc ghế đó gần hai tuần rồi. Ông không nói chuyện với Elizabeth, thậm chí không cho phép cô bén mảng tới gần cửa ra vào nên cô phải thuê một người giúp việc tới nấu cho ông mỗi ngày một bữa và thỉnh thoảng dọn dẹp nhà cửa. Có ngày ông cho cô vào, có ngày không. Người thanh niên làm việc cho ông ở trang trại đã phải đảm đương mọi việc. Chuyện này đòi hỏi Elizabeth một khoản chi phí vượt quá khả năng của cô, nhưng cô chẳng thể làm gì khác. Cô không thể giúp hai người thân trong gia đình nếu họ không muốn được giúp đỡ. Và lần đầu tiên cô tự hỏi không biết rốt cuộc cô có điểm nào chung với họ không.

Họ đều đã sống cùng nhau - hai cô gái đã lớn lên cùng nhau - và giờ tuy sống riêng rẽ nhưng họ vẫn cùng ở trong thị trấn. Họ không liên lạc thường xuyên với nhau nhưng khi một người bỏ đi... vậy đấy, đó là chuyện lớn. Họ được nối với nhau bằng một sợi dây thừng cũ mòn mà cả hai đều cố kéo về phía mình.

Elizabeth không thể khiến mình nói với Luke về những chuyện đang xảy ra, nhưng, tất nhiên, thằng bé biết là có chuyện. Ivan đã đúng, trẻ con có giác quan thứ sáu đối với những việc như vậy, nhưng Luke là đứa bé ngoan và ngay khi cảm nhận được nỗi buồn của Elizabeth thì nó sẽ rút vào phòng trẻ em. Rồi cô sẽ nghe tiếng lấp hình lạch cạch khe khẽ. Cô không thể khiến mình nói với nó nhiều hơn ngoài việc bảo nó rửa tay, sửa lời ăn tiếng nói và không được lê dép.

Cô không thể dang tay ra với nó, miệng cô không thể thốt lên câu “Bác yêu con”, nhưng cô đã cố gắng theo cách riêng của mình để làm cho thằng bé cảm thấy an toàn và được quan tâm. Nhưng cô biết nó thực sự muốn gì. Cô đã từng ở vị trí của nó, biết cảm giác mong muốn được ôm ấp, vuốt ve, hôn lên trán và ru trên tay. Để cảm thấy được an toàn ít nhất là trong phút chốc, để biết rằng có ai đó đang canh chừng ta, và để biết rằng ta không thể nắm cuộc sống trong bàn tay và nó chỉ tuân theo ta trong trí tưởng tượng mà thôi.

Trong mấy tuần vừa qua Ivan đã cho cô những khoảnh khắc như vậy. Anh đã hôn lên trán cô, đã ru cô ngủ, và cô đã thiếp đi mà không cảm thấy cô đơn, không cảm thấy buộc phải nhìn ra cửa sổ để tìm kiếm ai đó. Ivan, Ivan ngọt ngào ngọt ngào được bao phủ bởi sự kỳ bí. Cô chưa từng quen biết ai có khả năng giúp cô nhận ra chính xác con người của cô, giúp cô đứng thẳng trên đôi chân mình, nhưng cô thấy kinh ngạc là người đàn ông vẫn hay nói đùa về sự vô hình này thực sự có một cái vỏ vô hình. Anh đã đặt cô lên tấm bản đồ, chỉ đường cho cô, nhưng anh lại không biết anh sẽ đi về đâu, anh từ đâu đến hay anh là ai. Anh thích nói chuyện về những vấn đề của cô, an ủi cô, cổ vũ cô, và anh chưa bao giờ nói về chính những vấn đề của anh. Như thế cô đã khiến anh sao nhãng, và cô tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu sự sao nhãng đó kết thúc và anh lại nhận thức được rõ ràng.

Cô có cảm giác thời gian họ ở bên nhau rất quý giá, dường như cô phải nắm lấy từng phút như thể đó là phút cuối cùng. Anh quá tuyệt vời đến mức chẳng thể trở thành sự thực, mỗi giây phút ở cùng anh đều kỳ diệu, kỳ diệu đến mức cô cho rằng điều này sẽ không thể kéo dài mãi mãi. Không một cảm giác hạnh phúc nào của cô tồn tại được lâu dài; không một ai từng thắp sáng cuộc đời cô có thể ở lại. Từ những kinh nghiệm trước đây, từ nỗi sợ hãi không muốn mất một thứ gì đó đặc biệt, cô đang chờ ngày anh ra đi. Cho dù anh là ai, thì anh cũng đã chữa lành vết thương của cô, đã dạy cô cười, và cô tự hỏi không biết mình có thể dạy gì cho anh. Ở cạnh Ivan, cô sợ người đàn ông ngọt ngào với đôi mắt dịu dàng đó sẽ nhận ra cô không có

gì để trao tặng. Rằng cô chỉ hút cạn những gì anh có mà chẳng cho lại được gì.

Điều đó đã xảy ra với Mark. Cô không thể cho anh nhiều hơn mà không bớt đi sự chăm sóc dành cho gia đình mình. Tất nhiên đó là điều anh muốn cô làm - cắt đứt những sợi dây nối kết cô với gia đình cô - nhưng cô không thể làm được chuyện đó, cô sẽ không bao giờ làm chuyện đó. Saoirse và cha cô biết cách điều khiển những sợi dây này và cô vẫn là con rỗi của họ. Kết quả là cô vẫn một mình, nuôi dưỡng một đứa trẻ cô chưa từng mong muốn trong khi tình yêu của đời cô đang sống ở Mỹ, đã lấy vợ và có một đứa con. Cô không nghe tin tức gì về anh và cũng không gặp anh năm năm nay rồi. Sau khi Elizabeth chuyển về Ailen vài tháng, anh đã ghé thăm cô trên đường về thăm gia đình.

Những tháng đầu tiên là thời kỳ khó khăn nhất. Elizabeth định bắt Saoirse phải tự nuôi đứa trẻ, và mặc dù Saoirse phản đối và khẳng định cô ta không quan tâm, Elizabeth vẫn không muốn để em mình vứt bỏ cơ hội nuôi dưỡng đứa con trai.

Cha Elizabeth không thể chịu đựng thêm được nữa; ông không thể chịu được việc đứa bé la khóc cả đêm trong khi Saoirse ra ngoài tiệc tùng. Elizabeth cho rằng nó đã khơi dậy trong ông quá nhiều ký ức về những năm tháng trước kia, khi ông bị bỏ lại phải nuôi con, đứa trẻ mà rồi sau đó ông lại giao cho cô con gái mười hai tuổi của mình. Vậy đấy, ông lại làm y như thế. Ông tổng Saoirse ra khỏi ngôi nhà gỗ, buộc cô ta phải đến trước ngưỡng cửa nhà Elizabeth, mang theo chiếc nôi. Ngày xảy ra chuyện đó cũng chính là ngày Mark quyết định ghé thăm Elizabeth.

Anh nhìn qua tình trạng của cô và cô biết anh sẽ ra đi mãi mãi. Không lâu sau đó Saoirse biến khỏi nhà Elizabeth, bỏ đứa trẻ lại cho cô. Cô đã nghĩ tới việc cho Luke đi làm con nuôi, quả thật cô đã nghĩ thế. Mỗi đêm không ngủ và mỗi ngày căng thẳng cô lại tự hứa với bản thân là sẽ thực hiện cuộc điện thoại đó. Nhưng cô không thể làm được. Có lẽ cô sợ phải thừa nhận thất bại. Cô đã bị ám ảnh bởi nỗ lực vươn đến sự hoàn hảo và không thể từ

bỏ cố gắng giúp Saoirse. Một phần cô cũng muốn chứng tỏ mình có thể nuôi dạy một đứa trẻ, rằng việc Saoirse trở thành người như vậy không phải là lỗi của cô. Cô không muốn Luke có gì *không ổn*. Nó xứng đáng với những thứ tốt đẹp hơn nhiều.

Cô rửa thềm trong lúc cầm một bức phác thảo nữa lên, vo viên lại rồi ném vào thùng rác ở bên kia phòng. Nó không rơi trúng cái thùng, và không chịu nổi có thứ gì đó không nằm đúng chỗ, Elizabeth đi ngang qua phòng và ném nó vào đúng chỗ.

Trên bàn ăn la liệt giấy, bút chì màu, sách thiếu nhi, các nhân vật hoạt hình. Cô chỉ làm được mỗi một việc là vẽ nguệch ngoạc khắp trang giấy. Không đủ đối với phòng trẻ em và chắc chắn không phải là thế giới mới mà cô muốn tạo ra. Như thường lệ, cứ khi nào cô nghĩ tới Ivan là y như rằng chuyện này lại xảy ra: chuông cửa reo và cô biết đó là anh. Cô vội đứng dậy, chỉnh lại tóc tai quần áo, ngấm mình trong gương. Dọn lại đồng bút chì màu và giấy tờ, cô bối rối giậm chân tại chỗ, không biết vứt chúng vào đâu. Chúng tuột khỏi tay cô; cô vừa rửa thềm vừa cúi xuống nhặt. Những tờ giấy bay lơ lửng xuống sàn như những chiếc lá trong gió mùa thu.

Khi đang cúi xuống sàn thì mắt cô chạm phải đôi giày thể thao Converse màu đỏ đang bắt treo cầu thả trên ngưỡng cửa. Cô ngồi sụp xuống, má ửng hồng.

“Chào anh, Ivan,” cô nói, kiên quyết không nhìn anh.

“Chào Elizabeth. Bị kiến bò vào người à?” Giọng anh trêu chọc.

“Luke đúng là tốt bụng khi mở cửa cho anh vào đây,” Elizabeth nói mỉa mai. “Thật khôi hài là nó chẳng bao giờ làm thế khi tôi cần.” Cô vươn ra nhặt mấy tờ giấy trên sàn rồi đứng thẳng dậy. “Anh mặc màu đỏ,” cô phát biểu, ngấm nghĩa chiếc mũ đỏ, áo phông đỏ và đôi giày đỏ của anh.

“Đúng vậy,” anh đồng ý. “Bây giờ tôi thích nhất được mặc quần áo màu sắc khác nhau. Nó làm tôi thấy vui hơn.”

Elizabeth nhìn xuống bộ quần áo đen của mình và suy nghĩ về điều anh nói.

“Cô có cái gì thế?” Anh hỏi, cắt ngang dòng suy nghĩ của cô.

“Ồ, chẳng có gì cả,” Elizabeth lẩm bẩm, gấp mấy tờ giấy lại.

“Đưa tôi xem nào.” Anh chớp lấy tờ giấy. “Chúng ta có cái gì đây? Vịt Donald, chuột Mickey,” anh lật đồng giấy, “gấu Pooh, một cái xe đua - gì thế này?” Anh xoay xoay tờ giấy để nhìn cho rõ.

“Chẳng có gì cả,” Elizabeth cúi, giật lấy tờ giấy khỏi tay anh.

“Không phải là chẳng có gì cả - chẳng có gì thì trông như thế này này.” Anh chăm chăm nhìn cô với vẻ vô hồn.

“Anh đang làm gì thế?” Cô hỏi sau một lúc im lặng.

“Chẳng có gì cả, thấy chưa?” Anh chìa tay ra.

Elizabeth bước tránh xa anh, đảo mắt. “Đôi khi anh còn tệ hơn cả Luke nữa. Tôi sẽ đi lấy một cốc rượu, anh có muốn uống gì không? Bia, rượu vang, hay brandy?”

“Cho tôi một *sốc cửa*.”

“Giá mà anh đừng có nói ngược như thế,” cô cúi, đưa cho anh một cốc sữa. “Đổi món à?” Cô hỏi vẻ khó chịu, ném mấy tờ giấy vào thùng rác.

“Không, tôi vẫn luôn uống như vậy mà,” anh nói có phần ngạo mạn, nhìn cô vẻ nghi ngờ. “Sao cái tủ đó lại bị khóa?”

“À...” cô ấp úng, “để Luke không lấy rượu được.” Cô không thể nói là để tránh Saoirse. Luke có nhiệm vụ đem chìa khóa giấu vào phòng nó mỗi khi nghe thấy tiếng mẹ nó đến.

“À, cô định làm gì vào ngày hai mươi chín?” Ivan đứng đưa trên chiếc ghế quầy bar cao đặt cạnh bàn ăn sáng và quan sát Elizabeth lấy rượu, mặt nhăn lại vì tập trung.

“Ngày hai mươi chín là thứ mấy?” Cô khóa tủ và tìm chiếc mở chai trong ngăn kéo.

“Hôm đó là thứ Bảy.”

Má cô ửng hồng và cô quay đi, dồn hết sự tập trung để mở nút chai rượu. “Thứ Bảy tôi sẽ đi chơi.”

“Đi đâu?”

“Nhà hàng.”

“Với ai?”

Cô có cảm giác như chính Luke đang dồn dập hỏi cô. “Tôi gặp Benjamin West,” cô nói, vẫn chưa quay lưng lại. Cô không thể quay mặt lại ngay lúc đó nhưng cô không biết tại sao mình lại cảm thấy không thoải mái như vậy.

“Tại sao cô lại gặp anh ta vào thứ Bảy? Cô không làm việc thứ Bảy mà,” Ivan phát biểu.

“Không phải về công việc, Ivan ạ. Anh ta chẳng quen biết ai ở đây và chúng tôi sẽ đi ăn gì đó.” Cô rót rượu vang đỏ vào chiếc cốc pha lê.

“Ăn?” Anh hỏi vẻ hoài nghi. “Cô đi ăn với Benjamin?” Giọng anh cao vút lên.

Elizabeth mở to mắt và cô quay lại, tay cầm ly. “Có vấn đề gì à?”

“Anh ta bắn và hôi,” Ivan tuyên bố.

Elizabeth há hốc miệng; cô không biết phải trả lời thế nào.

“Có thể anh ta sẽ ăn bốc đấy. Giống như một con thú,” Ivan tiếp tục, “hay người tiền sử ấy, nửa người nửa ngợm. Có thể anh ta đi săn...”

“Thôi đi nào Ivan,” Elizabeth bật cười.

Anh dừng lại.

“Có gì không ổn nào?” Cô nhướn mày nhìn anh và nhấp một ngụm rượu.

Anh thôi không xoay ghế nữa và nhìn cô chăm chăm. Cô nhìn trả lại. Cô thấy anh nuốt nước bọt, yết hầu của anh chạy xuống cổ họng. Về trẻ con

của anh biến mất, anh hiện ra trước mắt cô là một người đàn ông, to lớn, mạnh mẽ, một dáng vẻ hoàn hảo. Tim cô đập dồn dập. Anh không rời mắt khỏi khuôn mặt cô và cô không thể nhìn đi chỗ khác, không thể cử động được.

“Chẳng có gì *không ổn* cả.”

“Ivan, nếu anh muốn nói gì với tôi thì cứ nói đi,” Elizabeth nói với vẻ kiên quyết. “Chúng ta đều là người lớn cả mà.” Khóe môi cô hơi run lên khi nói điều đó.

“Elizabeth, thứ Bảy này em có thể đi chơi với anh không?”

“Ivan, thật bất lịch sự nếu em hủy cuộc hẹn sát nút thế này - chúng ta có thể đi vào hôm khác được không?”

“Không,” anh nói chắc chắn, rời khỏi chiếc ghế. “Phải là ngày hai mươi chín tháng Bảy. Rồi em sẽ biết tại sao.”

“Em không thể...”

“Em có thể,” anh ngắt lời cô một cách dứt khoát. Anh nắm khuỷu tay cô. “Em có thể làm bất cứ điều gì em muốn. Gặp anh ở Cobh Cúin lúc tám giờ tối thứ Bảy nhé.”

“Cobh Cúin à?”

“Em sẽ biết tại sao,” anh nhắc lại, đội mũ và biến mất cũng nhanh như khi anh đến.

Trước khi rời khỏi nhà tôi ghé vào phòng trẻ em thăm Luke.

“Này, người lạ,” tôi nói, buông mình xuống chiếc đệm nhồi hạt xốp.

“Chào cậu, Ivan,” Luke nói, mắt vẫn nhìn tivi.

“Cậu có nhớ mình không thế?”

“Không,” Luke mỉm cười.

“Có muốn biết tớ vừa ở đâu không?”

“Âu yếm bác tớ.” Luke nhắm mắt lại, giả vờ hôn gió trước khi đồ vật ra cười sằng sặc.

Miệng tôi há hốc. “Này! Sao cậu lại nói thế hả?”

“Cậu yêu bác tớ,” Luke cười, và tiếp tục xem hoạt hình.

Tôi suy nghĩ một lát. “Cậu vẫn là bạn mình chứ?”

“Vẫn,” Luke đáp, “nhưng bây giờ Sam là người bạn *thân nhất* của tớ.”

Tôi giả vờ bị bắn vào tim.

Luke rời chiếc tivi quay ra nhìn tôi với đôi mắt xanh to ngập tràn hy vọng. “Có phải bây giờ bác mình là bạn thân nhất của cậu không?”

Tôi suy nghĩ một cách thận trọng. “Cậu có muốn như vậy không?”

Luke gật đầu lia lịa.

“Tại sao?”

“Bác ấy vui hơn ngày xưa, không ra lệnh cho tớ nữa và cho tớ tô màu trong phòng trắng.”

“Ngày Sứ giả vui chứ?”

Luke lại gật đầu. “Tớ chưa bao giờ thấy bác ấy cười nhiều như thế.”

“Bác ấy có ôm cậu và chơi trò chơi với cậu không?”

Luke nhìn tôi như thể đó đúng là một ý tưởng kỳ cục và tôi thở dài, lo lắng về cái phần nhỏ bé đang thở phào nhẹ nhõm trong con người tôi.

“Ivan?”

“Sao Luke?”

“Cậu có nhớ cậu từng bảo tớ là cậu không thể lúc nào cũng ở bên cạnh tớ, rằng cậu sẽ phải đi giúp những người bạn khác và vì vậy tớ không được buồn.”

“Có.” Tôi nuốt nước bọt một cách khó khăn. Tôi khiếp sợ ngày đó.

“Nếu ngày đó đến thì điều gì sẽ xảy ra với cậu và bác Elizabeth?”

Và tôi lo lắng về cái phần ở chính giữa ngực tôi đang cảm thấy đau nhói khi tôi nghĩ đến điều đó.

Tôi bước vào văn phòng của Opal, tay xỏ túi, mặc áo phông mới màu đỏ và quần bò mới màu đen. Hôm nay màu đỏ có vẻ tốt cho tôi. Tôi đang bực. Tôi không thích giọng Opal khi chị gọi cho tôi.

“Ivan này,” chị nói, đặt chiếc bút lông xuống rồi ngẩng lên nhìn tôi. Không còn nụ cười rạng rỡ vẫn chào đón tôi. Chị có vẻ mệt mỏi, mí mắt sưng lên, những lọn tóc để xõa quanh mặt và không hề giống phong cách thường ngày của chị.

“Chị Opal này,” tôi bắt chước giọng chị, ngồi bắt chéo chân trước mặt chị.

“Anh dạy sinh viên của mình những gì về việc trở thành một phần trong cuộc đời người bạn mới?”

“Hỗ trợ không cản trở, ủng hộ không phản đối, giúp đỡ và lắng nghe không...”

“Anh có thể dừng ở đó.” Chị cao giọng cắt ngang giọng nói đều đều của tôi. “Hỗ trợ và không cản trở, Ivan ạ.” Chị để những từ đó lơ lửng trong không trung. “Anh đã bắt cô ấy hủy cuộc hẹn ăn tối với Benjamin West. Đáng lẽ cô ấy đã có thể kết bạn, Ivan ạ.” Chị nhìn tôi chăm chăm, đôi mắt đen như hai viên than. Chỉ cần thêm một chút giận dữ nữa thôi là chúng sẽ cháy bùng lên.

“Tôi có thể nhắc anh là lần cuối cùng Elizabeth Egan có bất kỳ cuộc hẹn với bất kỳ ai đó mà không phải vì công việc là năm năm trước không. Năm năm, Ivan ạ,” chị nhấn mạnh. “Anh có thể nói cho tôi biết tại sao anh lại làm vậy không?”

“Vì anh ta bẩn và hôi,” tôi cười.

“Vì anh ta bẩn và hôi,” chị lặp lại, làm cho tôi cảm thấy mình thật ngốc nghếch. “Vậy thì hãy để cô ấy tự nhận ra. Đừng có vượt quá ranh giới của

anh, Ivan.” Nói xong chị quay trở lại công việc của mình và tiếp tục viết, chiếc bút lông vung vẩy khi chị giận dữ nguệch ngoạc.

“Có chuyện gì vậy Opal?” Tôi hỏi chị. “Nói cho tôi biết thật ra đang có chuyện gì vậy.”

Chị nhìn lên, sự giận dữ và buồn bã dâng đầy trong mắt. “Chúng ta đều vô cùng bận rộn Ivan ạ, và chúng ta cần anh làm việc nhanh hết mức rồi tiếp tục công việc khác thay vì cứ lừng khờng và xóa đi những kết quả đã đạt được. Đó là chuyện đang xảy ra đây.”

Ngạc nhiên vì bị chị trách mắng, tôi im lặng rời khỏi văn phòng. Tạm thời tôi không tin chị nhưng cho dù chị có gặp phải chuyện gì thì đó cũng là việc riêng của chị. Chị sẽ thay đổi suy nghĩ về việc Elizabeth hủy buổi hẹn ăn tối với Benjamin ngay khi nhìn thấy những gì tôi đã chuẩn bị cho ngày hai mươi chín.

“Ồ còn chuyện này nữa, Ivan,” Opal gọi to.

Tôi dừng chân trên ngưỡng cửa và quay lại. Chị vẫn đang nhìn xuống và vừa viết vừa nói. “Thứ Hai tới tôi cần anh đến đây để thay tôi điều hành một thời gian.”

“Tại sao?” Tôi hỏi, không tin nổi.

“Tôi sẽ vắng mặt vài ngày. Tôi cần anh giúp tôi.”

Chuyện này chưa từng xảy ra trước đây. “Nhưng tôi vẫn đang làm việc mà.”

“Thật tốt khi nghe thấy anh vẫn còn gọi đó là công việc,” chị cáu kỉnh. Rồi chị thở dài, đặt cây bút lông xuống và nhìn lên. Trông chị như sắp khóc. “Tôi dám chắc ngày thứ Bảy sẽ rất thành công và tuần sau anh không cần phải ở đó nữa đâu Ivan ạ.”

Giọng chị nhẹ nhàng và chân thành tới mức tôi quên mất mình vừa giận chị và lần đầu tiên tôi nhận ra rằng nếu trong bất cứ trường hợp nào khác thì chị đã đúng.

CHƯƠNG 29

Ivan hoàn tất khâu trang trí cho chiếc bàn ăn tối, cắt một cành hoa vân anh dại và cắm vào chiếc lọ nhỏ đặt giữa bàn. Anh thắp một ngọn nến và ngấm ngọn lửa bị gió tắt, giống như con chó chạy quanh vườn nhưng vẫn không thoát khỏi sợi dây xích buộc vào cũi. Cobh Cúin yên tĩnh, hết như cái tên của nó, có nghĩa là... đoán thử xem, từ hàng trăm năm trước người dân địa phương đã đặt cho nó cái tên đó và cho đến nay vẫn không hề thay đổi. Âm thanh duy nhất là tiếng nước vỗ nhẹ nhẹ mơn man bờ cát. Ivan nhắm mắt lại và đu đưa theo điệu nhạc. Một chiếc thuyền đánh cá nhỏ neo vào cầu tàu đang bập bênh trên mặt nước, thỉnh thoảng va vào sườn cầu tàu, góp thêm tiếng trống khe khẽ.

Bầu trời xanh bắt đầu sẫm lại với vài đám mây trẻ tản mát đang tụ lại sau những đám mây già đã ở đó từ mấy tiếng trước. Những vì sao lấp lánh nhấp nháy và anh nháy mắt đáp lại; chúng cũng biết điều gì sắp xảy ra. Đêm nay Ivan đã nhờ bếp trưởng của nhà ăn công ty giúp đỡ. Đầu bếp này cũng là người chịu trách nhiệm phục vụ các buổi tiệc trà ở vườn sau của những người bạn thân, nhưng lần này anh phải đi ra ngoài. Anh đã chuẩn bị một bữa tiệc thịnh soạn nhất mà anh có thể tưởng tượng ra. Món khai vị là gan ngỗng vỗ béo kèm bánh mì được cắt thành những hình vuông gọn ghẽ, tiếp theo là món cá hồi biển Ailen và măng tây nấu tỏi, món tráng miệng là bánh kem sôcôla trắng với nước cốt mâm xôi. Mùi thơm theo làn gió ấm áp từ vịnh thổi vào bay qua mũi Ivan, kích thích khứu giác của anh.

Anh bồn chồn nghịch bộ thìa đĩa, sắp xếp lại mọi thứ vốn không cần phải sắp xếp nữa, thắt chặt chiếc cà vạt mới bằng lụa xanh rồi lại nới nó ra, mở cúc chiếc áo vest màu xanh nước biển rồi sau đó quyết định cài lại. Suốt cả ngày, anh đã bận rộn sắp xếp mọi thứ nên gần như chẳng còn thời gian để nghĩ về những cảm xúc đang khuấy động trong lòng. Anh liếc nhìn đồng hồ rồi ngược mắt lên bầu trời đang dần tối, hy vọng Elizabeth sẽ tới.

Elizabeth cho xe chạy từ từ trên con đường hẹp uốn lượn quanh co, gần như không nhìn thấy gì trước mặt trong bóng tối dày đặc của miền quê. Những bông hoa dại và cỏ tranh vươn lên quét vào thành xe khi cô đi qua. Đèn pha trước sáng choang làm lũ bướm, muỗi và dơi giập mình hoảng hốt khi cô lái xe ra phía biển. Bỗng nhiên bóng tối vụt biến mất khi cô đi tới một khoảng đất trống và cả thế giới trải ra trước mắt cô.

Phía trước là hàng ngàn dặm biển đen đang lấp lánh dưới ánh trăng. Trong cái vịnh nhỏ có một chiếc thuyền đánh cá nhỏ buộc cạnh các bậc cầu tàu, cát màu nâu mịn như nhung, sóng mơn man liếm bờ. Nhưng không phải cảnh biển làm cô nghẹt thở, mà là hình ảnh Ivan đang đứng trên cát trong bộ vest mới lịch thiệp, bên cạnh chiếc bàn xinh xắn dành cho hai người, một ngọn nến lung linh giữa bàn hắt ánh sáng lên khuôn mặt tươi cười của anh.

Cảnh tượng đó đủ khiến cho đá cũng phải nhỏ lệ. Đó là hình ảnh mà mẹ cô đã in vào trí não cô, hình ảnh mà bà đã thì thầm phần khích bên tai cô, bữa tối trên bãi biển dưới ánh trăng, hình ảnh được nhắc nhiều tới mức những giấc mơ của người mẹ đã biến thành giấc mơ của chính cô. Và Ivan đang ở đó, đứng trong bức tranh đã được hai mẹ con Elizabeth vẽ nên một cách vô cùng sinh động và được ghim chặt trong tâm trí cô. Giờ cô đã hiểu câu không biết nên khóc hay nên cười và vì thế cô vừa khóc vừa cười không hề ngần ngại.

Ivan đứng đó đầy tự hào, đôi mắt xanh long lanh dưới ánh trăng. Anh không để ý tới những giọt nước mắt của cô, hay nói đúng hơn, anh chấp nhận chúng.

“Em yêu,” anh cúi chào như diễn viên trên sân khấu, “bữa tối dưới ánh trăng đang chờ em đấy.”

Lau mắt và nở một nụ cười rạng rỡ đến mức Elizabeth cảm thấy như mình có thể chiếu sáng lên cả thế giới, cô đón bàn tay anh đang đưa ra và bước khỏi xe.

Ivan hít một hơi thật sâu. “Chao ôi, Elizabeth, trông em thật lộng lẫy.”

“Bây giờ mặc đồ màu đỏ là điều em thích làm nhất,” cô bắt chước anh và khoác tay anh để Ivan dẫn ra bàn.

Sau một hồi ậm à ậm ừ, Elizabeth đã mua chiếc váy đỏ làm tôn thân hình thon thả của cô, làm hiện lên những đường cong mà cô chưa từng biết mình có. Cô đã mặc vào cởi ra ít nhất là năm lần trước khi rời nhà, cảm thấy quá lộ liễu trong màu sắc sặc sỡ như vậy. Không muốn có cảm giác mình giống như cái đèn giao thông, cô choàng lên vai một chiếc khăn lụa màu đen.

Chiếc khăn trải bàn Ailen bằng vải lanh trắng tung bay trong làn gió nhẹ ẩm áp, tóc Elizabeth cù lên má cô. Cát dưới chân cô mát và mềm như một tấm thảm lông được bảo vệ trong cái vịnh nhỏ tránh cơn gió lạnh buốt. Ivan kéo ghế cho cô ngồi. Rồi anh lấy bộ dao đĩa được quấn bằng một cành hoa vân anh để lên lòng cô.

“Ivan, đẹp quá, cảm ơn anh,” cô thì thầm, cảm thấy không thể át được tiếng nước vỗ yên bình.

“Cảm ơn em đã tới,” anh mỉm cười, rót cho cô một ly rượu vang đỏ. “Còn giờ thì để khai vị, chúng ta sẽ có món gan ngỗng vỗ béo.” Anh cúi xuống dưới bàn lấy hai chiếc đĩa lớn đầy vung bạc. “Hy vọng em thích gan ngỗng vỗ béo,” anh nói, trán nhăn lại.

“Em thích mà,” Elizabeth cười mỉm.

“May quá.” Mặt anh giãn ra. “Trông không giống cỏ(1) _ nhỉ,” anh nói, nhìn kỹ đĩa của mình.

“Là gan ngỗng mà Ivan,” Elizabeth cười to, phết một ít lên bánh mì. “Sao anh lại chọn cái vịnh này?” Cô hỏi, quấn chặt khăn quanh vai hơn khi gió bắt đầu lạnh buốt.

“Vì nó yên tĩnh và là địa điểm lý tưởng để trốn ánh đèn đường,” anh giải thích, nhấm nháp thức ăn.

Elizabeth nghĩ tốt nhất là không hỏi anh gì nữa, biết rằng Ivan có cách trả lời kỳ cục của riêng mình.

Sau bữa tối Ivan quay sang nhìn Elizabeth, lúc này đang ấp cả hai tay quanh ly rượu và băng khuông nhìn ra biển. “Elizabeth,” giọng anh dịu dàng, “em nằm trên cát với anh được không?”

Tim Elizabeth đập rộn ràng. “Được.” Giọng cô khàn khàn. Cô không thể nghĩ ra cách nào hay hơn để kết thúc buổi tối cùng anh. Cô khát khao được chạm vào anh, được anh ôm trong tay. Elizabeth đi tới mép nước và ngồi lên lớp cát mát lạnh. Cô cảm thấy Ivan đang nhẹ bước phía sau.

“Em phải nằm ngửa ra thì mới có hiệu quả,” anh nói to, nhìn xuống cô.

Miệng Elizabeth há hốc. “Cái gì cơ?” Cô quấn chặt chiếc khăn quanh vai.

“Nếu em không nằm ngửa thì không có tác dụng đâu,” anh nhắc lại, đặt hai tay lên hông. “Nhìn này, như thế này này.” Anh ngồi xuống bên cô và nằm ngửa trên cát. “Em phải nằm thẳng lưng xuống, Elizabeth. Đó là cách tốt nhất.”

“Ra là thế đấy hả?” Elizabeth cứng đờ người rồi loạng choạng đứng lên. “Có phải tất cả những trò này,” cô chỉ tay vòng quanh vịnh, “chỉ để bắt em nằm ngửa trên cát như anh vừa tả một cách hoa mỹ đó không?” cô hỏi, cảm giác bị xúc phạm.

Ivan ngược nhìn cô từ bãi cát, mắt mở to sửng sốt. “À...” anh ngừng, cố tìm câu trả lời, “thực ra, đúng vậy,” anh đáp lí nhí. “Chỉ là nếu em nằm ngửa trên cát thì khi ở đỉnh điểm nó sẽ tốt hơn,” anh lấp bắp.

“Ha!” Elizabeth làu bàu, xỏ giày và chập vạt giẫm cát để quay về xe.

“Elizabeth, nhìn này!” Ivan hét lên phấn khích. “Nó lên đỉnh rồi! Nhìn kìa!”

“Ôi,” Elizabeth làu bàu, trèo lên một đụn cát nhỏ để về xe. “Anh thật là ghê tởm!”

“Có ghê tởm gì đâu!” Ivan nói, giọng hoang mang.

“Ai mà chẳng nói thế,” Elizabeth cầu nhàu, lục túi tìm chìa khóa xe. Không nhìn được trong túi vì trời tối, cô hướng nó ra phía ánh trăng và khi liếc nhìn lên, cô há hốc miệng. Trên đầu cô, trên bầu trời đen sẫm không một đám mây là vô số những chuyển động náo nhiệt. Những vì sao rực rỡ hơn bao giờ hết, một vài ngôi đang lao qua bầu trời.

Ivan nằm ngửa, đắm đắm nhìn bầu trời đêm.

“Ồ,” Elizabeth kêu khẽ, cảm thấy mình thật ngốc nghếch, mừng vì bóng tối đã làm cho da cô chìm vào màu váy. Cô loạng choạng leo ngược xuống đụn cát, cởi giày cho đôi chân sục trong cát và tiến gần đến chỗ Ivan hơn. “Đẹp quá,” cô thì thầm.

“VẬY ĐẤY, nó sẽ còn đẹp hơn rất nhiều nếu em chịu nằm ngửa ra như anh bảo lúc nãy,” Ivan giận dỗi, khoanh tay trước ngực và chăm chú nhìn trời.

Elizabeth lấy tay bịt miệng và cố gắng không cười to.

“Anh không biết em cười cái gì. Không ai bảo là em thật ghê tởm cả,” anh nói gay gắt.

“Em nghĩ anh nói đến chuyện khác,” Elizabeth cười khúc khích, ngồi xuống cát bên cạnh anh.

“Anh còn bảo em nằm ngửa ra để làm gì khác cơ chứ?” Ivan hỏi bằng giọng đều đều và rồi anh quay sang phía cô, giọng anh cao vút lên và đôi mắt tinh quái. “Ồ,” anh ngân lên.

“Im ngay,” Elizabeth nói cục cằn, ném chiếc ví vào anh nhưng lại để lộ nụ cười của mình. “Ôi, nhìn kia,” cô bị phân tâm bởi một ngôi sao băng, “em đang bắn khoản không biết tối nay trên trời có chuyện gì vậy.”

“Đó là Mưa Sao Băng,” Ivan nói như thể điều đó giải thích tất cả. Sự im lặng của Elizabeth khiến anh phải tiếp tục nói. “Chúng là những ngôi sao băng thuộc chòm Bảo Bình. Thông thường sự kiện này kéo dài từ ngày mười lăm tháng Bảy đến hai mươi tháng Tám nhưng cao điểm là ngày hai mươi chín tháng Bảy. Vì thế anh phải mời em đi tối nay, trốn khỏi ánh đèn

phổ thường.” Anh quay sang nhìn cô. “Nên đúng vậy, tất cả những trò này chỉ để em nằm ngửa ra thôi.”

Họ nhìn nhau trong sự yên lặng dễ chịu cho đến khi có những vì sao khác sa xuống làm chuyển hướng chú ý của họ.

“Sao em không ước điều gì đi?” Ivan hỏi cô.

“Không,” Elizabeth nói nhỏ, “em vẫn đang chờ điều ước gửi cho Sứ giả trở thành hiện thực.”

“Ồ, anh sẽ không lo về chuyện đó đâu,” Ivan nói nghiêm túc. “Phải mất một thời gian để người ta xử lý. Em sẽ không phải đợi lâu đâu.”

Elizabeth cười và đắm đắm nhìn lên bầu trời ngập tràn hy vọng.

Vài phút sau, cảm thấy cô đang nghĩ tới em gái nên Ivan hỏi, “Có tin gì về Saoirse không?”

Elizabeth lắc mạnh đầu.

“Cô ấy sẽ về thôi,” Ivan nói đầy lạc quan.

“Phải, nhưng trong tình trạng thế nào chứ?” Elizabeth hỏi với vẻ hoài nghi. “Tại sao những gia đình khác lại gắn bó với nhau được? Và thậm chí khi họ gặp rắc rối thì họ làm thế nào để hàng xóm láng giềng không biết chứ?” Cô bối rối hỏi, nghĩ đến những lời xì xào cô đã nghe thấy trong mấy ngày qua về hành vi của cha cô và sự biến mất của em gái cô. “Bí mật của họ là gì nhỉ?”

“Em có nhìn thấy chòm sao kia không?” Ivan hỏi, chỉ lên trời.

Elizabeth nhìn theo tay anh, xấu hổ vì nói quá nhiều về gia đình khiến anh phát chán đến nỗi anh phải chuyển đề tài. Cô gật đầu.

“Hầu hết những ngôi sao trong cùng một cơn mưa sao băng đều bay song song với một ngôi sao khác. Có vẻ như chúng đều bay ra từ cùng một điểm trên trời gọi là “điểm phát” và từ đó bay đi mọi hướng.

“Ồ, em hiểu rồi,” Elizabeth nói.

“Không, em không hiểu đâu.” Ivan quay sang đối mặt với cô. “Sao cũng như người vậy, Elizabeth ạ. Việc chúng *có vẻ như* xuất phát từ một điểm không có nghĩa là chúng thực sự như vậy. Đây là một ảo giác theo luật xa gần do khoảng cách tạo ra.” Và như thế Elizabeth không hiểu rõ ý, anh tiếp, “Không phải mọi gia đình đều gắn bó với nhau, Elizabeth ạ. Ai cũng có hướng đi riêng của mình. Việc cho rằng tất cả chúng ta đều xuất phát từ cùng một điểm là quan niệm sai lầm; di chuyển theo các hướng khác nhau là lẽ tự nhiên của mọi sinh vật và mọi thứ tồn tại trên đời.”

Elizabeth lại ngẩng mặt lên trời, cố gắng nhìn xem liệu anh nói có đúng không. “Phải, có lẽ chúng đã lừa được em,” cô nói nhỏ, ngắm những vì sao liên tục xuất hiện trên nền trời đen.

Cô rung mình quần chiếc khăn sát người hơn; cát mỗi giờ một lạnh hơn.

“Em lạnh à?” Ivan lo lắng hỏi.

“Một chút thôi,” cô thừa nhận.

“Được rồi, nhưng đêm nay vẫn chưa hết đâu,” anh nói và bật dậy. “Đến lúc làm cho ấm người rồi. Có phiền không nếu anh mượn chìa khóa xe em?”

“Không, trừ khi anh định lái xe đi mất,” cô đùa, đưa chìa khóa cho anh.

Anh lại lấy thứ gì đó từ dưới gầm bàn rồi mang về phía chiếc xe. Một lát sau tiếng nhạc khe khẽ phát ra qua cánh cửa xe để ngỏ.

Ivan bắt đầu nhảy.

Elizabeth cười lo lắng. “Ivan, anh làm gì thế?”

“Nhảy!” Anh nói, có vẻ tự ái.

“Nhảy kiểu gì?” Cô nắm cánh tay đang chìa ra của anh và để cho anh kéo cô đứng dậy.

“Nhảy nện gót bằng giày đế mềm,” Ivan tuyên bố và nhảy một cách thành thạo thành vòng tròn trên cát xung quanh cô. “Em sẽ thấy thích thú

khi được biết rằng nó còn được gọi là nhảy trên cát, có nghĩa là rớt cuộc thì mẹ em cũng không đến nổi điên rồi khi muốn nhảy nện gót trên cát!”

Elizabeth đưa tay lên bịt miệng, nước mắt trào ra vì hạnh phúc khi cô nhận ra anh lại tiếp tục hoàn thành một trong những dự định của hai mẹ con cô.

“Tại sao anh lại thực hiện mọi giấc mơ của mẹ em?” Cô hỏi, quan sát khuôn mặt anh để tìm câu trả lời.

“Để em không bỏ đi tìm chúng như mẹ em,” anh đáp, cầm tay cô. “Nào, nhảy với anh đi!”

“Nhưng em không biết nhảy!”

“Cứ làm theo anh.” Anh quay lưng lại và nhảy ra xa cô, lắc hông một cách cường điệu.

Kéo váy lên quá đầu gối, Elizabeth ném sự thận trọng sang một bên và cùng anh nhảy nện gót bằng giày đế mềm trên cát dưới ánh trăng, cười cho tới khi bụng đau quặn lại và cô không thở được nữa.

“Ôi anh làm em cười nhiều quá, Ivan,” cô thở gấp, đổ người xuống cát.

“Chỉ làm công việc của anh thôi mà,” anh toét miệng cười đáp lại. Ngay khi những từ đó thoát ra khỏi miệng, nụ cười của anh tắt ngấm và Elizabeth nhận thấy một thoáng buồn trong đôi mắt xanh của anh.

Chú thích:

1. Gras trong foie gras (gan ngỗng mỡ béo) đồng âm với grass (cỏ).

CHƯƠNG 30

Elizabeth để chiếc váy đỏ tụt xuống mắt cá, rồi bước chân ra. Cô quần chiếc áo tắm ấm áp quanh người, kẹp tóc lên cao và leo lên giường mang theo cốc cà phê cô lấy từ trên gác. Cô muốn Ivan ngủ cùng cô đêm nay; bất chấp lời phản đối trước đó, cô đã muốn anh ôm cô ngay trên bãi cát ở vịnh, nhưng có vẻ như cô càng bị anh cuốn hút thì anh lại càng đẩy mình xa cô hơn.

Sau khi họ ngắm những vì sao nhảy múa trên bầu trời rồi nhảy trên cát, Ivan đã trầm ngâm suy nghĩ suốt trên đường về nhà. Anh bảo cô cho anh xuống thị trấn, rồi anh sẽ tự đi về nhà, mà cũng chẳng biết nhà anh ở đâu nữa. Anh chưa từng đưa cô về nhà anh hay giới thiệu cô với gia đình và bạn bè anh. Trước kia, Elizabeth chưa bao giờ hứng thú với chuyện gặp gỡ những người khác trong cuộc sống của người yêu. Cô cảm thấy chỉ cần thích ở bên cạnh họ thì cho dù cô có thích những người xung quanh họ hay không cũng chẳng liên quan gì. Nhưng với Ivan thì cô thấy cần gặp những người thân của anh. Cô cần chứng kiến mối quan hệ của anh với những người khác để anh trở thành một nhân vật ba chiều đối với cô. Đó luôn luôn là lập luận mà những người yêu trước đây nói với Elizabeth và giờ thì cuối cùng cô đã hiểu họ tìm kiếm cái gì.

Khi lái xe đi, Elizabeth đã quan sát Ivan qua gương chiếu hậu; tò mò muốn biết anh sẽ đi về hướng nào. Anh nhìn quanh quất những con phố vắng vẻ giữa đêm, sau đó rẽ trái đi về hướng núi và khách sạn. Được vài bước thì anh dừng lại, quay về chỗ cũ và đi theo hướng khác. Anh băng qua đường và tự tin bước về phía Killarney nhưng bỗng nhiên dừng lại, cuối cùng khoanh tay trước ngực rồi ngồi xuống trên bậc cửa sổ bằng đá của một cửa hàng bán thịt.

Cô không nghĩ anh biết nhà anh ở đâu, hoặc nếu có thì anh cũng không biết đường về. Cô biết anh cảm thấy như thế nào.

Chiều thứ Hai Ivan đứng trước ngưỡng cửa văn phòng Opal và cười thầm khi nghe Oscar huyền thuyên với Opal suốt mười phút đồng hồ. Dù thích nghe câu chuyện của họ nhưng anh cần gặp Opal gấp vì anh có hẹn với Elizabeth lúc sáu giờ tối. Anh có hai mươi phút. Anh chưa gặp lại cô kể từ đêm thứ Bảy ngắm Mưa Sao Băng, đêm tuyệt vời nhất trong suốt cuộc đời dài thật dài của anh. Sau đó anh đã cố gắng rời khỏi cô. Anh đã cố rời Baile na gCroíthe, cố đến với một người bạn khác đang cần sự giúp đỡ, nhưng không thể. Anh không cảm thấy bị hút về bất kỳ hướng nào trừ phía Elizabeth và nó mạnh hơn bất kỳ lực hút nào anh từng cảm thấy trước đó. Lần này không chỉ tâm trí đẩy anh đi, mà cả trái tim anh nữa.

“Opal,” giọng nói nghiêm nghị của Oscar vang trên lối đi, “tôi thực sự cần thêm người giúp trong tuần tới.”

“Vâng, tôi hiểu, anh Oscar ạ, chúng tôi đã sắp xếp để Suki sang phòng thí nghiệm giúp anh rồi,” Opal giải thích một cách nhẹ nhàng nhưng kiên quyết. “Giờ chúng tôi chẳng thể làm gì hơn được.”

“Như thế vẫn chưa đủ,” anh cáu kỉnh. “Tối thứ Bảy vừa rồi hàng triệu người đã đi xem Mưa Sao Băng, chị có biết bao nhiêu điều ước sẽ đổ sập xuống đây trong vài tuần tới không?” Anh không chờ câu trả lời và Opal cũng không định trả lời. “Việc này rất nguy hiểm Opal ạ, và tôi cần thêm người. Mặc dù Suki rất giỏi việc hành chính, nhưng cô ấy không thạo phân tích điều ước. Hoặc tôi phải có thêm người giúp hoặc chị phải tìm nhân viên phân tích khác thôi,” anh thở hắt ra. Nói xong anh dùng dằng dằng rời khỏi phòng, đi qua Ivan và vừa bước dọc hành lang vừa lăm bắm, “Bao nhiêu năm học hành để trở thành nhà khí tượng học, thế mà bây giờ chết tắc với cái công việc này!”

“Ivan,” Opal gọi.

“Sao chị lại biết vậy?” Ivan hỏi, bước vào phòng. Anh đã bắt đầu nghĩ là chị có thể nhìn xuyên qua tường.

Chị ngước mắt khỏi bàn, mỉm cười yếu ớt, và Ivan hít thở gấp gáp. Trông chị vô cùng mệt mỏi với những quầng thâm dưới đôi mắt đỏ ngầu.

Dường như cả tuần nay chị chưa được ngủ.

“Anh đến muộn,” chị nói dịu dàng. “Đáng nhẽ anh phải có mặt ở đây lúc chín giờ sáng.”

“Thế ư?” Ivan hỏi, lúng túng. “Tôi chỉ đến để hỏi chị một câu thôi. Tôi phải đi ngay đây,” anh vội nói thêm. *Elizabeth, Elizabeth, Elizabeth*, anh reo lên trong đầu.

“Chúng ta đã nhất trí là hôm nay anh đến làm thay tôi cơ mà, nhớ không?” Opal nói đanh thép, đứng dậy khỏi bàn và đi vòng sang phía bên kia.

“Ôi, không, không, không,” Ivan nói nhanh, quay về phía cửa. “Tôi rất muốn giúp chị, Opal, tôi thực sự rất muốn. Giúp đỡ người khác là một trong những điều tôi thích nhất nhưng giờ thì tôi không thể. Tôi đã hẹn gặp *khách hàng* rồi. Tôi không thể bỏ lỡ được, chị biết như thế nào rồi đấy.”

Opal tựa vào bàn, khoanh tay lại và nghiêng đầu về một bên. Chị chớp chớp mắt rồi chậm rãi nhắm mắt với vẻ mệt mỏi, và phải rất lâu sau mới lại mở ra. “Vậy bây giờ cô ấy là khách hàng của anh phải không?” Chị hỏi giọng gần như kiệt sức. Hôm nay chị bị bao vây bởi những màu tối. Ivan có thể thấy chúng đang tỏa ra từ khắp cơ thể chị.

“Vâng, cô ấy là khách hàng của tôi,” anh đáp hơi thiếu tự tin. “Và tối nay tôi không thể lơ hẹn với cô ấy được.”

“Sớm hay muộn thì anh cũng phải tạm biệt cô ấy thôi, Ivan ạ.”

Chị nói quá lạnh lùng, không e dè hay kiêu cách, những lời nói khiến anh như bị dội một gáo nước lạnh. Anh nuốt nước bọt và chuyển trọng tâm sang chân kia.

“Anh cảm thấy thế nào về chuyện đó?” Chị hỏi khi không thấy anh trả lời.

Ivan suy nghĩ một lúc. Tim anh đập thành thịch trong lồng ngực và anh có cảm giác như nó sắp nhảy lên cổ họng anh rồi thoát ra ngoài miệng. Mắt anh rưng rưng. “Tôi không muốn như vậy,” anh lặng lẽ nói.

Hai cánh tay Opal từ từ buông xuống. “Anh bảo sao cơ?” Chị hỏi, giọng dịu dàng hơn.

Ivan nghĩ tới cuộc sống của mình khi không có Elizabeth và anh cất giọng tự tin hơn. “Tôi không muốn tạm biệt cô ấy. Tôi muốn ở bên cô ấy mãi mãi, Opal. Cô ấy mang đến cho tôi cảm giác hạnh phúc mà tôi chưa từng có trong đời và cô ấy nói cô ấy cũng cảm thấy như vậy về tôi. Nếu thế chắc chắn tôi sẽ sai nếu bỏ đi phải không?” Anh cười tươi, nhớ lại cảm giác khi ở bên cô.

Khuôn mặt căng thẳng của Opal dịu lại. “Ôi, Ivan, tôi biết chuyện này sẽ xảy ra mà.” Trong giọng nói của chị có chút nuối tiếc và anh không thích như thế. Anh thà thấy chị tức giận. “Nhưng tôi tưởng trong tất cả mọi người thì anh phải là người đưa ra quyết định đúng đắn từ lâu rồi chứ.”

“Quyết định gì?” Mặt Ivan nhăn lại khi nghĩ tới việc anh đã đưa ra một quyết định sai lầm. “Tôi đã hỏi chị tôi nên làm gì và chị không nói cho tôi biết.” Anh bắt đầu thấy sợ hãi.

“Đáng lẽ ra anh phải rời xa cô ấy từ lâu rồi, Ivan.” chị buồn bã nói, “nhưng tôi không thể bảo anh làm việc đó được. Anh phải tự nhận ra.”

“Nhưng tôi không thể rời xa cô ấy.” Ivan chậm chạp ngồi xuống chiếc ghế trước bàn chị, sự buồn bã và choáng váng len lỏi khắp cơ thể anh. “Cô ấy vẫn nhìn thấy tôi.” Giọng anh gần như chỉ là tiếng thì thầm. “Tôi không thể bỏ đi cho tới khi cô ấy không nhìn thấy tôi nữa.”

“Anh buộc cô ấy phải nhìn thấy anh, Ivan,” Opal giải thích.

“Không, không phải thế.” Anh đứng dậy và rời khỏi bàn, cảm thấy giận dữ trước lời ám chỉ rằng trong mối quan hệ của họ có gì đó khiên cưỡng.

“Anh đi theo cô ấy, anh theo dõi cô ấy hàng ngày liên, anh đã để cho sự liên hệ nhỏ nhoi giữa hai người nảy nở. Anh đã chạm tới điều đặc biệt nào đó và khiến cô ấy cũng nhận ra nó.”

“Chị không biết chị đang nói gì đâu,” anh làu bàu, đi đi lại lại trong phòng. “Chị không hiểu chúng tôi nghĩ gì đâu.” Anh dừng bước, đi về phía

chị và nhìn thẳng vào mắt chị, cảm vênh lên, đầu vươn thẳng. “Hôm nay,” anh nói rất mạch lạc, “tôi sẽ nói với Elizabeth Egan là tôi yêu cô ấy và tôi muốn chia sẻ cuộc sống của mình cùng cô ấy. Tôi vẫn có thể giúp mọi người khi tôi ở bên cô ấy.”

Opal đưa tay lên mặt. “Ôi, Ivan, anh không thể!”

“Chị đã dạy tôi rằng không có gì mà tôi không làm được,” anh rít qua kẽ răng.

“Sẽ chẳng ai nhìn thấy anh ngoài cô ấy!” Opal kêu lên. “Elizabeth sẽ không hiểu. Sẽ không đi đến đâu cả.” Rõ ràng chị đã quần trí trước tiết lộ này.

“Nếu những gì chị nói là đúng và tôi đã buộc Elizabeth phải nhìn thấy tôi thật, thì tôi cũng có thể khiến người khác nhìn thấy tôi. Elizabeth sẽ hiểu. Cô ấy hiểu tôi hơn ai hết. Chị có biết cảm giác đó là như thế nào không?” Anh cảm thấy phấn khích trước viễn cảnh đó. Trước đây điều này chỉ là suy nghĩ, nhưng bây giờ, bây giờ nó đã thành một khả năng. Anh có thể biến nó thành hiện thực. Anh nhìn đồng hồ: 6h50 tối. Anh còn mười phút. “Tôi phải đi thôi,” anh nói vội vã. “Tôi phải nói với cô ấy là tôi yêu cô ấy.” Anh bước nhanh về phía cửa một cách tự tin và quyết tâm.

Đột nhiên giọng Opal phá tan sự im lặng. “Tôi biết anh cảm thấy thế nào, Ivan ạ.”

Anh dừng bước, quay lại và lắc đầu. “Chị không thể hiểu được cảm giác này, Opal, trừ khi chị đã từng trải qua rồi. Chị thậm chí còn không tưởng tượng được đâu.”

“Tôi đã trải qua rồi,” chị nói nhỏ và ngập ngừng.

“Cái gì?” Anh nheo mắt nhìn chị nghi ngờ.

“Tôi đã từng,” lần này chị nói một cách mạnh mẽ, và chị đan tay trước bụng, những ngón tay siết chặt nhau. “Tôi đã dành cho người đàn ông nhìn thấy tôi tình yêu lớn lao nhất trong cuộc đời mình.”

Căn phòng chìm trong im lặng trong lúc Ivan cố gắng chấp nhận điều mình vừa nghe. “Vì thế tôi mới nói tôi rất hiểu anh.” Anh bước về phía chị, rõ ràng xúc động bởi lời thổ lộ đó. “Có lẽ với chị nó đã không kết thúc một cách tốt đẹp, Opal ạ, nhưng với tôi,” anh cười tươi, “ai mà biết được?” Anh vung tay lên và nhún vai. “Có thể với tôi sẽ khác!”

Đôi mắt buồn bã mệt mỏi của Opal nhìn anh đăm đăm. “Không.” Chị lắc đầu và nụ cười của anh tắt ngấm. “Để tôi cho anh xem cái này, Ivan. Tối nay hãy đi với tôi. Quên chuyện công ty đi,” chị phẩy tay quanh phòng. “Đi với tôi và tôi sẽ dạy anh bài học cuối cùng.” Chị âu yếm vỗ vào cằm anh.

Ivan nhìn vào đồng hồ, “Nhưng Eliz...”

“Tạm quên Elizabeth đi,” chị nói dịu dàng. “Nếu anh lựa chọn không nghe theo lời khuyên của tôi thì anh sẽ có Elizabeth, ngày mai, ngày kia và tất cả những ngày còn lại trong cuộc đời cô ấy. Không khám phá thì không biết gì cả.” Chị chìa tay ra cho anh.

Ivan ngập ngừng nắm tay chị. Da chị rất lạnh.

CHƯƠNG 31

Elizabeth ngồi ở chân cầu thang nhìn ra khu vườn trước nhà ngoài cửa sổ. Đồng hồ trên tường chỉ 6h50. Trước đây Ivan chưa bao giờ đến muộn và cô hy vọng anh không sao. Mặc dù vậy, ngay lúc này cảm giác tức giận trong cô đã lấn át nỗi lo lắng dành cho anh. Cách hành xử của anh hôm thứ Bảy khiến cô nghĩ rằng anh vắng mặt vì hèn nhát hơn là chơi xấu. Suốt ngày hôm qua cô đã nghĩ đến Ivan, đến việc không được gặp bạn bè, gia đình hay đồng nghiệp của anh, đến sự thiếu vắng những âu yếm lứa đôi, và trong màn đêm tĩnh lặng, khi vật lộn để tìm được giấc ngủ, cô nhận ra mình đang cố chạy trốn bản thân mình. Cô cảm thấy mình biết vấn đề là gì: hoặc Ivan đang có một mối quan hệ khác, hoặc anh không sẵn sàng bắt đầu một mối quan hệ.

Cô đã phớt lờ mọi cảm xúc vật vãnh mà cô đã có trong suốt thời gian quen anh. Việc Elizabeth không đặt kế hoạch, không biết chính xác mối quan hệ này sẽ đi đến đâu là một điều khác thường. Cô không thoải mái với sự thay đổi lớn lao này. Cô thích sự ổn định và thói quen, những thứ Ivan không có. Vậy đấy, giờ đây khi ngồi ở cầu thang đợi chờ một tâm hồn tự do, hệt như cha cô đã làm, cô dám chắc chuyện này sẽ không đạt được thành quả gì. Và cô chưa từng kể cho Ivan biết những nỗi sợ hãi của cô - vì sao? Vì khi cô ở bên anh, mọi nỗi sợ hãi dù rất nhỏ đều biến mất. Anh chỉ cần xuất hiện, nắm tay dẫn cô bước vào một chương thú vị khác của cuộc đời cô, và mặc dù đôi khi miễn cưỡng và thường xuyên e dè khi đi theo anh, song cô chưa hề sợ hãi nếu có anh ở bên. Chỉ khi không có anh, như lúc này đây, thì cô mới đặt câu hỏi cho mọi chuyện.

Cô lập tức quyết định giữ khoảng cách với anh. Tối nay cô sẽ nói chuyện với anh một lần cho xong. Họ khác nhau hoàn toàn; cuộc sống của cô toàn xung đột, còn theo những gì cô thấy thì Ivan cố tránh nó càng xa càng tốt. Từng giây tích tắc trôi qua, và đến phút trễ hẹn thứ năm mươi một của anh thì dường như rốt cuộc cô không cần phải nói chuyện với anh nữa.

Cô ngồi trên bậc cầu thang trong bộ quần áo mới màu kem giản dị, màu sắc cô chưa từng mặc bao giờ, và cảm thấy mình thật ngốc nghếch. Ngốc nghếch vì đã nghe lời anh, đã tin anh, vì đã không đọc đúng những dấu hiệu và tệ hơn nữa là đã yêu anh.

Sự tức giận che lấp nỗi đau của cô nhưng điều cô không muốn nhất là ngồi một mình ở nhà và bực bội nỗi đau. Cô không giỏi việc đó.

Cô cầm điện thoại lên và quay số.

“Benjamin, Elizabeth đây,” cô nói nhanh trước khi có cơ hội để rút lại lời. “Tối nay anh có thích đi ăn sushi không?”

“Chúng ta đang ở đâu đây?” Ivan hỏi, thông thả bước dọc con phố rải sỏi lờ mờ ánh đèn trong trung tâm thành phố Dublin. Những vũng nước nhỏ đọng trên bề mặt gồ ghề của một khu đất gần như chỉ có nhà kho và xưởng công nghiệp. Một ngôi nhà gạch đỏ đứng lẻ loi ở giữa.

“Cái nhà đó trông ngộ nhỉ, lẻ lẻ loi loi,” Ivan nhận xét. “Có vẻ cô đơn lạc lõng quá,” anh tiếp.

“Đó là nơi chúng ta sẽ đến,” Opal nói. “Chủ nhà không chịu bán nó cho những công ty xung quanh. Ông ấy vẫn ở đó mặc kệ nhà xưởng mọc lên.”

Ivan nhìn ngôi nhà nhỏ. “Tôi cá là người ta đã đề nghị một cái giá khá hời. Với số tiền người ta trả, ông ấy có lẽ tận được cả một dinh cơ ở Đồi Hollywood ấy chứ.” Anh nhìn xuống đất khi đôi giày thể thao Converse màu đỏ của anh giẫm phải một vũng nước, “Tôi đã quyết định rằng sỏi là thứ tôi thích nhất.”

Opal nhoẻn miệng cười khê. “Ồ, Ivan, anh dễ yêu quá đấy, anh có biết không hả?” Chị bước tiếp, không chờ câu trả lời. Thế cũng tốt, vì Ivan cũng không chắc.

“Chúng ta làm gì đây?” Anh hỏi lần thứ mười kể từ khi họ rời văn phòng. Họ đứng đối diện với ngôi nhà phía trên kia đường và Ivan quan sát Opal ngắm nghía nó.

“Chờ đợi,” Opal đáp điềm tĩnh. “Mấy giờ rồi?”

Ivan nhìn đồng hồ. “Elizabeth sẽ phát điên lên với tôi mất,” anh thở dài. “Hơn bảy giờ một chút.”

Đúng lúc đó, cửa ra vào của ngôi nhà gạch đỏ mở ra. Một ông già đứng tựa vào ngưỡng cửa, dường như dùng nó để làm nạng. Ông nhìn chăm chăm ra bên ngoài, mắt dõi về xa như đang nhìn vào quá khứ.

“Theo tôi,” Opal nói với Ivan và băng qua đường bước vào nhà.

“Opal,” Ivan thăm thò. “Tôi không thể vào nhà người lạ được.” Nhưng Opal đã biến vào trong.

Ivan vội băng qua đường và dừng lại ở cửa. “Ờ, xin chào, tôi là Ivan.” Anh chìa tay ra.

Đôi tay người đàn ông vẫn bám vào ngưỡng cửa, đôi mắt đắm lệ nhìn thẳng về phía trước.

“Được rồi,” Ivan nói ngượng ngập, rút tay lại. “Tôi phải đi qua để vào với Opal.” Người đàn ông không chớp mắt và Ivan bước vào trong. Ngôi nhà bốc mùi cũ kỹ. Nó có mùi giống như một người già đã sống ở đó với đồ đạc cũ, không điện đóm và có một chiếc đồng hồ quả lắc. Tiếng đồng hồ tích tắc là âm thanh lớn nhất trong ngôi nhà yên tĩnh. Tiếng và mùi thời gian là cái thần của ngôi nhà, một đời người sống để lắng nghe những tiếng tích tắc kia.

Ivan tìm thấy Opal trong phòng khách, đang nhìn những bức ảnh lồng khung bày rải rác trên mọi bề mặt trong căn phòng.

“Nơi này cũng tệ như văn phòng của chị vậy,” anh trêu. “Chị nói đi, có chuyện gì thế?”

Opal quay sang phía anh và mỉm cười buồn bã. “Lúc trước tôi đã nói tôi hiểu anh cảm thấy thế nào.”

“Phải.”

“Tôi đã nói tôi biết cảm giác yêu một người là như thế nào.”

Opal thở dài và lại đan hai bàn tay vào nhau, dường như chị đang phải dốc hết sức mình để kể chuyện. “VẬY ĐẤY, ĐÂY LÀ NHÀ CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG TÔI ĐÃ YÊU.”

“Ồ,” Ivan nói nhỏ.

“Tôi vẫn đến đây hàng ngày,” chị giải thích, nhìn quanh căn phòng.

“Ông già kia không khó chịu khi chúng ta đột nhập vào thế này à?”

Opal hơi nheo miêng cười. “Đó là người đàn ông tôi yêu, Ivan ạ.”

Ivan há hốc miêng. Cửa ra vào đóng lại. Những bước chân chậm chạp giẫm trên ván sàn cọt kẹt, tiến lại phía họ. “Không thể nào!” Ivan thì thào. “Ông già đó ư? Nhưng ông ấy già lắm rồi - ông ấy ít ra cũng phải tám mươi tuổi ấy chứ!” Anh choáng váng thì thầm.

Ông già bước vào phòng. Một tràng ho khù khụ buộc ông phải đứng lại và hình hài nhỏ bé của ông run lên. Ông cau mặt lại vì đau rồi tì tay lên thành ghế, ông từ từ ngồi xuống.

Ivan hết nhìn người đàn ông lại nhìn Opal, trên khuôn mặt toát lên vẻ kinh hoàng không thể che giấu.

“Ông ấy không nhìn hay nghe thấy anh đâu. Đối với ông ấy, chúng ta là những người vô hình.” Opal nói to. Câu nói tiếp theo của chị đã thay đổi cuộc đời Ivan mãi mãi. Mười chín từ đơn giản anh vẫn nghe chị nói hàng ngày nhưng chưa bao giờ được thốt ra theo cách đó. Chị hăng giọng và anh nghe thấy chút run rẩy trong giọng nói của chị khi chị át tiếng đồng hồ tích tắc, “Hãy nhớ, Ivan, bốn mươi năm trước khi gặp tôi, ông ấy không già. Mà như tôi bây giờ.”

Opal quan sát khuôn mặt liên tục thay đổi cảm xúc của Ivan. Anh đi từ hoang mang, choáng váng, hoài nghi cho đến thương cảm, và ngay khi anh áp dụng những lời nói của Opal vào trường hợp của anh, thì đó là sự tuyệt vọng. Mặt anh nhẵn nhúm, xanh lét và Opal vội lao tới đỡ lấy thân hình đang run lên của anh. Anh bám chặt vào chị.

“Đó là điều tôi muốn nói với anh, Ivan,” chị thì thầm. “Anh và Elizabeth có thể chung sống vô cùng hạnh phúc trong cái kén của hai người mà không ai biết được, nhưng anh đã quên mất một điều là năm nào cô ấy cũng có sinh nhật còn anh thì không.”

Cả người Ivan bắt đầu run lên bần bật và Opal phải giữ anh chặt hơn. “Ôi Ivan, tôi xin lỗi,” chị nói, “tôi rất xin lỗi.”

Chị vỗ về anh khi anh khóc. Và khóc theo.

“Tôi gặp anh ấy trong hoàn cảnh tương tự như anh và Elizabeth,” Opal giải thích khi nước mắt anh đã ngừng rơi.

Cả hai ngồi trên ghế tựa trong phòng khách của người yêu Opal, Geoffrey. Ông vẫn im lặng ngồi trên chiếc ghế sát cửa sổ, nhìn quanh phòng và thỉnh thoảng lại ho lên một tràng dữ dội khiến Opal phải lao đến vỗ về ông.

Chị xoắn một chiếc khăn giấy trong tay, mắt và má ướm đầm khi chị kể lại câu chuyện của mình, những lọn tóc lòa xòa quanh mặt.

“Tôi đã phạm phải từng sai lầm mà anh phạm phải,” chị khịt mũi, cố gắng mỉm cười, “thậm chí tôi còn mắc phải sai lầm mà anh sắp mắc tối nay.”

Ivan nuốt nước bọt một cách khó khăn.

“Khi chúng tôi gặp nhau anh ấy bốn mươi tuổi, Ivan ạ, và chúng tôi đã sống với nhau hai mươi năm cho tới khi mọi chuyện trở nên quá khó khăn.”

Đôi mắt Ivan mở to và trái tim anh lại ngập tràn hy vọng.

“Không, Ivan ạ,” Opal lắc đầu buồn bã và chính giọng nói yếu ớt của chị đã thuyết phục anh. Nếu chị nói một cách cứng rắn thì có lẽ anh đã đáp lại với thái độ tương tự nhưng giọng nói của chị lại thể hiện rõ nỗi đau. “Anh sẽ không thành công đâu,” chị không cần nói gì thêm.

“Có vẻ như ông ấy đi du lịch rất nhiều,” Ivan nhận xét, ngắm những bức hình xung quanh. Geoffrey trước Tháp Eiffel, Geoffrey trước Tháp nghiêng

Pisa, Geoffrey nằm trên bờ biển cát vàng ở một đất nước xa xôi nào đó, mỉm cười tươi tắn, và trong mọi bức ảnh dù ở độ tuổi nào thì trông ông cũng hạnh phúc và khỏe khoắn. “Ít nhất ông ấy cũng có thể tiếp tục sống và một mình làm tất cả những điều này,” anh mỉm cười động viên.

Opal nhìn anh bối rối. “Nhưng tôi ở cùng anh ấy mà, Ivan.” Trán chị nhăn lại.

“Ồ, thế thì thú vị thật.” Anh ngạc nhiên. “Chị chụp ảnh à?”

“Không.” Mặt chị xị xuống. “Tôi có mặt trong ảnh mà, anh không nhìn thấy tôi sao?”

Ivan lắc đầu chậm rãi.

“Ồi...” Chị ngấm nghĩa chúng và xem một bức ảnh khác trên tay Ivan.

“Tại sao ông ấy không nhìn thấy chị nữa?” Ivan hỏi, nhìn Geoffrey cầm một vốc thuốc viên cho vào miệng uống.

“Vì tôi không còn là tôi trước đây nữa, có thể đó là lý do tại sao anh không nhìn thấy tôi trong ảnh. Ông ấy tìm kiếm một người khác; mối liên hệ chúng tôi từng có đã không còn nữa,” chị đáp.

Geoffrey đứng lên khỏi ghế, lần này ông tóm lấy chiếc gậy và bước đến cửa trước. Ông mở ra và đứng ở ngưỡng cửa.

“Nào, đến lúc phải đi rồi,” Opal nói, rời khỏi ghế và bước đến hành lang.

Ivan nhìn chị vẻ không hiểu.

“Khi chúng tôi mới quen nhau tối nào tôi cũng đến thăm anh ấy từ bảy giờ tới chín giờ,” chị giải thích, “và anh ấy biết tôi không mở được cửa nên luôn đứng đó chờ tôi. Kể từ khi chúng tôi quen nhau ngày nào anh ấy cũng làm như thế. Đó là lý do anh ấy không bán nhà. Anh ấy nghĩ đó là cách duy nhất để tôi tìm thấy anh ấy.”

Ivan quan sát hình dáng già nua run rẩy lại chăm chú đứng nhìn ra xa xăm, có lẽ ông đang nghĩ tới ngày họ nô đùa trên bãi biển hay tới thăm

Tháp Eiffel. Ivan không muốn điều đó xảy ra với Elizabeth.

“Chào chị, Opal,” giọng nói khàn khàn của anh khẽ cất lên.

“Tạm biệt, anh bạn yêu quý.” Opal hôn lên má anh và anh khẽ nhắm mắt lại. “Hẹn gặp chị ngày mai.”

CHƯƠNG 32

Vậy là trong đầu tôi mọi thứ đã rõ ràng. Tôi đã biết phải làm gì tiếp theo. Tôi cần phải hoàn thành nhiệm vụ của mình - làm cho Elizabeth cảm thấy cuộc sống của cô trở nên thoải mái tới mức tối đa. Nhưng giờ đây tôi đã dính líu quá sâu vào cuộc sống của cô vì vậy tôi phải giúp cô chữa lành những vết thương cũ và những vết thương mới mà tôi đã ngu ngốc gây ra. Tôi giận chính bản thân mình vì đã làm rối tung mọi thứ, vì đã bắt kịp công việc rồi lại sao nhãng nó. Sự tức giận đã áp đảo nỗi đau mà tôi cảm nhận được, và tôi thấy mừng vì muốn giúp Elizabeth thì tôi cần phải phớt lờ cảm xúc của chính mình và làm điều tốt nhất cho cô. Đáng lẽ tôi phải làm điều đó ngay từ đầu. Nhưng đó là cốt lõi của các bài học: bạn luôn học được chúng khi bạn không chờ đợi hay không muốn chúng. Tôi còn nhiều thời gian trong đời mình để đối phó với nỗi đau mất cô.

Tôi đi bộ suốt đêm, nghĩ về mấy tuần vừa qua và về cuộc đời tôi. Trước đây tôi chưa bao giờ làm việc đó - nghĩ về cuộc đời của mình. Dường như nó chẳng bao giờ liên quan đến mục đích của tôi dù đáng lẽ ra phải thế. Sáng hôm sau tôi nhận ra mình đã quay lại Fuchsia Lane, ngồi trên bức tường nơi tôi đã gặp Luke một tháng trước. Cánh cửa hoa vân anh vẫn cười với tôi và tôi vẫy tay đáp lại. Ít ra nó cũng không giận tôi; tôi biết chắc Elizabeth giận mình. Cô không thích mọi người đi họp muộn, chứ đừng nói gì đến cuộc hẹn ăn tối. Tôi đã cho cô leo cây. Không chủ ý. Không phải vì ác ý mà vì tình yêu. Hãy thử tưởng tượng bạn không tới gặp một người vì bạn yêu người đó quá nhiều. Hãy tưởng tượng bạn làm tổn thương một ai đó, khiến họ cảm thấy cô đơn, bức bối và không được yêu thương vì bạn nghĩ điều đó là điều *tốt nhất* cho họ. Tất cả những nguyên tắc mới này - chúng đang khiến tôi nghi ngờ khả năng làm bạn thân của mình. Chúng ở ngoài tầm kiểm soát của tôi, những nguyên tắc mà tôi không cảm thấy thoải mái chút nào. Làm sao tôi có thể dạy cho Elizabeth về hy vọng, hạnh phúc, tiếng cười và tình yêu khi tôi không biết liệu mình có còn tin vào bất kỳ

điều gì trong số đó nữa hay không?Ồ, tôi biết chúng đều là những điều có thể, đúng vậy, nhưng lại đi kèm với khả năng không thể xảy ra. Một từ mới trong từ điển của tôi.

Sáu giờ sáng, cánh cửa hoa vân anh mở ra và tôi đứng nghiêm như một giáo viên vừa bước vào lớp học. Elizabeth bước ra ngoài, đóng cửa, khóa lại rồi đi xuống lối ra vào rải sỏi. Cô lại mặc bộ quần áo thể thao màu nâu sôcôla, bộ trang phục thoải mái duy nhất trong tủ quần áo của cô. Tóc cô được buộc lại đằng sau một cách cầu thả, cô không trang điểm, và tôi không biết đã bao giờ nhìn thấy cô xinh đẹp đến thế chưa. Một bàn tay chạm vào tim tôi và bóp nó trong giây lát. Trái tim tôi đau đớn.

Cô ngược nhìn lên, thấy tôi và dừng lại. Cô không mỉm cười như thường lệ. Bàn tay ở tim tôi siết chặt hơn. Nhưng ít ra cô đã nhìn tôi và đó mới là điều quan trọng. Đừng bao giờ coi nhẹ việc ai đó nhìn vào mắt bạn - bạn không biết bạn may mắn tới mức nào đâu. Thực ra là quên chuyện may mắn đi, bạn không biết điều đó *quan trọng* tới mức nào đâu, ngay cả khi nó kèm theo cái nhìn giận dữ. Còn nếu người ta không để ý đến bạn, khi người ta phớt lờ bạn, thì đó mới là lúc bạn nên bắt đầu lo lắng. Elizabeth thường không để ý đến những vấn đề của cô ấy; cô thường phớt lờ và không thêm để mắt đến chúng. Nhưng rõ ràng tôi là một vấn đề đáng được giải quyết.

Cô tiến lại phía tôi, tay khoanh trước ngực, đầu ngẩng cao, mắt mệt mỏi nhưng lộ rõ vẻ kiên quyết.

“Mọi chuyện ổn chứ Ivan?”

Câu hỏi của cô làm tôi sững lại. Tôi đang chờ cô giận dữ, la hét với tôi và không thềm nghe hay tin câu chuyện của tôi, giống như người ta vẫn làm trong phim, nhưng cô không làm như thế. Cô bình tĩnh, nhưng ẩn bên dưới là một cơn giận đang sục sôi, sẵn sàng bùng nổ tùy theo câu trả lời của tôi. Cô quan sát khuôn mặt tôi, tìm kiếm câu trả lời mà cô sẽ không bao giờ tin.

Tôi không nghĩ trước đây mình đã từng được hỏi câu đó. Tôi suy nghĩ câu trả lời trong lúc cô chăm chú nhìn mặt tôi. Không, tôi thấy rõ như ban ngày là mình không ổn chút nào. Tôi cảm thấy thật mong manh, mệt mỏi,

bực bội, đói và đau đớn - không phải đau vì đói, mà là một cơn đau xuất phát từ ngực lan khắp cơ thể và chạy lên đầu. Tôi có cảm giác mọi quan điểm và triết lý của mình đều đã thay đổi sau một đêm. Những triết lý mà tôi đã sung sướng khắc ghi trên đá, đã học thuộc lòng và nhảy múa xung quanh. Tôi cảm thấy như thể một nhà ảo thuật cuộc đời đã tàn nhẫn để lộ những quân bài giấu kín của mình và rồi cuộc nó chẳng có gì kỳ diệu hết, chỉ là ảo giác mà thôi. Hoặc một sự dối trá.

“Ivan?” Cô có vẻ lo lắng. Khuôn mặt cô dịu lại, tay buông xuống và cô bước tới trước chạm vào tôi.

Tôi không thể trả lời.

“Nào, anh đi cùng em.” Cô khoác tay tôi và chúng tôi rời khỏi Fuchsia Lane.

Họ lặng lẽ tiến sâu vào trung tâm vùng thôn quê. Tiếng chim hót líu lo trong sáng ban mai, không khí trong lành tràn ngập buổi sớm, những con thỏ táo bạo nhảy nhót trên đường, bướm rập rờn bay lượn trong không trung, vẫy chào hai người khi họ rải bước dọc con đường rợp bóng cây. Mặt trời chiếu xuyên qua những tán sồi cổ thụ, ánh nắng rải xuống mặt họ như bụi vàng. Tiếng nước róc rách theo chân họ trong lúc mùi bạch đàn ngan ngát khắp không trung. Cuối cùng họ cũng tới một khoảng rừng cây cối thưa thớt, để lộ ra một cái hồ xinh đẹp và kiêu hãnh. Họ băng qua cây cầu gỗ, im lặng ngồi trên chiếc ghế băng được chạm khắc, ngắm nhìn những chú cá hồi tung mình lên trên mặt nước để bắt ruồi dưới ánh mặt trời ấm áp.

Elizabeth là người lên tiếng trước. “Ivan, trong cuộc sống phức tạp này, em đã cố hết sức để làm mọi chuyện càng trở nên đơn giản càng tốt. Em biết phải trông đợi cái gì, em biết mình sẽ làm gì, sẽ đi đâu, sẽ gặp ai *mỗi ngày*. Trong một cuộc sống bị vây quanh bởi những con người phức tạp và không đoán trước được, em cần *sự ổn định*.” Cô không nhìn hồ nước nữa và lần đầu tiên kể từ lúc họ ngồi xuống đôi mắt họ chạm nhau. “Anh,” cô hít một hơi, “anh đã mang sự đơn giản đó rời khỏi cuộc đời em. Anh làm xáo trộn và đảo lộn mọi thứ. Đôi khi em thích như vậy, Ivan ạ. Anh làm em

cười, nhảy múa trên phố và trên bờ biển như một người điên và làm em cảm thấy mình như một người khác.” Nụ cười của cô tắt dần. “Nhưng tối qua anh làm em cảm thấy mình giống như một người mà em không muốn trở thành. Em cần mọi thứ đơn giản, Ivan,” cô nhắc lại.

Sự im lặng bao trùm hai người.

Cuối cùng Ivan cũng lên tiếng. “Anh rất tiếc về chuyện tối qua, Elizabeth. Em biết anh rồi đấy: anh không có ý xấu.” Anh ngừng lại để cố gắng nghĩ xem mình nên giải thích như thế nào về các sự kiện hôm qua. Anh quyết định sẽ chưa làm việc đó lúc này. “Em biết đấy, em càng cố đơn giản hóa mọi chuyện thì lại càng khiến nó phức tạp hơn, Elizabeth ạ. Em tạo ra các quy tắc, dựng lên những bức tường và đẩy mọi người ra xa, tự lừa dối bản thân mình và không thèm để ý đến cảm xúc thật sự. Đó không phải là đơn giản hóa.”

Elizabeth lua tay vào tóc. “Em có một đứa em gái đang mất tích, một đứa cháu trai sáu tuổi phải chăm sóc mà em không hiểu gì, một người cha cả tuần không chịu rời cửa sổ để chờ đợi người vợ đã biến mất hơn hai mươi năm trước. Đêm qua em nhận ra mình cũng giống như ông, khi em ngồi trên bậc cầu thang đăm đăm nhìn ra ngoài cửa sổ, chờ đợi người đàn ông không có họ, người đã nói với em anh ta đến từ một nơi tên là Tin Phai, một nơi đã được tìm kiếm trên Google và trên cái bản đồ chết tiệt ấy ít nhất mỗi ngày một lần và giờ thì em biết nó không hề tồn tại.” Cô hít thở. “Em quan tâm đến anh, Ivan ạ, em thật sự quan tâm, nhưng anh vừa hôn em xong lại cho em leo cây ngay. Em không biết sẽ có chuyện gì xảy đến với chúng ta. Em đã lo lắng và đau đớn quá đủ rồi và em không muốn tự mình rắc thêm nữa.” Cô mệt mỏi dụi mắt.

Cả hai cùng quan sát những hoạt động trên hồ khi lũ cá hồi tung mình tạo ra những đợt sóng trên mặt nước và tiếng sóng vỗ nhẹ nhàng. Bên kia hồ một con diệc đang khéo léo bước lạng lã sát mép nước trên đôi chân cao lênh khênh. Nó là một ngư dân đang làm việc, quan sát và kiên nhẫn chờ thời điểm thích hợp nhất để lấy mỏ rẽ làn nước phẳng lặng như gương.

Lúc này Ivan không thể không thấy sự trùng hợp giữa công việc của anh và nó.

Khi bạn làm rơi một cái ly hoặc đĩa xuống sàn thì nó sẽ vỡ loảng xoảng. Khi cửa sổ bị vỡ, chân bàn bị gãy hay khi một bức ảnh rơi từ trên tường xuống, chúng đều tạo ra tiếng động. Nhưng với trái tim bạn, khi vỡ thì nó hoàn toàn im lặng. Bạn sẽ nghĩ vì nó quan trọng như vậy nên nó sẽ tạo ra tiếng động lớn nhất thế giới, hoặc ít nhất cũng phải là một tiếng kêu vang báo hiệu như tiếng cồng hay tiếng chuông. Nhưng nó lại lặng lẽ và bạn gần như ước gì có một tiếng động nào đó làm bạn quên đi nỗi đau.

Nếu có tiếng động, thì nó cũng ở bên trong. Nó kêu lên nhưng ngoài bạn ra không ai nghe thấy được. Nó hét to tới độ tai bạn rung lên và đầu đau nhức. Nó đập vào ngực bạn như một con cá mập trắng khổng lồ bị mắc kẹt giữa biển khơi; nó rống lên như gấu mẹ bị mất con. Nó trông và nghe giống như vậy đó, một con thú khổng lồ bị sập bẫy, đang quẫy đạp, sợ hãi và hét như kẻ bị cầm tù bởi chính những xúc cảm của mình. Nhưng tình yêu là như thế - không tha cho một ai. Nó dữ dội như thế, đau buốt như vết thương há miệng cho nước biển mặn tràn vào, nhưng khi vỡ thì nó không gây ra tiếng động nào. Bạn chỉ la hét ở trong lòng, không ai có thể nghe thấy.

Nhưng Elizabeth, cô ấy nhìn thấy nỗi đau xé ruột trong lòng tôi và tôi cũng nhìn thấy nó trong cô ấy, và cả hai đều biết mà không cần phải nói ra. Đã đến lúc phải ngừng bước đi với tâm hồn lơ vẩn trên mây, mà thay vào đó, giữ chân chúng tôi trên nền đất cứng như lẽ ra chúng tôi luôn nên như thế.

CHƯƠNG 33

“Chúng ta về nhà thôi,” Elizabeth nói, bật dậy khỏi chiếc ghế băng.

“Tại sao?”

“Vì trời sắp mưa rồi.” Cô nhìn anh như thể anh có tới tận mười cái đầu, rồi do dự khi một giọt mưa nữa rơi xuống mặt.

“Em làm sao thế hả?” Ivan cười, rồi ngồi lại ngay ngắn trên ghế để chứng tỏ anh sẽ không cử động. “Tại sao cứ trời mưa là em lại lao ngay vào xe hay vào nhà nhỉ?”

“Vì em không muốn bị ướt. Đi thôi!” Cô tha thiết nhìn vào khoảng không an toàn dưới bóng cây.

“Tại sao em lại không để ướt một tí? Sau đó lại khô ngay thôi.”

“Bởi vì.” Cô chớp lấy tay anh và định kéo anh rời khỏi ghế. Cô giận dữ giậm chân thành thịch vì không làm anh nhúc nhích được, như một đứa trẻ không được chiều ý.

“Vì sao?”

“Em không biết.” Cô nuốt nước bọt một cách khó khăn. “Em chưa bao giờ thích mưa cả. “Anh có cần phải biết mọi lý do cho tất cả những vấn đề nhỏ nhất của em không?” Cô lấy tay che đầu để khỏi bị dính mưa.

“Mọi thứ đều có lý do của nó, Elizabeth,” anh nói, chìa tay ra hứng mưa.

“Được thôi, lý do của em rất đơn giản. Để nói tiếp chuyện lúc nãy với anh nhé, mưa làm phức tạp mọi thứ. Nó làm quần áo anh bị ướt, khiến anh cảm thấy không thoải mái và cuối cùng là bị cảm lạnh.”

Ivan giả tiếng thông báo trả lời sai của chương trình đồ vui trên tivi. “Mưa không làm em bị cảm lạnh. Cái lạnh làm em bị cảm lạnh. Còn đây là

mưa bóng mây và nó ấm.” Anh ngửa đầu ra sau, há miệng cho nước mưa rơi vào. “Phải, ấm và ngon. Và nhân tiện, em đã không nói thật với anh.”

“Cái gì?” Cô kêu lên the thé.

“Anh đọc được những gì nằm dưới các dòng chữ, anh nghe được những gì ẩn dưới lời nói và biết khi nào một dấu chấm không phải là một dấu chấm mà là một chữ nhưng,” anh hát.

Elizabeth càu nhàu và đứng vòng tay quanh người vè tự vệ, khom vai như thể một đồng chất bắn đang được ném vào người cô.

“Chỉ là mưa thôi mà Elizabeth. Nhìn xung quanh xem.” Anh vẫy tay rồi rít. “Em có thấy ở đây có ai đang chạy không?”

“Làm gì có ai ở đây?”

—“Hoàn toàn ngược lại___⁽¹⁾! Cái hồ, cây cối, con diệc và con cá hồi, tất cả đều đang dầm mưa. Anh ngửa đầu ra đằng sau và tiếp tục nếm mưa.

Trước khi Elizabeth bước tới bóng cây, cô còn cố rao giảng. “Cẩn thận với cơn mưa đấy, Ivan. Uống nó không phải ý hay đâu.”

“Tại sao?”

“Vì có thể nguy hiểm. Anh có biết hậu quả của cacbon đioxit đối với không khí và mưa không? Nó có thể chứa axit đấy.”

Ivan vừa trượt khỏi chiếc ghế băng vừa ôm lấy cổ giả vờ bị tắc thở. Anh bò ra bờ hồ. Elizabeth dõi mắt theo anh nhưng cô vẫn tiếp tục lên lớp.

Anh thọc tay xuống hồ. “Trong này làm gì có chất bắn chết người nào, đúng không?” Anh vốc nước hắt vào cô.

Miệng cô há hốc và mắt mở to kinh ngạc khi cô đứng đó với cái mũi rùng rùng nước. Cô chìa tay ra và đẩy mạnh anh xuống hồ, cười phá lên khi anh biến mất trong dòng nước.

Cô thôi cười khi không thấy anh xuất hiện trở lại.

Cô bắt đầu lo lắng và bước về mép hồ. Chuyển động duy nhất là những gợn sóng lăn tăn sinh ra bởi những giọt mưa nặng hạt rơi xuống mặt hồ yên ả. Những giọt mưa mát lạnh trên mặt không còn làm cô bức mình nữa. Một phút trôi qua.

“Ivan?” Giọng cô run rẩy. “Ivan, đừng đùa nữa. Lên đi.” Cô vươn xa hơn để xem có thấy anh không.

Cô hét thầm và đếm tới mười. Không ai có thể nín thở lâu như vậy.

Mặt nước phẳng lặng như gương vỡ ra và một quả tên lửa phóng ra khỏi mặt nước. “Thủy chiến!” Sinh vật dưới nước hét lớn. Nó tóm lấy tay cô và đẩy cô ngã chúi xuống nước. Elizabeth cảm thấy nhẹ nhõm vì đã không giết chết anh tới mức không hề thấy khó chịu khi nước lạnh tấp vào mặt và nhấn chìm cô.

“Chào ông O’Callaghan; chào Maureen, chào Fidelma, Connor; Cha Murphy...” Cô gật đầu nghiêm trang chào những người láng giềng khi cô đi xuyên qua thị trấn đang ngái ngủ. Những ánh mắt kinh ngạc, lạnh lẽo bám theo sau khi cô đi qua với đôi giày thể thao kêu lép nhép và quần áo rỗng rỗng nước.

“Trông cô đẹp đấy,” Benjamin cười, giơ cốc cà phê lên trong khi đứng cạnh một đám khách du lịch đang nhảy múa, cười đùa và tưới cà phê lên vỉa hè ngoài quán Joe.

“Cảm ơn anh Benjamin,” cô trả lời nghiêm nghị, tiếp tục băng qua thị trấn, đôi mắt long lanh.

Mặt trời chiếu khắp thị trấn, nơi sáng đó vẫn chưa nhận được giọt mưa nào và các cư dân của nó nhìn ngó, xì xào cười nói khi Elizabeth Egan đi qua, đầu ngẩng cao, tay vung vẩy với một sợi rong biển bám trên mái tóc bù rối.

Elizabeth ném một chiếc bút chì màu nữa xuống; vò nát tờ giấy vẽ rồi ném nó sang phía bên kia phòng. Nó không rơi trúng thùng rác nhưng cô không quan tâm. Nó cứ việc ở đó với mười cục giấy vo viên khác. Cô nhón

mặt với cuốn lịch bàn. Có một chữ X màu đỏ, ban đầu vốn để dành đánh dấu cuộc hẹn cuối cùng của Ivan, cậu bạn tưởng tượng vốn đã biến mất từ lâu của Luke, giờ đây lại được dùng cho ngày kết thúc sự nghiệp của cô. Vậy đấy, cô đã quan trọng hóa vấn đề rồi - tháng Chín là thời điểm khai trương khách sạn và mọi thứ vẫn đang đi đúng tiến độ. Vật liệu đều đã được chuyển tới đúng hạn và chỉ có một vài tai nạn nhỏ về đơn đặt hàng. Bà Bracken đã buộc người của mình làm việc cật lực để may gối, rèm và vỏ chăn, nhưng không giống như thường lệ, lần này lại chính Elizabeth là người làm chậm tiến độ. Cô không thể thiết kế được phòng giải trí dành cho trẻ và bắt đầu thấy ghét bản thân vì đã nêu ý kiến đó với Vincent. Gần đây cô quá mất tập trung.

Cô ngồi tại bàn ăn nơi cô thích nhất và cười một mình khi nghĩ tới màn “bơi” lúc trước.

Mọi thứ giữa cô và Ivan đã trở nên bất thường hơn bao giờ hết. Hôm nay cô đã chính thức kết thúc mối quan hệ với anh và điều đó khiến tim cô tan vỡ, nhưng anh vẫn ở đó, vẫn ở cùng cô trong ngôi nhà của cô, làm cô cười như thể không có chuyện gì xảy ra. Nhưng một điều gì đó đã xảy ra, một điều lớn lao, và cô có thể cảm thấy tác động của nó ngay trong lồng ngực mình. Đến cuối ngày thì cô nhận ra mình chưa bao giờ bước thụt lùi đến thế trong mối quan hệ với đàn ông vậy mà cô vẫn cảm thấy hài lòng khi có anh ở cạnh. Cả anh và cô đều không sẵn sàng để tiến thêm nữa, chưa phải lúc này, nhưng cô ước gì anh đã sẵn sàng.

Hôm trước cô đã có một bữa tối thú vị với Benjamin. Cô đã phải đấu tranh với việc không thích ra ngoài ăn, không thích thức ăn và những cuộc chuyện trò không cần thiết, và mặc dù đang kiên nhẫn chịu đựng những điều này cùng Ivan, thậm chí đôi khi còn thích chúng nữa, nhưng cô vẫn không khỏi coi đó là điều khó khăn. Cô không thích gặp gỡ chuyện trò, tuy nhiên họ có rất nhiều điểm chung. Họ đã chuyện trò vui vẻ và ăn uống ngon lành, nhưng Elizabeth không thấy buồn khi tất cả kết thúc và đến lúc phải ra về. Cô đang quá mất tập trung, tự hỏi về tương lai của cô và Ivan. Không như khi Ivan chia tay cô.

Tiếng cười khúc khích của Luke đưa cô ra khỏi cơn mơ mộng.

Ivan nói. _“Xin chào quý bà⁽²⁾.” _

Elizabeth nhìn lên và thấy cả Ivan và Luke đang đi từ vườn vào phòng kính. Cả hai đều đeo kính lúp ở mắt phải, khiến con mắt hình như to ra. Trên mép mỗi người đều vẽ một bộ ria giả bằng bút dạ đen. Cô không thể nhìn được cười.

“À đây khoong phải nà chiện buồn cười đâu thưa ký bà. Mới có một dzụ ghít ngùi đó!” Ivan nói vẻ nghiêm trọng, tiến về phía bàn.

“Một vụ giết người,” Luke dịch lại.

“Cái gì?” Mắt Elizabeth mở to.

“Chúng tôi đang tìm dấu vết, thưa bà.” Luke giải thích, bộ ria vẽ không đều rung rung khi cậu nói.

“Một dzụ rất dzã man mới xảy ra trong *viền* nhà bà,” Ivan giải thích, soi chiếc kính lúp dọc theo mặt bàn để tìm dấu vết.

“Đó là từ vườn bằng tiếng Pháp,” Luke giải thích.

Elizabeth gật đầu, cố gắng không cười.

“Tha lỗi cho chúng tôi vì đã đột nhập vào nhà bà. Hãy cho phép chúng tôi tự giới thiệu. Tôi là Ông Ngài và đây là người hộ tá ngục nghịch của tôi, Ông Diên Phịch.”

Luke cười khúc khích. “Là Phiên Dịch nói ngược.”

“Ồ,” Elizabeth gật đầu. “Được rồi, rất hân hạnh được gặp hai vị nhưng tôi e là tôi đang rất bận nên nếu hai ngài không phiên...” Cô mở to mắt nhìn Ivan.

“Phiên? Tất nhiên là chúng tôi thấy phiên rồi. Chúng tôi đang đều tra một dzụ ghít ngùi mà bà lại làm gì chứ?” Anh nhìn xung quanh, mắt dừng lại ở đồng giấy vo viên cạnh thùng rác. Anh nhặt một tờ lên và nghiên cứu nó dưới kính lúp. “Theo như tôi thấy thì bà đang làm quả cầu tuyết.”

Elizabeth nhăn mặt nhìn anh và Luke cười khúc khích.

“Chúng tôi phải xét hỏi bà. Bà có cái đèn thật sáng nào để chúng tôi chiếu lên mặt bà không?” Ivan nhìn quanh phòng và rút lại câu hỏi sau khi liếc nhìn Elizabeth. “Rất tốt, thưa bà.”

“Ai vừa bị giết thế?” Elizabeth hỏi.

“À, đúng như sự nghi ngờ của tôi Ngài Diên Phịch ạ.” Họ đi đi lại lại trên sàn theo hai hướng khác nhau, mắt vẫn đeo chiếc kính lúp. “Bà ta giả vờ không biết để chúng ta không nghi ngờ. Rất thông minh.”

“Ông có nghĩ bà ta làm không?” Luke hỏi.

“Chúng ta sẽ biết thôi. Thưa bà, sáng sớm hôm nay một anh sâu chết đã được tìm thấy trên đường từ phòng kính tới đây phôi. Gia đình bị hủy hoại của anh ta nói với tôi rằng anh ta đã rời nhà từ lúc mưa tạnh để đi sang bên kia khu vườn. Vẫn không ai biết tại sao anh ta muốn đi tới đó nhưng đây là việc của những con sâu mà.”

Luke và Elizabeth nhìn nhau cười.

“Mưa tạnh vào lúc 6h30, đó là thời điểm anh sâu rời nhà đi qua đường. Bà có thể cho tôi biết lúc đó bà đang ở đâu không thưa bà?”

“Tôi là kẻ bị tình nghi à?” Elizabeth cười.

“Trong lúc đang điều tra thì tất cả mọi người đều là kẻ tình nghi.”

“Tôi từ công ty về nhà lúc 6h15 và nấu bữa tối. Sau đó tôi đi vào phòng giặt và lấy quần áo trong máy giặt ra cho vào giỏ.”

“Sau đó bà làm gì?” Ivan giở chiếc kính lúp vào mặt cô và ngắm soi thật kỹ. “Tôi đang tìm manh mối,” anh thì thầm với Luke.

“Sau đó tôi chờ mưa tạnh và phơi quần áo trên dây.”

Ivan thở hắt ra vẻ rất kịch. “Ngài Diên Phịch, ngài có nghe thấy không?”

Luke cười khúc khích để hờ cả lợi, thằng bé đã bị nhốt một cái răng.

“Vậy thì chính bà là kẻ ghét ngài!”

“Kẻ giết người,” Luke dịch.

Cả hai đều quay sang cô với chiếc kính lúp trên mắt.

Ivan nói. “Vì bà đã cố tình giấu tôi sinh nhật bà vào tuần sau nên hình phạt dành cho bà là phải tổ chức một bữa tiệc ở vườn sau để tưởng nhớ anh sâu Ngài Quắn Quại quá cố.”

Elizabeth lầm bầm. “Không đời nào.”

“Tôi biết, Elizabeth,” anh chuyển sang giọng Anh thượng lưu, “phải giao lưu với người trong làng thì thật vô cùng sợ hãi.”

“Người nào?” Mắt Elizabeth nheo lại.

“Ồ, chỉ có vài người chúng tôi mời thôi mà,” Ivan nhún vai. “Sáng nay Luke đã gửi giấy mời đi rồi, cậu ấy tuyệt đấy chứ?” Anh gật đầu với cậu chàng Luke lúc này đang sung sướng tự hào. “Tuần sau cô sẽ là chủ nhân của bữa tiệc trong vườn. Những người cô không quen biết sẽ đi lại huỳnh huỵch trong nhà cô, có thể làm bẩn nhà nữa. Cô nghĩ cô có chịu đựng được không?”

CHƯƠNG 34

Elizabeth ngồi khoanh chân trên tờ giấy trắng trải trên nền xi măng bụi bặm của khu nhà đang xây, hai mắt nhắm nghiền.

“Vậy hóa ra ngày nào em cũng trốn đến đây đây.”

Elizabeth vẫn nhắm mắt. “Anh làm thế nào vậy Ivan?”

“Làm gì?”

“Xuất hiện đúng lúc em nghĩ tới anh?”

Cô nghe thấy anh khẽ cười nhưng anh không trả lời câu hỏi của cô. “Tại sao có mỗi căn phòng này là chưa hoàn thiện? Hay chưa được bắt đầu, nhìn nó thì biết.” Anh đứng ngay sau cô.

“Bởi vì em cần được giúp đỡ. Em bế tắc rồi.”

“Ôi, ông biết chuyện gì xảy ra không, Elizabeth Egan đang nhờ giúp đỡ.” Có một khoảnh khắc im lặng cho đến khi Ivan bắt đầu lẩm nhẩm bài hát quen thuộc đó, bài hát cô đã không thể gạt ra khỏi đầu suốt hai tháng qua và cũng là bài hát suýt làm cô phá sản vì hai cô Poppy và Becca ở công ty.

Mí mắt cô mở ra. “Anh đang ngậm nga cái gì thế?”

“Bài hát thầm.”

“Luke dạy anh à?”

“Không, *anh* dạy *nó*, cảm ơn em.”

“Ồ thế đấy,” Elizabeth lẩm bẩm. “Em cứ nghĩ cậu bạn *vô hình* của nó đã nghĩ ra cơ đấy.” Cô tự cười mình rồi ngược nhìn anh. Anh không cười.

Cuối cùng anh cũng cất lời. “Tại sao em nói cứ như đang ngậm hột thị thế? Trên mặt em có cái gì thế kia? Cái rọ mõm à?” Anh cười như nắc nẻ.

Elizabeth đỏ mặt. “Không phải rọ mõm,” cô nổi đóa. “Anh không biết tòa nhà này có nhiều bụi và vi trùng đến thế nào đâu. Đáng lẽ anh phải đội

mũ bảo hiểm nữa cơ,” cô gõ lên chiếc mũ của mình. “Cầu Chúa không để cho chỗ này sập xuống đầu chúng ta.”

“Thế em còn đeo cái gì nữa? Anh phớt lờ vẻ cáu kỉnh của cô và nhìn cô từ trên xuống dưới. “Găng tay à?”

“Để tay em không bị bắn,” cô bĩu môi như một đứa trẻ.

“Ôi Elizabeth,” Ivan lắc đầu và đi vòng quanh cô về khôì hài, “sau mọi thứ anh đã dạy em mà em vẫn lo lắng về chuyện ngăn nắp và sạch sẽ.” Anh cầm chiếc chổi quét đang để cạnh một hộp sơn mở nắp và nhúng vào hộp.

“Ivan,” Elizabeth lo lắng nói trong khi quan sát anh. “Anh làm gì thế hả?”

“Em nói là em muốn có người giúp còn gì,” anh toét miệng cười.

Elizabeth từ từ đứng dậy. “Đúng, giúp sơn *bức tường*,” cô cảnh cáo.

“VẬY ĐẤY, thật không may là em đã không nói rõ như thế khi em yêu cầu, nên anh e nó không được tính.” Anh nhúng cái chổi vào hộp sơn đỏ, cầm cái cán trong tay và vẩy sơn vào Elizabeth như một chiếc máy bắn đá. Sơn bắn tung tóe khắp mặt cô. “Ồ tệ quá em lại không đeo đồ bảo hộ trên mặt chứ,” anh trêu, nhìn đôi mắt mở to vì giận dữ và kinh ngạc của cô. “Nhưng điều đó cho thấy dù em cố gắng che đậy bằng vài vóc đến thế nào đi nữa, thì vẫn bị dính chường thôi.”

“Ivan,” giọng cô đành lại, “đẩy em xuống hồ là *một* chuyện nhưng thế này thì thật là *lố bịch*,” cô thét lên. “Đây là *công việc* của em. Em nói nghiêm túc đấy, em không muốn dính dáng *chút gì* đến anh nữa đâu. Ivan, Ivan... em thậm chí còn không biết họ của anh,” cô lắp bắp.

“Là Hình Vồ”, anh từ tốn giải thích.

“Anh là người gì vậy, *người Nga* hả?” Cô hỗn hển nói to. “Tỉn Phai cũng ở Nga đúng không, hay nó có *tồn tại* không vậy?” Giờ thì cô hét lên, thở không ra hơi.

“Anh rất xin lỗi,” Ivan nói nghiêm nghị, nụ cười của anh biến mất. “Anh có thể cảm thấy em đang khó chịu. Anh sẽ đặt nó xuống.” Anh từ từ đặt chiếc chổi trở lại hộp sơn và để nó ở một góc ngay ngắn đúng như lúc ban đầu, thẳng hàng với những cái khác. “Trò này thật quá đáng. Anh xin lỗi.”

Cơn giận của Elizabeth bắt đầu nguôi đi.

“Có lẽ màu đỏ quá nóng đối với em,” anh nói tiếp. “Đáng lẽ anh phải tinh tế hơn mới phải.” Bỗng nhiên một chiếc chổi khác xuất hiện ngay trước mặt Elizabeth. Mắt cô tròn trừng.

“Có lẽ màu trắng nhỉ?” Anh ngoác miệng cười và lại vẩy sơn lên người cô.

“Ivan,” Elizabeth nửa cười nửa hét. “Được thôi,” cô cúi xuống những hộp sơn, “anh muốn nghịch phải không? Em sẽ nghịch cho xem. Anh sẽ nói mặc quần áo nhiều màu sắc là điều anh thích nhất bây giờ chứ?” Cô lăm bắm với chính mình. Cô nhúng chổi vào hộp sơn và đuổi Ivan vòng quanh phòng. “Màu xanh là màu yêu thích nhất của anh phải không, Ngài Hình Vồ?” Cô quệt một vết sơn xanh lên mặt và tóc anh, rồi bắt đầu cười đầy hiểm ý.

“Em nghĩ thế là hay lắm à?”

Cô gật đầu lia lịa.

“Tốt,” Ivan cười, ôm eo đẩy cô ngã ra sàn, giữ chặt không cho cô cự quậy rồi sơn lên mặt cô trong khi cô giãy giụa cố thoát ra. “Nếu em không ngừng la hét, Elizabeth, thì em sẽ có một cái lưỡi màu xanh đấy,” Ivan cảnh cáo.

Sau khi cả hai đã bị sơn từ đầu đến chân và Elizabeth cười nhiều tới mức không chiến đấu được nữa, Ivan chuyển sự chú ý sang bức tường. “Cái tường này cần một ít sơn đấy.”

Elizabeth bỏ khẩu trang ra và cố lấy lại hơi thở, để hờ chỗ duy nhất không bị sơn trên mặt cô.

“Được rồi, ít nhất nó cũng thuận tiện hơn đây,” Ivan nhận xét, lại quay mặt về phía bức tường. “Một con chim non bé nhỏ nói với anh rằng em đã hẹn hò với Benjamin West,” Ivan nói, thọc chiếc chổi mới vào hộp sơn đỏ.

“Đi ăn tối, đúng vậy. Nhưng hẹn hò, không. Và em cũng xin nói thêm là em đi với anh ấy vào buổi tối anh cho em leo cây.”

Anh không trả lời. “Em thích anh ta không?” Anh hỏi.

“Anh ấy là người tử tế.” Cô vẫn không quay lại.

“Em có muốn dành nhiều thời gian bên anh ta hơn không?”

Elizabeth bắt đầu cuộn tờ giấy loang lỗ sơn trên sàn lại. “Em muốn dành nhiều thời gian bên anh hơn.”

“Nếu em không thể thì sao?”

Elizabeth sững lại. “Thì em sẽ hỏi anh tại sao.”

Anh lảng tránh câu hỏi. “Nếu anh không tồn tại và em chưa bao giờ gặp anh, thì em có muốn dành nhiều thời gian bên anh chàng Benjamin hơn không?”

Elizabeth nuốt nước bọt một cách khó khăn, để giấy bút vào túi xách rồi kéo khóa lại. Cô đã mệt mỏi với việc chơi trò đuổi bắt cùng anh và những lời anh nói khiến cô lo lắng. Họ cần phải trao đổi rõ ràng với nhau. Cô đứng dậy đối mặt với anh. Trên tường anh đã viết dòng chữ màu đỏ “Benjamin ♥ của Elizabeth”.

“Ivan!” Elizabeth cười lo lắng. “Đừng có trẻ con như thế. Ai nhìn thấy thì sao chứ?” Cô định giật cây chổi trong tay anh.

Anh không buông ra và mắt họ nhìn thẳng vào nhau. “Anh không thể cho em thứ em muốn, Elizabeth ạ,” anh nói nhẹ nhàng.

Một tiếng ho vang lên từ lối ra vào khiến cả hai giật mình.

“Chào Elizabeth,” Benjamin nhìn cô với một sự tò mò thích thú. Anh ta liếc mắt về phía bức tường sau lưng cô rồi ngoác miệng cười. “Chủ đề hay đấy.”

Một sự im lặng đầy ý nghĩa. Elizabeth nhìn sang bên phải cô. “Là Ivan đấy.” Giọng cô như trẻ con.

Benjamin khẽ cười. “Lại là anh ta.”

Cô gật đầu và anh ta nhìn cây chổi trong tay cô đang nhỏ từng giọt màu đỏ xuống chiếc quần bò. Khuôn mặt dính đầy sơn đỏ, xanh da trời, tím, xanh lá cây và trắng đã trở nên đỏ như gấc.

“Có vẻ như chính cô bị bắt quả tang đang vẽ hoa hồng đỏ,” Benjamin nói, và bước vào phòng.

“Benjamin!”

Anh ta đau khổ ngừng bước khi nghe thấy tiếng gọi của Vincent. “Tôi phải đi thôi,” anh ta mỉm cười. “Tôi sẽ nói chuyện với cô sau,” và tiến về phía tiếng hét của Vincent. “À, nhân tiện,” anh ta nói vọng lại, “cảm ơn về lời mời dự tiệc nhé.”

Elizabeth, lúc này đang cúi kính, phớt lờ Ivan khi anh cười khoái trá và khịt mũi còn nhiều hơn lúc nãy. Cô nhúng cây chổi vào hộp sơn trắng và sơn đè lên những chữ Ivan viết, cố gắng xóa khỏi ký ức khoảnh khắc xấu hổ này.

“Chào ông Callaghan; chào Maureen; chào Fidelma; Connor, Cha Murphy,” cô chào hàng xóm trên đường đến công ty. Sơn đỏ chảy từng giọt từ tay cô, sơn xanh bết lại trên tóc và chiếc quần bò của cô trông giống như bảng màu của Monet. Những ánh mắt lạng cam, kính ngạc dõi theo cô trong lúc sơn vẫn nhỏ thành một đường vô số màu sắc đăng sau cô.

“Tại sao lúc nào em cũng làm vậy?” Ivan hỏi, chạy ngang hàng với cô khi cô băng qua thị trấn.

“Làm gì? Chào Sheila.”

“Lần nào em cũng băng qua đường trước khi tới quán rượu của Flanagan, đi bên phía đối diện rồi lại sang đường lần nữa khi tới quán của Joe.”

“Không, em có làm thế đâu.” Cô cười với một người lạ mặt khác.

“Cô định sơn đỏ cả thị trấn đấy à, Elizabeth,” Joe gọi với theo cô, cười phá lên khi thấy cô để lại những dấu chân màu đỏ lúc băng qua đường.

“Đấy, em vừa làm thế đấy!” Ivan nói.

Elizabeth dừng bước và nhìn lại đoạn đường mình vừa đi, vốn có thể nhìn thấy rõ ràng nhờ dấu chân cô. Đúng như thế, cô đã sang đường trước quán của Flanagan, đi bên phía đối diện và lại sang đường lại để đi đến công ty, chứ không đi thẳng tắp một phía. Trước đây cô chưa bao giờ để ý tới điều đó. Cô quay lại nhìn quán của Flanagan. Ông Flanagan đang đứng ở cửa hút thuốc lá. Ông gật đầu chào cô vể lạ lòng, dường như ngạc nhiên khi thấy cô cứ nhìn chăm chăm. Cô nhăn mặt và nuốt cục nghẹn đang dâng lên trong cổ khi cô nhìn ngôi nhà đó.

“Không có chuyện gì chứ Elizabeth?” Ivan hỏi, cắt ngang dòng suy nghĩ của cô.

“Không.” Giọng cô như một tiếng thì thầm. Cô hắng giọng, nhìn Ivan bối rối và ngập ngừng nhắc lại, “Không, em không sao.”

CHƯƠNG 35

Elizabeth vượt qua bà Bracken lúc này đang đứng nhẩn nhó và lộ rõ vẻ không hài lòng ở cửa ra vào cùng hai bà già nữa, cả ba đều cầm vải trong tay. Họ tắc lười khi cô chậm chạp bước qua, sơn đã bắt thành cục ở đuôi tóc, cọ vào lưng cô và gây ra một hiệu ứng đa màu sắc đẹp đẽ.

“Cô ấy mất trí rồi hay sao thế nhỉ?” Một bà thì thào rất to.

“Không, ngược lại ấy chứ.” Elizabeth có thể nghe thấy nụ cười trong giọng nói của bà Bracken. “Tôi lại thấy chắc cô ấy đã bò lê bò toài đi tìm nó ấy chứ.”

Hai bà kia tắc lười và bước đi chỗ khác, lẩm bẩm về việc Elizabeth không phải người duy nhất bị mất trí.

Elizabeth phớt lờ cái nhìn chăm chăm của Becca và tiếng hét của Poppy, “Có thể chứ!”, và đi vào phòng, nhẹ nhàng đóng cửa lại sau lưng. Nhốt mọi thứ ở ngoài. Cô tựa lưng vào cánh cửa, cố gắng lý giải tại sao người cô lại run lên như vậy. Điều gì đang khuấy động bên trong cô? Con quái vật nào đã thức dậy từ giấc ngủ dài và đang lồng lộn dưới da cô? Cô hít một hơi thật sâu qua mũi rồi thở ra chậm chậm, đếm nhiều lần từ một đến ba cho tới khi đầu gối không còn run rẩy nữa.

Mọi thứ đều đã ổn, trừ việc hơi xấu hổ khi cô bước đi trong thị trấn với bộ dạng như vừa tự nhúng mình vào một hộp sơn bảy sắc cầu vồng. Mọi thứ đều ổn cho đến khi Ivan nói gì đó. Anh nói gì nhỉ... ? Anh nói... rồi cô nhớ lại và một cơn ớn lạnh chạy dọc cơ thể.

Quán rượu của Flanagan. Anh nói cô luôn tránh quán của Flanagan. Cô đã không để ý cho đến khi anh đề cập tới. Tại sao cô lại làm vậy? Vì Saoirse ư? Không, Saoirse uống ở quán Bưởi Lạc đà trên đồi, phía cuối đường. Cô vẫn đứng tựa vào cửa, ngẫm nghĩ cho đến khi đầu óc choáng váng. Căn phòng quay cuồng xung quanh cô và cô quyết định phải về nhà. Nhà là nơi cô có thể kiểm soát được những gì đang xảy ra, ai có thể đến, ai

có thể đi, là nơi mà mọi thứ đều có chỗ của nó và mọi kỷ ức đều rõ ràng. Cô cần sự trật tự.

“Cái đệm nhồi hạt xộp của anh đâu Ivan?” Calendula hỏi, ngược mắt từ chiếc ghế gỗ sơn vàng của cô lên nhìn tôi.

“Ồ, tôi chán nó rồi,” tôi trả lời. “Bây giờ xoay ghế là trò yêu thích mới của tôi.”

“Hay đấy,” cô cười đồng tình.

“Opal đến muộn quá,” Tommy nói, lấy cánh tay lau cái mũi thò lò.

Calendula nhìn ra chỗ khác với vẻ kinh tởm, vuốt phẳng chiếc váy màu vàng đẹp dễ của cô, bắt tréo mắt cá chân và vừa đu đưa đôi giày trắng tinh xảo với đôi tất viền đăng ten vừa lẩm nhẩm bài hát thầm.

Olivia đang ngồi đan ở ghế đu. “Chị ấy sẽ đến thôi,” chị bực bội.

Jamie-Lynn vươn tới chiếc bàn giữa phòng để lấy một thanh sôcôla Rice Krispie và cốc sữa, rồi khi cô ho sặc sụa, cốc sữa đổ hết ra cánh tay. Cô liếm nó đi.

“Cô lại chơi ở phòng đợi của bác sĩ đấy à Jamie-Lynn?” Olivia hỏi, nhìn cô qua miệng cốc.

Jamie-Lynn gật đầu, lại ho khù khụ trên thanh kẹo và cắn thêm miếng nữa.

Calendula nhăn mũi khó chịu và tiếp tục chải tóc cho con búp bê Barbie bằng một cái lược nhỏ.

“Cô biết Opal bảo cô thế nào rồi đấy, Jamie-Lynn. Những nơi ấy toàn vi trùng thôi. Những thứ đồ chơi cô thích chính là nguyên nhân làm cô bị ốm đấy.”

“Tôi biết,” Jamie-Lynn vừa ăn vừa nói, “nhưng phải có người chơi với bọn trẻ khi chúng ngồi đợi bác sĩ chứ.”

Hai mươi phút trôi qua và cuối cùng Opal cũng xuất hiện. Mọi người nhìn nhau lo lắng. Dường như cái bóng của Opal đã thế chỗ của chị. Chị

không bay vào phòng như cơn gió ban mai giống mọi khi; dường như mỗi bước đi của chị đều bị kéo xuống bởi hàng thùng xi măng nặng trĩu vậy. Những người khác lập tức yên lặng khi nhìn thấy màu xanh thẫm, gần như màu đen, đang bám theo chị.

“Chào các bạn,” thậm chí giọng Opal cũng khác, như thể chị bị nghẹt thở và đang nói vọng ra từ một nơi nào đó khác.

“Chào Opal.” Tiếng đáp lại nhẹ nhàng lặng lẽ như thể chỉ cần một tiếng thì thảo quá lớn cũng sẽ làm chị vỡ vụn.

Chị dịu dàng mỉm cười, hiểu được sự động viên của mọi người. “Một người từng là bạn của tôi trong một thời gian rất dài đã bị ốm. Rất nặng. Ông sắp mất và tôi rất buồn khi mất ông,” chị giải thích.

Mọi người đều tỏ ra thương xót. Olivia thôi đu đưa trên ghế, Bobby ngừng trượt qua trượt lại trên ván, Calendula không đá chân nữa và thậm chí Tommy cũng không sịt mũi còn tôi dừng xoay ghế. Đây là một chuyện nghiêm trọng, và cả nhóm nói về cảm xúc khi mất đi người họ yêu quý. Mọi người đều hiểu. Điều đó vẫn luôn xảy ra với những người bạn thân và mỗi lần như thế nỗi buồn vẫn không hề giảm đi.

Tôi không thể góp lời vào cuộc chuyện trò. Mọi cảm xúc tôi từng có về Elizabeth dồn lại và căng phồng trong họng tôi như một trái tim mỗi phút lại được bơm thêm tình yêu để rồi càng nở ra to hơn và kiêu hãnh hơn. Cục nghẹn trong cổ họng khiến tôi không nói được, cũng như trái tim đang phồng ra của tôi ngăn không cho tôi ngừng yêu Elizabeth.

Khi buổi họp kết thúc, Opal nhìn tôi. “Ivan, mọi chuyện với Elizabeth thế nào?”

Mọi người đều nhìn tôi và tôi cảm thấy có một cái lỗ nhỏ xíu xuyên qua cục nghẹn đó giúp tiếng nói của tôi thoát ra ngoài. “Tôi để cô ấy một mình cho đến ngày mai để giải quyết một chuyện.” Tôi nghĩ đến khuôn mặt cô và trái tim tôi lại phồng lên nhanh hơn, cái lỗ nhỏ xíu trong họng đã khép lại.

Mặc dù không ai biết tình trạng của tôi, họ đều hiểu điều đó có nghĩa là “chẳng còn lâu nữa đâu”. Khi Opal vội vã thu dọn tài liệu và chạy khỏi cuộc họp đã kết thúc, tôi đoán chị cũng đang trong tình trạng giống tôi.

Chân Elizabeth nện xuống chiếc máy tập đặt đối diện với khu vườn sau nhà cô. Cô nhìn ra ngọn đồi, hồ nước và những ngọn núi trải dài trước mặt rồi chạy nhanh hơn. Tóc cô bay ra phía sau khi cô chạy, lông mày lăm lăm mồ hôi, tay cử động theo nhịp chân và cô tưởng tượng ngày nào cũng chạy qua những ngọn đồi này, băng qua biển, chạy ra xa mãi. Sau ba mươi phút chạy và chạy mà vẫn đứng nguyên tại chỗ thì cô ngừng lại, thở hổn hển và gần như kiệt sức rời khỏi phòng tập nhỏ, và lập tức lau dọn, cọ rửa như điên từng bề mặt cho đến khi chúng sáng bóng lên.

Ngay sau khi đã dọn dẹp sạch sẽ ngôi nhà từ trên xuống dưới, quét mọi mạng nhện, chùi từng góc khuất thì cô bắt đầu làm tương tự với đầu óc mình. Cả cuộc đời mà cô từng trốn chạy đang rơi sáng vào những góc tối của trí não cô. Mạng nhện cùng bụi bặm đã phủ lên và giờ cô đã sẵn sàng để bắt đầu dọn sạch chúng. Có cái gì đó đang cố gắng bò ra khỏi nơi tối tăm đó và giờ đây cô đã sẵn sàng để giúp nó. Chạy đủ rồi.

Cô ngồi tại bàn ăn, đắm đắm nhìn khung cảnh thôn quê trải dài trước mắt, những ngọn đồi, thung lũng và hồ nước điểm tuyết hoa vân anh và đỗ quyên. Trời tối nhanh hơn vì bây giờ đã là tháng Tám.

Cô suy nghĩ rất lung chẳng về điều gì cả, và về mọi thứ, cho phép bất cứ thứ gì làm xáo trộn tâm trí cô có cơ hội bước ra khỏi bóng tối và tự để lộ mình. Đó là thứ cảm giác bị xáo trộn mà cô đã trốn chạy khi cô nằm trên giường cố thiếp ngủ, thứ cảm giác mà cô đã chống lại trong lúc điên cuồng lau dọn. Nhưng giờ đây cô đang ngồi ở bàn ăn như một người phụ nữ đã đầu hàng, hai tay giơ cao, bước tránh xa vũ khí của mình và cho phép mọi suy nghĩ bắt giữ mình. Cô đã hành động như một tên tội phạm bỏ trốn quá lâu rồi.

“Tại sao bác lại ngồi trong bóng tối thế này?” Một giọng nói ngọt ngào vang lên.

Cô khẽ cười. “Bác chỉ đang suy nghĩ thôi Luke ạ.”

“Con ngồi với bác được không?” Thằng bé hỏi, và cô cảm thấy căm ghét bản thân mình khi muốn nói không. “Con sẽ không nói hay sờ vào cái gì đâu, con hứa mà,” nó nói tiếp.

Câu nói bóp chặt tim cô - cô tồi tệ vậy sao? Đúng thế, cô biết mình tệ như thế mà.

“Lại đây và ngồi xuống đi,” cô mỉm cười, kéo một chiếc ghế bên cạnh.

Họ cùng im lặng ngồi trong gian bếp tối cho đến khi Elizabeth cất lời. “Luke, có những chuyện bác nên nói với con. Những điều lẽ ra bác phải nói với con lâu rồi nhưng...” Cô vận ngón tay, cẩn thận tìm cách diễn đạt điều mình muốn nói. Khi còn nhỏ, tất cả những gì cô muốn là mọi người giải thích chuyện gì đã xảy ra, mẹ cô đi đâu và tại sao. Một lời giải thích đơn giản sẽ góp phần ngăn chặn hàng bao nhiêu năm bản khoăn khổ sở.

Thằng bé nhìn cô với đôi mắt xanh to dưới hàng lông mi dài, hai má phúng phính hồng hào và môi trên lấp lánh vì dính nước mũi. Cô bật cười lùa tay vào mái tóc bạch kim của thằng bé và để tay ra sau cái gáy nhỏ ấm nóng của nó.

“Nhưng,” cô tiếp, “bác không biết phải nói những điều đó với con thế nào.”

“Có phải về mẹ con không?” Luke hỏi, chân đung đưa dưới bàn kính.

“Đúng thế. Mẹ con đã lâu không đến thăm chúng ta, có thể con cũng đã nhận ra rồi đấy.”

“Mẹ con đi thám hiểm,” Luke vui vẻ nói.

“À, bác không biết con có thể gọi như thế được không, Luke ạ,” Elizabeth thở dài. “Bác không biết mẹ con đang ở đâu, cưng ạ. Nó chẳng nói với ai trước khi đi.”

“Mẹ nói với con,” thằng bé nói khẽ.

“Cái gì?” Mắt Elizabeth mở to, tim đập nhanh.

“Trước khi đi mẹ con đã đến đây. Mẹ nói sẽ đi xa nhưng không nói là sẽ đi bao lâu. Con nói nó giống như đi thám hiểm và mẹ cười bảo đúng rồi.”

“Nó có nói tại sao không?” Elizabeth thì thầm, ngạc nhiên khi thấy Saoirse còn quan tâm đến việc chào tạm biệt con trai.

“Ừm,” nó gật đầu, đá chân nhanh hơn. “Mẹ nói vì nó là điều tốt nhất cho mẹ, bác, ông ngoại và con vì mẹ cứ suốt ngày làm điều sai và khiến mọi người tức giận. Mẹ nói mẹ làm điều mà bác vẫn luôn bảo mẹ làm. Mẹ nói mẹ sẽ bay đi.”

Elizabeth nín thở và nhớ lại cô từng nói với đứa em gái bé bỏng rằng hãy bay đi khi mọi việc ở nhà trở nên khó khăn. Cô nhớ cô đã ngoái nhìn cô em sáu tuổi như thế nào khi cô rời nhà đến trường đại học và nói đi nói lại với nó là hãy bay đi. Mọi cảm xúc dâng lên trong cổ cô.

“Thế con nói sao?” Elizabeth cố cất lời, luồn tay vào mái tóc măng tơ của Luke và lần đầu tiên trong đời cảm thấy một sự thôi thúc mãnh liệt muốn được bảo vệ thằng bé hơn bất kỳ thứ gì khác trên đời.

“Con bảo chắc mẹ nói đúng,” Luke đáp thật thà. “Mẹ bảo con đã lớn rồi và giờ con phải trông nom bác và ông ngoại.”

Nước mắt cô tuôn ra. “Nó nói thế sao?” Cô khịt mũi.

Luke đưa tay lên và nhẹ nhàng lau nước mắt cho cô.

“Con không phải lo đâu,” cô hôn tay thằng bé và vươn người ôm nó, “bởi vì bác sẽ trông nom con, được chứ?”

Tiếng đáp của nó nghẹn lại khi đầu nó ghì sát vào ngực cô. Cô vội buông thằng bé ra để nó thở.

“Cô Edith sắp về rồi,” nó háo hức nói sau khi đã thở một hơi sâu. “Con không chờ nổi để xem cô ấy mua quà gì cho con nữa.”

Elizabeth cười, cố gắng bình tĩnh lại và hắng giọng. “Chúng ta có thể giới thiệu cô ấy với Ivan. Con có nghĩ là cô ấy sẽ thích cậu ấy không?”

Luke nhăn mặt. “Con không nghĩ là cô ấy có thể nhìn thấy cậu ấy.”

“Chúng ta không thể giữ cậu ấy cho riêng mình được, con biết mà Luke,” Elizabeth cười.

“Dù sao thì có khi Ivan cũng chẳng còn ở đây khi cô ấy về,” nó nói thêm.

Tim Elizabeth thót lên, “Con nói thế là sao? Cậu ấy nói gì à?”

Luke lắc đầu.

Elizabeth thở dài. “Ôi Luke, con thân với Ivan không có nghĩa là cậu ấy sẽ bỏ con, con biết đấy. Bác không muốn con lo lắng về điều đó. Trước đây bác cũng đã từng lo lắng như thế. Bác đã nghĩ rằng tất cả những người bác yêu quý rồi sẽ bỏ đi.”

“Con sẽ không bỏ đi.” Luke nhìn cô âu yếm.

“Bác cũng hứa là sẽ không bỏ đi đâu cả.” Cô hôn lên trán thằng bé, rồi hắng giọng. “Con biết những việc mà con và cô Edith hay làm với nhau, chẳng hạn đi đến vườn thú hoặc rạp chiếu phim, những thứ tương tự như thế chứ?”

Luke gật đầu.

“Con có phiền không nếu thỉnh thoảng bác đi cùng?”

Luke cười sung sướng. “Được chứ ạ, như thế thì rất hay.” Nó nghĩ một lát. “Chúng ta bây giờ giống nhau đúng không bác? Mẹ con bỏ đi cũng giống như mẹ bác bỏ đi, đúng không ạ?” Nó hỏi, phà hơi ra chiếc bàn kính rồi lấy ngón tay viết tên mình trên lớp hơi mờ.

Người Elizabeth bỗng lạnh toát. “Không,” cô cúi kính nói, “không giống chút nào.” Cô đứng dậy, bật đèn và bắt đầu lau bệ bếp. “Họ là những người hoàn toàn khác nhau, không giống một tí nào.” Giọng cô run rẩy trong khi cô giặt dĩa cọ rửa. Khi nhìn lên để xem Luke thế nào, cô bắt gặp bóng mình trong tấm gương nhà kính và sững lại. Không còn sự điềm tĩnh, không còn cảm xúc, trông cô giống như một người phụ nữ bị ám ảnh đang chạy trốn sự thật, chạy trốn thế giới.

Và rồi cô đã biết.

Và những ký ức ẩn nấp trong những góc tối tâm hồn cô bắt đầu chậm chậm bò ra trước ánh sáng.

CHƯƠNG 36

“Chị Opal,” tôi nhẹ nhàng gọi từ ngưỡng cửa văn phòng chị. Trông chị rất mong manh và tôi sợ rằng tiếng động nhỏ nhất cũng làm chị vỡ vụn.

“Anh Ivan.” Chị mỉm cười mệt mỏi, cặp gọn lại những lọn tóc xõa trên mặt.

Khi bước vào phòng, tôi có thể thấy bóng mình trong đôi mắt sáng của chị. “Chúng tôi đều lo lắng về chị - có chuyện gì mà chúng tôi, tôi có thể giúp không?”

“Cám ơn, Ivan, nhưng ngoài việc trông nom những thứ ở đây ra thì chẳng có gì người khác giúp được cả. Tôi quá mệt mỏi. Mấy đêm nay tôi ở bệnh viện và tôi không cho phép mình chợp mắt. Giờ anh ấy chỉ còn đếm từng ngày thôi; tôi không muốn vắng mặt khi...” Chị không nhìn tôi nữa mà hướng về phía chiếc khung ảnh trên bàn, khi chị nói tiếp thì giọng run run. “Tôi chỉ ước gì có cách nào đó để tôi có thể chào tạm biệt anh ấy, để anh ấy biết rằng anh ấy không lẻ loi, rằng tôi vẫn ở bên anh ấy.” Nước mắt chị ứa ra.

Tôi bước đến bên cạnh an ủi chị, cảm giác bất lực và biết rằng chẳng thể làm gì để giúp người bạn này. Hay là tôi vẫn có cách?

“Chờ một chút, chị Opal. Có thể có một cách đấy. Tôi có một ý tưởng.” Và tôi chạy đi.

Đến phút chót Elizabeth đã phải gửi Luke sang nhà Sam ngủ nhờ. Cô biết tối nay cô cần ở một mình. Cô có thể cảm thấy sự thay đổi trong mình; một cơn ớn lạnh xuyên vào người cô và không chịu đi. Cô ngồi trên giường, co ro trong chiếc áo khoác quá khổ và choàng thêm chăn, cố gắng đến tuyệt vọng để giữ ấm.

Mặt trăng bên ngoài cửa sổ đã để ý thấy có gì đó không ổn nên đang bảo vệ cô khỏi bóng tối. Bụng cô thắt lại đề phòng. Những điều Luke và Ivan

nói hôm nay đã xoay chiếc chìa khóa trong hõn cô, mở tung chiếc rương đựng những ký ức đáng sợ tới mức Elizabeth không dám nhắm mắt lại.

Cô dán mắt vào mặt trăng bên ngoài khung cửa sổ mở rèm, để mặc mình trôi đi...

Cô mười hai tuổi. Hôm đó là sau hai tuần kể từ khi mẹ đưa cô đi picnic ngoài đồng, hai tuần kể từ khi bà nói bà sẽ đi xa, hai tuần chờ đợi bà trở về. Bên ngoài phòng ngủ của Elizabeth, con bé Saoirse một tháng tuổi đang la khóc được cha cô ôm ấp dỗ dành.

“Nín đi, bé con, nín đi nào...” Trong đêm khuya, cô có thể nghe thấy giọng nói dịu dàng của ông to hơn và rồi lắng xuống khi ông đi đi lại lại trên sàn gỗ. Bên ngoài, gió đang gầm rú, vừa rít lên vừa len qua lỗ khóa cửa sổ và cửa ra vào. Chúng xông vào trong và nhảy múa quanh phòng, chọc tức, trêu ghẹo và cù vào người Elizabeth khi cô đang nằm trên giường, hai tay bịt tai và nước mắt lăn dài trên má.

Tiếng khóc của Saoirse càng lúc càng lớn, tiếng dỗ của Brendan to hơn và Elizabeth lấy chiếc gối trùm lên đầu.

“Nín đi nào, Saoirse, đừng khóc nữa,” cha cô van nài, và thử hát một bài hát ru mà mẹ Elizabeth vẫn hát cho hai chị em nghe. Cô ép tay vào tai chặt hơn nhưng vẫn nghe thấy tiếng khóc của Saoirse và tiếng hát lạc điệu của cha cô. Elizabeth ngồi dậy, hai mắt đau nhức vì một đêm khóc lóc và thiếu ngủ nữa.

“Con muốn sữa à?” Cha cô dịu dàng hỏi trong tiếng gào rống của trẻ. “Không à? Con yêu, thế con muốn gì?” Ông hỏi với giọng đau đớn. “Ta cũng nhớ cô ấy lắm, con yêu, ta cũng nhớ cô ấy lắm,” và ông bắt đầu khóc. Saoirse, Brendan và Elizabeth đều khóc vì Gráinne nhưng ai cũng cảm thấy cô đơn trong ngôi nhà gỗ lộng gió của họ.

Ánh đèn pha đột ngột xuất hiện cuối con đường dài. Elizabeth nhảy ra khỏi chăn và ngồi ở cuối giường, bụng quặn lại vì hồi hộp. Đó là mẹ cô - chắc chắn là như thế. Ai có thể đến đây vào lúc mười giờ tối chứ? Elizabeth sung sướng nhấp nhồm trên giường.

Chiếc xe đỗ lại bên ngoài ngôi nhà, cửa xe mở ra và Kathleen, chị của Gráinne, bước xuống. Vẫn để cửa xe mở, đèn pha không tắt và mặc cho cái gạt nước gạt mạnh trên mặt kính, bà tiến tới cổng, đẩy cánh cửa khiến nó kêu cọt két rồi đóng sập lại.

Brendan ra mở cửa, tay bế Saoirse vẫn đang gào khóc. Elizabeth lao tới bên lỗ khóa trên cánh cửa phòng ngủ của cô và nhìn ra hành lang.

“Nó có đây không?” Kathleen hỏi, không chào hỏi gì hết.

“Suyt,” Brendan nói, “Tôi không muốn chị đánh thức Elizabeth dậy.”

“Cứ làm như nó vẫn chưa bị đánh thức bởi những tiếng gào đó ấy. Anh đã làm gì với con bé tội nghiệp đó thế?” Bà hỏi ngờ vực.

“Nó muốn mẹ,” ông cao giọng. “Như tất cả chúng tôi,” ông nói thêm với giọng nhỏ hơn.

“Đưa nó cho tôi,” Kathleen nói.

“Chị đang ướm,” Brendan bước tránh xa bà và tay ôm chặt cái hình hài bé xíu đó.

“Nó có đây không?” Kathleen lại hỏi, giọng vẫn còn bực bội. Bà vẫn đứng bên ngoài cửa ra vào. Bà không xin phép để vào trong và cũng không được mời.

“Tất nhiên là không rồi.” Brendan đung đưa Saoirse, cố gắng dỗ nó. “Tôi nghĩ chị đã đưa cô ấy tới cái nơi kỳ diệu sẽ chữa khỏi vĩnh viễn cho cô ấy chứ,” ông giận dữ nói.

“Người ta nói đó là chỗ tốt nhất rồi Brendan - dù sao thì cũng tốt hơn những chỗ khác. Nhưng mà,” bà ấp úng thốt ra mấy lời tiếp theo, “nó đi rồi.”

“Đi rồi? Chị nói đi rồi nghĩa là sao?”

“Sáng nay nó không có mặt trong phòng. Không ai nhìn thấy nó hết.”

“Có thói quen biến mất vào ban đêm, mẹ của mi ấy,” Brendan vừa nói vừa đu đưa Saoirse. “VẬY ĐẤY, nếu cô ấy không có ở nơi chị đưa cô ấy đến

thì chị không phải tìm xa đâu. Chị chắc là đã tìm ở quán Flanagan rồi chứ?”

Mắt Elizabeth mở to và cô thở hỗn hển. Mẹ cô vẫn ở Baile na gCroíthe, rốt cuộc bà đã không bỏ rơi cô.

Giữa những tiếng trao đổi gay gắt là tiếng khóc của Saoirse.

“Vì Chúa Brendan, anh không đỡ được nó hay sao?” Kathleen phàn nàn. “Anh biết tôi có thể mang bọn trẻ đi theo mà. Chúng có thể ở với tôi và Alan ở...”

“Chúng là con *tôi* và chị không thể mang nó đi khỏi tôi như chị đã làm với Gráinne đâu,” ông rống lên. Saoirse nín khóc.

Một khoảng yên lặng kéo dài.

“Chị đi đi.” Brendan nói yếu ớt như thể tiếng hét vừa rồi đã làm ông vỡ giọng.

Cửa ra vào đóng lại và Elizabeth đứng ở cửa sổ quan sát Kathleen đóng sầm cánh cổng lại và bước vào xe. Chiếc xe phóng đi, ánh đèn biến mất vào xa xăm mang theo hy vọng của Elizabeth được đi cùng bà đến gặp mẹ.

Nhưng vẫn còn một tia hy vọng. Cha cô đã nhắc tới quán của Flanagan. Elizabeth biết nó ở đâu - ngày nào trên đường đến trường cô cũng đi qua nó. Cô sẽ đóng gói hành lý, đi tìm mẹ cô và sống với bà, tránh xa người cha và đứa em luôn la khóc của cô, và ngày nào hai mẹ con cũng sẽ cùng đi thám hiểm.

Tay nắm cửa rung lên và cô chui vào giường giả vờ ngủ. Nhắm chặt mắt lại, cô quyết định ngay khi cha cô đi ngủ, cô sẽ đi tới quán Flanagan.

Cô sẽ trốn đi trong đêm, giống như mẹ cô.

“Anh có chắc là được không?” Opal đứng tựa vào bức tường bệnh viện, đôi tay run rẩy hết đan vào nhau rồi lại thả ra phía trước cái bụng đang cồn cào lo lắng của chị.

Ivan ngập ngừng nhìn chị. “Đáng để thử mà.”

Qua lớp kính trong hành lang, họ có thể nhìn thấy Geoffrey trong phòng riêng của ông. Ông được gắn máy thở, miệng chụp mặt nạ ôxy, xung quanh ông là những chiếc máy đang kêu bíp bíp và đồng dây rợ nối cơ thể ông với máy móc. Giữa tất cả những hoạt động này, cơ thể ông nằm bất động và lặng lẽ, ngực phập phồng nhịp nhàn. Họ bị bao vây bởi những âm thanh kỳ lạ chỉ có trong bệnh viện, âm thanh của những con người đang chờ đợi, của sự sống ở giữa hai nơi không chịu tác động bởi thời gian.

Ngay khi người y tá chăm sóc Geoffrey mở cửa để đi ra, Opal và Ivan bước vào.

“Chị ấy đây rồi,” Olivia đang ở bên cạnh giường Geoffrey nói khi Opal bước vào.

Ông mở choàng mắt và bắt đầu dáo dác nhìn xung quanh, tìm kiếm khắp phòng.

“Chị ấy đang đứng bên trái ông, chị ấy đang nắm tay ông,” Olivia dịu dàng nói.

Geoffrey định cất lời, tiếng ông bị chặn lại dưới chiếc mặt nạ. Opal vội đưa tay lên miệng, mắt ầng ậc nước và có thể nhìn thấy rõ cục nghẹn trong họng chị. Đó là thứ ngôn ngữ mà chỉ Olivia hiểu; lời nói của một người hấp hối.

Olivia gật đầu khi ông phát ra tiếng; nước mắt giàn giụa và khi chị nói Ivan không thể ở lại trong phòng được nữa.

“Ông ấy nhờ tôi nói với chị rằng trái tim ông nhức nhối trong từng khoảnh khắc hai người không ở bên nhau, chị Opal thân mến ạ.”

Ivan bước ra khỏi phòng qua cánh cửa để ngỏ rồi đi nhanh hết mức xuống sảnh và rời khỏi bệnh viện.

CHƯƠNG 37

Mưa rơi bên ngoài cửa sổ phòng ngủ của Elizabeth ở Fuchsia Lane, đập lên cửa kính như những viên sỏi. Gió bắt đầu rung dây thanh âm dành cho đêm của nó và Elizabeth, vẫn cuộn mình trong giường, hồi tưởng lại cái ngày cô đã bỏ đi trong đêm mùa đông khuya khoắt để tìm mẹ.

Cô chỉ gói ghém vài thứ cho vào chiếc cặp đi học của mình - đồ lót, hai chiếc áo chui đầu và váy, cuốn sách mẹ tặng và chú gấu bông. Hộp tiền tiết kiệm của cô có bốn bảng bốn mươi hai xu, và sau khi quần áo mưa quanh chiếc váy hoa yêu thích nhất và xỏ chân vào đôi ủng cao su màu đỏ, cô bước vào màn đêm lạnh giá. Cô trèo qua bức tường vườn thấp để tránh làm cha cô thức giấc vì tiếng mở cổng, những ngày này ông như một con chó canh, khi đi ngủ vẫn dỏng một tai lên. Cô bám theo bụi cây để không bị phát hiện khi đi trên con đường thẳng tắp. Gió vẫn hết kéo lại dây cành cây, làm chúng quệt vào mặt và chân cô, những nụ hôn ẩm ướt của đám lá cây đắm nước sượt qua da cô. Đêm đó gió thật dữ dội. Nó quất lên chân, châm tai châm má cô, thổi vào mặt cô mạnh đến nỗi làm cô không thở được. Chỉ trong vài phút đi trên đường, ngón tay, mũi và môi cô đã tê đi và cả người cô lạnh cóng đến tận xương nhưng ý nghĩ đêm đó sẽ được gặp mẹ đã giúp cô bước tiếp. Cô vẫn đi.

Hai mươi phút sau cô đã tới cây cầu dẫn đến Baile na gCroíthe. Cô chưa bao giờ nhìn thấy thị trấn vào lúc mười một giờ đêm; nó giống như một thị trấn ma, tối tăm, trống rỗng và câm lặng, như thể nó là chứng nhân cho một điều gì đó nhưng không bao giờ nói một lời.

Cô đi về phía quán của Flanagan, trong dạ xồn xang, không còn cảm thấy bị cái lạnh quất vào người nữa, chỉ có sự xúc động vì sắp được đoàn tụ với mẹ. Trước khi nhìn thấy quán Flanagan thì cô đã nghe thấy những âm thanh của nó; quán này và quán Bướu Lạc đà là những nơi duy nhất trong thị trấn còn sáng đèn. Từ một ô cửa sổ để ngỏ vang ra tiếng đàn piano, violon, trống, tiếng hát và tiếng cười đùa ầm ĩ, thỉnh thoảng có tiếng người

hồ reo la hét. Elizabeth cười khúc khích một mình; có vẻ như ai cũng đang rất vui.

Xe của bác Kathleen đỗ bên ngoài, và chân Elizabeth tự nhiên bước nhanh hơn. Cánh cửa trước đang mở, và bên trong là một hành lang hẹp, nhưng cánh cửa bằng kính màu dẫn vào quán rượu thì lại đóng. Elizabeth đứng ở hành lang rũ nước trên áo mưa rồi treo lên mắc cạnh mấy cái ô. Mái tóc đen của cô ướt đầm, mũi đỏ lên và nước chảy ròng ròng. Mưa đã tìm được đường lọt qua mũi giày cô, chân cô run lên vì lạnh, hai bàn chân lép nhép trong đôi ủng nước lạnh như đá.

Tiếng piano đột ngột dừng lại và một tiếng thét lớn từ đám đàn ông khiến Elizabeth giật nảy người.

“Tiếp tục đi Gráinne, hát cho chúng tôi bài nữa nào,” tiếng đàn ông líu nhíu rồi tất cả bọn họ cùng hò reo.

Tim Elizabeth thót lên khi nghe thấy tên mẹ cô. Bà ở trong đó! Bà là một ca sĩ hát tuyệt hay. Ở nhà lúc nào bà cũng hát, sáng tác ra những bài hát ru cùng các bài ca thiếu nhi, Và cứ sáng sáng Elizabeth rất thích được nằm trên giường lắng nghe mẹ cô ngân nga khắp mọi căn phòng trong ngôi nhà gỗ. Nhưng giọng hát vừa vang lên trong quán kèm theo tiếng cổ vũ om sòm của đám đàn ông say rượu không phải giọng hát ngọt ngào của mẹ mà cô đã biết quá rõ.

Ở Fuchsia Lane, Elizabeth mở to mắt và ngồi thẳng trên giường. Bên ngoài, gió gầm rú như con thú bị thương. Tim cô đập thành thạch trong lồng ngực; miệng cô khô khốc và cả người nhớp nháp. Ném chiếc chăn xuống, cô vớ lấy chìa khóa xe đang để ở tủ đầu giường, chạy xuống cầu thang, khoác áo mưa vào người rồi trốn khỏi nhà bước tới xe ô tô. Những hạt mưa lạnh buốt táp vào người cô, rồi cô nhớ lại tại sao mình không thích bị mưa rơi xuống mặt: nó gợi cô nhớ đến buổi tối hôm đó. Cô đi nhanh về phía xe, rùng mình khi gió hất tóc đập vào mắt và má, và khi ngồi được sau vô lăng thì cô đã ướt sũng.

Chiếc gạt nước điên cuồng đập trên cửa kính khi cô lái xe trên con đường tối để đi về thị trấn. Khi lái xe qua cầu cô lại đối mặt với thị trấn ma. Mọi người đều đã yên ổn giam mình trong sự ấm áp của gia đình và quán trọ. Ngoài Bướu Lạc đà và quán của Flanagan thì không có các thú vui ban đêm. Elizabeth đỗ xe và bước ngang qua đường đến quán Flanagan, đứng trong mưa lạnh nhìn chăm chăm vào bên trong, và hồi tưởng. Hồi tưởng đêm hôm đó.

Tại Elizabeth cảm thấy đau đớn vì lời bài hát được thốt ra từ miệng người đàn bà. Chúng rất thô bỉ, những từ ngữ ghê tởm đang được thốt ra bằng một chất giọng thô thiển và tục tĩu. Từng lời nói khiếm nhã mà cha Elizabeth đã dạy cô không được nói lại đang được tung hô bởi một đám súc vật say sưa bí tỉ.

Cô nhón gót lên nhìn qua cánh cửa kính màu đỏ để xem người phụ nữ đáng sợ đang rên rỉ giai điệu đáng sợ đó. Cô đoán chắc mẹ mình đang ngồi cạnh bác Kathleen, vô cùng ghê tởm.

Tim Elizabeth bật lên cổ họng cô và trong một lát cô phải cố lắm mới thở được, vì ngồi trên chiếc đàn piano bằng gỗ chính là mẹ cô, đang mở miệng thốt ra tất cả những lời ghê sợ đó. Một chiếc váy cô chưa từng nhìn thấy trước đây được buộc cao trên đùi bà và xung quanh bà là một đám đàn ông đang hò reo cột nhà khi bà uốn éo lắc lư thân thể theo những kiểu Elizabeth chưa bao giờ thấy một người phụ nữ nào làm.

“Nào, nào, các cậu kia bình tĩnh đi,” ông Flanagan nói vọng ra từ sau quầy bar.

Đám đàn ông phớt lờ ông và tiếp tục chót nhả với mẹ Elizabeth.

“Mẹ ơi,” Elizabeth khóc thút thít.

Elizabeth chậm chạp sang bên kia đường tiến về phía quán rượu của Flanagan, tim cô đập mạnh vì những ký ức quá sống động. Cô đưa tay ra đẩy cửa mở. Ông Flanagan ngược mắt từ sau quầy và hé miệng cười với cô, như thể ông đang chờ cô đến.

Cô bé Elizabeth đưa bàn tay đang run rẩy ra đẩy cửa. Tóc cô ướt sũng và nhỏ nước khắp mặt, môi cô run lấy bầy. Đôi mắt nâu to hoảng hốt nhìn quanh phòng khi thấy một gã đàn ông sờ vào người mẹ cô.

“Hãy để bà ấy yên!” Elizabeth hét to đến mức cả căn phòng nín lặng. Mẹ cô thôi hát và tất cả quay đầu về phía cô bé đang đứng ở cửa.

Góc phòng nơi mẹ cô đứng bỗng rộ lên tiếng cười to. Nước mắt trào ra từ đôi mắt sợ hãi của Elizabeth.

“Ê, ê, ê,” mẹ cô là người hét to nhất trong đám. “Hãy chơi trò cứu mẹ nào, được không các anh?” Bà líu nhíu. Bà đưa mắt nhìn Elizabeth. Chúng đỏ ngầu và tối tăm, không phải đôi mắt cô nhớ rất rõ; chúng thuộc về một người khác.

“Chết tiệt,” Kathleen chửi thề, nhảy ra từ phía bên kia quán bar và đi nhanh về phía Elizabeth, “con làm gì ở đây thế?”

“Connnnnnn....đếnnnnnnn đđđđđ...,” Elizabeth lắp bắp trong căn phòng đã trở nên yên lặng, hoang mang nhìn mẹ cô, “con đến tìm mẹ để về sống với mẹ.”

“Bà ta không có ở đây đâu,” mẹ cô rít lên. “Cút đi!” Bà trở ngón tay về phía cô như buộc tội. “Những con chuột nhắt ướt sũng không được vào quán,” bà cười khúc khích, đưa cốc lên nốc tiếp nhưng lại để nó trượt khỏi miệng, khiến rượu đổ gần hết xuống ngực áo, lấp lánh trên cổ và thay mùi nước hoa ngọt ngào bằng mùi rượu.

“Nhưng mẹ ơi...” Elizabeth khóc thút thít.

“Nhưng mẹ ơi,” Gráinne nhại lại và mấy gã đàn ông cười phá lên. “Ta không phải mẹ ngươi,” bà nói một cách cay nghiệt, ngồi lên phím đàn khiến nó phát ra những tiếng kêu khó chịu. “Bọn Lizzie ướt sũng không xứng đáng có mẹ. Đầu độc hết chúng đi, tất cả bọn chúng mày,” bà làu bàu.

“Kathleen,” ông Flanagan hét lên, “chị làm gì thế hả? Đưa con bé ra khỏi đây đi. Không nên để cho nó thấy những chuyện này.”

“Tôi không thể,” Kathleen đứng chôn chân tại chỗ. “Tôi phải trông Gráinne, tôi phải đưa nó quay về với tôi.”

Flanagan há hốc miệng choáng váng. “Cô không nhìn thấy con bé thế nào à?”

Làn da nâu của Elizabeth đã tái xanh lại. Môi cô tím đen vì lạnh và răng đánh lập cập, chiếc váy hoa ướt sũng dính vào người và hai chân cô run lên trong đôi ủng cao su.

Kathleen hết nhìn Elizabeth lại nhìn Gráinne, mắc kẹt giữa hai bên. “Tôi không thể, Tom ạ,” bà thì thào.

Tom có vẻ tức giận. “Thế thì chính tôi sẽ đưa nó về nhà.” Ông vớ lấy chùm chìa khóa dưới quầy bar và bắt đầu đi vòng về phía Elizabeth.

“Không!” Elizabeth thét lên. Cô nhìn mẹ cô một lần nữa, bà đã quá chán cảnh này và rơi vào đôi tay một gã đàn ông lạ mặt. Elizabeth quay mặt ra cửa và chạy thẳng vào bóng đêm lạnh giá.

Elizabeth đứng trước cửa quán bar, mái tóc ướt đầm, nước mưa nhỏ từ trán xuống mũi, răng đánh vào nhau lập cập và ngón tay lạnh cóng. Những âm thanh của căn phòng không còn như xưa. Bên trong không có tiếng hò reo chót nhả, không tiếng đàn hát, chỉ thỉnh thoảng có tiếng ly chạm vào nhau và tiếng chuyện trò khe khẽ. Vào buổi tối thứ Ba yên tĩnh đó, trong quán bar không có quá năm người.

Ông già Tom tiếp tục nhìn cô chăm chú.

“Mẹ tôi...” Elizabeth nói vọng vào từ cửa. Cô cảm thấy ngạc nhiên trước giọng nói trẻ thơ của mình - “bà ấy là kẻ nghiện rượu.”

Tom gật đầu.

“Bà ấy đến đây nhiều lắm đúng không?”

Ông lại gật đầu.

“Nhưng có nhiều tuần,” cô nuốt nước bọt một cách khó khăn, “nhiều tuần liền bà ấy không rời chúng tôi.”

Giọng Tom dịu dàng. “Bà ấy thuộc kiểu bợm nhậu không phải lúc nào cũng cần rượu.”

“Và cha tôi,” cô dừng lời, nghĩ tới người cha tội nghiệp chờ đợi ở nhà hết đêm này sang đêm khác, “cha tôi biết chuyện này.”

“Sự nhẫn nại của một vị thánh,” ông đáp.

Cô nhìn quanh quầy bar nhỏ, nhìn chiếc đàn piano cũ kỹ ngày xưa đó vẫn đặt ở góc phòng. Điều duy nhất thay đổi trong căn phòng là tuổi tác của mọi thứ trong đó.

“Đêm hôm đó,” Elizabeth nói, nước mắt dâng lên, “cảm ơn ông.”

Tom chỉ gật đầu buồn bã.

“Kể từ đó ông có gặp lại mẹ tôi không?”

Ông lắc đầu.

“Vậy ông có... ông có mong sẽ gặp lại không?” Cô hỏi, tiếng nói của cô tắc nghẹn ở cổ họng.

“Không phải ở kiếp này, Elizabeth ạ.” Ông xác nhận điều cô đã luôn cảm thấy trong sâu thẳm trái tim mình.

“Cha ơi...” Elizabeth thì thầm với chính mình và rời khỏi quán bar bước vào đêm tối giá lạnh.

Cô bé Elizabeth chạy khỏi quán rượu, cảm thấy từng giọt mưa quất vào cơ thể, cảm thấy ngực nhói đau khi thở trong không khí lạnh lẽo và nước bắn tung tóe lên chân cô khi cô lội qua vũng nước. Cô đang chạy về nhà.

Elizabeth nhảy vào xe và phóng khỏi thị trấn đi về phía con đường một dặm dẫn tới ngôi nhà gỗ của cha cô. Ánh đèn pha đang tiến tới gần đồng nghĩa với việc cô phải lùi trở lại đoạn đường vừa đi để chiếc xe băng qua rồi mới có thể tiếp tục hành trình.

Cha cô biết hết chuyện này và ông không bao giờ kể với cô. Ông không bao giờ muốn làm tan vỡ những ảo mộng của cô về mẹ và cô vẫn luôn luôn

tôn thờ bà. Cô đã tưởng mẹ cô là một tâm hồn tự do còn cha cô là một thế lực kìm hãm, là kẻ đi bắt bướm. Cô cần gặp ông ngay, để xin lỗi, để sửa sai.

Cô quay trở về con đường để rồi lại thấy một chiếc máy kéo đang bình bịch bò qua, việc hiếm khi xảy ra vào giờ muộn như thế này. Càng lúc càng sốt ruột, cô vút xe lại và bắt đầu chạy bộ. Cô chạy nhanh hết sức trên con đường dài một dặm đưa cô về nhà.

“Cha ơi,” cô bé Elizabeth khóc thút thít khi cô chạy trên con đường dẫn tới ngôi nhà gỗ. Cô gọi to tên ông, và lần đầu tiên trong buổi tối hôm đó cơn gió đã giúp đỡ cô bằng việc đưa những tiếng gọi ấy về căn nhà gỗ. Một ngọn đèn được bật lên, rồi một ngọn nữa, và cô thấy cánh cửa ra vào mở ra.

“Cha ơi!” cô khóc to hơn, và chạy nhanh hơn nữa.

Brendan ngồi cạnh cửa sổ phòng ngủ, nhìn ra màn đêm tối đen, nhắm nháp tách trà, hy vọng hình bóng mà ông đang chờ đợi sẽ xuất hiện. Ông đã đuổi hết mọi người đi, ông đã làm điều hoàn toàn trái ngược với những gì ông mong muốn và tất cả là lỗi của ông. Giờ ông chỉ có thể chờ đợi. Chờ đợi một trong ba người phụ nữ của ông trở về. Một người, ông biết chắc chắn, sẽ không bao giờ trở về, không thể trở về.

Một chuyển động ở xa xa khiến ông chú ý và ông ngồi nhìn chăm chú như một con chó trông nhà. Một người phụ nữ đang chạy lại phía ông, mái tóc đen dài bay sau lưng, hình ảnh cô mờ đi khi làn mưa dội vào cửa sổ và chảy thành dòng trên mặt kính.

Là cô ấy.

Ông buông rơi cả tách lẫn đĩa xuống sàn và đứng dậy, đẩy chiếc ghế ra đằng sau.

“Gráinne,” ông thầm thì.

Ông vớ lấy chiếc gậy và đi nhanh hết sức ra cửa trước. Mở cánh cửa ra, ông căng mắt nhìn vào đêm tối bão bùng để tìm vợ mình.

Ông nghe thấy tiếng thở hổn hển xa xa của người phụ nữ đang chạy.

“Cha ơi,” ông nghe tiếng cô gọi. Không cô ấy không thể gọi như vậy được, Gráinne của ông sẽ không gọi như vậy.

“Cha ơi,” ông lại nghe thấy tiếng nước nở.

Những âm thanh quen thuộc đó đưa ông quay trở lại hơn hai mươi năm trước. Đó là đứa con gái bé bỏng của ông, đứa con gái nhỏ lại đang chạy về nhà trong mưa gió và nó cần ông.

“Cha ơi!” Cô lại gọi.

“Ta đây,” ông đáp, ban đầu khe khẽ, rồi sau đó ông hét to hơn, “Ta ở đây!”

Ông nghe tiếng cô khóc, nhìn thấy cô mở cánh cổng cốt kết, nước chảy ròn ròn trên người, và đúng như những gì ông đã làm hơn hai mươi năm trước, ông chìa tay về phía cô và đón cô vào vòng tay của mình.

“Ta đây, đừng lo,” ông đỡ dành cô, vỗ nhẹ vào đầu và đung đưa cô.
“Cha đây.”

CHƯƠNG 38

Khu vườn nhà Elizabeth trong ngày sinh nhật cô giống hệt quang cảnh bữa tiệc trà của Mad Hatter trong Xứ sở Thần tiên. Giữa khu vườn là một chiếc bàn dài được trang trí bằng những tấm khăn trải bàn màu đỏ và trắng. Trên bàn san sát những chiếc đĩa chất đầy xúc xích sốt cà chua, khoai tây chiên và nước sốt, bánh mì kẹp, xa lát, thịt nguội và các món tráng miệng. Khu vườn đã được xén tỉa từng li từng tí, những cây hoa mới đã được trồng và không khí tràn ngập mùi cỏ mới cắt trộn lẫn mùi thịt nướng thơm phức ở góc vườn. Đó là một ngày ấm áp, bầu trời màu chàm không một gợn mây, những ngọn đồi xung quanh phủ màu xanh ngọc, trên đồi là đàn cừu trông giống như những bông tuyết, và Ivan cảm nhận được nỗi đau khi phải rời xa một nơi đẹp như thế này và những con người ở đây.

“Ivan, em rất vui vì anh đã ở đây.” Elizabeth phóng từ trong bếp ra.

“Cám ơn em,” Ivan cười, xoay tròn chào đón cô. “Ái chà, nhìn em kìa!” Anh há hốc miệng. Elizabeth mặc chiếc váy mùa hè giản dị bằng lanh trắng, tương phản rất hiệu quả với làn da sẫm màu của cô; mái tóc dài được uốn xoắn nhẹ buông xuống quá vai. “Xoay một vòng cho anh xem nào,” Ivan nói, vẫn còn sững sốt trước vẻ đẹp của cô. Nét mặt cô dịu dàng và mọi thứ ở cô đều có vẻ mềm mại hơn.

“Từ khi tám tuổi em đã không xoay cho người đàn ông nào ngắm rồi. Đừng có nhìn em chăm chăm thế, có nhiều việc phải làm lắm,” cô nói nhanh.

À, không phải *mọi thứ* ở cô đều mềm mại hơn.

Cô nhìn quanh vườn, tay chống lên hông như đang đi tuần tra.

“Được rồi để em chỉ cho anh mọi việc ở đây nhé.” Cô tóm lấy tay Ivan và kéo anh về phía bàn.

“Khi khách đến qua cửa hông, họ sẽ vào đây đầu tiên. Đây là chỗ họ lấy khăn ăn, dao, đĩa, đĩa rồi họ sẽ đi dọc theo chỗ này.” Cô đi tiếp, vẫn túm tay

anh và nói nhanh. “Khi họ tới đây, *anh* sẽ đứng sau cái bếp nướng thịt này và phục vụ bất cứ thứ gì họ đã chọn từ các loại thịt *này*. Cô chỉ vào cái bàn nhỏ để thịt. “Bên trái là thịt có xì dầu, bên phải là thịt thường. Anh *đừng* có nhầm lẫn đấy nhé.”

Ivan mở miệng định phản đối nhưng cô đã giơ một ngón tay lên và nói tiếp, “Sau đó họ sẽ lấy bánh mì, rồi xa lát ở đây. Anh nhớ là nước chấm bánh mì ở *đây* nhé.”

Ivan nhặt một quả ôliu lên và cô đánh vào tay anh khiến anh để nó lại rơi xuống bát. Cô tiếp tục, “Đồ tráng miệng ở *đây*, trà và cà phê *đây*, sữa hữu cơ trong bình bên trái, sữa thường ở bên phải, phòng vệ sinh sau cửa và *chỉ* ở bên trái thôi nhé; em không muốn họ tha thần trong nhà mình, được chứ?”

Ivan gật đầu.

“Anh có hỏi gì không?”

“Chỉ một câu thôi.” Anh chộp lấy một quả ôliu và bỏ tọt vào miệng trước khi cô kịp giăng lại. “Tại sao em lại nói với anh chuyện này?”

Elizabeth đảo mắt. “Bởi vì,” cô lau hai bàn tay ẩm vào một cái khăn ăn, “vì em chưa bao giờ tổ chức *tiệc tùng* như thế này, và vì anh lôi em vào cái mớ bòng bong này, nên em cần anh giúp em.”

Ivan bật cười. “Elizabeth, em sẽ ổn thôi và *rõ ràng* là anh không giúp nướng thịt được đâu.”

“Tại sao, ở Tỉn Phai không có món thịt nướng à?” Cô hỏi mỉa mai.

Ivan phớt lờ câu nói của cô. “Nghe này, hôm nay em không cần quy định và kế hoạch gì hết. Cứ để cho mọi người làm gì tùy ý, lang thang trong vườn, trò chuyện với nhau và tự chọn thức ăn. Ai quan tâm nếu họ bắt đầu bằng món bánh táo chứ?”

Elizabeth có vẻ khiếp sợ. “Bắt đầu bằng bánh táo ư?” Cô lắp bắp. “Nhưng đó không đúng chiều của bàn ăn. Không, Ivan, anh phải nói với họ là phải bắt đầu từ đâu và kết thúc ở đâu. Em không có thời gian đâu.” Cô

chạy vội vào bếp. “Cha, con hy vọng cha không ăn hết chỗ xúc xích xốt cà chua ở đó đấy chứ,”

“Cha?” Mắt Ivan mở to, “ông ấy ở đây à?”

“Vâng.” Cô đảo mắt nhưng Ivan biết cô không định làm thế. “Thật ra mấy ngày vừa rồi anh không ở đây cũng tốt vì em phải ngập đầu ngập cổ trong những bí mật gia đình, nước mắt, tan vỡ và hàn gấm. Nhưng mọi việc đều ổn rồi,” cô thả lỏng người một chút và nhìn Ivan. Tiếng chuông cửa khiến cô giật nảy người, mặt nhả lại sợ hãi.

“Thư giãn đi Elizabeth!” Ivan cười.

“Mời ra cửa ngách ạ!” Cô nói với người khách.

“Trước khi họ vào đây anh muốn tặng em một món quà,” Ivan nói, chìa cánh tay vẫn giấu sau lưng ra. Anh giơ một chiếc ô màu đỏ to dùng về phía cô và trán cô nhả lại bối rối.

“Để giúp em tránh mưa,” Ivan dịu dàng giải thích. “Anh nghĩ em đã có thể dùng nó đêm hôm nọ.”

Trán Elizabeth dần ra khi cô hiểu điều anh nói. “Anh chu đáo thật, cảm ơn anh.” Cô ôm anh. Cô bỗng ngẩng phắt đầu lên. “Nhưng sao anh biết về chuyện đêm hôm nọ?”

Benjamin xuất hiện ở cổng với bó hoa và một chai rượu.

“Chúc mừng sinh nhật Elizabeth.”

Cô quay người lại và đôi má ửng hồng. Cô chưa gặp lại anh ta kể từ ngày ở công trường khi Ivan trêu cô yêu Benjamin bằng hàng chữ đỏ to tướng trên tường.

“Cảm ơn anh,” cô đáp và đi về phía anh ta.

Anh ta đưa món quà ra cho cô và cô chật vật tìm cách đón lấy chúng vì vướng cái ô trong tay. Benjamin để ý thấy chiếc ô và cười. “Tôi không nghĩ hôm nay cô sẽ cần đến nó đâu.”

“À cái này ư?” Mắt Elizabeth đỏ hơn nữa. “Đây là quà của Ivan.”

Benjamin nhướn mày. “Thật à? Chắc là cô vừa làm khó anh ta đúng không? Tôi bắt đầu nghĩ là giữa hai người có chuyện gì đó đấy.”

Elizabeth không cười nổi nữa. Cô ước gì mọi chuyện đúng như thế. “Thật ra anh ấy đang ở đâu đấy quanh đây thôi - có lẽ cuối cùng tôi cũng giới thiệu được hai anh với nhau.” Cô dôi mắt khắp vườn, tự hỏi không biết tại sao lúc nào Benjamin cũng thấy cô có vẻ buồn cười như thế.

“Ivan?” tôi có thể nghe thấy Elizabeth gọi tên tôi.

“Có đây,” tôi đáp, không nhìn lên trong lúc giúp Luke đội chiếc mũ dự tiệc lên đầu.

“Ivan?” Cô lại gọi.

“Có đây,” tôi sốt ruột nói, đứng dậy nhìn cô. Đôi mắt cô lướt qua tôi và cô tiếp tục đưa mắt quanh vườn.

Tim tôi ngừng đập; tôi thề là tôi đã cảm thấy nó ngừng đập.

Tôi hít một hơi dài, cố không hoảng hốt. “Elizabeth,” tôi gọi, giọng run run và xa xăm đến nỗi chính tôi cũng gần như không nhận ra mình nữa.

Cô không quay lại. “Tôi không biết anh ấy biến đâu rồi. Anh ấy vừa mới ở đây thôi mà.” Cô có vẻ giận. “Đáng lẽ anh ấy phải chuẩn bị thịt nướng sẵn sàng rồi chứ.”

Benjamin lại cười. “Đúng lúc quá. Một cách tế nhị để nhờ tôi đấy, nhưng tôi có thể làm được, không vấn đề gì.”

Elizabeth nhìn anh ta bối rối, miên man suy nghĩ. “Được rồi, tốt quá, cảm ơn anh.” Cô tiếp tục tìm kiếm xung quanh. Tôi nhìn Benjamin chui chiếc tạp dề qua đầu và Elizabeth giảng giải mọi thứ cho anh ta. Tôi là kẻ đứng ngoài quan sát, không còn là một phần của bức tranh nữa. Khách khứa bắt đầu tới và tôi cảm thấy chóng mặt khi khu vườn trở nên đông đúc, khi âm lượng lớn hơn, những giọng nói và tiếng cười ầm ĩ hơn, mùi thức ăn đậm đặc hơn. Tôi nhìn Elizabeth cố bắt Joe ném một số loại cà phê có vị trong khi mọi người vừa quan sát vừa cười; tôi nhìn đầu của Elizabeth và Benjamin ghé sát vào nhau khi họ chia sẻ một bí mật rồi cười phá lên; tôi

nhìn cha Elizabeth đứng ở cuối vườn, một tay nắm chiếc gậy bằng gỗ mận gai, một tay cầm ly tách, dăm chiêu dôi mắt về phía những ngọn đồi nhấp nhô, chờ đợi người con gái thứ hai của ông trở về; tôi nhìn bà Bracken và mấy bà bạn đứng cạnh bàn tráng miệng, lén lút lấy thêm một miếng bánh khi tưởng rằng không có ai nhìn.

Nhưng tôi nhìn thấy họ. Tôi nhìn thấy tất cả.

Tôi giống như người khách trong bảo tàng nghệ thuật, đang đứng trước một bức tranh có quá nhiều chi tiết, cố gắng để hiểu nó, yêu nó quá mức và muốn được nhảy vào để trở thành một phần của nó. Tôi bị đẩy ra càng lúc càng xa về phía cuối vườn. Đầu tôi quay cuồng và đầu gối tôi sụp xuống.

Tôi nhìn Luke được Poppy giúp đỡ mang chiếc bánh sinh nhật của Elizabeth ra, bắt nhịp cho mọi người hát bài “Chúc mừng sinh nhật bạn” trong khi khuôn mặt Elizabeth đỏ lên vì ngạc nhiên và xấu hổ. Tôi nhìn cô đảo mắt xung quanh tìm tôi nhưng không thấy tôi, nhìn cô nhắm mắt, ước và thối nển giống cô bé gái chưa bao giờ có bữa tiệc sinh nhật lần thứ mười hai và giờ đang được sống lại ngày đó. Nó làm tôi nhớ lại những gì Opal nói về việc tôi không bao giờ có ngày sinh nhật, không bao giờ già đi trong khi Elizabeth thì có và cô sẽ già đi sau ngày này hàng năm. Những người dân thị trấn đông đúc cười to và hò reo khi cô thổi tắt những ngọn nến, nhưng đối với tôi chúng tượng trưng cho sự trôi chảy của thời gian, và khi dập tắt những ngọn lửa đang nhảy múa này thì cô cũng đã dập tắt chút hy vọng nhỏ nhoi còn lại trong tôi. Chúng tượng trưng cho lý do chúng tôi không thể ở bên nhau, và điều đó làm tim tôi đau nhói. Đám đông vui vẻ lại chúc tụng trong khi tôi nhắm nháp nỗi đau của mình, và tôi không thể không ý thức được một cách rõ ràng hơn bao giờ hết rằng cứ mỗi phút trôi qua thì cô lại càng già hơn. Tôi, chính tôi cảm nhận được điều đó.

“Ivan!” Elizabeth túm lấy tôi từ phía sau. “Anh đi đâu suốt này giờ thế? Em tìm anh mãi!”

Tôi quá choáng váng vì cô đã nhận ra tôi đến nỗi gần như không nói được nên lời. “Anh ở đây suốt đấy chứ,” tôi nói yếu ớt, tận hưởng từng giây

phút đôi mắt nâu của cô nhìn xoáy vào tôi.

“Làm gì có. Em đã đi qua chỗ này ít nhất là năm lần mà có thấy anh đâu. Anh có sao không thế?” Trông cô có vẻ lo lắng. “Trông anh xanh xao quá.” Cô sờ trán tôi. “Anh ăn gì chưa?”

Tôi lắc đầu.

“Em mới nướng lại ít pizza đấy; để em lấy cho anh nhé, được không? Anh thích loại nào?”

“Loại có ôliu ấy. Ôliu là thứ anh thích nhất.”

Cô nheo mắt lại và tò mò nhìn tôi từ đầu đến chân. Rồi cô nói chậm rãi, “Được rồi, để em lấy cho anh, nhưng đừng có biến mất lần nữa đấy nhé. Em muốn giới thiệu với anh mấy người.”

Tôi gật đầu.

Một lúc sau cô vội vàng quay lại với một miếng pizza lớn. Mùi bánh thơm phức, bụng tôi sôi lên mừng rỡ dù lúc trước tôi không hề nghĩ là mình đang đói. Tôi giơ tay đón lấy miếng pizza ngon lành từ tay cô, nhưng mắt cô tối sầm, mặt xịu xuống và cô rút chiếc đĩa lại. “Chết tiệt, Ivan, anh lại đi đâu rồi?” Cô lau bàu, đưa mắt tìm kiếm khắp vườn.

Đầu gối tôi bủn rủn đến mức tôi không thể đứng thẳng người lên được; tôi đổ sụp xuống mặt cỏ, tựa lưng vào tường nhà, chống khuỷu tay lên đầu gối.

Tôi nghe thấy tiếng thì thầm rất khẽ trong tai mình, cảm nhận được hơi thở nóng hổi và ngửi thấy mùi kẹo trong hơi thở của Luke. “Nó đang xảy ra phải không?”

Tôi chỉ có thể gật đầu.

Đó là lúc sự vui thú không còn. Phần này rất rất không phải là phần tôi thích.

CHƯƠNG 39

Cảm nhận được từng dặm đường với từng bước đi, từng viên đá sỏi dưới gan bàn chân và từng giây trôi qua, cuối cùng tôi cũng đến được bệnh viện, hoàn toàn kiệt sức và héo hon. Vẫn còn một người bạn cần đến tôi.

Chắc hẳn Olivia và Opal đã nhìn thấy điều đó trên mặt tôi khi tôi bước vào phòng; chắc hẳn họ đã nhìn thấy những màu sắc đen tối toát ra từ người tôi, thấy vai tôi sụp xuống, thấy toàn bộ sức nặng của tất cả mọi thứ trong không trung đột ngột đè lên vai tôi. Từ ánh nhìn trong đôi mắt mệt mỏi của họ tôi biết họ đã biết. Tất nhiên là họ biết - đó là một phần của công việc. Ít nhất mỗi năm hai lần tất cả chúng tôi đều gặp những con người đặc biệt sẽ khiến chúng tôi dành toàn bộ thời gian và tâm trí cho họ, và mỗi lần như thế chúng tôi đều phải trải qua việc mất họ. Opal thích dạy chúng tôi rằng đó không phải là *mất* họ; chỉ là họ đã tiếp tục cuộc đời riêng của mình. Nhưng tôi không sao tưởng tượng được rằng mình không mất Elizabeth. Không có quyền lực nào, không có khả năng nào khiến cô ở sát bên tôi, vẫn nhìn thấy tôi, cô đang tuột qua kẽ tay tôi. Tôi đã giành được gì? Đã đạt được gì? Mỗi lần rời xa một người bạn tôi lại cảm thấy cô đơn y như trước khi gặp họ, và trong trường hợp của Elizabeth thì thậm chí còn cô đơn hơn, vì tôi biết mình đã bỏ lỡ cơ hội đến với rất nhiều điều hơn thế. Và đây là câu hỏi sáu mươi tư triệu đô la, thế những người bạn của chúng tôi được gì?

Một kết cục có hậu?

Liệu tôi có thể gọi tình trạng hiện nay của Elizabeth là kết cục có hậu hay không? Nuôi dưỡng một thằng bé sáu tuổi mà cô chưa bao giờ muốn, lo lắng về cô em mất tích, một người mẹ đã bỏ rơi cô và một người cha phức tạp? Chẳng phải cuộc đời cô vẫn y như khi tôi tới hay sao?

Nhưng tôi đoán đây không phải là kết cục của Elizabeth. *Hãy nhớ các chi tiết*, Opal vẫn thường dặn tôi như vậy. Tôi cho rằng thay đổi trong cuộc đời của Elizabeth chính là tâm hồn cô, cách suy nghĩ của cô. Tất cả những

gì tôi đã làm là gieo một hạt mầm hy vọng; chỉ mình cô có thể giúp nó lớn lên. Và vì cô bắt đầu không nhìn thấy tôi nữa, có lẽ hạt mầm đó đã nảy mầm.

Tôi ngồi ở góc phòng bệnh viện nhìn Opal nắm chặt tay Geoffrey như thể chị đang lơ lửng bên mép vách đá. Có lẽ đúng là như vậy. Trên khuôn mặt chị, bạn có thể thấy chị sẵn sàng làm mọi thứ để lấy lại những gì đã qua; tôi cuộc rằng chị có thể thỏa thuận với quỷ sứ ngay tại đó nếu nó có thể mang ông ấy quay trở lại. Ngay lúc này, chỉ vì ông, chị có thể xuống địa ngục và quay lại, chị có thể đổi mặt với từng nỗi sợ hãi của mình.

Những điều chúng ta làm để quay về đúng lúc.

Những điều ban đầu chúng ta đã không làm.

Lời nói của Opal đang được thốt qua miệng Olivia; Geoffrey không thể nói được nữa. Nước mắt Opal trào ra, nhỏ xuống đôi tay không còn sự sống của Geoffrey, môi dưới của chị run lên. Chị vẫn chưa sẵn sàng để ông ra đi. Chị chưa bao giờ rời xa ông và bây giờ thì đã quá muộn, ông đang ra đi trước khi chị có cơ hội làm việc đó.

Chị đang mất ông.

Ngay lúc đó, đối với tôi cuộc sống dường như thật đen tối. Cũng ảm đạm như lớp sơn xanh rạn nứt trên những bức tường được dựng lên để chống đỡ cho một tòa nhà nhằm hàn gắn vết thương.

Geoffrey từ từ giơ tay lên; bạn có thể tin chắc ông đang phải dốc hết sức lực. Cử động đó khiến tất cả mọi người ngạc nhiên vì đã nhiều ngày nay ông không nói được và cũng không có phản ứng trước bất cứ thứ gì. Không ai ngạc nhiên bằng Opal, người bỗng nhiên cảm thấy bàn tay ông sờ trên khuôn mặt, khi ông lau nước mắt cho chị. Mỗi liên hệ sau hai mươi năm. Cuối cùng ông đã có thể nhìn thấy chị. Opal hôn bàn tay to lớn của ông và để nó vuốt ve khuôn mặt nhỏ nhắn của chị, an ủi chị qua suốt cơn choáng váng, khuây khỏa và nỗi tiếc của chị.

Geoffrey trút hơi thở cuối cùng, ngực ông nhô lên lần cuối rồi xẹp xuống, bàn tay rơi trên giường.

Chị đã mất ông và tôi băn khoăn không biết liệu chị có còn tự nhủ rằng chẳng qua ông chỉ tiếp tục cuộc đời riêng của mình mà thôi.

Chính lúc đó tôi quyết định mình cần phải kiểm soát được khoảnh khắc cuối cùng của mình. Tôi phải chào tạm biệt Elizabeth một cách chu đáo, nói với cô sự thật về tôi một lần cuối để cô không nghĩ rằng tôi chạy trốn hay bỏ rơi cô. Tôi không muốn cô dành hàng năm cay đắng nghĩ về người đàn ông cô từng yêu và đã làm tan vỡ trái tim cô. Không, điều đó sẽ quá dễ dàng đối với cô; nó sẽ cho cô lý do để cô không bao giờ yêu lần nữa. Và cô đã muốn lại được yêu. Tôi không muốn cô giống như Geoffrey, mãi mãi chờ đợi sự trở về của tôi và cuối cùng chết già trong cô độc.

Olivia gật đầu động viên khi tôi đứng dậy, hôn trên đỉnh đầu Opal khi chị đang ngồi úp mặt xuống giường, vẫn nắm chặt tay ông và nức nở to đến mức tôi biết đó là tiếng trái tim chị đang tan vỡ. Cho đến khi đã bước ra ngoài trời giá lạnh, tôi mới nhận ra nước mắt đang lăn trên mặt mình.

Tôi bắt đầu chạy.

Elizabeth đang mơ. Cô đang ở trong một căn phòng trắng trống trải và cô đang nhảy múa, hò hét và vẩy sơn đủ màu khắp xung quanh. Cô đang ngân nga bài hát mà cô không sao gạt ra khỏi đầu suốt hai tháng vừa qua, và cô cảm thấy vui sướng và tự do khi nhảy nhót quanh phòng, cười khúc khích nhìn những vệt sơn dày bắn vào tường.

“Elizabeth,” một giọng nói thì thầm.

Cô tiếp tục nhảy quanh phòng. Không có ai ở đó cả.

“Elizabeth,” giọng nói thì thầm, cả người cô khẽ rung lên trong lúc cô nhảy múa.

“Ừm?” Cô đáp vui vẻ.

“Dậy đi, Elizabeth. Anh cần nói chuyện với em,” giọng dịu dàng cất lên.

Cô mở hé mắt, nhận ra khuôn mặt đẹp trai đang lo lắng của Ivan bên cạnh mặt mình, lấy tay cọ lên mặt anh và trong một khoảnh khắc họ nhìn sâu vào mắt nhau. Cô đắm mình trong ánh mắt của anh dành cho cô, cố gắng đáp trả nhưng không chống nổi cơn buồn ngủ và để mặc cho mí mắt khép lại. Cô đang mơ, cô biết vậy, nhưng cô không thể mở mắt được.

“Em có nghe thấy anh nói không?”

“Ừm,” cô đáp, xoay, xoay, xoay.

“Elizabeth, anh đến để nói với em rằng anh phải đi.”

“Tại sao?” Cô lẩm bẩm ngái ngủ. “Anh vừa mới đến mà. Ngủ đi.”

“Anh không thể. Anh muốn như vậy lắm nhưng anh không thể. Anh phải đi thôi. Em có nhớ là anh đã bảo em rằng chuyện này sẽ xảy ra không?”

Cô cảm thấy hơi thở ấm áp của anh trên cổ mình, ngửi thấy mùi da thịt của anh; tươi mát và ngọt ngào như thể anh vừa tắm bằng quả việt quất.

“Ừm,” cô đáp lại, “Tìn Phai,” cô nói, sơn màu việt quất lên tường, đưa tay chạm vào vết sơn và nếm nó như thể nó vừa được vắt ra.

“Một thứ tương tự như vậy. Em không cần anh nữa Elizabeth ạ,” anh nói nhẹ nhàng. “Giờ em sẽ không nhìn thấy anh nữa. Người khác sẽ cần anh.”

Cô đưa tay vuốt cằm anh, cảm thấy làn da nhẵn nhụi mềm mại của anh. Cô chạy dọc căn phòng, tay vuốt theo vết sơn đỏ. Nó có mùi giống như dâu tây. Cô nhìn xuống hộp sơn trên tay mình và nhận ra chúng - những quả dâu tây tươi chất thành đồng.

“Anh đã hiểu được một điều, Elizabeth ạ. Anh đã hiểu được ý nghĩa cuộc đời mình và nó cũng không khác so với cuộc đời em.”

“Ừm,” cô cười.

“Cuộc sống là những cuộc hội ngộ và chia ly. Ngày nào cũng có người bước vào cuộc đời em, em chào buổi sáng, em chào buổi tối, có người ở lại vài phút, người vài tháng, người một năm, có người là cả đời. Cho dù người

đó là ai, thì em cũng gặp gỡ rồi chia ly. Anh rất vui là đã gặp em, Elizabeth Egan; anh cảm ơn ngôi sao may mắn của anh vì điều đó. Anh đã ao ước có được em suốt cả cuộc đời mình,” anh thầm thì, “Nhưng giờ đã đến lúc chúng ta phải chia tay rồi.”

“Ừm,” cô thầm thì ngái ngủ. “Đừng đi.” Bây giờ anh đang ở trong phòng cùng cô, họ đang đuổi nhau, vẩy sơn vào nhau, trêu đùa nhau. Cô không muốn anh đi; cô đang thấy rất vui.

“Anh phải đi,” giọng anh vỡ ra. “Hãy hiểu cho anh.”

Giọng nói của anh làm cô ngừng chạy. Cô buông chiếc chổi quét. Nó rơi trên sàn, để lại một vệt đỏ trên tấm thảm trắng tinh. Cô ngược nhìn anh; khuôn mặt anh nhăn nhúm buồn bã.

“Anh đã yêu em ngay từ phút đầu tiên nhìn thấy em và anh sẽ mãi mãi yêu em, Elizabeth ạ.”

Cô cảm thấy anh hôn vào dưới tai trái cô, quá dịu dàng và âu yếm đến mức cô không muốn anh dừng lại.

“Em cũng yêu anh,” cô nói giọng ngái ngủ.

Nhưng anh đã dừng lại. Cô nhìn quanh căn phòng loang lổ sơn và anh đã không còn ở đó nữa.

Cô mở choàng mắt khi nghe thấy giọng nói của chính mình. Có phải cô vừa nói “Em yêu anh”? Cô chống khuỷu tay và chệnh choáng nhìn quanh phòng ngủ.

Nhưng căn phòng trống không. Cô chỉ có một mình. Mặt trời đã lên quá đỉnh núi, đêm đã tàn và ngày mới đã bắt đầu. Cô nhắm mắt lại và tiếp tục mơ.

CHƯƠNG 40

Đã một tuần trôi qua và sáng sớm Chủ nhật đó, Elizabeth ủ rũ đi quanh nhà trong bộ pyjama, đôi chân đi dép trong nhà lê từ phòng này sang phòng khác. Cô đứng trên ngưỡng cửa từng phòng, ngó vào trong và tìm kiếm... một thứ gì đó, tuy nhiên cô không biết đó là thứ gì. Chẳng cần phòng nào cho cô câu trả lời và vì thế cô vẫn tiếp tục lang thang. Ủ ấm hai tay bằng tách cà phê, cô đứng im trên hành lang, cố gắng nghĩ xem phải làm gì. Thường thì cô không di chuyển chậm chạp như thế và tâm trí cô chưa bao giờ cảm thấy mù mờ như thế, nhưng giờ đây cô có rất nhiều điều mà trước đây cô chưa từng có.

Không phải cô không có gì để làm; ngôi nhà đã đến kỳ lau chùi tổng thể mỗi tuần hai lần và vẫn còn một số thứ cần hoàn tất trong phòng trẻ ở khách sạn. Nói gì đến chuyện hoàn tất chứ, thậm chí nó còn chưa được bắt đầu. Suốt cả tuần Vincent và Benjamin đã nói đến thất bại của cô, cô còn bị mất ngủ nhiều hơn trước vì đơn giản cô không biết mình phải làm gì, hơn nữa, là người cầu toàn, cô không thể bắt đầu trừ khi mọi thứ trong đầu cô đã hoàn toàn rõ ràng. Giao việc này cho Poppy sẽ là một thất bại về phía cô. Cô là một nhà nữ thiết kế tài năng, nhưng tháng này cô lại cảm thấy mình giống như một cô học trò, phớt lờ bút chì bút mực và tránh xa máy tính để cô không phải làm bài tập về nhà. Cô đang tìm kiếm một trò tiêu khiển, một lý do hợp lý để kéo cô ra khỏi tình trạng lảng đãng mà cô nhận ra mình đang mắc phải.

Cô chưa gặp lại Ivan kể từ bữa tiệc tuần trước; cô không nhận được một cú điện thoại, một lá thư, không gì hết. Như thế anh đã biến mất khỏi mặt đất, và cô vừa tức giận vừa cảm thấy cô đơn. Cô nhớ anh.

Đã bảy giờ sáng và phòng trẻ đang rộn rã tiếng phim hoạt hình. Elizabeth bước dọc hành lang và bất thành lỉnh thò đầu vào trong phòng.

“Bác xem cùng được không?” *Bác hứa bác sẽ không nói gì đâu*, cô muốn nói thêm.

Luke có vẻ ngạc nhiên nhưng vẫn gật đầu. Cậu ngồi trên sàn, gí sát mặt vào tivi. Tư thế này rất không đàng hoàng nhưng cô chọn cách im lặng thay vì phê bình thằng bé. Cô ngồi phịch xuống chiếc đệm nhồi hạt xốp bên cạnh thằng bé và co chân lên sát người.

“Con xem gì thế?”

“Bob Bọt biển Quần vương.”

“*Bọt biển cái gì?*” Cô bật cười.

“*Bob Bọt biển Quần vương*,” thằng bé nhắc lại, không rời mắt khỏi tivi.

“Nó nói về cái gì thế?”

“Một miếng bọt biển tên là Bob mặc quần hình vương,” cậu cười khúc khích.

“Hay không?”

“Cũng được,” cậu gật đầu. “Nhưng con đã xem hai lần rồi.” Cậu xúc một thìa Rice Krispies đút vào miệng một cách cầu thả, làm sữa chảy xuống cằm.

“Vậy sao con còn xem lại? Sao con không ra ngoài trời hít thở không khí trong lành và chơi với Sam? Con đã ở trong nhà suốt cả kỳ nghỉ cuối tuần rồi.”

Cô được đáp lại bằng sự im lặng.

“Thế Sam đâu rồi? Nó đi vắng à?”

“Bọn con không chơi với nhau nữa,” Luke buồn bã nói.

“Tại sao?” Cô ngạc nhiên hỏi, ngồi thẳng dậy và đặt tách cà phê lên sàn.

Luke nhún vai.

“Hai đứa cãi nhau à?” Elizabeth hỏi dịu dàng.

Luke lắc đầu.

“Nó nói gì làm con buồn à?”

Một cái lắc đầu nữa.

“Thế thì có chuyện gì?”

“Chẳng có chuyện gì cả,” Luke giải thích. “Hôm trước bạn ấy chỉ bảo với con là bạn ấy không thích chơi với con nữa.”

“Chuyện đó chẳng hay chút nào,” Elizabeth nói nhẹ nhàng. “Con có muốn bác nói chuyện với bạn ấy không, để xem tại sao?”

Luke nhún vai. Một khoảng im lặng bao trùm khi cậu tiếp tục nhìn chăm chăm vào màn hình, chìm trong suy nghĩ của mình.

“Con biết không, bác biết cảm giác nhớ nhung một người bạn, Luke ạ. Con có biết chú Ivan bạn bác không?”

“Cậu ấy cũng là bạn con.”

“Đúng rồi,” cô mỉm cười. “Bác nhớ chú ấy lắm. Đã cả tuần nay bác chưa gặp chú ấy.”

“Ôi, giờ cậu ấy đi rồi. Cậu ấy nói với con thế mà; cậu ấy phải đi giúp người khác.”

Mắt Elizabeth mở to và sự giận dữ trào lên trong cô. Anh ta còn không đủ lịch sự để chào tạm biệt cô. “Chú ấy tạm biệt con khi nào? Chú ấy nói gì?” Nhìn khuôn mặt kinh ngạc của Luke cô lập tức không đưa ra những câu hỏi quá dồn dập nữa. Cô cần phải nhắc nhở bản thân cô rằng thằng bé mới có sáu tuổi.

“Cậu ấy tạm biệt con cùng ngày cậu ấy tạm biệt bác mà.” Giọng thằng bé cao vút lên như thể cô bị mất trí vậy. Mặt nó nhăn lại rồi nó nhìn cô cứ như cô có mười cái đầu, và nếu không quá bối rối đến thế thì cô đã cười phá lên trước bộ dạng của thằng bé rồi.

Nhưng trong thâm tâm thì cô không cười. Cô dừng lại suy nghĩ một lát rồi thốt lên. “Cái gì? Con nói cái gì thế?”

“Sau buổi tiệc trong vườn, cậu ấy đến nhà và nói với con rằng công việc của cậu ấy với chúng ta đã hoàn thành và cậu ấy sẽ lại trở thành người vô hình như trước kia, nhưng cậu ấy sẽ vẫn ở quanh đây và điều đó có nghĩa là chúng ta đã ổn rồi.” Thằng bé vui vẻ nói và lại hướng sự chú ý về cái tivi.

“Vô hình,” Elizabeth phát âm từ đó như thể nó là một thứ gì rất xấu.

“Đúng vậy,” Luke lú lo. “Không phải tự nhiên mà người ta lại gọi cậu ấy là tưởng tượng đâu ạ!” Cậu tự đánh vào đầu mình rồi ngã lăn ra sàn.

“Anh ta nhồi cái gì vào đầu con thế hả?” Cô lau bàu tức tối, tự hỏi không biết mình có sai không khi đưa một người như Ivan vào cuộc đời Luke. “Khi nào thì anh ta quay trở lại?”

Luke vặn nhỏ tiếng tivi và lại quay sang cô với cái vẻ mặt kỳ lạ như lúc nãy. “Cậu ấy không quay lại đâu ạ. Cậu ấy chẳng bảo với bác thế rồi còn gì.”

“Anh ta không...” Giọng nói của cô không như cô muốn.

“Có mà, trong phòng ngủ của bác ấy. Con nhìn thấy cậu ấy đi vào mà; con nghe thấy cậu ấy nói nữa.”

Elizabeth lục lại trong đầu những ký ức về buổi tối hôm đó và về giấc mơ của cô, giấc mơ mà cô đã nghĩ tới suốt cả tuần nay, giấc mơ đã *quấy rầy* cô và đột nhiên, tim cô chùng xuống khi cô nhận ra đó hoàn toàn không phải một giấc mơ.

Cô đã mất anh. Trong giấc mơ và trong đời thật, cô đã mất Ivan.

CHƯƠNG 41

“Chào cô Elizabeth.” Mẹ Sam mở cửa mời cô vào nhà. “Chào chị Fiona,” Elizabeth nói, bước vào trong. Fiona đã giữ thái độ rất tốt với quan hệ giữa Elizabeth và Ivan trong mấy tuần qua. Họ chưa bao giờ nói chuyện trực tiếp về vấn đề đó nhưng Fiona vẫn lịch sự như mọi khi. Elizabeth rất biết ơn vì không có sự khó chịu nào giữa họ. Thật không may, cô lo rằng Sam không chấp nhận được điều đó. “Tôi đến để nói chuyện với Sam, nếu chị không phiền. Luke rất buồn vì không có thằng bé.”

Fiona nhìn cô buồn bã. “Tôi biết, tôi đã cố gắng nói chuyện với nó cả tuần nay. Có lẽ cô sẽ làm được việc đó tốt hơn tôi.”

“Nó có nói với chị tại sao hai đứa lại không chơi với nhau nữa không?”

Fiona cố giấu một nụ cười và gật đầu.

“Có phải vì Ivan không?” Elizabeth hỏi, cảm thấy lo lắng. Cô đã luôn lo rằng Sam sẽ ghen tị vì thời gian Ivan dành cho cô và Luke, và vì thế cô đã rủ thằng bé sang nhà và cho nó chơi cùng Ivan nhiều hết mức có thể.

“Đúng vậy,” Fiona khẳng định với một nụ cười tươi. “Trẻ con tuổi này thật buồn cười phải không chị?” Elizabeth nhẹ cả người vì cuối cùng cũng biết được Fiona không cảm thấy khó chịu vì thời gian cô và Luke ở bên cạnh Ivan mà lại cho rằng mọi chuyện là do cách cư xử của Sam.

“Tôi sẽ để thằng bé tự nói chuyện với cô,” chị nói tiếp, dẫn Elizabeth qua các phòng.

Elizabeth phải cố gắng cầm lòng không đưa mắt nhìn quanh xem Ivan có ở đó không. Cô tới đây không chỉ để giúp Luke mà còn để giúp cả bản thân cô nữa. Tìm và mang về được hai người bạn thân thì tất nhiên là tốt hơn chỉ một, và cô cũng muốn được ở cạnh Ivan biết nhường nào.

Fiona đẩy cửa phòng trẻ em và Elizabeth bước vào. “Sam, cưng à, mẹ Luke đến nói chuyện với con này,” Fiona dịu dàng nói, và lần đầu tiên

Elizabeth cảm thấy ấm áp khi nghe từ đó.

Sam dừng chơi điện tử và ngược nhìn cô với đôi mắt nâu buồn bã. Elizabeth cắn môi cố mỉm cười. Fiona để họ nói chuyện riêng.

“Chào Sam,” cô nói dịu dàng. “Cháu có phiền không nếu cô ngồi đây?”

Cậu lắc đầu và cô ngồi thẳng băng trên mép đi văng.

“Luke nói với cô cháu không muốn chơi với bạn ấy nữa, có đúng vậy không?”

Không hề ngần ngại, thằng bé gật đầu.

“Cháu có muốn nói cho cô biết tại sao không?”

Cậu ngẫm nghĩ một lúc rồi gật đầu. “Cháu không muốn chơi những trò giống của cậu ấy.”

“Cháu nói với bạn ấy thế à?”

Cậu gật.

“Thế bạn ấy bảo sao?”

Trông Sam có vẻ lúng túng, cậu nhún vai. “Cậu ấy kỳ cục lắm.”

Một cục nghẹn dâng lên trong cổ Elizabeth và cô lập tức phòng thủ. “Cháu nói thế là sao, kỳ cục ư?”

“Lúc đầu thì còn hay nhưng sau đó thì chán chết, cháu không muốn chơi nữa nhưng Luke không chịu ngừng.”

“Đây là trò gì?”

“Trò chơi với *người bạn vô hình*.” Cậu nói giọng đều đều và làm mặt hề.

Tay Elizabeth nhớp nháp. “Nhưng cậu bạn vô hình đó chỉ xuất hiện có vài ngày thôi, mà cũng cách đây một tháng rồi Sam ạ.”

Sam nhìn cô lạ lùng. “Nhưng cô cũng chơi trò đó.”

Mắt Elizabeth mở to. “Cháu bảo gì?”

“Ivan mặt như thế nào,” cậu làu bàu, “cậu Ivan chán chết chỉ thích ngồi quay ghế cả ngày, chơi trò ném bùn với cả đuổi bắt. Ngày nào cũng Ivan, Ivan, Ivan và,” giọng nói vốn đã cao vút của cậu tăng thêm một nốt, “cháu thậm chí còn không nhìn thấy cậu ta!”

“Cái gì?” Elizabeth bối rối. “Cháu không nhìn thấy cậu ta? Ý cháu là sao?”

Sam suy nghĩ rất lung để tìm cách diễn đạt. “Ý cháu là, cháu không thể nhìn thấy cậu ta,” cậu nói đơn giản rồi nhún vai.

“Nhưng cháu vẫn chơi với cậu ấy đấy thôi.” Cô lùa những ngón tay dập dính mồ hôi qua tóc.

“Vâng, vì Luke chơi như thế, rồi cháu chán trò giả vờ đó nhưng Luke không dừng lại. Cậu ấy cứ bảo là Ivan *có thật*.” Thằng bé đảo mắt.

Elizabeth đưa ngón tay lên sống mũi. “Cô không biết cháu đang nói gì Sam ạ. Ivan là bạn của mẹ cháu mà, không phải thế sao?”

Mặt Sam mở to. Cậu kinh ngạc. “Ờ, không.”

“Không?”

“Không,” cậu khẳng định.

“Nhưng Ivan đã trông cháu và Luke còn gì. Anh ấy đã đón cháu và đưa cháu về nhà còn gì,” Elizabeth lắp bắp.

Sam có vẻ lo lắng. “Cháu được tự đi bộ về nhà mà cô Egan.”

“Nhưng, ờ, nhưng, ờ...” Elizabeth đột ngột dừng lại, nhớ ra một chuyện. Cô búng tay làm Sam giật mình. “Hôm chơi thủy chiến - thế còn hôm chơi thủy chiến ở vườn sau thì sao? Có cô, cháu, Luke và Ivan, cháu nhớ không?” Cô gắng hỏi. “Nhớ chứ Sam?”

Mặt thằng bé tái nhợt. “Chỉ có ba cô cháu mình thôi ạ.”

“Cái gì?” Cô hét to hơn dự định.

Mặt Sam meo máo và cậu bắt đầu khóc khe khẽ.

“Ôi không,” cô hoảng sợ, “đừng khóc Sam, cô không định làm cháu sợ.” Cô đưa tay ra phía thằng bé nhưng nó đã chạy ra cửa, hét gọi mẹ. “Ôi, cô xin lỗi Sam. Dừng lại đi mà. Suyt,” cô nói nhỏ. “Ôi Chúa ơi,” cô rên rỉ, nghe thấy Fiona dỗ thằng bé.

Fiona bước vào phòng.

“Xin lỗi chị Fiona,” Elizabeth nói.

“Không sao đâu.” Trông Fiona hơi lo lắng. “Thằng bé hơi nhạy cảm về chuyện đó.”

“Tôi hiểu,” Elizabeth nuốt nước bọt. “Về chuyện Ivan,” cô lại nuốt nước bọt và đứng thẳng dậy, “chị biết anh ấy phải không?”

Lông mày Fiona nheo lại. “ ‘Biết anh ta’ có nghĩa là thế nào?”

Tim Elizabeth đập nhanh. “Nghĩa là trước kia anh ấy đã ở đây.”

“Ồ, phải,” Fiona cười, “anh ta đến đây rất nhiều lần cùng với Luke. Chúng tôi còn mời anh ta ăn tối nữa cơ,” chị nháy mắt.

Elizabeth thở phào nhưng không chắc phải hiểu cái nháy mắt như thế nào. Cô đặt tay lên ngực trái và nói chậm hơn. “Phù, cảm ơn Chúa, Fiona,” cô cười nhẹ nhõm. “Vừa lúc này, tôi đã tưởng *tôi* sắp phát điên rồi.”

“Ôi đừng ngốc thế,” Fiona đặt bàn tay lên cánh tay cô. “Chúng ta đều như thế mà, cô biết đấy. Khi Sam hai tuổi, nó cũng trải qua một giai đoạn y như thế. Con gà trống nó cũng gọi là bạn,” chị cười tươi. “Tin tôi đi, tôi biết cô đang trải qua những chuyện gì, mở cửa xe, nấu thêm thức ăn, dọn thêm chỗ ngồi. Đừng lo, tôi hiểu mà. Cô hoàn toàn đúng khi cùng chơi với chúng.”

Đầu Elizabeth quay cuồng nhưng giọng Fiona vẫn tiếp tục vang lên.

“Chị nghĩ mà xem nhé, có đúng đấy *thật sự* là một sự phí phạm thức ăn không? Đĩa thức ăn vẫn còn nguyên ở đó không với đi tí nào, *tin* tôi đi, tôi biết mà, tôi vẫn để ý. Không có người đàn ông vô hình ma quỷ nào trong nhà này hết, xin cảm ơn nhiều!”

Cổ họng Elizabeth đắng nghét. Cô phải chộp lấy mép ghế để đứng cho vững.

“Nhưng như tôi đã nói rồi đấy, bọn trẻ sáu tuổi là như thế. Tôi chắc cái anh bạn được gọi là Ivan này sẽ biến mất nhanh thôi; họ chẳng bảo là chúng không tồn tại quá hai tháng là gì. Anh ta sẽ đi ngay thôi, chị không phải lo đâu.” Cuối cùng chị cũng ngừng nói nhưng lại quay mặt sang Elizabeth dò hỏi, “chị có sao không vậy?”

“Không khí,” Elizabeth thở gấp. “Tôi cần một chút không khí.”

“Tất nhiên rồi,” Fiona vội nói, dẫn cô đến cửa ra vào.

Elizabeth lao ra ngoài, hít không khí vào đầy buồng phổi.

“Tôi lấy cho chị một cốc nước nhé?” Fiona lo lắng hỏi, xoa xoa lưng Elizabeth trong lúc cô khom người cúi mặt xuống đất, hai tay chống lên đầu gối.

“Không, cảm ơn chị,” cô nói khẽ rồi đứng dậy. “Tôi sẽ ổn thôi.” Cô chuệnh choạng đi về phía cuối đường mà không chào tạm biệt, để lại Fiona nhìn theo lo lắng.

Khi đã về tới nhà, Elizabeth đóng sập cửa lại sau lưng cô và trượt trên sàn nhà, hai tay ôm lấy đầu.

“Bác Elizabeth, có chuyện gì thế ạ?” Luke lo lắng hỏi, vẫn mặc bộ pyjama và đi chân đất khi đứng trước mặt cô.

Cô không thể trả lời được. Cô không thể làm gì ngoài việc nghĩ đi nghĩ lại về mấy tháng qua - tất cả những ký ức và khoảnh khắc đặc biệt với Ivan, tất cả những cuộc chuyện trò giữa họ. Ai đã ở đó với họ, ai đã nhìn thấy họ, đã nói chuyện với anh ấy. Họ đã đi đến những chỗ đông đúc, mọi người đã nhìn thấy họ ở cùng nhau, Benjamin đã nhìn thấy họ, Joe cũng đã nhìn thấy họ. Cô tiếp tục ngẫm nghĩ về mọi thứ, cố gắng nhớ lại những cuộc đối thoại của Ivan với những người đó. Cô không thể tượng tượng ra tất cả chuyện này được. Cô là một phụ nữ đầu óc bình thường, đáng tin cậy.

Khuôn mặt cô tái đi khi cô ngẩng lên nhìn Luke.

“Tỉn Phai,” là tất cả những gì cô có thể nói.

“Vâng,” Luke cười khúc khích. “Đây là nói ngược mà. Hay thật, đúng không bác?”

Phải mất mấy giây Elizabeth mới luận ra được.

Phải Tỉn.

CHƯƠNG 42

“Đi đi nào,” Elizabeth hét lên, đâm vào còi xe để ra hiệu cho hai chiếc xe du lịch đang chậm chạp nhích qua nhau từng phân trên con phố chính của Baile na gCroíthe. Giờ là tháng Chín và những khách du lịch cuối cùng đang đi qua thị trấn. Sau đây, nơi bận rộn này sẽ trở lại với sự tĩnh lặng vốn có, giống như phòng tiệc buổi sáng sau buổi tiệc, để lại cho người dân địa phương dọn dẹp và nhớ lại những sự kiện và những con người đã đi qua. Sinh viên sẽ quay trở lại trường ở các hạt và thị trấn xung quanh còn dân thị trấn lại một mình vật lộn với công việc.

Elizabeth cứ để tay ấn xuống cái còi và bấm điên cuồng thúc giục chiếc xe phía trước. Một rừng những khuôn mặt người nước ngoài ở phía sau xe quay lại nhìn. Bên cạnh cô, dân địa phương đang đổ ra khỏi nhà thờ sau buổi lễ sáng. Nhân ngày nắng đẹp, họ tụ tập thành từng nhóm trên phố, chuyện phiếm và bàn về những sự kiện trong tuần. Họ cũng quay sang nhìn chằm chằm vào nơi phát ra tiếng còi bức bối đó nhưng Elizabeth không quan tâm. Hôm nay cô sẽ không tuân theo quy tắc nào cả; cô đang rất cần đến quán của Joe vì cô biết ít nhất Joe cũng có thể công nhận đã nhìn thấy cô và Ivan ở cùng nhau, kết thúc trò đùa kỳ quặc và độc ác này.

Không còn đủ kiên nhẫn để chờ hai chiếc xe vượt qua nhau, cô bỏ mặc ô tô trên đường, nhảy ra ngoài và chạy qua đường đến quán cà phê.

“Joe!” Cô gọi, lao vào trong. Cô không thể giấu được sự hoảng sợ trong giọng nói.

“À, cô đây rồi, đúng là người tôi đang tìm.” Joe bước ra khỏi bếp. “Tôi muốn cho cô xem cái máy xịn mới toanh của tôi. Nó là...”

“Tôi không quan tâm,” cô cắt lời, thở hỗn hển. “Tôi không có thời gian đâu. Xin anh hãy trả lời tôi câu này thôi. Anh có nhớ là tôi đã đến đây vài lần với một người đàn ông không?”

Joe ngược lên trần nhà nghĩ ngợi, cảm thấy mình quan trọng.

Elizabeth nín thở.

“Có, tôi có nhớ.”

Elizabeth thở phào. “Tạ ơn *Chúa*,” cô cười hơi quá khích.

“Giờ cô xem cái máy mới của tôi được chưa,” anh ta tự hào nói. “Máy pha cà phê mới cứng nhé. Pha được espresso, cappuccino và đủ thứ.” Anh ta cầm một cốc espresso lên. “Chắc chắn nó chỉ có một giọt thôi. Dem đến một khái niệm hoàn toàn mới cho cụm từ ‘giọt nóng’.”

Elizabeth cười, quá sung sướng vì những tin tức về Ivan và cà phê đến mức cô có thể nhảy qua quây và hôn anh ta.

“Thế anh chàng đó đâu rồi?” Joe hỏi, cố hình dung ra cách pha cho Elizabeth một ly espresso.

Nụ cười của Elizabeth tắt dần. “Ồ, tôi không biết.”

“Quay lại Mỹ rồi à, đúng không? Chắc là thế rồi, có phải anh ta sống ở New York không? Quả Táo Lớn, có phải họ gọi nó như thế không? Tôi thấy nó trên tivi nhiều rồi và nếu cô hỏi thì tôi thấy nó chẳng giống quả táo tí nào.”

Tim Elizabeth đập thành thịch trong lồng ngực. “Không, Joe ạ, *không phải Benjamin*. Anh đang nói đến Benjamin.”

“Là cái người mà thỉnh thoảng cô vẫn uống cùng ở đây đấy thôi,” Joe khẳng định.

“Không,” sự tức giận của Elizabeth dâng lên. “Được rồi, đúng, đúng thế. Nhưng tôi hỏi về người đàn ông khác cũng từng ngồi với tôi cơ. Tên anh ấy là *Ivan*. I-v-a-n,” cô nhắc lại chậm rãi.

Joe nhăn mặt và lắc đầu. “Chẳng biết Ivan nào hết.”

“Có, anh có biết mà,” cô nói một cách cả quyết.

“Nghe này,” Joe bỏ kính ra và để quyển hướng dẫn sử dụng xuống, “tôi biết tất cả mọi người trong thị trấn này và tôi không biết ai là Ivan cũng như chưa bao giờ nghe nói về anh ta cả.”

“Nhưng Joe,” Elizabeth van vể, “hãy nghĩ lại xem.” Rồi cô nhớ ra. “Cái ngày chúng tôi đỗ cà phê ra đường ấy - hôm đấy có Ivan.”

“Ồ.” Joe đã hiểu ra. “Anh ta trong đám người Đức đó à?”

“Không!” Elizabeth hét lên tức giận.

“Thế anh ta người ở đâu?” Joe hỏi, cố gắng làm cô bình tĩnh lại.

“Tôi không biết,” cô giận dữ nói.

“Thế họ anh ta là gì?”

Elizabeth nuốt nước bọt một cách khó khăn. “Tôi... tôi... cũng không biết nốt.”

“Vậy làm sao tôi giúp cô được đây nếu như cô không biết họ của anh ta cũng chẳng biết anh ta người ở đâu? Có vẻ như cô cũng chẳng biết anh ta là ai. Theo như tôi nhớ thì cô chỉ nhảy nhót một mình ngoài đó như một kẻ điên. Rốt cuộc chẳng biết hôm đó cô có vấn đề gì không nữa.”

Bỗng nhiên Elizabeth nảy ra một ý, cô vớ lấy chìa khóa xe trên quầy rồi chạy ra khỏi cửa.

“Thế còn giọt nóng của cô thì sao?” Anh ta gọi theo khi cô đóng sầm cửa lại sau lưng.

“Benjamin,” Elizabeth gọi to, đóng sầm cửa ô tô lại và chạy qua con đường sỏi để tới chỗ anh. Anh đứng giữa một đám thợ xây đang cúi đầu xem các bản vẽ trải trên bàn. Họ đều ngẩng lên nhìn cô.

“Tôi nói chuyện với anh một phút được không?” Cô thở không ra hơi, tóc bay bay quanh mặt vì cơn gió mạnh từ đỉnh đồi thổi đến.

“Được chứ,” anh nói, nhảy ra khỏi đám thợ đang yên lặng và dẫn cô tới một chỗ yên tĩnh hơn. “Mọi chuyện vẫn ổn chứ?”

“Vâng,” cô gật đầu ngập ngừng, “tôi chỉ muốn hỏi anh một câu thôi, được không?”

Anh tập trung chú ý.

“Anh đã gặp anh bạn Ivan của tôi rồi đúng không?” Cô bẻ đốt ngón tay và đổi chân từ bên này sang bên kia, chờ anh trả lời.

Anh chỉnh lại chiếc mũ bảo hiểm, nhìn cô chăm chú, chờ cô cười hoặc nói rằng cô nói đùa nhưng không có nụ cười nào đang ẩn giấu sau đôi mắt lo âu sẫm tối kia. “Đây có phải trò đùa không?”

Cô lắc đầu và nhần nhần trong miệng một cách lo lắng, lông mày cau lại.

Anh hắng giọng. “Elizabeth, tôi thật sự không biết cô muốn tôi nói gì.”

“Sự thật,” cô nói nhanh, “tôi muốn anh cho tôi biết sự thật. Vậy đấy, tôi muốn anh nói rằng anh đã nhìn thấy anh ấy, nhưng tôi muốn biết sự thật, anh hiểu chứ.” Cô nuốt nước bọt.

Benjamin chăm chú quan sát khuôn mặt cô thêm một lát và cuối cùng chậm rãi lắc đầu.

“Không ư?” Cô lặng lẽ hỏi.

Anh lại lắc đầu.

Mắt cô đầy lệ và cô vội quay đi.

“Cô ổn chứ?” Anh đưa tay chạm vào tay cô nhưng cô vùng ra. “Tôi nghĩ cô nói đùa về anh ta,” Benjamin khẽ nói, hơi bối rối.

“Anh cũng không nhìn thấy anh ấy ở cuộc họp với Vincent à?”

Anh lắc đầu.

“Tại bữa tiệc thịt nướng tuần trước?”

Một cái lắc đầu nữa.

“Đi bộ cùng tôi qua thị trấn? Trong phòng chơi cho trẻ ngày hôm đó, cái hôm mà... mà *cái đó* được viết trên tường ấy?” Cô hỏi đầy hy vọng, giọng vô cùng xúc động.

“Không, tôi rất tiếc,” Benjamin nói nhã nhặn, cố hết sức che giấu sự lúng túng.

Cô lại nhìn đi chỗ khác, quay lưng về phía anh và khuôn mặt hướng về quang cảnh phía trước. Từ điểm này cô có thể nhìn thấy biển, dãy núi và ngôi làng nằm gọn gàng dưới chân đồi.

Cuối cùng cô thốt lên. “Anh ấy thật quá, Benjamin ạ.”

Anh không biết phải nói gì nên giữ im lặng.

“Anh biết cảm giác có người ở bên cạnh anh không? Và mặc dù không phải ai cũng tin là có người này, anh vẫn biết người ta đang ở đó?”

Benjamin ngẫm nghĩ một lát và gật đầu thấu hiểu mặc dù cô không quay lại nhìn anh. “Ông của tôi đã mất nhưng chúng tôi vẫn rất gần gũi.” Anh đá những viên sỏi một cách ngượng ngùng. “Gia đình tôi không bao giờ đồng ý với tôi - họ không bao giờ tin gì hết - nhưng tôi biết thỉnh thoảng ông vẫn ở bên tôi. Cô biết rõ về Ivan chứ?”

“Anh ấy biết rõ về tôi hơn,” cô khẽ cười.

Benjamin nghe thấy cô sụt mũi và lau nước mắt.

“Vậy anh ấy có phải là một người thật không? Anh ấy đã mất à?” Benjamin hỏi, cảm thấy lúng túng.

“Tôi đã rất tin...” cô dừng lại. “Anh ấy đã thực sự giúp tôi trong mấy tháng qua.” Cô im lặng nhìn quang cảnh xung quanh một lúc nữa. “Trước đây tôi vẫn ghét thị trấn này, Benjamin ạ,” một giọt nước mắt lăn trên má cô. “Trước đây tôi đã ghét từng ngọn cỏ trên mỗi ngọn đồi, nhưng anh ấy đã dạy tôi rất nhiều. Anh ấy dạy tôi rằng thị trấn này không có nhiệm vụ làm tôi vui. Việc tôi không hòa nhập với nó không phải lỗi của Baile na gCroíthe. Vấn đề không phải là ta đang ở đâu trên thế giới, mà là ta đang ở đâu trong này,” cô chạm nhẹ vào một bên đầu. “Vấn đề nằm ở cái thế giới kia cơ. Thế giới của những giấc mơ, hy vọng, tưởng tượng và ký ức. Tôi đang hạnh phúc ở đây,” cô lại gõ gõ vào thái dương và mỉm cười, “vì vậy tôi cũng hạnh phúc ở đây nữa.” Cô dang tay chỉ khắp khung cảnh thôn quê quanh cô. Cô nhắm mắt lại và để cho làn gió làm khô những giọt lệ. Khuôn mặt cô dịu lại khi cô quay sang phía Benjamin. “Tôi chỉ nghĩ rằng anh nên

biết điều đó, hơn ai hết.” Một cách lặng lẽ và chậm rãi, cô đi lại phía chiếc xe.

Benjamin đứng dựa vào tòa tháp cổ, nhìn cô bước đi. Anh không biết rõ về Elizabeth như anh muốn nhưng anh biết cô sẽ để anh bước vào cuộc đời cô nhiều hơn mức cô cho phép người khác. Anh cũng như vậy. Họ đã chuyện trò đủ để anh thấy họ giống nhau tới mức nào. Anh đã nhìn thấy cô trưởng thành và thay đổi, giờ đây người bạn không ổn định của anh đã ổn định. Anh nhìn trân trân vào khung cảnh mà Elizabeth đã vừa ngắm rất lâu, và lần đầu tiên trong cả năm sống ở đây, anh mở to mắt và nhìn nó.

Sáng sớm ngày hôm đó Elizabeth ngồi thẳng trên giường, hoàn toàn tỉnh táo. Cô đưa mắt quanh phòng - nhìn đồng hồ, 3h45 - và khi cô nói thành tiếng với chính mình, giọng cô chắc chắn và tự tin.

“Quý tha ma bắt anh đi. Tôi đã *phải* tin.”

Cô ném chiếc chăn xuống và nhảy ra khỏi giường, tưởng tượng cảnh Ivan đang hò hét cười vui chúc mừng.

CHƯƠNG 43

“Elizabeth đâu rồi?” Vincent Taylor giận dữ rút lên với Benjamin, đứng cách xa tầm nghe của đám đông đang tụ tập để dự buổi khai trương khách sạn.

“Cô ấy vẫn ở trong phòng dành cho trẻ,” Benjamin thở dài, cảm thấy lớp xi măng của bức tường sức ép được xây lên từ tuần trước cuối cùng đã khô và đang đè nặng trên đôi vai mỏi nhừ của anh.”

“Vẫn?” Vincent hét lên, và vài người đang theo dõi bài diễn văn được phát biểu ở đầu phòng quay đầu lại. Vị quan chức ở Baile na gCroíthe đã đến để chính thức khai trương khách sạn, vài bài diễn văn đã được phát biểu trong khuôn viên khách sạn, bên cạnh tòa tháp cổ đã từng sừng sững trên đỉnh đồi hàng ngàn năm nay. Chẳng mấy chốc đám đông sẽ đi lại khắp khách sạn, nhìn vào từng phòng để ngưỡng mộ công trình này, và hai người đàn ông vẫn không biết Elizabeth đang làm gì trong phòng trẻ. Lần cuối cùng hai người đến đó là cách đây bốn ngày và nó vẫn là một căn phòng trống trải.

Rõ ràng Elizabeth đã không rời khỏi đó suốt mấy ngày vừa qua. Benjamin đã mua nước và thức ăn từ máy bán hàng tự động mang đến cho cô nhưng cô chỉ vội vã chớp lấy chúng từ tay anh ở cửa ra vào rồi lại sập cửa ngay. Anh không biết thiết kế bên trong như thế nào và suốt cả tuần anh như sống trong địa ngục, cố gắng đối phó với ngài Vincent đang hoảng loạn. Sự khác thường trong việc Elizabeth nói chuyện với một người vô hình từ lâu đã không còn tác dụng đối với Vincent. Ông chưa bao giờ để xảy ra tình trạng đến ngày khai trương mà vẫn còn có phòng chưa hoàn thành, đó đúng là một tình huống lố bịch và hoàn toàn không chuyên nghiệp.

Những bài diễn văn cuối cùng đã kết thúc, tiếng vỗ tay lịch sự vang lên và đám đông chen chúc bên trong để xem các đồ nội thất mới, ai cũng hít hà mùi sơn mới khi họ được dẫn đi thăm thú.

Vincent chửi thề thành tiếng hết lần này đến lần khác, đón nhận những cái liếc mắt giận dữ từ các vị phụ huynh. Họ lần lượt đi qua các phòng và tiến đến gần phòng trẻ em. Benjamin gần như không chịu nổi tình trạng hồi hộp này và sốt ruột đi đi lại lại phía sau đám đông. Anh nhận ra cha của Elizabeth, trông có vẻ chán ngán trong lúc dựa vào cây gậy bằng gỗ mận gai, cậu cháu trai cùng cô vú em đang đứng giữa đám đông, và anh cầu Chúa rằng Elizabeth sẽ không làm họ thất vọng. Từ cuộc chuyện trò gần đây nhất của họ trên đỉnh đồi, anh tin cô sẽ làm đâu vào đấy. Ít nhất anh hy vọng như vậy. Tuần tới anh sẽ phải quay trở lại thành phố quê hương ở Colorado và anh không thể trì hoãn mọi việc ở công trường được. Lần đầu tiên trong đời cuộc sống riêng tư của anh được đặt lên trước công việc.

“Nào, các cháu nhỏ,” người hướng dẫn nói như thể cô ta đang đóng trong một tập phim *Barney*, “căn phòng tiếp theo là để dành riêng cho các cháu, vì thế các ông bố bà mẹ, các vị phải đứng lui lại một chút để cho các cháu vào phòng vì đây là căn phòng rất đặc biệt.”

Những tiếng ô, a vang lên cùng những tiếng cười khúc khích và tiếng thì thầm khi bọn trẻ thả tay bố mẹ ra tiến về phía trước, đứa rụt rè, đứa bạo dạn. Người hướng dẫn xoay nắm cửa. Cánh cửa không mở.

“Chúa ơi,” Vincent lầu bầu, đưa tay lên che mắt, “chúng ta tiêu rồi.”

“Ồ, chờ một phút nhé, các cô các cậu.” Người hướng dẫn nhìn Benjamin dò hỏi.

Anh nhún vai và lắc đầu tuyệt vọng.

Cô hướng dẫn viên thử lần nữa nhưng không hiệu quả.

“Có lẽ cô nên gõ cửa,” một đứa bé hét to và các vị phụ huynh cười ầm lên.

“Cháu biết không, ý kiến này rất hay đấy.” Cô hướng dẫn viên phụ họa theo, không biết phải làm gì khác.

Cô lại gõ cửa và nó đột nhiên bật mở từ bên trong. Bọn trẻ chầm chậm bước vào.

Một sự yên lặng tuyệt đối và Benjamin đưa tay lên che mặt. Họ gặp rắc rối to rồi.

Bỗng nhiên một đứa trẻ reo lên “Chao ôi!” và từng đứa một, những đứa trẻ vừa sững sờ không nói nên lời bắt đầu gọi nhau phấn khích: “Nhìn đây này!”, “Nhìn kia kìa!”

Bọn trẻ nhìn quanh phòng kinh ngạc. Các vị phụ huynh bước vào theo chúng, và Vincent cùng Benjamin nhìn nhau ngạc nhiên khi nghe thấy những tiếng thì thầm tán thưởng. Poppy đứng ở lối đi, đưa mắt nhìn khắp nơi, choáng váng há hốc miệng.

“Để tôi xem nào,” Vincent nói cộc lốc, chen giữa đám đông. Benjamin đi theo và gần như không thở nổi khi nhìn thấy những gì bên trong.

Những bức tường của căn phòng rộng rãi được phủ kín bằng những bức tranh tường màu sắc huy hoàng, mỗi bức tường là một cảnh tượng khác biệt. Trên một bức tường là hình ảnh rất quen thuộc đối với anh: ba người đang nhảy múa hạnh phúc trên một cánh đồng cỏ mọc cao, tay giơ cao, nụ cười bừng sáng trên khuôn mặt, tóc bay bay trong gió khi họ vờn người để bắt lấy...

“Bông Sứ giả!” Luke kêu lên thích thú, đôi mắt mở to cùng những đứa trẻ khác trong phòng. Chúng gần như nín lặng trong lúc đứng đó ngắm nghía từng chi tiết trên mỗi bức tường. “Nhìn kìa, *Ivan* ở trong bức tranh kìa!” Thăng bé kêu lên với Elizabeth.

Benjamin sững sờ nhìn Elizabeth, người đang đứng ở góc phòng trong bộ quần áo bảo hộ lao động nhàu nhĩ, loang lổ sơn, mắt thâm quầng. Nhưng bất chấp vẻ mệt mỏi rõ ràng rành rành, cô đang cười rạng rỡ, khuôn mặt bừng sáng trước phản ứng của khách khứa. Niềm tự hào trong đôi mắt long lanh của cô hiện rõ khi mọi người trở vào từng bức tranh.

“Elizabeth!” Edith thì thầm, hai tay đưa lên bịt miệng vì choáng váng. “Cô vẽ tất cả những thứ này à?” Cô nhìn bà chủ của mình vừa bối rối vừa tự hào.

Bức tranh khác là cảnh một bé gái trên đồng đang ngắm một quả bóng hồng lơ lửng trên bầu trời; bức khác nữa là đám trẻ con đang chơi trò thủy chiến, vẩy sơn và nhảy múa trên cát biển, một cô bé đi picnic trên cánh đồng xanh cùng cô bò đội một chiếc mũ rơm, một bầy trẻ nhỏ đang trèo cây đu người trên cành, và trên trần nhà Elizabeth sơn màu xanh thắm với những ngôi sao băng, sao chổi và những hành tinh xa tít tắp. Ở bức tường đằng xa cô vẽ một người đàn ông với một cậu bé có ria mép đen, mắt đeo kính lúp, đang gặp người quan sát những dấu chân đen dẫn từ tường xuống sàn và đi sang tận bức tường đối diện. Cô đã tạo ra một thế giới mới, một xứ sở thần tiên của sự tưởng tượng, niềm vui và sự khám phá, nhưng chính sự chú ý tới tiểu tiết, vẻ mặt hân hoan của các nhân vật và những nụ cười trẻ thơ hạnh phúc đã tác động mạnh tới Benjamin. Đó là khuôn mặt mà anh đã nhìn thấy ở Elizabeth ngày bắt gặp cô đang nhảy trên cánh đồng và đi bộ qua làng với sợi rong biển dính trên tóc. Khuôn mặt của một người đã quên đi muộn phiền và thực sự hạnh phúc.

Elizabeth đưa mắt xuống sàn nhìn một em bé mới biết đi đang chơi với một trong vô số món đồ chơi rải rác trong phòng. Cô định cúi xuống nói chuyện với cô bé thì để ý thấy nó đang nói một mình. Thật ra nó đang trò chuyện rất nghiêm túc và cô bé đang giới thiệu mình với không khí.

Elizabeth nhìn quanh phòng, hít thở thật sâu, cố gắng hít lấy cái mùi quen thuộc của Ivan. “Cám ơn anh,” cô thì thầm, nhắm mắt lại và hình dung anh đang ở bên cạnh.

Đứa bé gái tiếp tục huyền thuyên một mình, nhìn sang bên phải khi nói và dừng lại một lát trước khi tiếp tục nói. Rồi nó bắt đầu ngâm nga bài hát quen thuộc mà Elizabeth đã không thể nào gạt ra khỏi đầu được.

Elizabeth ngửa đầu ra đằng sau và phá lên cười.

Tôi đứng ở bức tường phòng trẻ của khách sạn mới khai trương, đôi mắt đắm lệt và cổ họng tắc nghẹn khiến tôi có cảm giác như mình sẽ không thể nói được nữa. Tôi không thể ngăn mình nhìn khắp các bức tường, nhìn cái

album ảnh mà tôi, Luke và Elizabeth đã cùng tạo ra trong mấy tháng qua. Như thế ai đó đã đứng từ xa và vẽ lại chúng tôi một cách sắc nét.

Nhìn những bức tường, màu sắc và đôi mắt của các nhân vật, tôi biết cô đã nhận ra và tôi biết mình sẽ được nhớ tới. Bên cạnh tôi, đứng xếp hàng ở cuối phòng là những người bạn đã đi cùng tôi để cổ vũ tinh thần tôi trong ngày đặc biệt này.

Opal đặt bàn tay lên cánh tay tôi và bóp nhẹ động viên.

“Tôi rất tự hào về anh, Ivan ạ,” chị thì thầm, hôn nhẹ lên má tôi, chắc hẳn chị đã để lại một vết son tím. “Tất cả chúng tôi đều ở đây vì anh, anh biết đấy. Chúng ta sẽ luôn luôn có nhau.”

“Cảm ơn chị Opal. Tôi biết mà,” tôi nói, cảm thấy rất xúc động và nhìn sang Calendula đang đứng bên phải tôi, Olivia đứng bên cạnh cô, Tommy đang nhìn quanh phấn khích, Jamie-Lynn đang cúi xuống chơi với một em bé mới biết đi và Bobby đang chỉ trỏ và cười khúc khích với mỗi bức vẽ trước mặt. Họ đều giơ tay ra hiệu tán thành với tôi và tôi biết mình không bao giờ cô đơn khi tôi ở bên cạnh những người bạn thực sự.

Người bạn tưởng tượng, người bạn vô hình - bạn muốn gọi như thế nào cũng được. Các bạn có thể tin vào chúng tôi, có thể không. Điều đó không quan trọng. Giống như hầu hết những người làm những công việc vĩ đại thật sự, chúng tôi tồn tại không phải để được người ta nói đến hay tán tụng; chúng tôi tồn tại chỉ để đáp ứng nhu cầu của những người cần đến chúng tôi. Có thể chúng tôi chẳng hề tồn tại; có thể chúng tôi chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng con người; có thể chỉ là sự trùng hợp thuần túy khi mọi đứa trẻ lên hai mới bập bẹ đều quyết định kết bạn với những người mà người lớn không nhìn thấy được. Có thể tất cả các bác sĩ và các bác sĩ tâm lý đã đúng khi nói rằng đó chỉ là do bọn trẻ đang phát triển trí tưởng tượng của mình.

Hoặc hãy chiều theo tôi một giây thôi. Liệu có cách nào khác mà bạn chưa nghĩ tới để giải thích cho toàn bộ câu chuyện của tôi không?

Có thể chúng tôi thực sự tồn tại. Có thể chúng tôi ở đây để giúp đỡ những người cần chúng tôi, những người tin vào sự tin tưởng và vì thế đã nhìn thấy chúng tôi.

Tôi luôn luôn nhìn vào mặt tích cực của vấn đề. Tôi luôn nói rằng sau cơn mưa trời lại sáng, sự thật là như thế - và tôi là người tin tưởng tuyệt đối vào sự thực - tôi đã từng mất một thời gian vật lộn với trải nghiệm mà tôi đã có cùng Elizabeth. Tôi không thể hình dung ra mình đã được gì, tôi chỉ thấy rằng việc mất cô là đám mây bão đen ngòm. Nhưng rồi tôi đã hiểu, khi thời gian dần trôi và mỗi giây phút tôi đều nghĩ đến cô và mỉm cười, tôi biết rằng được gặp cô, quen biết cô và hơn hết là yêu cô, đó là bầu trời sau cơn mưa tươi sáng nhất của tôi.

Cô còn tuyệt hơn cả pizza, tuyệt hơn ôliu, tuyệt hơn những ngày thứ Sáu, tuyệt hơn trò xoay ghế và dấu rằng giờ đây cô không còn ở bên chúng tôi nữa - đáng nhẽ tôi không được nói điều này - trong tất cả những người bạn của tôi, Elizabeth Egan là người tôi thích *nhất nhất nhất*.

Mục lục

[Về tác giả](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[Chương 32](#)

[Chương 33](#)

[Chương 34](#)

[Chương 35](#)

[Chương 36](#)

[Chương 37](#)

[Chương 38](#)

[Chương 39](#)

[Chương 40](#)

[Chương 41](#)

[Chương 42](#)

[Chương 43](#)